

NGÔ HIẾU HUY

The MONTESSORI Method

PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC MONTESSORI

Phương pháp giáo dục tối ưu
dành cho **Trẻ**
0-6 tuổi

TỦ SÁCH
GIÁO DỤC GIA ĐÌNH KINH ĐIỂN

Con trẻ chỉ có **một lần** trưởng thành,
sai đường là **không** có cách làm lại.

0-6 tuổi là thời kỳ **quan trọng nhất**
để con người học tập và trưởng thành.

Giáo dục phải được bắt đầu từ gia đình,
bàn tay đưa nôi là bàn tay **thống trị** thế giới.



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

"Phương pháp giáo dục Montessori" do Tiến sĩ Montessori người Italia sáng lập đã tạo bước đột phá trong lĩnh vực giáo dục mầm non. Nhưng vận dụng phương pháp giáo dục Montessori vào giáo dục gia đình cho trẻ em như thế nào quả là một câu hỏi khó cho các bậc cha mẹ.

Cuốn sách "Phương pháp giáo dục Montessori - Phương pháp giáo dục tối ưu dành cho trẻ 0-6 tuổi" được biên soạn có sự kết hợp giữa ngôn ngữ và hình ảnh vừa sinh động vừa khoa học sẽ giúp các bậc phụ huynh dễ dàng hiểu và vận dụng phương pháp giáo dục Montessori vào nuôi dạy con tại nhà, tạo ra môi trường giáo dục tích cực cho trẻ có một khởi đầu tốt đẹp.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>



LỜI TỰA

"Bàn tay đưa nôi là bàn tay thống trị thế giới". Tôi đã giật mình khi đọc được câu danh ngôn này. Cả đời tôi miệt mài nghiên cứu giáo dục đại học, mặc dù tán đồng quan điểm giáo dục mầm non đặc biệt quan trọng, nhưng tôi chưa từng thực sự dừng lại để tìm hiểu xem nó đặc biệt quan trọng ở chỗ nào, cũng chưa bao giờ dành thời gian để tìm hiểu xem phải làm sao để tạo ra một thế giới học mà thật bổ ích cho trẻ được phát huy hết tố chất sẵn có. Cho tới khi cô hiệu trưởng Ngô Hiểu Huy đưa cho tôi cuốn sách này.

Đọc hết cuốn sách, tôi thực sự thấy bị cuốn hút và cảm động.

Thật không ngờ thế giới trẻ thơ lại muôn màu muôn vẻ đến vậy!

Thỏa thích chơi đùa lại là quá trình học tập quan trọng nhất trong giai đoạn đầu nhận biết thế giới của chúng ta!

Hướng dẫn khéo léo có thể biến quá trình vui chơi của con thành quá trình phát triển trí tuệ hết sức tự nhiên.

Cuốn sách này cung cấp đầy đủ kiến thức khoa học về những thay đổi tâm sinh lý của trẻ qua từng thời kỳ. Từ đó, cha mẹ có thể vận dụng nó để xây dựng môi trường học tập thân thiện cho trẻ. Mấy chục năm qua chỉ thấy trẻ con phải học hành vất vả, đến nay nhờ có cuốn sách này mà trẻ hoàn toàn có thể học mà chơi, chơi mà học, thật là tuyệt vời.

Cuốn sách được trình bày rất khoa học, ngôn ngữ và ví dụ sinh động dễ hiểu, dễ thực hiện, khiến các bậc phụ huynh hiểu rằng hoạt động giáo dục trẻ có thể thực hiện ở mọi lúc mọi nơi, không cứ phải là môi trường giáo dục chuyên biệt.

Hiện nay, ở Trung Quốc phương pháp giáo dục Montessori là phương pháp được nhiều người biết đến nhất. Công này trước hết thuộc về Tiến sĩ Ngô Hiểu Huy, cô đã nghiên cứu rất kỹ tư tưởng giáo dục Montessori và tập hợp lại nó một cách khoa học nhất nhưng cũng dễ hiểu nhất gửi tới mọi người. Quyển sách này có thể coi là Kinh thánh dạy con cho các bậc phụ huynh mong muốn "trao thành rồng, gái hóa phượng". Xin cảm ơn đóng góp to lớn của Tiến sĩ Montessori cho sự nghiệp giáo dục nhân loại, cảm ơn Tiến sĩ Ngô Hiểu Huy đã đầu tư tâm huyết biên soạn cuốn sách này, công lao của cô đã giúp cho các thế hệ cha mẹ có được bộ công cụ tốt nhất cho việc nuôi dạy con.

Bàn tay đưa nôi là bàn tay thống trị thế giới!

Tương lai của con trẻ bắt đầu từ gia đình!

Tiến sĩ Tạ Khải Mông
Đại học Southern California, Mỹ



LỜI NÓI ĐẦU

Phương pháp Montessori được đánh giá là phương pháp giáo dục tiên tiến, khoa học và hoàn thiện nhất trên thế giới hiện nay, phương pháp này lấy tên tiến sĩ Montessori - nhà giáo dục, nữ bác sĩ người Italia, người đã dùng cả đời tâm huyết sáng tạo ra nó. Qua quan sát và nghiên cứu hoạt động của trẻ, tiến sĩ Montessori đã phát hiện ra rằng, trí lực của con người không phải được định hình từ lúc mới sinh, ngược lại nó không ngừng được nâng cao và hoàn thiện trong điều kiện được phát huy tối đa cảm quan. Hơn nữa, trẻ em từ 0 - 6 tuổi đã có thể biết "tiếp thu có chọn lọc", giai đoạn này nên để quá trình học tập của trẻ em diễn ra một cách tự nhiên, người lớn tránh áp đặt trẻ.

Vì sự phát triển tự nhiên của trẻ, tiến sĩ Montessori đã thiết kế ra rất nhiều giáo cụ vừa đẹp, vừa hữu dụng, tạo lập ra một môi trường học tập thân thiện khiến trẻ có thể tự do tìm tòi, sáng tạo và vui vẻ học tập, từ đó làm dày thêm vốn sống, phát huy hết tiềm năng, giúp trẻ hình thành sự tự tin, sự tập trung, óc quan sát, sức sáng tạo và khả năng giao tiếp... tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của trẻ.

Tiến sĩ Montessori có tầm nhìn xa và kiến thức uyên thâm, cho nên tư tưởng giáo dục của bà kinh qua cả thế kỷ, vẫn đứng vững và có sức sống bền bỉ, ngày càng thu hút được nhiều sự quan tâm chú ý của các nhà giáo dục, đồng thời theo thời gian phương pháp này không ngừng được phát triển và hoàn thiện về mặt lý luận, giáo cụ cũng ngày càng phong phú và hiệu quả, vì vậy thật dễ hiểu tại sao nó lại được các bậc phụ huynh trên khắp thế giới tin tưởng lựa chọn, áp dụng, giúp ích cho hàng vạn trẻ em trên toàn cầu.

Hiện nay, phương pháp giáo dục Montessori đang rất thịnh hành ở Trung Quốc, những lớp hướng dẫn, khóa tập huấn ngắn hạn về phương pháp này liên tục được mở ra ở khắp nơi, hàng loạt trường mầm non rầm rộ mở "lớp Montessori". Tuy nhiên giáo dục Montessori là thế nào? Rất ít người thực sự hiểu về nó, do đó có không ít những trường hợp hiểu lầm hiểu sai xuất hiện. Để giúp các bậc phụ huynh và giáo viên mầm non hiểu đúng về giáo dục Montessori và ứng dụng nó hiệu quả vào dạy trẻ, cuốn sách này sẽ giới thiệu đầy đủ quá trình phát triển và hoạt động thích hợp trên các phương diện tình cảm, giao tiếp, vận động và trí tuệ của trẻ em từ 0 - 6 tuổi. Qua đó, giúp cha mẹ hiểu được quy luật phát triển tự nhiên của con trẻ, tạo ra môi trường Montessori phong phú và sống động ngay tại nhà, sử dụng các vật liệu thường ngày để chế tạo ra các giáo cụ Montessori đơn giản, giúp trẻ có một sự khởi đầu tốt đẹp.

Tác giả cuốn sách này đã kỳ công sang Mỹ nghiên cứu hệ thống giáo dục mầm non Montessori chuyên nghiệp ở đây, với hơn 10 năm kinh nghiệm làm công tác giáo dục mầm non và 3 năm kinh nghiệm làm mẹ. Các ví dụ trong sách đều được lấy trong thực tiễn giáo dục và qua lời kể của một số trẻ em, các bậc phụ huynh và giáo viên.

Cuốn sách được biên soạn kết hợp giữa ngôn ngữ và hình ảnh minh họa sinh động giúp cho lý luận giáo dục trẻ em Montessori trở nên dễ đọc, dễ hiểu, dễ làm theo... là tài liệu tham khảo rất bổ ích cho các bậc phụ huynh và những người làm công tác giáo dục trẻ em.



CHƯƠNG I: MONTESSORI LÀ AI?

Montessori là một trong những người đi tiên phong, có ảnh hưởng nhất trong lịch sử giáo dục trẻ em, phương pháp đã trở thành lý luận cho sự nghiệp giáo dục sau này. Chính sự phát hiện và ứng dụng của Montessori, cùng với lý luận giáo dục và giáo cụ mà bà thiết kế cho trẻ em... đã tạo nên giá trị được gọi là "Montessori" mà chúng ta hay nói đến ở trên.

[Phần một: Đôi nét về cuộc đời của Montessori](#)

[Phần hai: Phát hiện của Montessori](#)

[Phần ba: Giáo dục Montessori](#)

CHƯƠNG II: GIÁO DỤC MONTESSORI ĐƯỢC BẮT ĐẦU TỪ GIA ĐÌNH

Gia đình là tổ ấm của mỗi chúng ta, đồng thời cũng là mảnh đất nuôi dưỡng sự trưởng thành của trẻ em. Đã là cha mẹ thì đều yêu thương con cái của mình, nhưng không phải cha mẹ nào cũng biết cách yêu thương con đúng nghĩa. Là người thầy đầu tiên của trẻ, bạn đã làm tròn bốn phận của mình chưa?

[Phần một: Cha mẹ là người thầy đầu tiên của trẻ](#)

[Phần hai: Chuẩn bị môi trường Montessori thích hợp cho trẻ](#)

[Phần ba: Bố trí môi trường gia đình](#)

CHƯƠNG III: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

Kể từ khi trẻ cất tiếng khóc chào đời, đến lúc trở thành một thanh niên, sự trưởng thành của trẻ mang lại cho chúng ta biết bao điều kinh ngạc và vui mừng. Chứng kiến quá trình đó chúng ta có thể thấy được những điều kỳ diệu mà cuộc sống mang lại, bạn đã chuẩn bị tốt cho sự thay đổi này chưa?

[Phần một: Phát triển tình thương](#)

[Phần hai: Phát triển cơ thể](#)

[Phần ba: Phát triển giác quan](#)

[Phần bốn: Phát triển ngôn ngữ](#)

CHƯƠNG IV: HOẠT ĐỘNG MONTESSORI

Vui chơi là một phần cuộc sống, đây cũng là quá trình để chúng học tập. Chơi tạo ra nền tảng rất tốt cho sự phát triển sau này của trẻ. Các bậc cha mẹ cần hiểu rõ đặc điểm này để tổ chức các hoạt động nhằm thúc đẩy sự phát triển về cả thể chất lẫn tinh thần cho trẻ.

[Phần một: Đồ chơi và cách chơi](#)

[Phần hai: Quan sát và phân tích ví dụ thực tế](#)

[Phần ba: Tổ chức các hoạt động phù hợp với sự phát triển về thể chất và tinh thần của trẻ](#)

[Phần bốn: Hoạt động của trẻ từ 0 - 3 tuổi](#)

[Phần năm: Hoạt động của trẻ từ 3 - 6 tuổi](#)

[Lời cuối sách](#)



“Nếu phải so sánh Montessori như Columbus phát hiện ra châu Mỹ thì thật sự cũng không phải nói quá. Cái mà Columbus phát hiện ra là lục địa mới ở bên ngoài, còn cái mà Montessori phát hiện ra là lục địa mới trong tâm hồn trẻ. Đây thực sự là một phát hiện quan trọng, chân thực như châu Mỹ với Columbus và lực vạn vật hấp dẫn với Newton. Phát hiện này chứ không phải là phương pháp giáo dục là cho Montessori nổi tiếng”.

E. M. Standing - Học giả nghiên cứu Montessori nổi tiếng



Phần I

Đôi nét về cuộc đời tiến sĩ Montessori



u người, cái tên Montessori không có gì xa lạ, vì nhiều trường mầm non "Montessori"; các bậc phụ huynh đều sẵn lòng đưa trẻ em đến học ở các trường lớp Montessori, dù học phí có cao hơn trường bình thường. Nhưng khi Montessori là gì? Rất ít người có thể trả lời rõ ràng, và cũng có rất nhiều người nói đây là một phương pháp giáo dục đặc biệt không giống với giáo dục truyền thống, có người lại nói nó là trường học quý tộc dành cho con người cho rằng nó là tên của một hệ thống trường học đầy chuyên.

Montessori chủ yếu là cách gọi tắt của một phương pháp giáo dục, đúng hơn là một lý luận về giáo dục, nó cho rằng tiền đề của sự phát triển là tôn trọng đặc thù của trẻ, trẻ có thể đạt được hiệu quả học tập cao nhất khi được tự do hoạt động trong môi trường xã hội. Ngoài ra, Montessori còn là họ của bà Maria Montessori - Người đã phát hiện và ứng dụng lý luận này vào việc dạy trẻ mầm non để kiến tạo nên nội hàm của phương pháp "Montessori" mà chúng ta đang nhắc tới.

Maria Montessori nữ tiến sĩ y khoa đầu tiên của Italia, là một trong những người tiên phong và có sức ảnh hưởng lớn nhất trong lịch sử giáo dục mầm non. Maria Montessori sinh năm 1870 tại tỉnh Ancona, Italia; cha bà là một người có dòng dõi quý tộc; mẹ bà là nhà triết học của Italia, đồng thời là cháu gái của nhà khoa học kiêm linh mục Anthony Stow Pune, ngoài ra mẹ bà cũng là một tín đồ sùng đạo Thiên Chúa. Chính mẹ của Maria Montessori là người ủng hộ, động viên và giúp đỡ Montessori từ đầu đến cuối, bà chưa bao giờ mất niềm tin vào lựa chọn của con gái. Do đó, Montessori từ nhỏ đã có sự tự tin và chí tiến thủ cao, luôn đưa ra chính kiến của riêng mình. Bà rất đam mê toán học, ước mơ sau này của bà là trở thành một kỹ sư, nhưng sau đó lại bị môn sinh học cuốn hút, cuối cùng bà quyết định theo học y khoa. Việc con gái muốn theo học y khoa là chuyện mọi người thời đó chưa từng nghĩ đến và không được xã hội chấp nhận. Vậy mà, với nghị lực và ý chí quyết tâm của mình cuối cùng Montessori đã thực hiện được ước mơ trở thành người con gái đầu tiên theo học đại học y khoa của Italia, trong quá trình học tập bà còn giành được học bổng.

Con đường học hành của Montessori cũng gặp nhiều khó khăn và thử thách. Bà là nữ sinh duy nhất trong lớp; thái độ thành kiến, đố kỵ và bất hợp tác của các nam sinh đều không làm bà gục ngã. Điều khó nhất là xã hội thời đó không chấp nhận việc nam sinh và nữ sinh cùng nhau giải phẫu xác chết. Cho nên bà thường xuyên ở trong phòng giải phẫu một mình. Vào một ngày, khi đối mặt với xác chết, bà lại nhớ đến sự phản đối của cha, có những lúc bà muốn buông xuôi từ bỏ ước mơ để đi tìm một công việc khác dễ dàng hơn. Bà đi ra ngoài phòng giải phẫu, ý nghĩ muốn từ bỏ càng mãnh liệt hơn. Trên đường về nhà, bà đi qua một công viên, bà vừa đi, vừa nghĩ về quyết định của mình, đi qua một người ăn mày mặc quần áo rách rưới và một đứa trẻ chừng hai tuổi. Khi người ăn mày kia chìa tay ra xin tiền, bà bị đứa trẻ ngồi bên cạnh người ăn mày thu hút: đứa trẻ ngồi trên mặt đất, đang chơi đùa với một tờ giấy màu nhỏ rất vui vẻ, nó thấy hài lòng với tờ giấy của nó. Lúc này, Maria suy nghĩ

về tâm hồn của đứa trẻ, bỗng nhiên bà có một cảm giác khó tả, bà quay người lại, chạy một mạch về phòng giải phẫu.

Năm 1896, Montessori tốt nghiệp Đại học Rome (Italia), trở thành người phụ nữ Italia đầu tiên giành được học vị Tiến sĩ y khoa. Sau khi ra trường, Montessori làm bác sĩ phụ mổ cho một phòng khám chữa bệnh của Khoa thần kinh thuộc trường đại học Rome. Trong thời gian này, bà thấy hứng thú với vấn đề chậm phát triển ở trẻ. Th ông qua tiếp xúc, quan sát, nghiên cứu những đứa trẻ chậm phát triển hay dằn dặt bà đã phát hiện ra rằng, hoàn cảnh của những đứa trẻ này đã kìm hãm sự phát triển của giác quan, cho nên mới nảy sinh hiện tượng này. Bà bắt đầu đọc các tác phẩm của một học giả nổi tiếng người Pháp tên là "Itar et Sagan", bà tin rằng: "Khiếm khuyết của tâm trí là vấn đề của giáo dục chứ không phải là vấn đề của y học".



Năm 1899, tại Hội nghị Giáo dục lần thứ nhất do thành phố Turin, Italia tổ chức, Montessori đã phát biểu ý kiến. Quan điểm của bà đã nhận được sự ủng hộ của Bộ trưởng bộ giáo dục lúc đó và bà tiếp tục được mời đến diễn thuyết trong các hội nghị giáo dục sau đó, đồng thời xúc tiến thành lập một trường học giáo dục đặc biệt của nhà nước. Từ năm 1899 đến năm 1901, bà được giao phụ trách công tác quản lý của trường học. Trong hai năm, với sự giúp đỡ của đồng nghiệp, bà đã đào tạo được một đội ngũ giáo viên để giáo dục cho trẻ em chậm phát triển, ngoài ra bà còn tham gia giảng dạy, nghiên cứu và khảo sát rất thực tế. Bà hàng ngày đều ở bên bọn trẻ từ sáng đến tối, đêm về lại thức đêm để ghi chép, phân tích, suy nghĩ và chuẩn bị tài liệu mới. Những đứa trẻ chậm phát triển được đưa vào ở cùng những bệnh nhân tâm thần không những đã biết đọc biết viết, mà còn dễ dàng vượt qua các bài thi như những đứa trẻ bình thường khác.

Năm 1901, Montessori rời khỏi trường giáo dục đặc biệt, bà đã nghĩ tới việc giáo dục những trẻ em bình thường. Để trang bị những kiến thức về lĩnh vực này, Montessori lại phải học một số môn học như: Triết học, Tâm lý học...

Năm 1904, Montessori làm giáo sư tại trường đại học Rome, bà thường giảng dạy môn Nhân loại học, ngoài ra bà còn cho xuất bản cuốn sách "Giáo dục nhân loại học". Bà luôn cho rằng, nếu áp dụng phương pháp giáo dục trẻ em chậm phát triển mà bà đã thực nghiệm thành công ở trẻ em bình thường thì có thể đạt được hiệu quả giáo dục rất cao.



Năm 1907, Montessori đã thành lập "Ngôi nhà của trẻ" đầu tiên. Trong khu nhà ổ chuột ở Rome, bà đã sống cùng 60 đứa trẻ nghèo khổ ở đó, chính nơi này bà tạo ra một mốc son mới trong lịch sử giáo dục trẻ em.

Trong công việc, thông qua quan sát và nghiên cứu về trẻ em, Montessori phát hiện thấy trẻ từ 0 - 6 tuổi rất nhạy cảm. Chúng có thể tiếp nhận thông tin từ môi trường sống xung quanh rất nhanh. Những đứa trẻ có hiện tượng lạ như: chúng thích lặp lại, thích trật tự,

thích yên tĩnh, thích làm việc hơn vui chơi, cảm thấy thỏa mãn với công việc mình làm mà không cần làm vì phần thưởng; chúng chọn tự do, chúng có kỷ luật mang tính tự phát; có danh dự cá nhân, có lòng tự trọng rất cao; những đứa trẻ từ 4 - 5 tuổi thì lại tự nhiên bộc phát cảm hứng viết chữ khi không có sự hướng dẫn của người lớn.



Sự thay đổi của những đứa trẻ trong khu nhà ổ chuột là một kỳ tích lớn ngay cả Nữ hoàng Margherita của tỉnh Savoy, Pháp cũng bị cuốn hút bởi điều này, bà đã quan sát bọn trẻ rất lâu rồi đưa ra tiên đoán: “Những cái chúng ta học được từ bọn trẻ sẽ mang lại một triết lý nhân sinh mới”. Đại sứ Argentina tại Italia cũng đích thân đến thăm bọn trẻ. Thông tin về bọn trẻ đặc biệt nhanh chóng lan truyền khắp nước Italia và toàn thế giới. Truyền thông của các nước liên tục đưa những thông tin liên quan, nhằm tạo ra một sức ảnh hưởng lớn trong xã hội. Có rất nhiều người từ các nước viết thư và đích thân đến Rome muốn tìm hiểu và được giảng giải kỹ hơn. Trong số đó, có người Mỹ, họ mời Montessori đến Mỹ để giảng bài.

Năm 1914, Montessori đến Mỹ. Khi đó, ông chủ McGraw của Tạp chí McGraw danh tiếng đã có lời mời Montessori ở lại nước Mỹ, ông sẽ giúp bà thành lập tổ chức và trường học Montessori. Do không muốn bị hạn chế trong một môi trường nhất định, cho nên Montessori đã từ chối lời đề nghị hấp dẫn kia. Sau đó, bà lại được mời đến Mỹ giảng bài lần thứ hai và nhận được sự chào đón nồng nhiệt của mọi người. Đến Mỹ chưa lâu, Montessori đã trở khách quý của gia đình nhà đại phát minh Edison, Edison rất khâm phục và ngưỡng mộ tài năng của bà. Không lâu sau, Hội học thuật Montessori Mỹ được thành lập, do nhà phát minh Alexander Graham Bell làm Chủ tịch, con gái của Tổng thống Mỹ lúc đó là Margaret Wilson làm Thư ký.

Các tác phẩm của Montessori được dịch ra nhiều thứ tiếng trên thế giới. Tại nước Nga, Montessori đã mở một trường học Montessori dành riêng cho trẻ em con nhà quý tộc, ngoài ra còn có một số nước khác như Trung Quốc, Nhật Bản, Canada... cũng lần lượt mở các trường học tương tự. Các nước Italia, Pháp, Hà Lan, Đức, Tây Ban Nha, Anh, Áo, Ấn Độ và Sri Lanka cũng mời Montessori về làm giảng viên cho các lớp huấn luyện; sau đó rất nhiều nước đã lần lượt mở trường học Montessori.

Vào những năm cuối đời, Montessori bận rộn với sự nghiệp của mình, bà đến các nước trên thế giới để giảng bài và diễn thuyết. Năm 1947, khi đã 76 tuổi, Montessori vẫn trình bày bài diễn thuyết với chủ đề “Giáo dục và hòa bình” trước Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (gọi tắt là UNESCO).

Năm 1949, Montessori được nhận giải thưởng Nobel về hòa bình. Năm 1950, tại Đại hội của Tổ chức Văn hóa, Khoa học và Giáo dục Liên hợp quốc tổ chức tại thành phố Florence của Italia, Chủ tịch của tổ chức này đã tôn vinh Montessori là biểu tượng của giáo dục với thế giới và hòa bình. Tháng 5 năm 1952, Montessori qua đời tại Hà Lan, hưởng thọ 82 tuổi.





Phần II

Phát hiện của Montessori

Tuổi ấu thơ là quãng thời gian quan trọng và quý giá của mỗi người. Sự phát triển và trải nghiệm của trẻ trong giai đoạn này ảnh hưởng không nhỏ đến cuộc sống tương lai của trẻ. Vì trong giai đoạn này, nhiều bộ phận quan trọng của trẻ phát triển như: não bộ, vận động, ngôn ngữ, tính cách... Sự phát triển của trẻ được thể hiện từ việc chưa biết làm gì khi sinh ra đến biết ngẩng đầu, lật người, ngồi, bò, rồi biết đi, rất nhiều bước tiến quan trọng đó đều hoàn thành trong vòng từ 1 - 2 năm. Trẻ không trưởng thành một cách bị động mà chúng luôn chủ động phát triển và hoàn thiện bản thân.

Thông qua sự quan sát tinh tế và nghiên cứu sâu rộng, Montessori phát hiện thấy rằng trẻ có tiềm năng học tập và đời sống tinh thần mạnh mẽ, thường không biểu hiện ra bên ngoài. Trẻ cần phải trải qua một quãng thời gian dài để hoàn thiện bản thân mình, giai đoạn trưởng thành quan trọng nhất của trẻ là 0 - 6 tuổi.

1. tâm trí tiếp nhận

Trẻ từ 0 - 6 tuổi có tâm trí tiếp nhận, quá trình học tập khác với người lớn. Chúng có thể tiếp nhận thông tin từ môi trường xung quanh rất nhanh. Chúng có suy nghĩ ngây thơ trong sáng, đôi mắt thì mở tròn to, chúng tỏ chúng rất yêu thích, quý mến con người và cả những sự việc, sự vật ở xung quanh. Chúng quan sát môi trường xung quanh và khám phá sự vật xung quanh một cách tự phát. Một tờ giấy màu, một mẫu gỗ nhỏ, một cái lá cây, một bông hoa, thậm chí là một con kiến biết bò đều sẽ khiến chúng thích thú. Đối với những thứ tay có thể tiếp xúc, chúng dùng tâm trí để tìm hiểu và khám phá những sự vật, sự việc ở xung quanh, từ đó bộ não có thể tiếp nhận một số đặc tính của sự vật như: màu sắc, hình dạng, kích cỡ, công dụng, cấu hình... rồi dần dần chúng nâng cao kết cấu tâm trí của bản thân.



Tâm trí tiếp nhận của trẻ em dưới 6 tuổi bao gồm tiếp nhận vô thức của 3 năm đầu và tiếp nhận có ý thức của 3 năm sau. Tiếp nhận vô thức từ 0 - 3 tuổi giống như chụp ảnh, những hình ảnh tiếp nhận được khắc sâu trong não bộ, rất khó xóa bỏ. Nguyên nhân của bệnh nhân tâm thần



nếu như xuất phát từ tuổi thơ thì khó chữa trị nhất, bởi vì sự tiếp nhận của trẻ em dưới 3 tuổi được tiến hành một cách vô thức. Trẻ em từ 3 - 6 tuổi vẫn có tâm trí tiếp nhận, nhưng trong trạng thái có ý thức, nhờ sự giúp đỡ của hai tay để tiếp nhận các sự vật bên ngoài làm phong phú sự trải nghiệm giúp trẻ trưởng thành hơn... Mỗi ngày là một điều mới lạ để trẻ phát hiện và có những trải nghiệm mới.

Lời khuyên

Trong giai đoạn này, cái mà trẻ em cần không phải là sự giúp đỡ chỉ dạy của người lớn mà là một môi trường hoạt động tự do, hoàn toàn không có người lớn, đó chính là môi trường tốt nhất cho sự phát triển của chúng. Trong những trường hợp, đôi khi cha mẹ và giáo viên thường là những vật cản đối với sự phát triển của trẻ. Khi trẻ em thích nhặt một chiếc lá, người mẹ lập tức chạy lại bảo trẻ vứt đi vì sợ lá cây bẩn; vào ngày tuyết rơi trẻ đi chơi, người lớn gọi trẻ về nhà vì sợ chúng bị ốm; khi trẻ muốn tự ăn cơm, thì người lớn lại dút cho chúng ăn vì sợ rơi vãi; người lớn cho trẻ đi chơi công viên, nhưng không đặt trẻ trong xe đẩy mà lại bế để an toàn; trẻ em không cần thận làm rơi đồ đất tiền, cha mẹ liền nổi giận với trẻ. Chúng ta thường nghe thấy cha mẹ than phiền rằng trẻ lúc 2 tuổi cả ngày chẳng nói gì cả, nhưng bạn đã bao giờ nghĩ xem trong một ngày bạn nói chuyện với trẻ bao nhiêu lần chưa, điều đó khiến cho tâm trí tiếp nhận của trẻ không được thỏa mãn, làm giảm sự ham học hỏi của chúng. Chính "sự yêu thương" thiếu hiểu biết sẽ "làm hỏng" con bạn.

2. Thời kỳ nhạy cảm

Trẻ em từ 0 - 6 tuổi còn có thời kỳ nhạy cảm (Sensitive periods). Do nhận được sự điều khiển của tiềm năng đặc biệt bên trong, nên chúng rất nhạy cảm với một đồ vật hoặc động tác nào đó, thông qua các hành động tự phát, trẻ có thể làm đi làm lại nhiều lần động tác đó cho đến khi thỏa mãn mới dừng lại. Khi trẻ đã đạt được mục đích thì cảm giác đó sẽ dần mất đi, và được thay thế bằng một sự nhạy cảm khác.

Trong giới sinh vật cũng có trường hợp tương tự: Có một loài bướm đẻ trứng ở trên cây hoặc trong hốc của nhánh cây an toàn và tin tưởng, khi con ngài đập vỡ vỏ chui ra ngoài, nó cần rất nhiều đồ ăn. Tuy nhiên, do miệng ngài quá nhỏ, lại mềm nên chỉ có thể ăn được phần mầm non phía đầu cành cây. Lúc này, nó rất nhạy cảm với ánh sáng, mà phía đầu cành cây lại là nơi sáng nhất. Thế là, nó được ánh sáng chỉ đường để bò đến phía ngọn của cây, ở đó nó có thể ăn no mầm non và lá non. Nhưng khi nó đã khá lớn và khá khỏe mạnh, có thể ăn đồ ăn thô ráp thì nó lại không sợ ánh sáng nữa, các phần trên cây với nó bây giờ đều như nhau, hàm dưới khỏe mạnh nên nó có thể ăn các lá thô ráp. Khi sự nhạy cảm này mất đi nó sẽ được thay thế bằng một sự nhạy cảm khác, nó biến thành con nhộng và không cần ăn uống gì cho đến khi nó hóa thành con bướm xinh đẹp.

Trẻ em có sáu thời kỳ mẫn cảm: ngôn ngữ, động tác và vận động, trật tự, xã hội hóa, cảm giác giác quan; chi tiết hoặc những việc vụn vặt. Ở thời kỳ nhạy cảm, trẻ thường nghịch ngợm, liên tục dùng giác quan để trải nghiệm và nhận thức về thế giới xung quanh. Trẻ dưới 3 tuổi rất khó có thể hiểu được các khái niệm trừu tượng và chúng ta cũng rất khó dạy chúng cho trẻ như: màu sắc, kích thước dài ngắn, mùi vị, âm cao, âm thấp, hình dạng... Trẻ chỉ có thể dùng mắt nhìn, dùng tay sờ, dùng tai nghe, dùng mũi ngửi, cứ thế lặp đi lặp lại, so

sánh, quan sát mới có thể hiểu được. Khi bạn nhìn thấy trẻ lặp đi lặp lại một động tác hoặc vô cùng chú ý đến một động tác thì xin bạn hãy nhớ những trải nghiệm này có vai trò rất quan trọng trong việc tăng cường khả năng kết nối của não bộ, có ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của trẻ.

Thời kỳ nhạy cảm vô cùng quan trọng với sự trưởng thành của trẻ, vì đây là giai đoạn trẻ có thể rèn luyện một khả năng đặc biệt nào đó một cách dễ dàng, thoải mái nhất. Nếu trong giai đoạn này trẻ không được "tự do hoạt động" thì sau này chúng rất khó hoặc vĩnh viễn mất đi cơ hội rèn luyện khả năng đặc biệt nào đó. Ví dụ như giai đoạn trẻ nhạy cảm với ngôn ngữ: Người lớn chúng ta để học được một ngoại ngữ thường rất vất vả, nào là phải đến trường học để giáo viên hướng dẫn, học phát âm, học ngữ pháp, luyện nghe, luyện nói, kết quả là phải mất 10 năm thậm chí là 20 năm chúng ta mới nói được giọng bản địa. Nhưng trẻ em trong thời kỳ nhạy cảm với ngôn ngữ thì chỉ cần sống trong một môi trường ngôn ngữ là chúng có thể tự phát học được tiếng mẹ đẻ, đến 6 tuổi là có thể nói được lưu loát tiếng mẹ đẻ. Không những thế, ngoài việc tiếp nhận ngôn ngữ, chúng còn tiếp nhận truyền thống văn hóa của địa phương.

Đứng trước những đứa trẻ vừa quen vừa lạ, người lớn chúng ta cần phải thay đổi quan niệm, cần xóa bỏ phong tục và thói quen "ẩn tượng ban đầu giữ vai trò chủ đạo" để tìm hiểu và hiểu trẻ, nhằm tạo cho trẻ một môi trường thích hợp, giúp trẻ trưởng thành thuận lợi.

Lời khuyên

Việc phụ huynh cần làm là tạo ra môi trường thích hợp, giúp trẻ có thời gian và cơ hội đầy đủ để trẻ rèn luyện, hoàn thiện các hoạt động mới bắt đầu. Ví dụ, trẻ sơ sinh vừa mới học bò, bố mẹ cần tạo một không gian thoáng đãng, an toàn, sạch sẽ cho bé, nếu vào mùa đông, sợ bé bị nhiễm lạnh có thể trải thảm dưới sàn nhà; đặt một số món đồ chơi nhiều màu sắc dưới sàn rồi dụ bé bò lại lấy. Sau nhiều lần tập bò, cơ thể bé sẽ trở nên khỏe hơn, cứng cáp hơn, chân tay linh hoạt hơn và khả năng vận động không ngừng được nâng lên. Rồi dần dần trẻ sẽ tự nhiên tiến đến giai đoạn tiếp theo. Các bậc cha mẹ không nên đốt cháy giai đoạn, trẻ còn đứng chưa vững thì chớ vội để bé tập đi, cũng đừng mang con mình ra so sánh với con người khác, bởi vì mỗi đứa trẻ đều có đồng hồ sinh học riêng. Bố mẹ càng không nên suốt ngày bế bé, phải cho bé có không gian tự do và an toàn, để bé tự do tìm hiểu, phát triển. Trong xã hội hiện nay, mọi thứ đều phát triển với nhịp độ rất nhanh, tuy nhiên người lớn chúng ta cũng cần phải bình tĩnh đi theo bước tiến của trẻ. Khi đã xác định được đứa trẻ đang ở trong tình trạng an toàn, hãy để trẻ thỏa thích quan sát, khám phá và cảm nhận.



CÂU CHUYỆN NHỎ

Một lần, tôi đang chuẩn bị lái xe về nhà thì đột nhiên bị thu hút bởi một cảnh tượng ở trước mắt: bé Minh Hà 1 tuổi rưỡi đang bò lên bậc thềm thứ hai, rồi lại bò xuống, cứ như vậy 10 lần

liền. Bố của Hà ở bên cạnh trông chừng, tay phải cầm bình sữa, bình thần nhìn cô con gái của mình, đến khi cô bé bò chán rồi mới dừng lại. Minh Hà cầm lấy bình sữa từ tay bố, vừa uống vừa dắt tay bố tiến về phía trước, được chừng 10 bước thì dừng lại, bé giơ hai cánh tay ra đòi bố bế, bố liền bế bé lên rồi hai bố con đi khuất dần trong tầm mắt của tôi.

3. Quá trình bình thường hóa

Khi trẻ em chủ động lựa chọn công việc mà chúng thích, đồng thời rất chăm chú vào công việc của mình thì chúng sẽ thấy vui vẻ và thích thú với công việc đó. Một đứa trẻ bình thường có biểu hiện vui vẻ hòa nhã, tràn ngập niềm vui sướng và nhiệt tình với việc học tập, không cần người lớn phải đôn đốc. Khi nguồn năng lượng của trí lực và tâm lý kết hợp với nhau đến độ hài hòa thì cảm giác trật tự sẽ tự hình thành ở trẻ.





Phần III

Giáo dục Montessori

Điểm đặc biệt của giáo dục Montessori chủ yếu thể hiện trên 5 phương diện sau:

1. Giáo dục toàn diện

Giáo dục Montessori là phương pháp giáo dục tỉ mỉ tới chân tơ kẽ tóc, không bỏ qua bất cứ khía cạnh nào của cuộc sống và từ đầu đến cuối đều vô cùng chặt chẽ; đồng thời cũng rất toàn diện. Mục đích của giáo dục là hỗ trợ trẻ trưởng thành, không phải là để truyền đạt tri thức một chiều cũng không phải vì sự đi trước một bước của học thuật, càng không phải vì cạnh tranh mà là vì yêu cầu được sống và phát triển tự nhiên của trẻ, vì thế chúng ta cần chú ý đến sự phát triển trên mọi phương diện của trẻ. Giáo viên không nên so sánh học sinh này với học sinh kia, mà nên so sánh ở bản thân học sinh đó. Hãy để trẻ được học tập một cách đầy hứng thú và say mê ngay cả khi có cạnh tranh, do thiết kế giáo cụ từng bước được cải tiến thúc đẩy chất lượng giáo dục từng bước nâng lên nên giáo dục Montessori không phải có thể thấy được hiệu quả tức thời, mà là được nâng cao dần dần. Việc khiến một đứa trẻ học thuộc mấy bài thơ trong vài ngày hoặc biết cả nghìn chữ trong mấy tháng đều là chuyện có thể được. Tuy nhiên, cần bồi dưỡng cho trẻ những thói quen tốt như: tự giác làm việc của mình, làm việc có trình tự, chuyên chú hoàn thành công việc được giao. Bên cạnh đó, nâng cao kỹ năng thực hành, khả năng suy nghĩ độc lập, khả năng giải quyết vấn đề, khả năng giao tiếp và một số phẩm chất tốt như: đam mê học tập, yêu cuộc sống, nhân hậu và sẵn sàng giúp đỡ người khác, có ý thức giữ gìn bảo vệ môi trường sống, yêu chuộng hòa bình... Tuy nhiên những phẩm chất ấy không thể hình thành ở trẻ trong một sớm một chiều. Những thói quen, khả năng và phẩm chất tốt này đều là các nhân tố hợp thành tính cách sẽ theo trẻ suốt cuộc đời, đồng thời nó quyết định đến tương lai của trẻ. Do đó, khi giáo dục trẻ ở nhà cha mẹ cần chú ý ngoài việc truyền thụ tri thức cho trẻ, thì cần dạy trẻ học tập và rèn luyện những thói quen, khả năng và phẩm chất cá nhân tốt.

2. Chuẩn bị một môi trường học tốt

Khi đến lớp học Montessori, bạn sẽ thấy lớp học được thiết kế rất công phu, môi trường học và trang thiết bị được chuẩn bị rất tốt.

Môi trường học được chuẩn bị tốt có nghĩa là, trước khi trẻ đến lớp, mọi thứ trong lớp đã được chuẩn bị và sắp xếp, không gian lớp học được bố trí phù hợp, thỏa mãn yêu cầu “tâm trí tiếp nhận” và “thời kỳ nhạy cảm” của trẻ từ 0 - 6 tuổi, kích thích sự phát triển toàn diện

cả về trí lực, thể lực, tình cảm và các kỹ năng xã hội khác, đồng thời cũng có thể bảo đảm sức khỏe và sự an toàn cho trẻ.

Môi trường lớp học Montessori được bố trí có trật tự. Lớp học dùng giá sách tạm phân thành nhiều khu vực khác nhau một cách tự nhiên, trong đó có: khu sinh hoạt hàng ngày, khu giác quan, khu toán học, khu khoa học, khu địa lý, khu ngôn ngữ, khu nghệ thuật... Các giáo cụ được sắp xếp trên giá sách gọn gàng và ngăn nắp. Mỗi giáo cụ đều có vị trí và công dụng riêng, chúng được sắp xếp theo trình tự tăng dần, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, trật tự này cũng gián tiếp chuẩn bị cho việc đọc sách của trẻ.

Không giống trường học truyền thống, trên tường của lớp học Montessori không dán các tờ quảng cáo, bản đồ, tranh ảnh, áp phích ... mà treo các bức họa của các họa sĩ nổi tiếng thế giới như Claude Monet, VanGogh, giúp cho trẻ em cảm nhận môi trường tuyệt vời này được tạo ra dành cho các em.



Khi tiếp nhận các sự vật xung quanh, trẻ em sẽ cho rằng các sự vật đó đều là thật. Đối với trẻ nhỏ mà nói, rất khó có thể phân biệt cái nào là thật, cái nào là hư cấu. Ví dụ: Trẻ em 3 tuổi cho rằng, con chuột đồ chơi giống như các con vật nhỏ trong giới tự nhiên đều là thật, mãi đến khi chúng có sự trải nghiệm nhất định hoặc đến một độ tuổi nhất định thì chúng mới có thể hiểu về khái niệm trừu tượng. Do đó, thực vật và động vật nhỏ trong lớp học Montessori đều là thật. Trẻ em cũng được học cách chăm sóc chúng, tưới nước hoặc cho chúng ăn. Đương nhiên, việc phát triển trí tưởng tượng của trẻ em cũng vô cùng quan trọng, nhưng cần phải lấy cuộc sống thật làm bối cảnh. Chẳng hạn như chơi trò bưu điện: đặt một hòm thư tại một góc lớp học Montessori để cho trẻ em bỏ thư gửi cho thầy cô hoặc bạn bè vào trong đó, người chuyển thư sẽ mở hòm thư ra để lấy thư và chuyển đến hòm thư của người nhận. Một ví dụ khác: vào dịp Tết Trung thu chẳng hạn, người lớn thường để một ít đồ chơi dân gian trong quần áo giúp trẻ cảm nhận nét văn hóa truyền thống của dân tộc.

3. Trẻ em trong lớp học Montessori

Trẻ em trong lớp học Montessori có thể dựa vào nhu cầu của bản thân, hoặc đề nghị của bạn bè, hoặc giáo viên để có thể tự do lựa chọn các hoạt động vui chơi của mình, tự do chọn thời gian chơi và đối tượng cùng chơi. Có đứa trẻ chăm chú chơi một mình, lại có hai đứa trẻ chơi cùng nhau, thích chơi với bạn bè hoặc với một nhóm nhỏ, còn trẻ em dưới 3 tuổi lại

thích chơi một mình. Bọn trẻ tự do chạy nhảy, nhưng rất có trật tự, nhiều mà không rối, chúng tích cực tham gia học tập, tiến hành các loại hoạt động phù hợp với sự phát triển của chúng. Đây là những hoạt động cụ thể, rất có văn hóa, có mục đích và khá sống động. Trẻ chơi đi chơi lại một trò, điều đó giúp chúng có thêm nhận thức, nắm chắc kỹ năng, đến khi chúng thỏa mãn mới thôi. Sau khi chơi xong một trò chơi, trẻ thu dọn đồ chơi đặt về vị trí ban đầu, sau đó tiếp tục chọn một trò chơi khác.



Lớp học Montessori gồm nhiều trẻ em ở nhiều độ tuổi khác nhau cùng học chung một lớp, ví dụ trẻ sơ sinh đến 1 tuổi rưỡi, trẻ từ 1 tuổi rưỡi đến 3 tuổi, trẻ từ 3 tuổi đến 6 tuổi. Việc xếp trẻ ở các độ tuổi khác nhau cùng học đó sẽ có lợi cho sự phát triển khả năng giao tiếp xã hội của trẻ, trẻ lớn tuổi giúp đỡ trẻ nhỏ tuổi, trẻ nhỏ tuổi học tập trẻ lớn tuổi, môi trường như vậy càng tự nhiên, càng có không khí gia đình. Đặc biệt ở các gia đình Việt Nam hiện nay thường chỉ có từ 1 - 2 con, trong gia đình có rất ít anh chị em, môi trường này giúp cho trẻ có cơ hội học tập và giao lưu với những đứa trẻ không cùng độ tuổi và làm quen với những đứa trẻ có tính cách khác nhau, từ đó chúng có thể học hỏi cái hay, cái tốt của nhau, cùng giúp đỡ nhau, điều này rất có lợi cho việc bồi dưỡng lòng nhân ái của trẻ. Một đứa trẻ 3 tuổi khi mới đến lớp học Montessori là học sinh nhỏ tuổi nhất, nó được các anh các chị lớn tuổi hơn quan tâm chăm sóc; sang năm thứ hai, nó đã biết quan tâm chăm sóc đứa trẻ

nhỏ tuổi hơn, nó không bắt nạt và coi thường đứa trẻ nhỏ tuổi hơn, bởi nó đã từng được đứa trẻ lớn tuổi hơn quan tâm chăm sóc, cứ như vậy tinh thần tương thân tương ái của trẻ sẽ được bồi dưỡng thêm. Ví dụ: khi nhìn thấy đứa trẻ nhỏ tuổi hơn khóc đòi mẹ, đứa trẻ lớn hơn sẽ đến lau nước mắt và dỗ đứa bé kia rằng: “Em ơi, em đừng khóc, lúc tan học mẹ sẽ đến đón em mà”. Hoặc khi nhìn thấy đứa trẻ nhỏ tuổi hơn không cẩn thận để rơi bím bím xuống đất, nó sẽ tiến đến nhặt lên giúp đứa trẻ kia. Trong khi đứa trẻ khác giúp đỡ đứa trẻ nhỏ tuổi thì ở bên cạnh còn có đứa trẻ lớn tuổi hơn một chút cũng bắt chước học theo nó.

Sang năm thứ ba, nó là đứa trẻ nhiều tuổi nhất, trở thành trợ lý nhỏ của thầy cô, là tấm gương để các em noi theo. Từ đó, có thể nuôi dưỡng sự tự tin và khả năng lãnh đạo của trẻ. Quá trình phát triển những tình cảm này không thể học được trong lớp học đồng tuổi. Xếp lớp lệch tuổi càng tiện cho việc bồi dưỡng trí tuệ cho trẻ. Chẳng hạn như: một đứa trẻ 4 tuổi rất giỏi toán, trẻ có thể giải được bài tập toán của trẻ 5 tuổi, thì giáo viên không nên kìm hãm trẻ, hãy để trẻ theo học chương trình toán của trẻ 5 tuổi như bình thường. Hoặc là sẽ rất thuận lợi với một đứa trẻ 5 tuổi cùng chơi với một trẻ ba tuổi. Trong quá trình chơi trò chơi trẻ 5 tuổi đã dạy cho trẻ 3 tuổi những kiến thức mà chúng đã từng được học, đồng thời trong quá trình hướng dẫn đó trẻ 5 tuổi cũng tăng thêm sự hiểu biết của nó đối với trò chơi và kiến thức đó.



4. Vai trò của giáo viên

Giáo viên của lớp học Montessori là người tạo ra môi trường Montessori đồng thời giữ vai trò kết nối bọn trẻ với môi trường. Nếu không có giáo viên Montessori giỏi thì môi trường học dù được chuẩn bị tốt đến đâu cũng không mang lại hiệu quả. Giáo viên là người mang lại sinh khí cho môi trường học, vì vậy, giáo viên là một mắt xích quan trọng trong môi trường lớp học của trẻ. Ngoài ra, giáo viên Montessori còn là người luôn quan sát và hỗ trợ, giúp đỡ mỗi khi trẻ gặp khó khăn. Vì Montessori là Tiến sĩ y khoa, cho nên bà vô cùng coi trọng vai trò của quan sát và ghi chép. Một giáo viên Montessori có kinh nghiệm sẽ không nói với bạn, con bạn hãy bắt đầu học từ đây trước khi nhìn thấy trẻ mà sẽ là sau khi quan sát trẻ, thông qua quan sát, lý giải, thông qua hoạt động cùng trẻ mà đánh giá trẻ trên mọi phương diện, từ đó căn cứ vào sự khác biệt về trình độ, thể mạnh, tốc độ... của trẻ để thiết kế chương trình học phù hợp nhất cho trẻ.



Các giáo viên Montessori luôn nhã nhặn và kiên nhẫn, không chỉ tay ra lệnh, không phê bình chỉ trích; họ không coi bản thân là trung tâm của lớp học, họ không đứng trước mặt trẻ để giúp trẻ làm những việc không cần thiết, mà họ ở phía sau trẻ, từng bước từ phát hiện, khám phá, thảo luận, đến tìm cách giải quyết các vấn đề, qua đó giúp trẻ tiến bộ. Giáo viên Montessori sẽ giúp những đứa trẻ thực sự cần giúp đỡ, còn những đứa trẻ đang chú tâm

vào công việc thì giáo viên để chúng tự do làm việc theo ý mình. Thông qua quan sát từng đứa trẻ, các giáo viên sẽ đưa ra những phương pháp học tập và tiến độ khác nhau, thích hợp cho từng trẻ.



5. Giáo cụ

Giáo cụ Montessori do Tiến sĩ Montessori thiết kế dựa trên nhu cầu và sự phát triển tự nhiên của trẻ, cũng có một số giáo cụ do giáo viên thiết kế dựa trên nhu cầu dạy học. Khi chuẩn bị giáo cụ, Tiến sĩ Montessori quan sát phản ứng của trẻ, bà ghi chép lại những giáo cụ mà trẻ thường dùng, có những giáo cụ cho dù bà cho là có thể áp dụng và mang lại hiệu quả cao nhưng trẻ không thích thì bà sẽ bỏ đi. Điều đó chứng tỏ, bà luôn lắng nghe nhu cầu của trẻ.

Giáo cụ được thiết kế đẹp, khoa học, khả dụng; mỗi một giáo cụ đều nhấn vào một chủ điểm, chẳng hạn như: cái tháp màu trắng tượng trưng cho khái niệm to nhỏ, chiếc gậy màu đỏ tượng trưng cho khái niệm dài ngắn... Những đứa trẻ thông qua việc dùng tay và cảm nhận bằng các loại giác quan với các giáo cụ này có thể học và hiểu được các khái niệm trừu tượng, từ trong lộn xộn nhận ra quy luật, tăng cường khả năng phối hợp nhịp nhàng giữa tay và mắt, luyện cảm quan trật tự, khả năng độc lập, khả năng chú ý và quan sát của trẻ. Bản thân những giáo cụ đều có công dụng tự giáo dục và tự điều chỉnh sai lầm, do đó trong quá trình độc lập khám phá những giáo cụ đó theo nhu cầu đã vô tình dần nắm bắt được các kiến thức và kỹ năng trên mọi phương diện như: sinh hoạt hàng ngày, cảm quan, toán học, ngôn ngữ, thiên nhiên, địa lý, mỹ thuật và âm nhạc...



Các giáo cụ được sắp xếp từ đơn giản đến phức tạp, từ cụ thể đến trừu tượng. Các giáo cụ đặt ở phía bên trái của ngăn giá sách cao nhất là đơn giản nhất, còn các giáo cụ đặt ở phía bên phải của ngăn giá sách thấp nhất là khó nhất. Trật tự này giúp cho trẻ biết bước tiếp theo phải làm gì, từ đó nhằm tạo thuận lợi về cả mức độ và tiến độ cho các hoạt động tiếp theo, giúp trẻ có thể học tập tiến bộ và trưởng thành một cách nhanh chóng.



Đọc thêm

Làm thế nào để nhận biết trường học Montessori đích thực

Giáo dục Montessori được hiểu là lý luận và phương pháp giáo dục được hình thành thông qua quan sát và nghiên cứu các hành vi tự phát trong quá trình phát triển của trẻ. Tiến sĩ Montessori rất khiêm tốn cho rằng, bà không có phát minh gì cả, mà chỉ là ghi chép lại những gì trẻ làm mà bà quan sát. Montessori chưa bao giờ xin đăng ký bản quyền cho Giáo dục Montessori, do đó trường học Montessori không phải là cửa hàng có nhiều chi nhánh mà là một đơn vị kinh doanh độc lập. Hiện nay ở Việt Nam cũng xuất hiện rất nhiều trường Montessori, có trường có chất lượng, đào tạo như trường Montessori, có trường lại không đúng với thực tế, ví dụ: có trường mầm non chỉ có một số giáo cụ Montessori liền tự xưng là trường của mình có Giáo dục Montessori.

Một trường học Montessori theo đúng nghĩa của nó (theo tiêu chuẩn Mỹ) thì cần có những yêu cầu sau:

(1) Có một môi trường học được chuẩn bị tốt phù hợp với nhu cầu phát triển của trẻ em;

(2) Trong lớp học có ít nhất một giáo viên có chứng nhận được đào tạo chính quy và có một năm kinh nghiệm thực tế. Giáo viên có chứng nhận này cần nắm chắc các lý luận chủ yếu của Giáo dục Montessori và vận dụng trong dạy học, đồng thời giáo viên phải tạo ra một môi trường học phù hợp với trẻ em, có khả năng thông qua quan sát hiểu được trình độ và nhu cầu của trẻ để xây dựng kế hoạch dạy học trên phương diện cá nhân và tổng thể; biết cách sử dụng, truyền thụ và tự mình thiết kế giáo cụ, hiểu được cần phải phối hợp với phụ huynh như thế nào;

(3) Học sinh gồm những đứa trẻ có độ tuổi khác nhau (từ 0 - 1,5 tuổi; 1,5 - 3 tuổi; 3 - 6 tuổi), có hoàn cảnh gia đình khác nhau;

(4) Có một bộ giáo cụ Montessori (trong đó có thể có nhiều giáo cụ tự thiết kế) để đáp ứng nhu cầu phát triển về thể chất và tinh thần cho trẻ.

(5) Về mặt sắp xếp thời gian biểu, cần có một khoảng thời gian để trẻ em được tự do lựa chọn hoạt động vui chơi theo nhu cầu của bản thân để giải quyết vấn đề.

(6) Trong một bầu không khí hòa bình, cổ vũ bọn trẻ cùng hợp tác và giao lưu, cùng nhau học tập, cùng nhau thảo luận, an ủi lẫn nhau, khích lệ trẻ tự giải quyết mâu thuẫn giữa chúng, chú trọng phát triển mặt tình cảm của trẻ.

(7) Thực hiện mở cửa với bên ngoài, cho phép phụ huynh và du khách đến quan sát theo hẹn trước.





Theo thống kê chưa đầy đủ, hiện ở Mỹ và Canada có khoảng hơn 5.000 ngôi trường Montessori, các trường này đều nhận được sự yêu chuộng và tin tưởng của các bậc phụ huynh và bọn trẻ. Có trường chỉ có lớp học dành cho trẻ em từ 3 - 6 tuổi, có trường lại chỉ tuyển sinh trẻ em từ 1,5 - 6 tuổi, một số trường lớn hơn tuyển sinh cả học sinh từ trẻ sơ sinh đến học sinh trung học. Trong đó trường học tuyển sinh trẻ em từ 3 - 6 tuổi là rất phổ biến.

Ở Mỹ có rất nhiều trung tâm đào tạo giáo viên Montessori chất lượng cao, một số trường đại học và học viện cũng có chuyên ngành đào tạo này. Tại bang New Jersey của Mỹ hiện có khoảng 5 trung tâm và học viện đào tạo giáo viên Montessori. Các học viên sau khi hoàn thành chương trình học và có đủ một năm kinh nghiệm thực tế sẽ nhận được Giấy chứng nhận Giáo viên Montessori của Hiệp hội Montessori Mỹ (AMS).





"Nếu nhìn nhận từ góc độ cuộc sống chúng ta sẽ càng thấu hiểu hơn tâm huyết của tiến sĩ Montessori, mà không phải đơn thuần là tìm hiểu một thể chế giáo dục".

—— *E. M. Standing*



Phần I

Cha mẹ là người thầy đầu tiên của trẻ

Thời kỳ nhạy cảm của trẻ em bắt đầu từ khi được sinh ra, do vậy Tiến sĩ Montessori nhấn mạnh, giáo dục cần được bắt đầu từ 0 tuổi và từ gia đình, cha mẹ là người thầy đầu tiên của trẻ. Bởi vì cha mẹ không chỉ là người thường xuyên gần gũi với trẻ, mà còn có quan hệ huyết thống, cha mẹ là người hiểu con cái nhất, nắm rõ tâm tư tình cảm của trẻ, sở trường, sở đoản, đam mê sở thích, trí lực và thể lực của con trẻ. Trong quá trình sống cùng trẻ, qua sinh hoạt hàng ngày, cha mẹ truyền dạy cho trẻ những kiến thức và kỹ năng sống cơ bản. Thái độ sống, thế giới quan, nhân sinh quan của cha mẹ như mưa dầm thấm lâu, ảnh hưởng sang trẻ. Cha mẹ không nên đặt ra tiến độ quá gât gao, cũng không nên so sánh trẻ với những đứa trẻ khác, chỉ cần theo sát bước tiến của con, để trẻ được lớn lên trong môi trường tràn đầy yêu thương và tự do.

1. Yêu thương con trẻ bắt đầu từ việc tôn trọng chúng

Điều đầu tiên cha mẹ cần làm là thay đổi quan niệm. Còn nhớ khi tham gia huấn luyện phương pháp giáo dục Montessori 12 năm trước, tôi cảm thấy cái khó nhất không phải là sử dụng giáo cụ Montessori như thế nào, mà là thay đổi quan niệm. Khi giảng viên giảng đến nội dung “tôn trọng trẻ”, trong đầu tôi lập tức xuất hiện cụm từ “tôn trọng giáo viên”, tôi tranh luận với giảng viên rằng nếu “tôn trọng con trẻ” thì sẽ “nuông chiều làm hỏng trẻ”; tranh luận xong mới phát hiện thấy “tôn trọng” và “nuông chiều” trẻ vốn là hai khái niệm khác nhau. Sai lầm mà các bậc cha mẹ thường mắc là vừa nuông chiều vừa không tôn trọng trẻ. Đặc biệt là ở các gia đình chỉ có một con, đứa trẻ càng được ông bà, cha mẹ nuông chiều hơn nữa. Không chỉ chăm sóc và làm thay con mọi việc từ việc cho ăn, mặc quần áo đến dọn dẹp phòng... người lớn còn nghĩ rằng làm như thế vừa đỡ mất thời gian vừa khỏi phiền phức bởi vì cho trẻ ăn, giúp chúng mặc quần áo và tắm rửa còn dễ hơn nhiều so với việc dạy chúng làm những việc đó. Các gia đình có điều kiện thậm chí còn thuê người giúp việc làm thay trẻ mọi việc. Mỗi khi trẻ muốn tự làm việc gì thì liền bị người lớn mắng là không nghe lời. Cha mẹ nghĩ rằng, như vậy là yêu thương trẻ, mà họ không biết mình đang cản trở sự phát triển của con, thậm chí là hại con. Nếu cha mẹ làm thay trẻ mọi việc như thế không những không giúp trẻ, mà còn tước đi quyền lợi cơ bản của trẻ. Người lớn cần phải nhớ rằng, trẻ không chỉ biết nghe lời một cách bị động, mà là một con người đang sống, có ý thức độc lập. Tạo hóa đã ban tặng cho trẻ hai tay và bộ não, tay là để làm việc, bộ não là để suy nghĩ. Thông qua việc trẻ dùng tay làm việc mà biết làm, thông qua việc chúng dùng bộ não suy nghĩ mà biết suy nghĩ. Tay và não có mối quan hệ gắn bó với nhau, tay càng làm nhiều thì não càng phát triển và minh mẫn. Ngoài ra, khi trẻ giúp cha mẹ sắp bát đĩa, dọn dẹp nhà cửa... trẻ sẽ khiến cảm thấy mình là một thành viên trong gia đình. Trẻ bỏ chút thời gian ra giúp đỡ cha mẹ, từ đó cảm nhận được niềm vui của việc giúp đỡ người khác và học cách hợp tác với người khác.

2. Sự theo sát của cha mẹ là món quà yêu thương tuyệt vời nhất dành cho trẻ

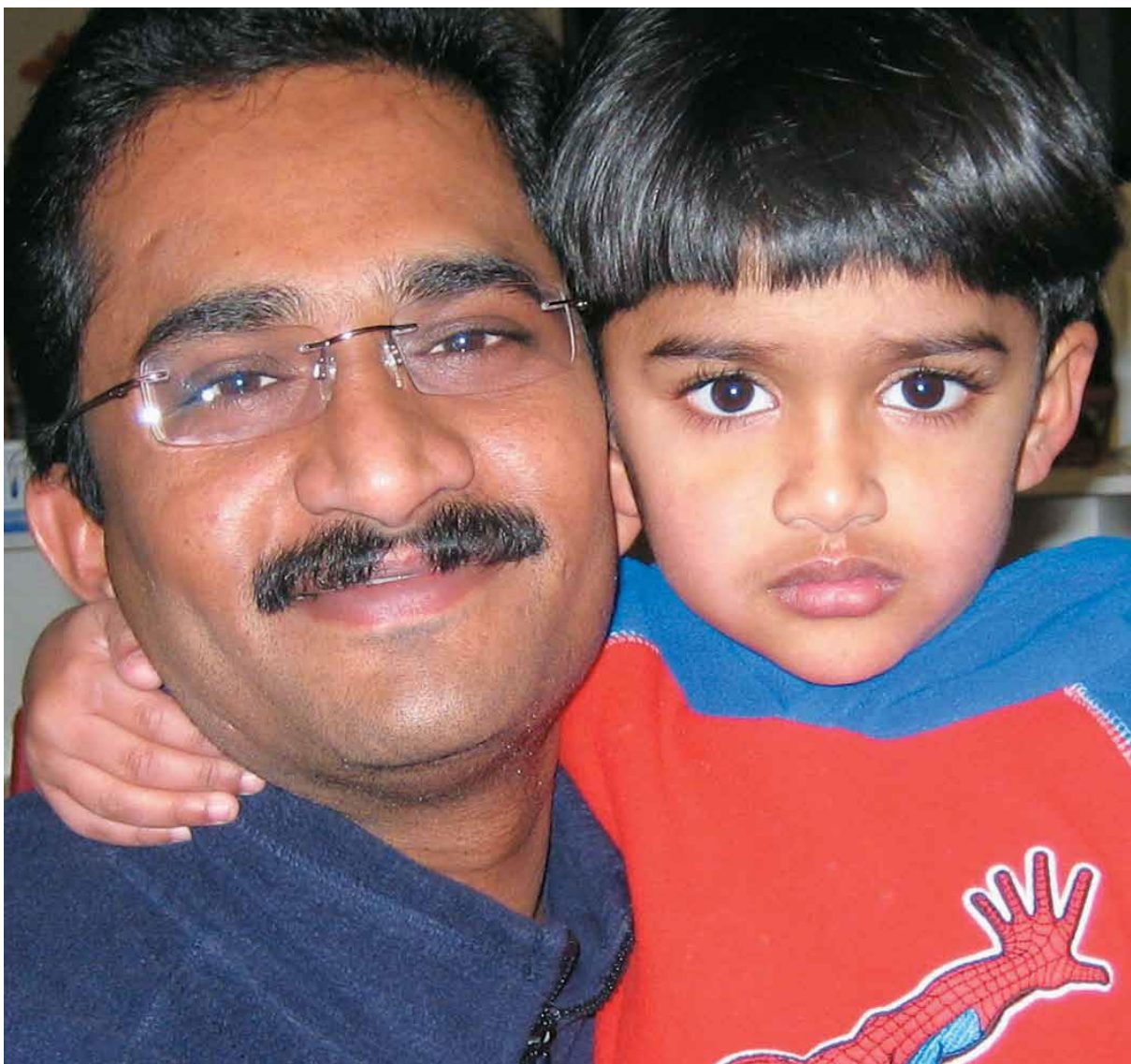


Để trẻ có một tuổi thơ vui vẻ, thoải mái và một tương lai tươi sáng, cha mẹ phải bỏ thời gian để giúp đỡ trẻ, giúp trẻ khôn lớn trưởng thành. Nhớ lại mấy năm trước, tôi có xem một chương trình phỏng vấn truyền hình, người được phỏng vấn là một nữ diễn viên nổi tiếng. Trong phim cô diễn xuất tốt, cô là người được nhiều khán giả hâm mộ, để có được điều đó cô phải trải qua những khó khăn, thử thách lớn. Bên cạnh đó cô còn có một gia đình đầm ấm, hạnh phúc, có một người chồng hết mực yêu thương vợ con. Khi nhắc đến cô con gái của mình, cô tươi cười hơn hẳn nói với phóng viên là con gái cô rất thông minh và đáng yêu. Khi phóng viên hỏi: “Chị yêu con gái mình như thế, chắc hẳn chị dùng hết thời gian rảnh rỗi cho con gái mình?”. Cô ngạc nhiên và tự hào nói: “Đâu có, tôi rất bận, ngày nào cũng đi từ sớm đến khuya mới về, lại có rất nhiều tiệc chiêu đãi. Tôi thuê ba người đến chăm sóc cho con gái tôi, tôi nói cho họ biết cần phải làm thế nào”. Sau đó, cô tiếp tục kể kế hoạch mới của mình... Cô có một sự nghiệp thành công, kinh tế dư dật, gia đình có điều kiện nên có thể thuê ba người giúp việc để chăm sóc con mình, cô cho rằng mình là một người mẹ tuyệt vời. Nhưng cô đã không biết rằng những điều đó mới chỉ thỏa mãn nhu cầu về vật chất cho con, bởi vì với con cái nhu cầu được gần gũi cha mẹ là không gì thay thế được. Cho dù cha mẹ tìm cho con bao nhiêu giáo viên giỏi, giúp trẻ thành công trên một số phương diện nào đó, thì những đứa trẻ thiếu thốn tình yêu thương, sự chăm sóc của cha mẹ vẫn là bất hạnh. Đối với con người thời hiện đại mà nói, thứ quý giá nhất là thời gian, cho nên phải quý trọng thời gian và dành thời gian làm việc quan trọng nhất.

3. Giáo dục con là trách nhiệm của cha mẹ

Nếu bạn không có thời gian bên cạnh con, vậy thì vô hình trung bạn đã đặt con yêu của bạn vào vị trí không quan trọng. Không có thời gian bên con, nói thẳng ra, trong tiềm thức của bạn thứ bạn coi trọng nhất là bản thân bạn, sự nghiệp của bạn, danh tiếng của bạn, tương lai của bạn, thậm chí có một số cha mẹ cho con học đàn, học vẽ... cũng chỉ là để đẹp mặt mình. Dành thời gian cho con không phải bà mẹ nào cũng làm được. Nếu gia đình có điều kiện kinh tế, người mẹ cũng muốn ở nhà trông con và chăm sóc gia đình, như thế thì rất tốt. Ở Mỹ rất nhiều bà mẹ như vậy, họ ở nhà chăm con đến khi con vào tiểu học mới đi làm lại. Nhưng không phải ai cũng có điều kiện như thế, nhiều gia đình không có điều kiện kinh tế, nhiều bà mẹ ở nhà lại bị stress, cho nên ở thành phố, đa số là cả cha và mẹ đều đi làm. Cha mẹ lúc đi làm đã rất căng thẳng, vì công việc mà phải xã giao rất nhiều, về đến nhà nhiều khi đã sức cùng lực kiệt, lại phải chăm sóc con cái cũng chẳng phải việc đơn giản. Nhưng vì con bạn, bạn phải sắp xếp lại thời gian biểu, phải giảm thời gian xã giao hoặc số lần xã giao để có thời gian dành cho những việc khác, đặc biệt là cố gắng tạo cho con bạn môi trường tốt nhất có thể. Hàng ngày nên hết sức cố gắng bớt chút thời gian đọc sách, tâm sự, nói chuyện với trẻ, hoặc khi đi chợ đưa trẻ đi cùng, khi nấu ăn nhờ trẻ giúp đỡ.

Ngày nay, nhiều gia đình có điều kiện thuê người giúp việc nên cha mẹ ít phải làm những việc nhà như: đi chợ, nấu ăn và dọn dẹp nhà cửa. Nếu cha mẹ để người giúp việc làm hết mọi việc của trẻ, sẽ khiến trẻ không có cơ hội học các kỹ năng sống, đồng thời làm hạn chế sự phát triển của trẻ. Vì vậy, người xưa có câu: “Người lớn vì nghèo mà chịu khổ, trẻ em vì giàu có mà bị hại”. Một đứa trẻ bình thường mà quen được “cơm bưng nước rót” thì khác gì người bị khuyết tật không có khả năng lao động.



4. Vai trò của cha mẹ trong sự trưởng thành của con trẻ

Yêu một người là thích ở bên cạnh người ấy, cho nên những người đang yêu nhau thì lúc nào cũng muốn ở bên nhau. Nếu như một người chỉ cho bạn vật chất mà không dành thời gian ở bên bạn thì bạn không nên lấy người ấy, bởi vì người ấy không thực sự yêu bạn. Đối với trẻ cũng vậy, nếu như bạn chỉ đáp ứng nhu cầu về vật chất cho trẻ, mà không dành thời gian quan tâm chăm sóc theo dõi quá trình phát triển và trưởng thành của trẻ thì bạn đã không làm tròn trách nhiệm của người làm cha làm mẹ.

CÂU CHUYỆN NHỎ

Một lần, tôi có dịp trò chuyện với một cô gái lớn lên ở Singapore, cô ấy rất thành đạt chỉ tôi bị trầm cảm nặng. Đang kể với tôi về bệnh tình, đột nhiên cô chuyển chủ đề: “Tôi không có tuổi thơ, mẹ chưa bao giờ ở bên quan tâm tôi, bố tôi chưa bao giờ thể hiện bố yêu tôi, cả hai càng không khi nào đọc sách cho tôi nghe hoặc chơi cùng tôi...” Tôi nghe mà buồn thay cho cô, bởi vì tôi biết những người từ nhỏ đã không những không được yêu thương mà còn bị tổn thương khi trưởng thành rất dễ mắc bệnh trầm cảm. Các bậc cha mẹ luôn bận rộn nhưng nên nhớ không có gì quan trọng hơn việc cùng con trưởng thành! Vì vậy cha mẹ hãy cố gắng sắp xếp công việc hợp lý, ưu tiên dành thời gian chăm sóc con, cho con một tuổi thơ đầy đủ yêu thương và chặng đường trưởng thành vui vẻ.

Nếu các bậc cha mẹ nhất là người mẹ có thể dành thêm một chút thời gian bên con vậy thì trên đời này sẽ có nhiều thêm những thiên thần đáng yêu và bớt dần đi những đứa trẻ có vấn đề về tâm lý.

“Bàn tay đưa nôi là bàn tay thống trị thế giới”. Tương lai của đứa trẻ trong nôi như thế nào phụ thuộc vào việc các bậc cha mẹ đảm nhiệm vai trò quan trọng của họ thế nào.





Phần II

Chuẩn bị môi trường Montessori thích hợp cho trẻ

Cha mẹ nào cũng yêu thương con của mình, ngày nay đa số gia đình chỉ có từ 1 - 2 con, ai cũng nâng niu cưng chiều con, tận tâm tận lực thỏa mãn mọi yêu cầu của con cái, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục. Thế nhưng, cha mẹ thường xem nhẹ việc sắp xếp không gian gia đình, các vật dụng, đồ dùng trong nhà đều do người lớn chuẩn bị. Trẻ muốn tự rửa tay nhưng không với tới vòi nước, muốn tự ăn cơm nhưng không leo lên được ghế ăn, muốn tự mình chải đầu nhưng không cầm được cái lược to... Tiến sĩ Montessori nhấn mạnh, người lớn là người hỗ trợ quá trình trưởng thành của trẻ, cũng là người bố trí môi trường trưởng thành cho trẻ. Trẻ em đương nhiên là thành viên quan trọng của gia đình, mà nơi trẻ ở nhiều nhất là nhà vậy nên khi bài trí nhà ở cha mẹ không được quên dành cho trẻ một không gian riêng, ngoài ra việc sắp xếp các đồ dùng, đồ trang trí và đồ chơi của trẻ đều phải đáp ứng nhu cầu phát triển tự nhiên của trẻ, từ đó giúp trẻ hình thành tích cách độc lập, phát triển cả về thể lực và trí lực một cách toàn diện. Trong không gian của trẻ, cha mẹ không nên quên mua những bàn ghế nhỏ, giá sách nhỏ... nhìn chúng đơn giản, chắc chắn, an toàn, phù hợp với chiều cao của trẻ. Chẳng hạn như: phải chọn loại ghế có chiều cao mà khi trẻ ngồi lên có thể đặt chân chạm xuống đất được; phải chọn loại giá sách có chiều cao mà trẻ có thể nhìn thấy các đồ vật ở ngăn cao trên cùng của giá sách. Điều kiện, hoàn cảnh của mỗi gia đình không giống nhau, nhưng chỉ cần cho trẻ một không gian sạch sẽ, ấm áp, an toàn, thoải mái, đủ ánh sáng thì sẽ giúp trẻ phát triển một cách toàn diện.



1. Môi trường gia đình thích hợp thỏa mãn nhu cầu trong thời kỳ nhạy cảm của trẻ

Do trẻ em từ 0 - 6 tuổi có thời kỳ nhạy cảm, trong đó có sự nhạy cảm về trật tự, đây là một thời kỳ quan trọng giúp trẻ nhận thức về trật tự, từ



đó có thể phân biệt và ghi nhớ vị trí của đồ vật và mối quan hệ của những vị trí này với không gian xung quanh, làm chúng cảm thấy thích ứng với không gian này. Từ không gian xung quanh trẻ học được nguyên tắc thích ứng, đồng thời dựa vào không gian để miêu tả bản thân, do đó trẻ cần có một sự sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng. Bạn thử nghĩ xem, khi vừa mới chào đời mọi thứ đối với trẻ đều mới lạ, trẻ bắt đầu phải nhận thức về thế giới xung quanh dần dần. Nếu không gian sống xung quanh trẻ thay đổi liên tục, không có trật tự, không có quy tắc thì chúng sẽ cảm thấy ngỡ ngàng, khó thích ứng, trí tuệ non nớt của trẻ sẽ khó có cách nào nhận biết môi trường bất định xung quanh. Ví dụ như trẻ vừa mới nhận thức được khi ban đêm đèn (trên bàn) sẽ phát sáng ra xung quanh. Phát hiện này mang đến cho trẻ niềm vui và hứng thú.

Nếu ngày hôm sau chiếc đèn kia bị mang đi chỗ khác, trẻ đến bên bàn tìm đèn, nhưng không tìm thấy, dù chúng ta bật đèn ở chỗ khác, thì trẻ cũng rất khó thích ứng được. Giống như chúng ta chuyển nhà đến một chỗ ở mới, vừa biết được vị trí của cửa hàng tạp hóa thì mấy ngày sau cửa hàng lại chuyển đi chỗ khác. Chúng ta vừa mới quen một con đường, nhưng khi lái xe thì không thấy con đường kia đâu, chúng ta sẽ cảm thấy như bị lạc vào mê cung. Không có trật tự, chỉ có người lớn chúng ta đã khá quen với thế giới này mới có thể thích ứng được chứ trẻ con vừa bắt đầu nhận thức về thế giới sao thích ứng được? Cho nên môi trường phù hợp với sự phát triển tâm hồn của trẻ (đặc biệt là trẻ từ 0 - 3 tuổi) phải là an toàn, có trật tự, mọi vật đều phải có vị trí của nó, không được tùy tiện thay đổi, khiến trẻ nhầm lẫn cũng có thể đi lại mà không gặp nguy hiểm gì, muốn lấy đồ vật gì có thể đưa tay là lấy được, hoàn cảnh như vậy mới khiến trẻ thấy an toàn và vui vẻ.



Trích lời Montessori

“Trẻ em trời sinh ra đã là người quan sát, đặc biệt hứng thú với nhất cử nhất động của người lớn, đồng thời, mong muốn bắt chước hành động đó. Xét từ đó, người lớn cần gánh vác một loại trách nhiệm. Họ có thể trở thành nguyên nhân gây ra hành động của trẻ, hoặc trở thành một quyển sách mở sẵn để trẻ học tập. Nếu người lớn có thể làm tốt nhiệm vụ của một người chỉ huy thì trước mặt trẻ cần tập trung chú ý thực hiện hành vi một cách yên lặng và từ từ để trẻ có thể nhìn rõ từng cử động một”.

(Montessori, “Bí mật thời thơ ấu”)

2. Môi trường gia đình thích hợp có thể thúc đẩy tâm trí tiếp nhận của trẻ phát triển



Tiến sĩ Montessori phát hiện ra rằng, trẻ em rất hiếu kỳ với môi trường xung quanh, cũng rất thích khám phá các đồ vật trong gia đình, đặc biệt là những thứ nhỏ nhỏ xinh xinh. Do đó cha mẹ cần chú ý sắp xếp những đồ quý, dễ vỡ hoặc đồ nguy hiểm ở những nơi trẻ không nhìn thấy. Những đồ mà trẻ với tới được là những đồ mà trẻ có thể lấy để dùng và khám phá. Nếu cha mẹ nói với trẻ là cái này không được nghịch vào, cái kia không được sờ vào thì sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển trí lực của trẻ, nhất là đối với trẻ khoảng hai tuổi do khả năng biểu đạt ngôn ngữ có hạn nên trẻ rất khó dùng ngôn ngữ để biểu đạt những điều mà trẻ không hài lòng, khi đó trẻ sẽ nổi cáu, tức giận và sinh ra mâu thuẫn với cha mẹ, điều này không có lợi cho quá trình phát triển tình cảm của trẻ. Ngược lại, nếu như trong nhà có không gian riêng cho trẻ, có một môi trường tự do, thoải mái, có sân chơi phù hợp với độ tuổi của trẻ, trẻ sẽ thích thú thể nghiệm những hoạt động trẻ khao khát, từ đó nâng cao khả năng phối hợp tay và mắt, đồng thời nhờ đó mà học cách chăm sóc bản thân và yêu quý môi trường sống xung quanh. Có môi trường dành riêng cho mình, trẻ sẽ không cần chờ cha mẹ nhắc nhở mới học bài, cũng không thành một sách chỉ biết học gạo mà kém giao tiếp và thiếu kỹ năng sống, ngược lại trẻ sẽ thành người hoạt bát, thích giúp đỡ người khác, thích phát hiện, thích khám phá không biết mệt. Trong quá trình học tập, cha mẹ chú ý rèn cho trẻ khả năng tập trung; mỗi đồ vật sau khi dùng xong phải đặt về chỗ cũ, mỗi lần chỉ làm một việc, kiên trì hoàn thành tốt công việc, sau đó dần bồi dưỡng cho trẻ tính trật tự. Từ đó, giúp trẻ có thể tự mặc quần áo và ăn cơm để rèn luyện cho trẻ tính cần cù, tự tin, khả năng làm việc và sinh tồn. Trẻ từ 0 - 6 tuổi bẩm sinh là thích học tập và hưởng thụ quá trình học tập, do đó với chúng quá trình học tập quan trọng hơn cả kết quả. Chẳng hạn như: mục đích của việc người lớn xây nhà là rất rõ ràng, đó là tạo ra một ngôi nhà, còn trẻ con dùng cát để xây nhà trên bãi biển, xây xong lại phá đi xây lại từ đầu, có nghĩa là với trẻ mục đích không phải là xây nhà, mà quá trình xây nhà mới là niềm vui của chúng, quá trình này cũng được coi là quá trình học tập của trẻ.



3. Người lớn là một bộ phận trong môi trường của trẻ

Trong gia đình, người mẹ giữ vị trí quan trọng, đồng thời cha và các thành viên khác trong nhà cũng đóng vai trò không hề nhỏ. Không ai có thể thay thế được cha. Trẻ cần cha; mẹ cũng cần cha yêu thương che chở; nếu có ông bà nội ngoại giúp đỡ nữa thì thật không gì bằng. Gia đình biết kính già yêu trẻ, đùm bọc chia sẻ cùng nhau là môi trường tuyệt vời để trẻ trưởng thành.

Cho nên những bậc cha mẹ cần hiểu và nắm rõ quy luật phát triển về thể chất và tinh thần của con trẻ ở độ tuổi này, cha mẹ không nên có định kiến với ai, hãy căn cứ vào nhu cầu của trẻ mà chuẩn bị môi trường, hoạt động phù hợp với trẻ. Đồng thời, cần phải học cách quan sát trẻ, biết được trẻ đang gặp khó khăn ở điểm nào và cần sự giúp đỡ của cha mẹ ra sao, từ đó, trẻ dần khôn lớn, trưởng thành trong một môi trường tự do, thân thiện và vui vẻ. Tự do nói ở đây không phải là cha mẹ buông lỏng quản lý mà là trẻ được tự do làm việc phải làm. Nếu như trẻ gây ồn quá mức, cha mẹ cần nghiêm khắc và uốn nắn trẻ kịp thời. Trong điều kiện không ảnh hưởng đến sự tập trung của con trẻ, chúng ta có thể chụp cho trẻ một vài kiểu ảnh để làm kỉ niệm. Chúng ta cũng nên thường xuyên rót cho mình một cốc nước, ngồi trên ghế sofa bình thản thưởng thức thời thơ ấu vui vẻ của trẻ.



Trích lời Montessori

Nếu chúng ta có thể ước đoán một đứa trẻ lớn lên sẽ thành người thế nào thì chúng ta cũng có thể như vậy để tiên lượng về tương lai của một dòng tộc từ quan sát những đứa trẻ.
(Montessori, “Bí mật thời thơ ấu”)



Phần III

Bố trí môi trường gia đình

1. Cách bố trí môi trường cho trẻ từ 0 đến 3 tháng tuổi

Thời gian biểu của trẻ từ 0 đến 3 tháng tuổi cơ bản như sau: ăn sữa, ngủ, thay bỉm. Ngủ dậy, ăn no xong và thay bỉm, trẻ sẽ tự chơi một lát. Cuộc sống của đứa trẻ trong 3 tháng đầu rất đơn giản, bố trí môi trường cho trẻ thực hiện như sau:

Một cái giường trẻ em: Th ực ra, ngay từ đầu có thể đặt cái đệm trên sàn nhà làm giường, đây là cách an toàn nhất. Nhưng do trong tháng ở cữ lưng của người mẹ thường rất mỏi, nếu giường quá thấp thì người mẹ rất khó khăn trong việc bế con lên, đặt xuống hoặc thay bỉm, cho nên giường trẻ cần có độ cao hợp lý tạo cho người mẹ cảm giác thuận tiện hơn khi chăm sóc trẻ. Ga trải giường cần thoải mái, tốt nhất là bằng chất liệu bông tơ tằm. Giường là nơi để ngủ, ở trên giường không cần để quá nhiều đồ, trên thành giường có thể dán một, hai hình vẽ thị giác.

Đối với trẻ một tháng tuổi, có thể dán một bức ảnh hình người mẹ phóng to, hoặc dùng giấy màu trắng và màu đen làm thành khuôn mặt hai màu trắng đen. Trên giường để một vài con thú nhồi bông như: gấu trúc, ngựa vằn...

Đối với trẻ hơn hai tháng, có thể treo một vật trang trí xoay tròn có nhạc ở phía trên cao của giường.

Phía bên này giường đặt một cái tủ thấp, trong ngăn kéo ở tầng trên của tủ để ga trải giường thay bỉm cho trẻ (hoặc cái gối nhỏ), bỉm, khăn lau ướt của trẻ, trong ngăn kéo ở tầng dưới để quần áo lót, quần áo mặc trong phòng của trẻ... Ở trên nóc tủ đặt một chiếc đèn bàn điện có công suất không lớn lắm. Bên cạnh đèn đặt một cái máy phát nhạc, thỉnh thoảng bật cho trẻ nghe một đoạn nhạc của Mozart. Ngoài ra, bên cạnh giường nên đặt một cái xô đựng rác.

Còn phía bên kia của giường đặt một cái xích đu người lớn, người mẹ ngồi trên đó cho trẻ ăn sữa, trẻ đang ăn sữa thỉnh thoảng sẽ dừng lại nhìn mẹ, khi đó trẻ nhìn thấy mặt người mẹ một cách rõ nhất. Hoặc



người mẹ ngồi trên xích đu bế trẻ vừa đung đưa và vỗ về hoặc xoa lưng trẻ hát ru để dỗ trẻ cho trẻ ngủ.

2. Cách bố trí môi trường cho trẻ từ bốn tháng tuổi đến một tuổi rưỡi

Trong giai đoạn này trẻ có rất nhiều bước phát triển nhảy vọt, như: biết lẫy, ngồi, bò, đứng thẳng, đi... cho nên không gian hoạt động của trẻ không phải là mặt phẳng mà là hình lập thể; cũng không chỉ hạn chế ở trên giường, mà cần không gian rộng hơn.

Trên sàn nhà của phòng khách hoặc phòng trẻ rộng một chút đặt một tấm thảm rộng, tấm thảm không nên nhiều họa tiết, màu kem hoặc màu xám nhạt là tốt nhất. Trẻ có thể chơi an toàn và không bị hạn chế trên tấm thảm đó.

Khi trẻ lớn thêm một tháng tuổi, hàng ngày cha mẹ nên giúp trẻ tiến hành vận động nằm sấp trong thời gian ngắn. Đối với trẻ biết ngẩng đầu và ưỡn ngực thì thời gian và tần suất nằm sấp trên giường hoặc trên tấm thảm dần dần được tăng lên. Khi trẻ biết bò thì cần chuẩn bị một hộp giấy to, như hộp giấy đựng tivi, máy tính hoặc tủ lạnh, phía trên và phía dưới của hộp giấy được cắt bỏ để trẻ bò ra rồi lại bò vào hoặc đặt một số đồ chơi nhiều màu sắc ở trên tấm thảm để động viên trẻ bò tiến về phía trước.

Đối với trẻ học đứng, cha mẹ cần chuẩn bị ghế hoặc tủ thấp chắc chắn và an toàn để trẻ bám vào đấy đứng lên.

Đối với trẻ đang chập chững tập đi, cha mẹ cần chuẩn bị một số vật dụng gia đình chắc chắn và an toàn để trẻ bám vào đấy tập đi, như ghế, bàn nhỏ, tủ thấp hoặc là xe đẩy vững chắc (máy hút bụi và máy cắt cỏ đồ chơi) để trẻ bám vào xe đẩy về phía trước. Trong giai đoạn này, cha mẹ phải chú ý đến sự an toàn của trẻ.



a. Tôn trọng thời gian biểu phát triển của trẻ

Cha mẹ cần chuẩn bị môi trường để thúc đẩy sự phát triển về khả năng vận động của trẻ, động viên trẻ luyện tập các kỹ năng mà trẻ đã nắm được. Nếu đến một độ tuổi nhất định trẻ vẫn chưa làm được vận động nào đó thì cha mẹ cũng không nên lo lắng mà đặt trẻ ở sẵn trong tư thế đó. Dân gian có câu: “Ba tháng biết lẫy, bảy tháng biết bò, chín tháng lò dò biết đi”, khi sang tháng thứ bảy trẻ vẫn chưa biết ngồi hoặc ngồi không vững, các bậc cha mẹ cũng đừng quá lo lắng. Thời gian biểu thông thường chỉ mang tính ước chừng, có trẻ thành thạo sớm hơn một chút, có trẻ lại muộn hơn, mỗi trẻ có thời gian biểu khác nhau.

b. Không nên sốt ruột tìm cách giải vây cho trẻ



Trẻ trong quá trình trưởng thành nếu gặp cản trở thì cha mẹ không nên lo lắng quá mà cha mẹ nên quan sát sự phát triển của trẻ. Chẳng hạn như: khi trẻ bò đến phía dưới của bàn, trước mặt trẻ là chân ghế, cha mẹ không nên bỏ cái ghế sang một bên, mà hãy cứ để trẻ thử bò qua chân ghế. Nếu như trẻ không bò ra được, sẽ rất cáu giận, thậm chí khóc to, khi đó cha mẹ nên tiến đến giúp trẻ. Trẻ đang chập chững tập đi bị ngã trên tấm thảm, trẻ có thể khóc vài tiếng, sau đó lại đứng dậy đi tiếp, nếu cha mẹ đến bế trẻ lên thì trẻ sẽ sợ mà khóc thét lên.

c. Chú ý an toàn

Trong giai đoạn này, cha mẹ cần chú ý sự an toàn của trẻ:

- Do trẻ đang trong giai đoạn hiếu động và tò mò với các sự vật ở xung quanh, cho nên cha mẹ cần để các đồ vật dễ vỡ, quý giá và nguy hiểm lên trên cao.
- Trên sàn nhà trong phòng không nên để quá nhiều đồ chơi, gây khó khăn cho việc vận động của trẻ.
- Cần chú ý các đồ vật nhỏ, vì trẻ sau chín tháng tuổi là có thể dùng ngón tay nhặt các thứ cho vào miệng ăn. Cũng nên chú ý trên sàn nhà, trên thảm, đồ chơi của trẻ và những nơi trẻ với tới được, để tránh trường hợp trẻ nuốt các đồ vật nhỏ.
- Then cài cửa ở trên tường cần dùng chất dẻo phủ lên.
- Bàn uống trà và bàn ăn tạm thời không nên phủ khăn trải bàn, vì trẻ sẽ kéo khăn trải bàn làm cốc nước nóng hoặc các đồ vật khác ở trên bàn rơi xuống dưới sẽ gây nguy hiểm cho trẻ.

3. Cách bố trí môi trường cho trẻ từ một tuổi rưỡi đến sáu tuổi

a. Cửa ra vào

Gần cửa ra vào, cha mẹ chuẩn bị một cái mắc áo nhỏ, hoặc đóng một tấm gỗ ở trên tường (chỗ trẻ với tới được), trên tấm gỗ đó đóng mấy cái móc treo quần áo để khi vừa vào cửa là trẻ có thể tự mình cởi áo khoác ngoài, mũ đội đầu hoặc khăn quàng cổ treo lên móc. Khi ra khỏi cửa, cố gắng để cho trẻ tự mặc áo khoác và đội mũ. Ở bên cạnh móc treo quần áo treo một cái gương nhỏ để trẻ sử dụng khi mặc áo và đội mũ. Ở phía dưới hoặc bên cạnh móc treo quần áo để một giá giày (có thể là cả nhà dùng chung), bên cạnh giá giày đặt một cái ghế dựa nhỏ để trẻ sử dụng khi đeo và cởi giày. Trẻ khoảng hai tuổi rất khó phân biệt chân trái và chân phải, theo dáng chân của trẻ mà tô chân trái và chân phải của trẻ lên một tờ bìa các-tông, rồi dán lên mặt sàn nhà ở phía trước của ghế dựa, khi trẻ ngồi lên ghế dựa đặt giày lên dấu chân để đối chiếu thì sẽ không bị sai. Hoặc là đánh dấu vào bên trong của hai chiếc giày, hai ký hiệu ghép với



nhau là được. Trước khi ra khỏi nhà cha mẹ cần sắp xếp thời gian cho hợp lý, dành cho trẻ từ mười đến mười lăm phút để mặc quần áo đi giày dép.

b. Phòng bếp

Ở chỗ bồn nước trong phòng bếp đặt một cái ghế chắc chắn cố định để trẻ có thể với tới vòi nước. Bát đĩa của trẻ đặt ở chỗ thấp của tủ bát để trẻ có thể tự mình lấy hoặc cất bát đĩa của chúng. Ở chỗ để thùng rác đóng một tấm gỗ giống tấm gỗ treo quần áo ở ngoài cửa nhà, trên đó treo khăn lau, cái hót rác nhỏ và cái chổi quét nhỏ. Khi sàn nhà bị bẩn, cha mẹ để trẻ tự quét, nếu trẻ làm rớt sữa xuống sàn nhà thì để trẻ tự lau. Nếu không gian phòng bếp rộng, cha mẹ có thể đặt một bộ bàn ghế nhỏ để trẻ ăn cơm. Khi trẻ được tuổi rưỡi đến hai tuổi thì để cho chúng tự ăn cơm, bắt đầu từ việc ăn lót dạ. Khi trẻ ba tuổi thì cho trẻ tự lấy bát đĩa, khi trẻ được ba tuổi rưỡi đến bốn tuổi thì dạy cho trẻ cách rửa bát đĩa và lau bàn ghế. Khi trẻ ăn cơm làm vãi ra ngoài cha mẹ cũng không nên lo lắng, vì đó là một cơ hội học tập rất tốt của trẻ, từ đó có thể bồi dưỡng khả năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng, khả năng tự tin và độc lập cho trẻ.

Nếu cha mẹ bỏ một chút công sức, thì phòng bếp sẽ biến thành một lớp học. Do lấy nước và rót nước thuận tiện, lại không lo nước rớt trên thảm, cho nên rất nhiều hoạt động có liên quan đến nước tốt nhất là thực hiện trong phòng bếp. Cha mẹ bận nấu cơm canh trong phòng bếp, nên hãy để cho trẻ có thể làm những “công việc” của chúng, chẳng hạn như khi trẻ sử dụng cốc đựng nước trong sinh hoạt hàng ngày. Khi làm bánh bột mì cha mẹ đừng quên cho trẻ một ít bột mì, một cái đĩa cả để cán bột và một con dao bằng nhựa để trẻ cũng tự làm bánh bột mì cho mình.

Trẻ em luôn thích bận rộn, cha mẹ nên dành cho chúng cơ hội, mặc dù có lúc chúng càng giúp thì càng vướng bận thêm. Để trẻ làm việc cùng cha mẹ không những giúp trẻ học được những kỹ năng sống như: rửa hoa quả, lau bàn ghế, quét nhà... mà còn giúp trẻ học được rất nhiều kiến thức như: tiếng Việt, Toán, cảm quan, mỹ thuật... Chẳng hạn như việc nấu ăn, bước thứ nhất là đi chợ mua thức ăn, căn cứ vào sự sắp xếp thời gian của mình mà cha mẹ có thể cho trẻ đi chợ cùng cha mẹ một tuần một lần hoặc hai tuần một lần. Trước khi ra khỏi cửa hãy ngồi xuống nói chuyện với trẻ, lấy ra một tờ giấy trắng và một chiếc bút để ghi ra những thứ cần mua. Tránh trường hợp mua thiếu đồ để trẻ ghi nhớ, qua đó bạn cũng đang làm mẫu việc ứng dụng viết chữ hoặc sáng tác vào trong cuộc sống. Viết những việc cần phải làm ra giấy, khi cần thì bỏ ra xem lại, sau đó đi mua những thứ tương ứng, từ đó làm cho trẻ cảm nhận được rằng, nghe nói đọc viết có sự gắn bó gắn bó chặt chẽ với thực tế cuộc sống. Cha mẹ khi viết cố gắng để cho trẻ cùng tham gia, cha mẹ vừa viết vừa nói ra thành tiếng, để trẻ có thể nghe thấy và phân loại thực phẩm cần mua.



Đọc thêm

Dẫn trẻ đi mua thức ăn

Trước hết cha mẹ nên lên danh sách những đồ cần mua, ví dụ:

Rau xanh: cà chua, ớt xanh, rau cần, rau chân vịt, cà bát.

Hoa quả: táo, lê, chuối, nho.

Thịt: thịt gà, thịt lợn, thịt bò, thịt dê.

Lương thực: gạo, bột mì, hạt đậu đỏ.

Gia vị: muối, gia vị, dầu ăn, đường, giấm.

Căn cứ vào nhu cầu thực tế trong gia đình để lập danh sách, vừa viết ra vừa nói để trẻ có ấn tượng với việc phân loại đồ ăn, dần dần cho thêm vào số từ, chẳng hạn như: 3 quả cà chua, 2 quả dưa chuột, 2 cân táo, 1 gói bột mì... Sau khi viết xong danh sách các thứ cần mua, cha mẹ hãy đưa trẻ đi mua cùng. Đến chợ cha mẹ mở tờ danh sách ra xem để mua đồ theo thứ tự trong danh sách. Nếu đi chợ quen thì khi danh sách nên liệt kê theo khu bán để tránh phải đi lại nhiều lần. Cha mẹ nói với trẻ rằng, trước hết chúng ta đi mua rau xanh, gồm có cà chua, ớt xanh, và mua hoa quả. Trong quá trình đi chợ mua các loại thực phẩm, cha mẹ cần dạy cho trẻ biết cách phân loại dựa vào màu sắc của các thực phẩm, chẳng hạn như: giúp mẹ cầm mấy quả táo màu đỏ cho vào trong túi, giúp mẹ cầm quả táo màu xanh, quả chuối màu vàng, quả cà màu tím; quả táo sờ vào thấy nhẵn bóng, vỏ quả quýt không nhẵn bóng... Thỉnh thoảng cùng trẻ chơi trò phán đoán, ví dụ: 4 quả quýt nặng bao nhiêu, một cân táo có mấy quả, một cân nho có bao nhiêu quả... Hai mẹ con cùng đếm, cùng cân, xem ai đoán đúng hơn. Số lượng quả nhỏ thì cần đợi khi về nhà rồi từ từ đếm. Đôi khi có thể đoán vị của các loại, quả táo đỏ này ngọt hay chua? Sau khi về nhà lấy ra một quả táo màu đỏ để lên bàn ăn, sau khi đã cất các đồ đã mua vào trong tủ lạnh, mang quả táo kia đi rửa sạch và bổ ra ăn thử xem ai nói đúng. Tất cả các hoạt động trên cần được tiến hành trong không khí thoải mái, vui vẻ và tự nhiên, cha mẹ nên coi trẻ là một người bạn nhỏ, chứ không phải là học sinh, tốt nhất là nên bỏ suy nghĩ phải dạy trẻ ra khỏi đầu, mà chỉ nghĩ ra cách chơi với trẻ như thế nào. Dạy dỗ mang lại niềm vui cho người học là phương pháp tốt nhất, khi trẻ muốn giúp đỡ cha mẹ thì nhất định phải cho trẻ cơ hội. Trẻ rất thích cùng cha mẹ ra ngoài, nếu trẻ không thích đi thì cha mẹ cũng không nên cưỡng ép. Sau khi đi chợ về, cha mẹ có thể nhờ trẻ bỏ đồ vào trong tủ lạnh. Cha mẹ có thể cùng trẻ vừa bỏ các đồ vào tủ lạnh vừa làm trò sẽ rất thú vị. (Xem thêm: "Hoạt động ngôn ngữ của trẻ từ 0 - 3 tuổi về các hoạt động nhận biết, ghép thành đôi, nhận biết chữ đối với rau xanh và trái cây").

c. Phòng ngủ

Cha mẹ cần dạy cho trẻ biết nếu chưa được phép thì không được tùy tiện vào phòng ngủ của người khác. Cho dù là người nhà như: phòng ngủ



của cha mẹ hoặc của ông bà thì trước khi vào trẻ cần gõ cửa, sau khi được cho phép thì mới vào.

- Cách bày biện phòng ngủ:

Phòng ngủ là nơi yên tĩnh để nghỉ ngơi, cho nên việc trang trí phòng ngủ cần đơn giản và gọn gàng ngăn nắp. Trắng sữa là màu sắc mà bất kỳ ai đều có thể tiếp nhận được. Nếu như dùng giấy dán tường thì không nên chọn loại giấy có hình vẽ nhiều hoa văn lòe loẹt, vì những hình vẽ như thế sẽ khiến chúng ta bị lóa mắt; cũng không nên chọn những loại giấy có màu sắc tươi quá, bởi vì màu quá tươi sẽ khiến trẻ bị kích thích, không tốt cho giấc ngủ. Chúng ta cũng không nên để quá nhiều đồ đạc ở trong phòng ngủ, các đồ đạc cần được sắp đặt ngăn nắp gọn gàng, có trật tự, phù hợp với nhu cầu về tính trật tự trong thời kỳ nhạy cảm của trẻ, từ đó khiến cho trẻ có cảm giác an toàn, thoải mái.



Khi trẻ bắt đầu biết đi thì có thể chuẩn bị cho trẻ một cái giường thấp (hoặc nệm lò xo) đặt trên sàn nhà, như thế trẻ có thể tự do lên xuống giường, lại an toàn. Đèn ngủ cần đặt ở độ cao thích hợp để trẻ có thể tự mình tắt bật. Ở đầu giường của trẻ đặt một chiếc máy phát nhạc nhỏ để khi trẻ đi vào giấc ngủ cha mẹ có thể bật cho trẻ nghe những bài hát ru hoặc nhạc không lời. Ở bên cạnh giường bố trí một góc đọc sách cho trẻ.

Trên tường không nên treo quá nhiều đồ vật, vì như vậy sẽ làm phân tán sự tập trung của trẻ, nên treo một số bức tranh có màu nền đẹp hoặc một số tác phẩm có giá trị nghệ thuật. Những đồ vật đó không nên treo quá cao, mà chỉ treo ở độ cao thích hợp, ngang tầm mắt của trẻ, không nên để trẻ phải ngẩng đầu lên mới có thể nhìn thấy. Một bức tranh đơn giản với màu sắc, đường nét, tỉ lệ và tạo hình đa dạng tập trung trên bề mặt thể hiện được cảm xúc bên trong của nhân vật, làm cho nhân vật sống động như thật. Trong khi các tác phẩm quảng cáo hoặc phim hoạt hình không có ý nghĩa như thế.



Cha mẹ và trẻ cùng xem và cùng bàn luận về những tác phẩm nghệ thuật đó, việc này có thể bồi đắp cho trẻ khả năng quan sát, khả năng cảm thụ và thưởng thức nghệ thuật. Ví dụ: có bức tranh được tạo thành bởi nhiều màu sắc khác nhau, có thể cùng trẻ phân biệt màu sắc, phát hiện ra màu sắc nào nổi trội nhất. Có bức tranh lại được tạo thành bởi nhiều đường nét khác nhau, cha mẹ cùng trẻ tô lại các đường nét ở bên trong bức tranh, trong đó gồm có đường thẳng, đường cong, đường răng cưa ngoằn ngoèo, đường lượn sóng. Cha mẹ chú ý quan sát độ mịn của các đường nét đó đậm hay nhạt. Mỗi tác phẩm có các nhân vật không giống nhau, những hành động của họ. Căn cứ vào vẻ mặt và một số đặc điểm của các nhân vật, như: trang phục, đồ trang sức... phán đoán xem họ đang nghĩ gì, hoặc đang nói gì. Có thể tưởng tượng câu chuyện mà tác phẩm đó lột tả là vui vẻ, khủng bố, hài hước, nghiêm túc hay là một câu đố.

- Góc đọc sách:

Trong góc phòng ngủ, cha mẹ nên để một tấm thảm nhỏ, đặt kèm 2-3 cái gối. Ở một phía của tấm thảm đặt một giá sách nhỏ hoặc một cái giỏ sách nhỏ. Trên giá sách để mấy quyển sách trẻ thích đọc nhất. Trước khi đi ngủ cha mẹ và trẻ cùng nằm cạnh nhau, hoặc trẻ ngồi trên đùi của cha mẹ cùng nhau đọc truyện là hoạt động thân mật nhất giữa cha mẹ với trẻ. Một bầu không khí ấm cúng, thoải mái và cảm giác được yêu thương sẽ khiến cho trẻ cảm thấy đọc sách là một việc thú vị, thậm chí sau khi trẻ khôn lớn, thì đây là quãng thời gian tươi đẹp mà trẻ sẽ nhớ mãi.

+ Chọn sách báo cho trẻ:

Khi mua sách báo cho trẻ, cha mẹ cần chọn những quyển có chất lượng tốt, nội dung phù hợp với độ tuổi của trẻ, có hình ảnh minh họa, đơn giản mà đẹp. Số chữ của từng trang không cần quá nhiều, nhưng cần hay. Trẻ thích nhất những câu lặp lại và gieo vần. Trong giá sách hoặc giỏ sách của trẻ ít nhất phải có một cuốn truyện đồng dao, một cuốn truyện kể về đời sống thường nhật...

Đối với trẻ dưới sáu tuổi thì nên chọn mua sách về những chuyện có thật là chính, có nghĩa là các tình tiết trong sách là chuyện xảy ra quanh trẻ, giúp chúng nhận biết, hiểu rõ và lĩnh hội thế giới kỳ diệu, phong phú, thân thiết và chân thực này, từ đó có thể giúp trẻ tăng thêm vốn hiểu biết. Những câu chuyện xảy ra trong gia đình, trường học, cửa hàng, bệnh viện... đều quen thuộc với trẻ có thể giúp trẻ củng cố và mở rộng những kiến thức đã có, đồng thời giúp trẻ dự đoán được những chuyện sẽ xảy ra trong cuộc sống, từ đó tạo cảm giác an toàn cho trẻ. Chẳng hạn như: đối với những trẻ từng đi khám bệnh thì nhìn bác sĩ là chúng thấy sợ, cho rằng bác sĩ tiêm đau, họ rất xấu và không thích trẻ em. Thông qua việc đọc một số quyển sách kể về các câu chuyện chữa bệnh của bác sĩ có thể giúp trẻ hiểu được rằng, khi mắc bệnh rồi thì cần đến bệnh viện khám chữa bệnh. Những bác sĩ này giúp chúng ta chữa bệnh, tiêm hoặc cho chúng ta uống thuốc là để chúng ta nhanh khỏi bệnh. Các bác sĩ đều rất tốt, đáng để chúng ta tôn trọng. Như vậy, lần sau trẻ có đi khám bệnh sẽ giảm bớt ác cảm với bác sĩ, thậm chí là thích bác sĩ. Đồng thời cũng giúp trẻ nhận thức được rằng, khi mắc bệnh thì cần tiêm hoặc uống thuốc để mau khỏi bệnh. Trẻ không có năng lực lĩnh hội như người lớn, cho nên cần nhớ rằng, những con người, sự việc và sự vật mà người lớn thấy nhiều nên quen thì đối với trẻ lại là mới lạ, thậm chí là xa lạ. Trẻ em có cuộc sống hiện thực này làm nền, làm tài liệu thực tế. Từ đó, sẽ phát triển trí tưởng tượng và khả năng tư duy logic.

Trẻ em dưới ba tuổi thường thích truyện tranh, chúng thích những loại sách truyện về những đồ vật chúng thường gặp trong cuộc sống hàng ngày, về môi trường xung quanh và về động thực vật. Trẻ em cho



rằng, khi đọc sách người lớn chỉ xem tranh và nói ra ý kiến của riêng mình, chứ không phải là đọc chữ ở trong sách, cho nên cần thiết phải vừa đọc vừa dùng ngón tay chỉ vào chữ trong sách rồi đọc, để trẻ ý thức được rằng cha mẹ đang đọc chữ trong sách. Điều này cho thấy trẻ đang dần dần lĩnh hội, khi trẻ ý thức được rằng những chữ đó là thông qua mắt nhận tín hiệu vào não bộ, thông qua miệng mà phát ra âm thanh. Khả năng tư duy của trẻ trên bốn tuổi không ngừng được nâng cao, cho nên nội dung của câu chuyện cũng phải phong phú, chứa nhiều tình tiết hấp dẫn. Chúng có hứng thú với cuộc sống hoặc sự việc xảy ra với người khác, cho nên các câu chuyện trong sách không nên quá đơn giản, cần giảm bớt ảnh minh họa. Trẻ em từ năm đến sáu tuổi lại thích các câu chuyện hài hước, truyện cười và truyện trinh thám, qua đó trẻ cũng muốn áp dụng luôn vào thực tiễn cuộc sống...

+ Đọc truyện cho trẻ trước khi đi ngủ:

Cha mẹ không nên để quá nhiều sách ở trên giá sách mà chỉ cần bốn, năm quyển là được, những quyển sách khác để ở trong tủ sách ở trên cao, cứ một, hai tuần lại đổi sách một lần, nhưng với những quyển sách trẻ thích thì cha mẹ không nên đổi, hàng ngày lấy cho trẻ đọc trước khi đi ngủ. Sách cho trẻ đọc trước khi ngủ có rất nhiều loại, như: sách truyện, sách về gương điển hình, gương người tốt việc tốt, truyện cười, xem tranh đoán chữ, thơ trẻ em, đồng dao... Khi chọn sách truyện đọc trước khi đi ngủ cha mẹ nên chọn loại sách cùng truyện có nội dung cả cha mẹ và trẻ thích, nếu cha mẹ không thích nội dung trong sách thì khi đọc lên sẽ không truyền được cảm hứng và sự thú vị cho trẻ. Cha mẹ nên chọn đọc các loại sách và tạp chí nhi đồng đoạt giải cho trẻ nghe. Trong quá trình cha mẹ đọc sách, nên để cho trẻ cùng tham gia, chẳng hạn như: trẻ giúp bạn lật trang, có quyển sách đã được đọc nhiều lần, khi cha mẹ mới đọc hết nửa câu, trẻ sẽ đọc nốt nửa câu còn lại, cha mẹ nên khuyến khích trẻ làm như vậy. Dần dần, trẻ sẽ một mình đọc quyển sách gần như là đã học thuộc nó. Thỉnh thoảng trẻ sẽ đưa ra một số câu hỏi, chẳng hạn như: “Tại sao bạn thở trắng lại khóc?” ..., sau đó cha mẹ sẽ cùng trẻ tìm lời giải từ trong sách. Việc cha mẹ và trẻ cùng nhau đọc sách sẽ làm phong phú thêm lượng từ vựng cho trẻ, tăng thêm vốn tri thức hiểu biết và cách đối nhân xử thế, đồng thời kích thích trí tưởng tượng, khả năng tư duy nhạy bén và khả năng phán đoán của trẻ, giúp trẻ tìm thấy câu trả lời từ trong sách, từ đó trẻ cảm thấy vui trong việc đọc sách, làm phong phú cuộc sống của trẻ.



Cha mẹ không những cần đọc sách cho trẻ nghe, mà còn cần làm gương kích thích niềm đam mê và hứng thú đọc sách của trẻ, từ đó khiến trẻ thấy rằng việc đọc sách rất quan trọng với cha mẹ... Tốt nhất là sắp xếp một khoảng thời gian yên tĩnh và không có ai làm phiền chừng ba mươi phút, tất cả mọi người trong nhà cùng nhau đọc sách hoặc tạp chí của riêng mình, trẻ cũng đọc sách của trẻ hoặc làm việc khác, giúp trẻ nhận biết rằng khoảng thời gian này cần yên tĩnh, không được làm ồn



(cha mẹ nên sắp xếp vào lúc trước khi trẻ chuẩn bị đi ngủ). Sau khi đọc sách xong trẻ đi đánh răng súc miệng, mặc quần áo ngủ, cha hoặc mẹ đọc cho trẻ nghe truyện trước khi ngủ, sau khi đọc xong một, hai truyện thì mở một khúc hát ru hoặc bản nhạc không lời cho trẻ nghe dễ dàng chìm vào giấc ngủ.



Lời khuyên

+ Rất nhiều đứa trẻ sẽ muốn cha mẹ sau khi đọc xong một quyển thì tiếp tục đọc quyển thứ hai, cứ như thế không thôi. Có cha mẹ rất vui mừng cho rằng, như vậy là trẻ thích đọc sách, thích học, thực ra rất nhiều trẻ là đang mượn có để kéo dài thời gian ngủ, cho nên lúc đó cha mẹ cần đưa ra quy định, mỗi tối chỉ đọc một quyển, hai quyển hoặc ba quyển. Cha mẹ phải làm việc này một cách thường xuyên, để tạo thành thói quen, như thế thì cha mẹ sẽ không vì đọc thêm một quyển sách cho trẻ mà thấy khó xử.

+ Từ nhỏ cha mẹ nên dạy cho trẻ biết yêu quý sách, cần nhẹ nhàng giữ sách, giữ từng trang một. Dùng ngón cái và ngón trỏ mở trang chẵn của sách, lật sang trang lẻ, nhẹ nhàng dùng tay vuốt thẳng trang sách. Sách sau khi đọc xong cần đặt về vị trí cũ ngay ngắn không được vứt bừa bãi.

+ Trong các dịp lễ tết, bạn bè thân thiết thường sẽ mua rất nhiều quà tặng cho trẻ, có thể tặng sách cho trẻ.

+ Vào dịp sinh nhật của trẻ, việc cha mẹ dẫn trẻ đến hiệu sách mua một vài quyển sách mới là món quà sinh nhật ý nghĩa nhất đối với trẻ.

- Tủ đựng quần áo:

Đặt tủ đựng quần áo ở vị trí thích hợp trong phòng, phân loại quần áo và tất của trẻ rồi cất vào trong ngăn kéo ở phía dưới của tủ đựng quần áo, phía ngoài ngăn kéo dán tên đồ cho dễ tìm. Mỗi lần sau khi thu quần áo khô xong thì cùng trẻ phân loại và gấp quần áo các loại, chẳng hạn như: tất thì xếp thành đôi, quần thì gấp hai ống quần chồng lên nhau, sau đó cất vào trong ngăn kéo có ghi tên đồ hoặc ký hiệu để trẻ dễ tìm. Trước khi đi ngủ cho trẻ tự chọn bộ quần áo mà trẻ thích đặt ở đầu giường để trẻ thay vào ngày sáng hôm sau khi ngủ dậy.

Trẻ được hai, ba tuổi là bắt đầu chú ý đến bản thân, nhất là bé gái đã bắt đầu biết bắt chước người lớn làm dáng, bé đã biết chọn những bộ quần áo đẹp để mặc, đây là biểu hiện tự nhiên của con người, yêu thích cái đẹp là điều tất yếu của chúng ta. Nhưng cái đẹp bao gồm cả bên trong và bên ngoài, cho nên cha mẹ không nên khuyến khích trẻ chú ý nhiều đến bề ngoài của chúng. Quần áo quá đẹp có lúc sẽ che đậy khuyết điểm của bản thân trẻ, khiến cho người khác khi nhìn thấy trẻ sẽ khen quần áo chứ không phải bản thân trẻ, vô tình đưa ra những thông tin không tốt cho trẻ, coi trọng vẻ bề ngoài hơn là bản chất bên trong. Cha mẹ không nên mua cho trẻ quần áo quá đắt mà nên mua những quần áo tiện lợi, đơn giản phù hợp với trẻ hơn, bởi trẻ có thể chơi đùa và tự do hoạt động không lo bị vướng ngã.

Cha mẹ giúp trẻ học cách tự mặc quần áo và sau khi cởi quần áo bẩn ra cần để vào trong chậu đựng quần áo bẩn. Ngoài ra, cha mẹ còn cần giúp trẻ học cách mặc trang phục phù hợp trong các trường hợp, hoàn cảnh khác nhau. Chẳng hạn: trong những trường hợp trang trọng như đi dự tiệc cưới cần mặc lễ phục hoặc đồ trang trọng; đi đến nhà người khác làm khách cần ăn mặc chỉnh tề; đi chơi thể thao hoặc chơi ở ngoài trời cần mặc trang phục thoải mái dễ chịu; ở nhà thì lại mặc trang phục tiện lợi hoặc tùy thích. Nếu từ nhỏ trẻ đã có ý thức như thế thì sau khi trưởng thành trẻ cũng sẽ biết lựa chọn trang phục phù hợp.

Khi mua quần áo cho trẻ, cha mẹ nên hướng dẫn chúng mặc và cần chú ý một số điểm sau:

- + Chọn những loại quần áo mà trẻ có thể tự do hoạt động, thoải mái, dễ mặc, phù hợp với thời tiết từng mùa và hình dáng của trẻ.
- + Không cần mua nhiều quần áo, đủ dùng là được, để trẻ không quá cầu kì, lãng phí.
- + Để trẻ tìm nhãn hiệu ở khóa hoặc khuy quần áo để trẻ có thể phân biệt mặt trái mặt phải của quần áo.
- + Ở mặt trên của khóa quần áo để một cái kim gút to để trẻ dễ kéo lên xuống.
- + Cách trẻ tự mặc áo khoác ngoài: để áo khoác trên sàn nhà hoặc trên mặt bàn thấp, cổ áo để sát người mặc, hai cánh tay đưa vào cửa tay áo tương ứng, hai tay giơ cao về phía sau, cao hơn đỉnh đầu. Một khi trẻ học được cách mặc áo khoác thì trẻ sẽ cảm thấy vô cùng thích thú.
- + Nếu cha mẹ mua quần áo cả bộ thì không nên mua bộ quá chật, khuy áo dễ cài, để trẻ dễ dàng mặc vào và cởi ra.
- + Ban đầu mặc quần có cạp chun, sau đó khoảng bốn tuổi thì mặc quần có khóa, sau khi biết dùng quần áo có khóa thì mới mặc quần có thắt dây eo (khóa kéo hoặc dây eo buộc).
- + Quần có dây đeo nhìn có vẻ rất đáng yêu, nhưng khi trẻ tự học cách mặc quần thì cha mẹ cố gắng tránh chọn loại quần này vì loại quần này rất khó khi trẻ phải tự mặc.

d. Phòng tắm

Phòng tắm là nơi để tắm, đi vệ sinh và rửa mặt chải đầu. Rất nhiều trẻ không thích tắm, vì cha mẹ kỳ mạnh làm đau trẻ, hơn nữa nếu không cẩn thận để nước dính vào mắt trẻ sẽ bị đau mắt. Thực ra, trẻ em đều thích chơi đùa với nước, điều chỉnh nhiệt độ trong phòng tắm ấm vừa đủ, để một số đồ chơi dưới nước (như con vịt cao su) vào trong chậu tắm cho trẻ chơi, để một, hai cái cốc nhỏ cho trẻ tự mức nước dội lên người.

Đối với trẻ, việc học cách tự chăm sóc vệ sinh cá nhân cũng rất quan trọng. Cần giới thiệu cho trẻ hai tuổi cách chải đầu và xỉ mũi. Cha mẹ cần mua đồ dùng của trẻ em như: bàn chải và kem đánh răng, lược chải đầu, khăn mặt, đồng thời đưa ra thời gian và thứ tự các bước cụ thể để dần hình thành thói quen tốt cho trẻ.

Dạy trẻ tự làm vệ sinh cá nhân cần tiến hành theo tuần tự, trước hết cho trẻ xem người lớn chải đầu, rửa mặt, đánh răng như thế nào. Cha mẹ làm mẫu một lượt trước, vừa làm vừa phân tích các bước, động tác khi làm mẫu cần chậm rãi. Sau khi làm mẫu xong, cha mẹ nên cầm tay trẻ dạy trẻ làm một lượt, sau đó để trẻ tự làm. Trẻ sẽ vô cùng thích tự làm vệ sinh cá nhân, tuy nhiên để trẻ làm được thành thạo thì cần rất nhiều thời gian tập luyện, cho nên cha mẹ cần thường xuyên để mắt đến trẻ, chẳng hạn như việc đánh răng: để trẻ tự đánh răng trước, sau đó bạn chọn thời điểm thích hợp giúp trẻ đánh răng hoặc cầm tay trẻ cùng trẻ cùng đánh răng. Lấy kem đánh răng cũng là một việc khó, trẻ phải dùng sức thế nào để lấy kem đánh răng và lấy bao nhiêu thì đủ, điều đó phải mất thời gian dài trẻ mới có thể nắm được. Đầu tiên, cho trẻ cầm bàn chải đánh răng, cha mẹ nặn kem đánh răng lên bàn chải của trẻ, sau đó bảo trẻ thử nặn theo mình. Nếu thấy trẻ nặn nhiều kem (thông thường là không nặn đủ, chứ không phải nặn quá nhiều, vì lực tay của trẻ yếu hơn) cũng không nên mắng trẻ lãng phí, cũng không nên vì trẻ làm chưa tốt mà mặt nặng mày nhẹ. Phải nhớ, cuối cùng, mỗi đứa trẻ sớm hoặc muộn đều sẽ phải làm những việc này, cho nên cha mẹ không được nóng vội, mà nên trân trọng thời gian này vì có như thế cha mẹ mới có cơ hội chứng kiến và tham gia vào quá trình trưởng thành của trẻ, đồng thời để trẻ hiểu rằng, cuộc sống là quá trình học hỏi mọi lúc mọi nơi.



Ở nhà tôi, có treo một bức ảnh rất đặc biệt, chụp cảnh con trai thứ hai của tôi giặt bát tất. Hiện nay nó đã học đại học, mỗi khi nhìn thấy bức ảnh đó trong đầu tôi lại gợi lên rất nhiều kỷ ức đẹp, chứng tỏ thời gian trôi qua thật nhanh!

Trước bồn súc miệng trong nhà tắm để một cái ghế nhỏ để trẻ có thể đứng lên khi rửa tay và đánh răng. Ở cạnh vòi nước chỗ bồn súc miệng đặt một cái giỏ hình chữ nhật, ở bên trong để một chiếc cốc nhỏ, trong cốc để bàn chải và kem đánh răng của trẻ. Ở cạnh cái cốc để một cái khăn nhỏ để trẻ rửa mặt, rửa tay và một hộp giấy dùng để xỉ mũi. Ở bên cạnh



bồn súc miệng để một cái sọt đựng rác, ở chỗ thích hợp để một cái xô nhỏ cho trẻ đi vệ sinh.

e. Phòng hoạt động

Phòng hoạt động có thể bố trí ở phòng ngủ của trẻ, cũng có thể bố trí ở phòng khách, điều này tùy thuộc vào không gian của từng gia đình.

Chuẩn bị: Ba cái giá sách có chiều cao phù hợp với trẻ, một bộ bàn ghế nhỏ. Ở tầng trên cùng của một giá sách để năm cái cốc hoặc năm cái hộp nhỏ, trong đó: một cái cốc đựng hai cây bút chì, một cái đựng cục tẩy và dao gọt bút chì, một cái đựng bút sáp màu, một cái đựng bút màu, một cái đựng cái kéo và lọ hồ nước cho trẻ dùng.

Ở tầng thứ hai để hai cái khay to, một cái đựng giấy trắng, còn một cái đựng giấy thủ công.

Lời khuyên

Những chú ý khi để trẻ tự chọn trang phục

Trẻ em từ hai đến ba tuổi trở lên bắt đầu thích tự chọn trang phục, đây là biểu hiện tốt của trẻ, có hai điểm cha mẹ cần lưu ý đó là: Thứ nhất, việc lựa chọn này phải trong phạm vi cha mẹ quy định, phù hợp với thời tiết từng mùa và tùy từng trường hợp. Trẻ em dưới ba tuổi rất khó phân biệt loại quần áo nào phù hợp với thời tiết từng mùa và từng trường hợp, cha mẹ nên chọn ra cho trẻ hai, ba bộ để trẻ tự chọn ra một bộ mà trẻ thấy phù hợp nhất. Điều này sẽ tránh được việc trẻ chọn quần áo không phù hợp, chẳng hạn như: mùa đông thì trẻ lại chọn quần áo mùa hè. Chuyện này từng xảy ra ở trường mầm non của tôi: trường tôi có một bà mẹ rất tiến bộ, bà có một bé gái rất đáng yêu, vào một ngày mùa đông giá lạnh, cô đưa con gái từ trên xe ô tô vào lớp học. Bé gái mặc một cái váy dài, phần chân trần, không mặc áo khoác. Khi vừa vào cửa lớp nhìn thấy nét mặt ngạc nhiên của cô giáo, bà mẹ liền nói với cô giáo hãy nhìn con gái của bà trời lạnh thế này mà nhất định đòi mặc váy. Cô giáo đáp lại rằng, bé có thể mặc váy, nhưng bé nên mặc váy dày mùa đông, mặc thêm tất dày và áo khoác ngoài. Bà mẹ lại nói, con gái bà không chịu mặc những thứ đó nên bà đành chịu, đợi đến khi cô bé đi ra ngoài cảm thấy lạnh, chảy nước mũi ra rồi nó sẽ biết. Không đợi cô giáo trả lời, bà mẹ liền quay người bỏ đi. Cô giáo tìm tôi và kể lại câu chuyện vừa xảy ra cho tôi nghe. Tôi lập tức gọi điện thoại cho bà mẹ kia, hỏi bà có muốn cho bé mặc quần áo mùa đông của nhà trường không, nếu không hãy mau về nhà lấy cho cô bé quần áo và áo khoác ấm, bằng không cô bé không thể tham gia các hoạt động ngoài trời; đồng thời nói với bà mẹ rằng, mùa đông cho trẻ mặc quần áo ấm là trách nhiệm của cha mẹ, chứ trẻ còn nhỏ không biết đâu là trang phục phù hợp với thời tiết và độ tuổi, những chuyện vượt quá khả năng tư duy và phán đoán của trẻ để trẻ gánh vác trách nhiệm là điều không nên.

Thứ hai, cha mẹ không nên cho trẻ quá nhiều sự lựa chọn, đối với trẻ dưới ba tuổi thì chọn cho trẻ hai bộ quần áo để trẻ chọn một bộ trẻ thích, bởi vì tư duy của trẻ ở độ tuổi này vẫn chưa chín chắn, cho trẻ có quá nhiều sự lựa chọn sẽ dẫn đến phiền phức. Trẻ từ ba đến sáu tuổi cũng không nên cho chọn quá ba bộ quần áo, trước hết là hai bộ, như áo khoác đưa ra hai bộ cho trẻ chọn, nếu như cả hai bộ trẻ đều không thích thì mới đưa ra bộ thứ ba, nếu trẻ

vẫn không thích thì cha mẹ phải giúp trẻ đưa ra quyết định. Không thể biến việc chọn trang phục thành đòi hỏi vô lý của trẻ, để trẻ hiểu rằng tự do vẫn cần nằm trong khuôn khổ nhất định.

Khi trẻ muốn viết chữ, vẽ tranh và làm thủ công thì các đồ dùng đã có sẵn, trẻ không cần nhờ người lớn lấy giúp. Việc này gần giống như phòng tiệc buffet, trẻ đi lấy đồ dùng theo nhu cầu của mình, cha mẹ cần chú ý bổ sung các vật dụng còn thiếu của trẻ. Để trẻ tự viết, vẽ, các bậc phụ huynh không nên can thiệp hay chỉ bảo cho trẻ, càng không nên áp đặt trẻ vẽ theo suy nghĩ của người lớn, như thế sẽ làm trẻ sớm mất hứng. Tôi phát hiện thấy khi đưa bút và giấy cho trẻ em trong nước phần lớn các em đều nói không biết vẽ và gọi người lớn đến giúp. Trong khi trẻ em ở Mỹ sẽ rất vui mừng cầm bút giấy để vẽ, đồng thời trẻ rất tự tin với tác phẩm của mình. Cho nên phụ huynh nên ghi nhận những nỗ lực và thưởng thức tác phẩm của trẻ. Từ trong các tác phẩm đó, bạn sẽ nhìn thấy quá trình trưởng thành của trẻ: ban đầu trẻ vẽ một số vòng tròn, bạn hỏi con, trẻ có thể nói với bạn đó là mẹ, là cha, một thời gian sau sẽ dần tăng thêm các chi tiết. Bạn có thể gặp cảnh tượng trẻ vẽ miệng đặt bên trên mũi, hoặc người không có tai, có lúc trẻ vẽ ông mặt trời màu tím... tất cả đều rất bình thường.



Cha mẹ không nên yêu cầu trẻ sửa lại mà bảo trẻ kể câu chuyện trong bức tranh trẻ vẽ, bạn có thể phát hiện ra rằng, thì ra mặt trời màu tím vẫn rất có lý. Các câu chuyện của trẻ dù không có lý cũng không nên sửa, cha mẹ nên ý thức rằng, những câu chuyện đó không có lý nhưng lại có ý nghĩa rất lớn đối với trẻ. Người lớn chúng ta cần nhìn các tác phẩm của trẻ bằng trạng thái, tâm lý của trẻ thơ. Cha mẹ nên đặt ra yêu cầu đối với trẻ, đó là đồ vật sau khi dùng xong phải đặt về vị trí cũ. Ở bên cạnh bàn, cha mẹ nên đặt một chiếc hộp nhỏ để trẻ cất giữ chữ chúng viết, những bức tranh chúng vẽ và đồ thủ công chúng làm. Cha mẹ hàng ngày hoặc một tuần nên cùng trẻ chọn ra một số tác phẩm đẹp nhất rồi viết ngày tháng năm lên đó để lưu giữ làm kỷ niệm.



Hai cái giá sách còn lại (để sát vào tường) đặt song song với giá sách thứ nhất nói trên. Trong đó, tầng đầu tiên của một giá sách để hai, ba bức tranh ghép (từ trái sang phải, từ dễ đến khó). Tầng thứ hai để một giỏ hoặc làn nhỏ các miếng gỗ xếp hình. Số lượng các miếng gỗ xếp hình để với số lượng ít, sau đó tăng dần lên, từ miếng gỗ to chuyển sang miếng gỗ nhỏ, độ khó ngày càng tăng lên.

Tầng thứ nhất của giá sách thứ ba để những đồ chơi trẻ thích. Mỗi lần chỉ để mấy đồ chơi có trật tự, những đồ chơi khác thì thu lại cất đi, một thời gian sau thì đổi lấy đồ chơi khác, từ đó giúp trẻ sắp xếp đồ chơi gọn



gàng và ngăn nắp, luôn tạo cảm giác mới mẻ với đồ chơi. Tầng thứ hai để sách báo nhi đồng.

Ở bên cạnh giá sách để một tấm thảm có thể cuộn lại hoặc một tấm thảm nhỏ đặt cố định ở bên cạnh giá sách. Trẻ chơi trò xếp hình các miếng gỗ hoặc đồ chơi ở trên tấm thảm làm việc. Điều này không những giữ gìn sự sạch sẽ, ngăn nắp của môi trường, mà còn có thể bồi đắp khả năng tập trung cho trẻ.



Ở tầng trên cùng của ba giá sách có thể để ảnh của mọi người trong nhà, chậu cảnh, máy phát nhạc, đàn điện tử...

Ở một góc của phòng hoạt động bố trí một góc trò chơi gia đình để một số dụng cụ nhà bếp, bộ đồ ăn đã bỏ đi, một thời gian sau đổi một số đạo cụ để trẻ phát huy trí tưởng tượng, tốt nhất là thường xuyên mời các bạn nhỏ của trẻ đến chơi cùng.



Thái độ ứng xử của chúng ta đối với những đứa trẻ mới sinh ra không nên xuất phát từ sự đồng cảm, mà nên xuất phát từ sự tôn trọng và yêu quý như vừa tạo ra một kỳ tích. Bởi vì chính trong phút giây này, một sinh mệnh vượt qua phạm vi nhân trị của chúng ta và một trí thông minh đã ra đời.

Montessori ("Bí mật thời thơ ấu")



Phần I

Phát triển bình thường

1. Đặc điểm tình thương trong các giai đoạn khác nhau

a. Giai đoạn từ 0 - 1 tuổi rưỡi

Trẻ vừa sinh ra đã có bản năng giao tiếp. Trẻ dùng tiếng khóc, ngôn ngữ cơ thể để nói chuyện với mẹ hoặc người chăm sóc, để biểu đạt nhu cầu muốn mẹ bế, cho ăn sữa, thay bỉm hoặc nói chuyện với trẻ. Trong những hoạt động qua lại như thế đã thiết lập và củng cố mối quan hệ mẹ con ngày càng gắn bó bền chặt hơn, đồng thời trong tâm hồn của trẻ đã dần nảy sinh cảm giác tín nhiệm căn bản, nhất là đối với người chăm sóc trẻ. Trong mấy tuần đầu, trẻ sẽ nhìn chăm chú và thích nhìn vào khuôn mặt mẹ. Người mẹ dùng ánh mắt và nụ cười, lời nói để đáp lại trẻ. Trong khoảng hai tháng đầu, trẻ sẽ cười chúm chím khi thấy các thành viên khác trong gia đình, ngay cả khi gặp người lạ cười mỉm, nói chuyện hoặc nhìn chăm chú, trẻ tỏ ra rất thân thiện, dùng tiếng “ô, a” để nói chuyện với mọi người xung quanh, dường như trẻ đang nói với những người mà trẻ yêu quý rằng trẻ đang rất vui. Thế nhưng, khi trẻ có thể phân biệt được cha mẹ và người lạ (6 tháng đến 18 tháng), trẻ sẽ có thái độ khác như không mỉm cười với người lạ mà còn tỏ ra sợ hãi.

Trẻ từ tám đến mười tháng tuổi bắt đầu biết sợ sự chia xa. Trong giai đoạn từ tám đến hai mươi tư tháng tuổi, khi thấy người chăm sóc trẻ bỏ đi, trẻ sẽ khóc, trẻ sẽ dùng tay bám chặt lấy người đó không cho đi. Khi được khoảng một tuổi là trẻ biết chơi đùa với người khác, khi được khoảng một tuổi rưỡi là trẻ biết ôm, hôn mẹ.

b. Giai đoạn từ 1 tuổi rưỡi- 3 tuổi

Trẻ từ một tuổi rưỡi đến ba tuổi ngày càng có nhiều kỹ năng, ý thức độc lập của trẻ cũng ngày càng cao. Trẻ có lúc giống như một người trưởng thành, giai đoạn trước một tuổi rưỡi khi nhìn thấy người khác buồn trẻ không biết làm gì cả, chỉ nhìn mà không biết phải làm thế nào. Sang giai đoạn này, trẻ đã biết thông cảm, khi nhìn thấy các em khóc, trẻ sẽ mang đồ chơi đến cho các em chơi. Khi nhìn thấy mẹ bị thương, trẻ sẽ chạy đến vỗ vào vai mẹ nói: “Mẹ có đau không ạ?”, “Mẹ đừng khóc nhé”, khiến mẹ cảm động quên cả đau.

Trẻ ở giai đoạn này rất hiếu kỳ, muốn khám phá thế giới xung quanh, đối với sự phát hiện mới trẻ đều rất hứng thú, mở rộng lòng mình để tiếp nhận những điều kỳ diệu mà cuộc sống ban tặng cho con người; mặt khác, trẻ lại muốn nhìn lại để biết người thân đang ở gần trẻ, trong tầm nhìn của trẻ. Trẻ thường quay đầu nhìn người lớn một lúc, rồi lại tiếp tục chơi. Trong công viên chúng ta thường thấy trẻ em chơi đùa rất vui vẻ, cha mẹ luôn ở gần đó theo dõi trẻ. Trẻ nhìn lại nếu thấy cha mẹ vẫn đang ở đó thì sẽ tiếp tục chơi, còn nếu thấy cha mẹ đã rời đi chỗ khác thì trẻ sẽ bỏ đồ chơi xuống (thậm chí là khóc) để đi tìm cha mẹ. Lúc này, trẻ vừa độc lập, tự chủ lại vừa ỷ lại.

Mặt khác, trẻ trong giai đoạn này còn tự coi mình trung tâm, chúng có ý thức chiếm hữu rất cao, chưa có ý thức chia sẻ với người khác. Cho nên, trường mầm non thường chuẩn bị hai bộ đồ chơi giống nhau hoặc gần giống nhau.

Mặc dù, trẻ dưới ba tuổi không quá hợp tác, nhưng trẻ vẫn rất thích chơi cùng các bạn nhỏ, mặc dù đồ của ai người ấy chơi. Các bậc phụ huynh có thể mời những đứa trẻ đã quen biết hoặc trẻ nhà hàng xóm sang chơi với con mình.

c. Giai đoạn từ 3 - 6 tuổi

Trẻ từ ba - sáu tuổi thường thích chơi với bạn bè của chúng, có ý thức chia sẻ với người khác, biết tuân thủ, chẳng hạn như: khi trượt cầu trượt trẻ biết xếp hàng và luân phiên nhau.

Trẻ trong giai đoạn này thích kết bạn, thích chơi cùng bạn bè và có bạn tốt của riêng mình. Biết kết bạn và hòa đồng là một bước quan trọng cho sự phát triển lành mạnh của trẻ. Nếu thấy bạn bè nói “Bạn không phải là bạn của mình”, trẻ sẽ rất buồn. Trẻ trong độ tuổi này cùng bạn bè biết chơi những trò chơi phức tạp hơn, bọn trẻ chơi với nhau sẽ dần dần lộ diện người dẫn đầu nhóm, đồng thời đứa lớn biết giúp đỡ và bảo vệ đứa nhỏ hơn. Trẻ cũng dần dần dùng ngôn ngữ để giải quyết mâu thuẫn giữa bạn bè.

2. Phát triển tình thương của trẻ từ 0 - 6 tuổi

Theo Tiến sĩ Montessori, trẻ từ 0 - 6 tuổi có sự nhạy cảm mang tính xã hội. Bản tính và những trải nghiệm tình cảm từ 0 - 6 tuổi của trẻ trở thành nền tảng và sự nảy sinh về tính cách và quan hệ xã hội của trẻ sau này. Cha mẹ cần hiểu quá trình phát triển tình thương của trẻ, hiểu những khó khăn và nguy hiểm mà trẻ phải đối mặt, từ đó giúp trẻ có những trải nghiệm và vượt qua từng giai đoạn thuận lợi.

Khi còn trong bụng mẹ trẻ được bảo vệ tốt nhất, trẻ ở trong một môi trường an toàn phù hợp với sự phát triển của trẻ, lại “không phải lo ăn, lo uống”, những nhu cầu của trẻ đều được cơ thể mẹ đáp ứng đầy đủ. Cho nên sau khi chào đời, trẻ đột nhiên bị tách rời khỏi cơ thể mẹ bước vào một môi trường mới hoàn toàn xa lạ, hỗn loạn do người lớn tạo ra, trẻ sẽ không thích ứng kịp. Khi trẻ mở mắt ra, có nhiều cảnh tượng mơ hồ dồn vào trong bộ não của trẻ, bao gồm các loại âm thanh, ánh sáng, màu sắc, hình dạng khác nhau... từ đó khiến trẻ có cảm giác không an toàn. Một điều phức tạp nữa là, trẻ không biết nói và không thể nói với người khác nhu cầu của bản thân, đặc biệt là với người mẹ.

Đọc thêm

Tính cách vốn có của trẻ

Trẻ em bẩm sinh đã có tính cách khác nhau. Có những trẻ tương đối ngoan ngoãn; thẹn thùng, có trẻ lại hay khóc; một khi khóc thì rất khó dỗ, có trẻ sau khi ăn no, ngủ đầy giấc là tự chơi. Alexander Thomas và Stella Chess dựa vào kết quả nghiên cứu trong 30 năm đã phát hiện ra chín nét đặc trưng bẩm sinh của trẻ em như sau:

(1) Mức độ hoạt động: Có trẻ bẩm sinh đã hiếu động, có trẻ lại không như vậy.

(2) Tính quy luật: Giờ giấc sinh hoạt hàng ngày và ăn ngủ của trẻ em có sự khác nhau. Có trẻ ăn uống và ngủ nghỉ có tính quy luật, có trẻ lại không tuân theo quy luật nào cả.

(3) Trước hoàn cảnh mới thì tích cực chủ động hay là tiêu cực chùn bước: Phản ứng của trẻ em đối với hoàn cảnh mới, sự vật mới và người lạ là không giống nhau, có trẻ rất vui mừng tiếp nhận, có trẻ lại cảm thấy khó thích nghi.

(4) Khả năng thích ứng với sự thay đổi: Khả năng thích ứng trước sự thay đổi của trẻ em là không giống nhau.

(5) Mức độ nhạy cảm của giác quan: Có một số trẻ phản ứng nhạy cảm hơn một số trẻ khác trước một số sự vật và sự việc như: cường độ ánh sáng, âm thanh, sự ẩm ướt (bỉm hoặc nước), việc mặc quần áo, chất liệu khác nhau, sự đau đớn...

(6) Tâm trạng tích cực hay tiêu cực: Trẻ em cũng giống như người lớn là có tính cách khác nhau, có trẻ lạc quan, tính khí tốt, tâm trạng thoải mái; có trẻ lại không vui vẻ, hay cáu giận.

(7) Cường độ của phản ứng: Cường độ ở đây chỉ mức độ tiêu hao sức lực.

(8) Tinh lực không tập trung: Chỉ mức độ tập trung chú ý của trẻ, có trẻ có mức độ tập trung cao, không dễ bị môi trường xung quanh tác động, có trẻ lại rất dễ bị phân tâm.

(9) Tính kiên nhẫn: Trẻ em trong quá trình hoạt động mà gặp khó khăn sẽ vẫn kiên trì hay là buông xuôi, sau khi bị làm phiền có tiếp tục hoạt động không?

Hai nhà nghiên cứu dựa vào hành vi và biểu hiện hành vi của trẻ đã gọi chín nét đặc trưng trên là "Tính cách vốn có". Đồng thời, hai nhà nghiên cứu căn cứ vào chín nét đặc trưng đó để khái quát tính cách bẩm sinh của trẻ em thành ba loại cơ bản là: hiền lành dễ gần, then thừng chùn bước và khó chung sống.

a. Quan hệ gắn bó, quan hệ tình cảm

Trẻ em có tiềm năng sống và bản năng sinh tồn. Trẻ em mặc dù không biết nói, nhưng dùng tiếng khóc và ngôn ngữ cơ thể để giao tiếp với mẹ. Mặc dù, trẻ không giống như các loài vật khác có thể nhanh chóng đi lại sau khi chào đời, tự mình đi tìm thức ăn, nhưng trẻ cũng có bản năng sinh tồn như: nếu mẹ ôm trẻ vào lòng, trẻ sẽ quay đầu vào ngực mẹ, mở miệng ra tìm đầu vú, tìm thấy rồi sẽ dùng miệng bú sữa. Tôi còn nhớ lần đầu tiên nhìn thấy cảnh tượng một đứa trẻ nóng lòng, sốt ruột muốn bú sữa mẹ trông thật đáng yêu. Trẻ vừa mới sinh ra đã biết nhìn và có cảm xúc; khi trẻ nhìn khuôn mặt mẹ, mẹ nhìn trẻ bằng cái nhìn âu yếm, vỗ về yêu thương; khi ngón tay nhỏ xinh của trẻ nắm chặt ngón tay của mẹ thì trẻ cũng đã chạm vào thần kinh yêu thương của mẹ. Khi trẻ mới sinh ra thì đã có một quan hệ gắn bó thân thiết, có tình cảm đặc biệt với mẹ.

Tình mẹ con phát triển qua một quá trình phức tạp và lâu dài. Tình cảm này của mẹ đối với con bắt đầu nảy nở từ khi mang thai. Khi trẻ chào đời thì quan hệ mẹ con chính thức bắt đầu; trong mấy ngày hoặc mấy



tháng tiếp sau đó, trẻ giao tiếp và gắn kết với mẹ qua tiếng khóc và ngôn ngữ cơ thể. Khi trẻ khóc, mẹ sẽ phán đoán và tìm cách đáp ứng nhu cầu của trẻ; nếu mẹ đáp ứng đúng nhu cầu của trẻ, trẻ sẽ dừng khóc, yên lặng và vui vẻ. Điều này đồng nghĩa với việc hành động của mẹ cũng được đền đáp, mẹ biết mình “đã làm đúng”. Những thông tin tích cực không ngừng được truyền đi giữa hai mẹ con khiến cho hai bên cùng được khích lệ. Các hoạt động của mẹ như cho bú sữa, thay bỉm, ôm ấp, vỗ về, mỉm cười, nhìn con... không những đáp ứng được nhu cầu cơ bản của trẻ, mà còn là cầu nối hài hòa giữa mẹ và trẻ. Tình yêu lặng lẽ nảy sinh, đây là định nghĩa về yêu thương đầu tiên của trẻ; trở thành nguyên mẫu của tất cả các quan hệ yêu thương mà trẻ sẽ trải qua trong cuộc sống sau này, đó chính là ngọn nguồn của tất cả các mối quan hệ giữa người lớn với trẻ.

Hiện nay, rất nhiều bệnh viện đều đưa trẻ về đặt trong vòng tay của mẹ trong mấy tiếng đầu sau khi trẻ chào đời, sự tiếp xúc cơ thể này đã trở thành sợi dây liên kết tình cảm mẹ con. Dòng sữa mẹ đáp ứng nhu cầu cơ bản nhất của trẻ, vòng tay ôm ấp của mẹ khiến trẻ cảm thấy an toàn, nụ cười và giọng nói nhỏ nhẹ của mẹ là khiến trẻ vững tin. Trẻ nằm trong vòng tay mẹ ngủ ngon lành, người mẹ nhìn thấy đứa con nhỏ bé mà mình đã mang thai trong mười tháng thì tự nhiên nảy sinh tình yêu thương, thậm chí cảm động đến rơi nước mắt, quên hết cả những đau đớn lúc vượt cạn. Có người mẹ còn kiểm tra xem cơ thể và các bộ phận của trẻ bình thường hay có khiếm khuyết gì không, thầm cảm ơn món quà tuyệt diệu từ cuộc sống này.

Quan hệ tình cảm bắt đầu từ con và mẹ, sau đó lan sang những người khác như: người cha, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại...

Mẹ vừa mới sinh xong cơ thể thường mệt mỏi, cha cần tích cực tham gia vào công việc chăm sóc trẻ, để cho mẹ được nghỉ ngơi và cha có cơ hội thiết lập tình cảm với con.

- Nguyên nhân tác động đến tình mẫu tử nhìn từ góc độ của mẹ:

Các nhà sinh vật học giải thích về quan hệ thân mật giữa con trẻ và người mẹ như sau: Thời điểm trẻ chào đời là lúc hoóc-môn của cơ thể mẹ đạt cao nhất, hai mẹ con lập tức tiếp xúc với nhau và nảy sinh cảm giác thân mật. Cho nên có người coi mấy giờ đầu tiên sau khi trẻ chào đời là sự nhạy cảm về tình yêu thương của người mẹ dành cho con của mình.

Cũng có nhà nghiên cứu cho rằng, sự tiếp xúc sớm giữa mẹ với trẻ là điều có lợi, nhưng không phải là nhân tố quyết định ảnh hưởng đến sự gắn kết tình cảm giữa hai mẹ con. Tính cách và sự giáo dục, tu dưỡng và những trải nghiệm của thời thơ ấu của mẹ đều ảnh hưởng đến quan hệ thân mật giữa mẹ và con. Tính an toàn, ổn định của sự gắn kết tình cảm giữa hai mẹ con không những có liên quan đến tính cách và yếu tố tâm lý của mẹ, tính cách bẩm sinh và sức khỏe của con, mà còn liên quan đến môi trường gia đình, mức độ chăm sóc con của cha, hoàn cảnh kinh tế và sự giúp đỡ của bạn bè, trong đó quan trọng nhất là tính cách của người mẹ.

Cho nên không phải tất cả cặp mẹ con đều được may mắn và gặp những thuận lợi như thế. Khi mang thai thì trạng thái của các bà mẹ đã không giống nhau: có người mong muốn có con từ lâu mà chưa có, có người lại chưa định có con thì đã mang thai rồi, còn có trường hợp mang thai trước khi kết hôn, thậm chí trải qua những việc tồi tệ hơn rồi mới mang thai, do đó rất nhiều bà mẹ không có sự chuẩn bị tốt về mặt tâm lý, có những người mẹ không

muốn có đứa con đó, cho nên từ hôm phát hiện ra mình đã có thai, cảm giác của người mẹ đối với đứa con là không hề yêu quý. Sau khi trẻ được sinh ra, thời gian sinh hoạt của người mẹ hoàn toàn bị đảo lộn, sau khi sinh cơ thể của người mẹ vốn rất yếu, lại thêm tiếng khóc của trẻ làm cho người mẹ thiếu ngủ, cảm thấy mệt mỏi cả về thể chất lẫn tinh thần, nếu như tính cách của người mẹ chưa chín chắn, không có tính kiên trì thì rất dễ nảy sinh những hành vi tiêu cực đối với trẻ, nếu như người mẹ nào từ nhỏ đã bị cha mẹ của mình lạnh nhạt thì người mẹ đó rất dễ lạnh nhạt hoặc ngược đãi con mình.

- Nguyên nhân tác động đến tình mẫu tử nhìn từ góc độ của trẻ:

Tình hình sức khỏe và bản tính vốn có của trẻ cũng ảnh hưởng đến tình cảm với mẹ. Có một số đứa trẻ vừa mới sinh ra thì tóc đã đen nháy, mặt béo tròn, khiến người mẹ lần đầu tiên nhìn thấy đã thích rồi; song cũng có một số đứa trẻ do đẻ non, sức khỏe yếu, hoặc có một số khiếm khuyết bẩm sinh, không những không đáng yêu mà nhìn còn muốn phát khóc lên.

Tính tình, tính khí bẩm sinh của trẻ cũng có sự khác biệt rất lớn. Có trẻ tương đối ngoan, hơi thẹn thùng, nhưng cũng có đứa lại thích khóc, mỗi khi khóc thì rất khó dỗ; có đứa lại ăn no, ngủ kỹ xong là tự chơi một mình.



Những đứa trẻ khó chung sống luôn làm cho người lớn phải đau đầu nhất. Chúng thông thường không biết tại sao lại hay cáu giận, cố chấp đến vậy, khả năng thích ứng hơi kém, ăn ngủ không có quy luật, không thích môi trường mới và người lạ; thường có tâm trạng tiêu cực, dễ căng thẳng và xúc động (thông thường những đứa trẻ đẻ non thường khó tính hơn những đứa trẻ đẻ đủ tháng). Những hành vi này của trẻ ảnh hưởng đến sự gắn kết tình cảm mẫu tử, khiến cho những bà mẹ trẻ phải đau đầu, sa sút tinh thần, thậm chí đây còn là một trong những nguyên nhân gây ra bệnh trầm cảm ở một số bà mẹ sau khi sinh. Có bà mẹ tức giận đến mức la hét, mắng con, thậm chí dọa đánh con. Ngược lại, những phản ứng tiêu cực này lại ảnh hưởng đến tinh thần của trẻ, lâu dần sẽ trở thành một vòng tuần hoàn tiêu cực, khiến cho cả hai mẹ con đều cảm thấy mệt mỏi.

- Sự tác động của tình mẫu tử đối với trẻ:

Theo Tiến sĩ Montessori, quá trình học tập của trẻ từ 0 - 3 tuổi diễn ra trong vô thức, cho nên tình cảm giữa hai mẹ con ở một chừng mực nhất định có ảnh hưởng đến sự phát triển sau này và tương lai hạnh phúc của trẻ. Nhà tâm lý học Erikson chỉ ra rằng, khi nhu cầu của trẻ được đáp ứng, trẻ sẽ nảy sinh một loại cảm giác tin tưởng cơ bản. Chẳng hạn như: Khi đói, trẻ sẽ khóc, người mẹ liền bế trẻ lên, nhìn trẻ âu yếm, nhẹ nhàng nói với trẻ: “Con đừng khóc nữa, mẹ biết con đói rồi, mẹ sẽ cho con bú sữa ngay đây”. Sau khi trẻ bú sữa no, nhu cầu của trẻ được đáp ứng, tự nhiên trẻ sẽ không khóc nữa. Sự việc này cứ lặp đi lặp lại nhiều lần, dần dần trẻ sẽ hình thành cảm giác an toàn, tin rằng có người quan tâm, yêu thương trẻ, để ý đến tín hiệu mà trẻ phát ra, thỏa mãn nhu cầu cơ bản của trẻ. Trẻ được sinh ra trong thế giới này là an toàn, đáng tin cậy, những điều này cũng là sự khởi đầu về sự

tự tôn và tự tin ở trẻ. Cảm giác an toàn được bồi dưỡng trong tâm hồn trẻ có ảnh hưởng đến sự phát triển và các giai đoạn trưởng thành của trẻ trong tương lai.

Những đứa trẻ có tình cảm an toàn càng dễ hiểu cảm giác của người khác. Đối với những đứa trẻ được sinh ra và lớn lên trong một môi trường đầy yêu thương, nhu cầu được thỏa mãn thì khi nhìn thấy người khác gặp khó khăn, trẻ sẽ có phản ứng. Còn đối với những đứa trẻ sinh ra và lớn lên bị xem thường và bị đối xử lạnh nhạt thì trẻ sẽ không có cảm giác gì trước khó khăn của người khác, có đứa thậm chí sẽ bắt nạt đứa trẻ gặp khó khăn.

Đối với những đứa trẻ trong giai đoạn ấu thơ có quan hệ gắn bó bền chặt với mẹ thì đến giai đoạn trước khi đi học, những biểu hiện của chúng càng tích cực, hiếu kỳ và tự tin, sống chan hòa tình cảm với bạn bè, xử lý hài hòa về mặt tình cảm, dễ có lòng cảm thông, chia sẻ với người khác. Trái lại, những đứa trẻ trong giai đoạn ấu thơ không có nền tảng tình cảm tốt với mẹ thì chúng sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình trưởng thành sau này, ở trường mầm non trẻ rất dễ bắt nạt bạn bè hoặc bị bạn bè bắt nạt.

Tính cách của trẻ thường là bản sao của cha mẹ chúng, phương pháp giáo dục con trẻ của chúng ta cũng thường có quan hệ mật thiết với phương pháp mà chúng ta được cha mẹ giáo dục hồi còn nhỏ. Điều này cũng lý giải rằng tại sao những ông bố bà mẹ bị cha mẹ ngược đãi từ hồi còn nhỏ thường sẽ ngược đãi con cái mình.

- Thiết lập và củng cố tình mẫu tử trong cuộc sống:

Sau khi trẻ được sinh ra, các bà mẹ không chỉ cần yêu thương trẻ, nuôi dưỡng trẻ, mà còn cần tìm cách thỏa mãn nhu cầu của trẻ, khiến cho tâm lý của trẻ dần dần được điều chỉnh để thích ứng với một thế giới mới không giống như trong bụng mẹ.

Sau khi từ bệnh viện về nhà, ngoài việc bảo đảm cho người mẹ ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng và nghỉ ngơi ra, cha mẹ cần lưu ý đến môi trường sống của trẻ: đèn trong phòng trẻ không nên quá sáng, phòng cần ấm áp, cử chỉ hành động của người lớn trong phòng phải nhẹ nhàng, đồng thời chú ý đến các tín hiệu của trẻ, như tiếng khóc, nét mặt, ngôn ngữ cơ thể... để có phản ứng thích hợp đối với trẻ. Chẳng hạn như: cho trẻ nằm trong lòng, mẹ xoa lưng cho trẻ, nhìn và cười với trẻ bằng vẻ mặt chan chứa yêu thương, khi trẻ co duỗi các ngón tay, người mẹ cần đưa ngón tay ra cho trẻ nắm lấy; khi nói chuyện trẻ phát ra những tiếng “ờ ờ”, cha mẹ nên bắt chước giọng nói của trẻ để đáp lại. Khi trẻ đã mệt, rời ánh mắt đi chỗ khác, cha mẹ giữ yên tĩnh, không nên để trẻ phải chịu quá nhiều kích động. Cách nói chuyện đặc biệt này giữa cha mẹ và trẻ sẽ mang lại niềm vui cho đôi bên.

Khi trẻ khóc, cha mẹ cần tìm ra nguyên nhân và dỗ trẻ. Thông thường, có ba nguyên nhân cơ bản làm trẻ khóc đó là: do đói mà khóc, do cáu giận mà khóc, do không thoải mái mà khóc. Khi bị hoảng sợ hoặc bị kích động quá mạnh thì trẻ sẽ cáu giận mà khóc, trẻ sơ sinh sau khi ăn sữa xong rất dễ căng hơi dẫn đến đau bụng, khi đó trẻ sẽ khóc. Những đứa trẻ khóc nhiều sẽ khiến cho người mẹ cảm thấy mệt mỏi, cũng có cha mẹ sẽ tự trách mình không biết chăm con. Thực ra, những khó khăn này có thể khắc phục được, cha mẹ không nên nản lòng, không nên để tiếng kêu khóc của trẻ quấy nhiễu. Cha mẹ nên cho rằng, đây là cách duy nhất để trẻ biểu đạt tình cảm và nhu cầu của mình.



Đối với những trẻ khóc nhiều quá mà cha mẹ không tìm ra nguyên nhân thì cần bế trẻ dựng lên dựa sát vào ngực mẹ, để trẻ có thể cảm nhận được tiếng tim đập của mẹ, mẹ nhẹ nhàng xoa xoa phía sau lưng trẻ, đi lại một lúc. Có bậc cha mẹ có cách làm độc đáo là ghi âm tiếng tim đập hoặc tiếng máy giặt ù ù bật cho trẻ nghe, trẻ sẽ im lặng bởi vì đó là những âm thanh quen thuộc mà trẻ đã được nghe khi còn nằm trong bụng mẹ. Nếu trẻ vẫn khóc thì cha mẹ cho trẻ uống một ít nước đường. Ngoài ra, có người còn dùng cách riêng của mình là bế trẻ đặt lên ghế trong xe ô tô, nổ máy chạy vài vòng, một lát sau đã thấy trẻ ngủ.

Đối với những đứa trẻ khó tính bẩm sinh, các bà mẹ trẻ cần kiên nhẫn, có thái độ tích cực, và chăm sóc cẩn thận trẻ sẽ khiến trẻ bình tĩnh, không nóng giận, hơn nữa, cha mẹ không nên áp lực quá. Theo thống kê, ở Mỹ có khoảng 15% trẻ em khó tính bẩm sinh, đây là con số không nhỏ, nên nếu con bạn sinh ra đã khó tính bạn cũng nên thấy thoải mái, điều quan trọng nhất là cha mẹ nên biết đứa trẻ như thế này sẽ không bình thường.

Mặc dù, tính cách là khó đổi, nhưng theo các chuyên gia nghiên cứu tâm lý thì những trải nghiệm sau này của trẻ, nhất là thái độ đối xử của cha mẹ đối với trẻ sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sự hình thành tính cách của trẻ. Tính cách con người có ba phần là do bẩm sinh, bảy phần là do tập tính. Cùng với sự lớn khôn, phương pháp giáo dục của cha mẹ, sống chung với bạn bè, những trải nghiệm ở trường lớp đều sẽ ảnh hưởng đến tính tình của trẻ. Cho nên tính tình vẫn có thể cải thiện được, chỉ cần cha mẹ chịu khó chăm sóc và dạy dỗ trẻ, thì nhất định khi trẻ lớn lên sẽ ngoan ngoãn vâng lời cha mẹ.

Cha mẹ nên nhớ rằng, vợ chồng nên cùng nhau chăm sóc con, ngoài ra, cha mẹ còn cần tìm sự giúp đỡ của bác sĩ, ông bà nội ngoại và họ hàng, để cùng nhau vượt qua giai đoạn nuôi con vất vả này.

- Nếu như người mẹ không thể thân mật với trẻ:

Một số bà mẹ do bận công việc hoặc có nhiều nguyên nhân khác mà không thể thân mật với trẻ, họ có thể sẽ mãi đánh mất những trải nghiệm quý giá này, sau khi lớn lên, trẻ cũng sẽ không thân thiết với mẹ. Do thiếu hơi ấm của tình mẫu tử ở giai đoạn còn nhỏ, sau này tình yêu thương của mẹ dành cho trẻ cũng rất hạn chế, thường cảm thấy “không thể yêu thương được”. Nếu như trong nhà đã có hơn một trẻ, điều này sẽ biểu hiện rõ, tình cảm giữa cha mẹ với trẻ mình tự nuôi dạy sẽ thân thiết hơn, đồng thời cha mẹ ít có mâu thuẫn với trẻ đó hơn với trẻ mình không nuôi dạy từ nhỏ.

Nếu giữa trẻ và mẹ không thể thiết lập được quan hệ thân mật thì trong số người cha hoặc người thân khác, những người từng chăm sóc trẻ hoặc giáo viên trường mầm non nhất định phải có một người mà trẻ có thể tin tưởng, là chỗ dựa của trẻ, để trẻ có thể ghi nhận rằng khi trẻ vừa được sinh ra đã có người yêu thương, quan tâm đến trẻ, từ đó giúp trẻ cảm nhận rằng mình rất đáng yêu và đáng được mọi người yêu thương, để trẻ cảm thấy những người xung quanh cũng đáng yêu, đáng tin cậy, cho trẻ tràn đầy hy vọng vào một tương lai tươi sáng đang đón đợi.



- Khi người mẹ đi làm:

Đối với người mẹ bận rộn với công việc, không thể ở nhà chăm sóc trẻ, thì một việc làm rất quan trọng là nhất định phải tìm một người biết yêu thương và phải có thể chăm sóc trẻ lâu dài. Đôi khi, có người bảo mẫu có thể thiết lập quan hệ tình cảm thân mật với trẻ ngay, nhưng phần lớn là phải trải qua một thời gian dài. Do đó, đối với trẻ dưới một tuổi rưỡi, tốt nhất là cha mẹ nên tự chăm sóc; nếu cho đi nhà trẻ thì phải tìm một nhà trẻ có môi trường tốt, nhất là có cô giáo có tình thương và trách nhiệm. Nếu cha mẹ thường xuyên đổi người chăm sóc hoặc không quan tâm đến trẻ thì sẽ ảnh hưởng tới quá trình trưởng thành của trẻ. Đối với trẻ dưới một tuổi thì thời gian ở nhà trẻ tốt nhất là không quá hai mươi giờ một tuần. Có một số cha mẹ không có nhiều thời gian để chăm sóc con nên bù đắp cho con bằng cách nuông chiều hoặc kích lệ con quá mức, sau khi con tan học về nhà là dạy con làm cái này học cái kia, làm cho trẻ không chịu được mà cáu giận hoặc lạnh nhạt với cha mẹ.

- Phản ứng bình thường của quan hệ thân thuộc:

Việc hình thành sợi dây tình cảm và cảm giác tin tưởng giữa trẻ với mẹ hoặc với người chăm sóc trẻ khiến trẻ luôn quyến luyến không muốn rời xa những người này, do đó trẻ sẽ có một số phản ứng bình thường như sợ người lạ, lo lắng khi phải xa cách người thân.

+ Sợ người lạ (từ 6 - 18 tháng tuổi):

Khi được 6 - 7 tháng, trẻ bắt đầu biết phân biệt người quen với người lạ, trẻ dần học ngồi, học bò, cuối cùng là học đi, không cần phải đợi mẹ đến bế nữa. Trẻ có thể tự mình bò hoặc đi đến chỗ mẹ, do đó khi nhìn thấy người lạ, trẻ sẽ khóc, có lúc sẽ túm chặt lấy tay mẹ, ôm chặt lấy chân hoặc túm chặt quần áo của bố hoặc người nhà. Nếu người lạ nói chuyện với trẻ, trẻ sẽ căng cứng thẳng. Đồng thời trẻ sẽ nhìn phản ứng của mẹ, chú ý biểu cảm của mẹ, từ đó ứng phó với tình huống mới này; biểu cảm và phản ứng của người mà trẻ tin tưởng ảnh hưởng lớn đến thái độ của trẻ đối với người lạ kia.

+ Lo lắng xa cách (khoảng từ 8 - 24 tháng tuổi):

Trong giai đoạn từ 8 - 24 tháng tuổi, trẻ có thể nhận ra cha mẹ, nhưng vẫn chưa hiểu về những vật chất tồn tại xung quanh trẻ, tức là vật chất trong tầm mắt đã biến mất rồi nhưng trẻ vẫn nghĩ là còn tồn tại. Trẻ sợ mẹ đi khỏi thì sẽ mất mẹ, cho nên khi trên khuôn mặt trẻ biểu hiện trạng thái khác nhau, đó cũng là lúc trẻ bắt đầu có sự lo lắng xa cách. Khi những người chăm sóc trẻ rời xa hoặc muốn rời xa trẻ, trẻ ở độ tuổi này sẽ khóc, dùng tay ngăn không cho họ đi. Khi họ quay lại thì trẻ sẽ rất vui mừng.

- Chuẩn bị về mặt tình cảm cho trẻ trước khi trẻ đi mẫu giáo:

Khi đưa trẻ đi gửi nhà riêng hoặc trường mầm non, trẻ sẽ khóc không muốn rời xa cha mẹ, cha mẹ thường cảm thấy rất đau lòng. Cha mẹ không nên như thế, sợ người lạ và lo lắng xa cách chắc chắn là biểu hiện của sự phát triển trí lực của trẻ và đó cũng là thể hiện tình mẫu tử.



Trẻ không dễ chia xa những người đang hàng ngày chăm sóc trẻ, cho nên cha mẹ cần giúp trẻ vượt qua giai đoạn khó khăn này: trước khi đưa trẻ đi mẫu giáo hoặc gửi nhà riêng cha mẹ cần chuẩn bị tốt về mặt tâm lý tình cảm cho trẻ, chẳng hạn như: dẫn trẻ đi tham quan trường mầm non, làm quen với cô giáo và các bạn trong trường, nếu trong lớp có bạn mà trẻ đã quen rồi thì càng nhất, có thể mời các bạn của trẻ ở trường đến nhà chơi để từ đó, trẻ có thể thiết lập mối quan hệ tình bạn. Đồng thời khi ở nhà cha mẹ có thể cùng chơi những trò chơi với trẻ, như tìm đồ vật, bịt mắt bắt dê... giúp trẻ hiểu thêm về sự tồn tại của vật chất. Nếu chơi trò bịt mắt bắt dê, cha hoặc mẹ nên trốn sau cánh cửa, khi trẻ mở cánh cửa ra liền nhìn thấy cha hoặc mẹ, cha mẹ cần nói với trẻ rằng, dù trẻ tạm thời không nhìn thấy cha hoặc mẹ, nhưng cha mẹ vẫn ở đây. Sau đó cha mẹ có thể dẫn trẻ đến cơ quan mình chơi, để trẻ biết được rằng sau khi đưa trẻ tới trường cha mẹ sẽ đến cơ quan làm việc, tan làm, mẹ sẽ quay lại đón trẻ đưa về nhà. Cha mẹ nên nhờ cô giáo tư vấn xem trong mấy ngày đầu trẻ đi mẫu giáo thì có cần mang mấy bức ảnh chụp cả nhà hoặc mang đồ chơi của trẻ ở nhà đi không. Khi trẻ học được cách khắc phục nỗi sợ hãi về sự mất đi và xa cách, trẻ sẽ càng tự tin hơn, không còn cảm thấy khó khăn và không tin tưởng nữa. Học cách ứng phó với sự xa cách và mất đi trên phương diện tình cảm là bài học cả đời của mỗi người. Trên đường đời của chúng ta, thường sẽ có những trải nghiệm khiến con người ta phải đau buồn, như việc chuyển nhà, chuyển chỗ làm, người thân hoặc bạn bè mất đi, người thân hoặc bạn bè thân thiết tạm thời chia xa. Nếu như chúng ta vượt qua tốt thử thách này ngay trong những ngày đầu của cuộc sống thì sẽ có lợi cho cả cuộc đời sau này của chúng ta.



Đọc thêm

Lựa chọn

“Cha, mẹ cái mà con cần bây giờ không phải là tiền học đại học, mà là tình yêu thương của cha mẹ!”.

Mấy hôm trước, cô bạn thân Hồng Hạnh của tôi gọi điện từ California, Mỹ nói rằng, chồng của cô là Tuấn Kiệt muốn cô đưa cô con gái tròn năm tháng tuổi về nước gửi ông bà nội nuôi

hộ. Tôi nghe thấy vậy thì rất ngạc nhiên, tôi biết Hạnh là người rất yêu con gái, sao cô có thể cầm lòng gửi con gái về nước nhờ ông bà nuôi hộ. Hạnh vừa khóc vừa nói rằng, chồng cô nói nếu cô thực sự yêu con thì hãy đưa con về nước, sau đó đi học thêm để sau này tìm được một công việc có thu nhập cao, dành dụm tiền cho con gái học ở trường đại học tốt nhất. Tôi nghe chuyện mà dở khóc dở cười. Sao lại như thế, tại sao Tuấn Kiệt lại có suy nghĩ như vậy? Tôi và Tuấn Kiệt cũng là bạn thân, hơn nữa hồi học đại học tôi còn thường góp ý cho Tuấn Kiệt, nhưng chắc là do ở Mỹ lâu nên suy nghĩ của Kiệt đã dần thay đổi rồi. Đó là chuyện của bạn, mình không thể quyết định thay bạn được, do đó tôi cũng không tán thành hay phản đối quyết định của Kiệt, chỉ an ủi Hạnh rồi bảo cô bàn lại với chồng rồi hãy quyết định. Thế nhưng sau khi cúp máy, tôi tự trách mình không có trách nhiệm, bạn bè tin tưởng mới tâm sự chuyện gia đình, ít nhất mình cũng nên nói với Hạnh cảm giác của mình, đằng này còn tỏ thái độ không biết là nên tán thành hay phản đối quyết định của Tuấn Kiệt, thế là tôi quyết định viết thư cho vợ chồng Hạnh. Nội dung bức thư như sau:

"Thân gửi Hồng Hạnh, Tuấn Kiệt và cháu Thùy Dương đáng yêu!

Từ hôm Hồng Hạnh gọi điện cho mình tâm sự, mình luôn nghĩ về chuyện của vợ chồng hai bạn. Hôm đó, thấy Hạnh bảo Kiệt muốn đưa cháu Thùy Dương về nước, không biết là Kiệt mới tính thế hay đã quyết định? Nghe nói Kiệt đã học xong Thạc sĩ và thu nhập khá cao, kinh tế gia đình cũng tạm ổn. Các bạn vừa có thêm cháu Thùy Dương thật đáng yêu, Hạnh lại là người luôn lo cho gia đình, rất mực yêu thương con gái và muốn ở nhà làm một người mẹ hiền vợ ngoan, thật là một gia đình hạnh phúc rất đáng để người khác thêm muốn! Cuộc sống đang tốt đẹp thế tại sao lại muốn đưa con gái về nước gửi ông bà nội? Lẽ nào hiện giờ Kiệt muốn Hạnh đi học tiếp và đi làm kiếm tiền để lo cho chuyện học hành sau này của con? Nếu như Thùy Dương biết nói, thì cháu nhất định sẽ nói với cha: "Cái mà con cần bây giờ không phải là tiền học đại học mà là tình yêu thương của cha mẹ!".

Cháu Thùy Dương từ khi sinh ra theo bản năng đã biết đến tình mẫu tử, đây là nền tảng cho sự phát triển về tình cảm của cháu, cũng là bước khởi đầu cho các quan hệ giao tiếp với con người. Trẻ em được mấy tháng tuổi mà đã phải xa cha mẹ thì sẽ không có cảm giác an toàn giống như cánh diều bị đứt dây. Hơn nữa, nếu trẻ còn nhỏ mà cha mẹ không tạo quan hệ thân mật với trẻ thì khi trẻ lớn lên rất có thể sẽ xa lánh cha mẹ. Khi trẻ còn nhỏ, chúng ta bận rộn với công việc ở bên ngoài, không có thời gian quan tâm đến con cái, còn trẻ thì cứ thế lớn dần lên. Đợi đến một ngày chúng ta có nhiều thời gian rảnh rỗi, thì bạn sẽ phát hiện ra rằng, không thấy con bạn đâu cả, chúng không cần đến bạn nữa, chúng bay đi đâu mất rồi, lúc đó chúng ta sẽ cảm thấy nuối tiếc và cô đơn. Chúng ta đều biết ở Mỹ, có rất nhiều người phụ nữ là thạc sĩ hoặc tiến sĩ khi sinh con đã chọn nghỉ việc ở nhà làm mẹ. Họ cho rằng, tình yêu thương của cha mẹ với con cái quan trọng hơn. Sách có thể để mấy năm sau hãy đọc, công việc có thể để mấy năm sau hãy làm. Thế nhưng, tuổi thơ của trẻ chỉ có một lần, khi đã trôi qua thì không thể quay lại được.

Mình còn nhớ hôm diễn ra buổi lễ tốt nghiệp lớp mầm non của đứa con trai lớn nhà mình, khi nhìn thấy cậu con trai năm tuổi mặc áo sơ mi thắt cà-vạt bước lên bục sân khấu, mình cảm động đến rớt nước mắt, con trai mình đã lớn rồi, thật là nhanh! Lúc đó mình rất vui vì mấy năm trước mình đã lựa chọn ở nhà chăm sóc con. Vì trong thời gian mấy năm ở nhà chăm sóc cậu con trai, mình không những đã tạo dựng được tình cảm thắm thiết với con,

mà còn nhờ việc luôn ở bên con, đọc sách giáo dục đã một lần nữa khơi dậy lòng nhiệt huyết muốn làm cô giáo mầm non trong mình, giúp mình có thể thực hiện được ước mơ bấy lâu. Sau khi hai cậu con trai của vợ chồng mình đi học tiểu học, mình đã tham gia lớp đào tạo giáo viên Montessori, trải một năm học cộng thêm một năm thực tập mình đã có được Giấy chứng nhận giáo viên của Hiệp hội Montessori Mỹ, sau đó mình tiếp tục đi học và có được học vị Thạc sĩ về giáo dục mầm non và tiểu học của Đại học New York, Mỹ. Nhớ lại chuyện cũ, mình thấy quãng thời gian ở nhà chăm sóc cậu con trai lớn thật quý giá, vừa giúp mình có được niềm vui sum vầy gia đình, cũng là những trải nghiệm không thể thiếu được trong học tập và công tác của mình sau đó. Hiện nay, con trai mình đã học đại học, trong các cuộc điện thoại mẹ con mình vẫn thường nhắc lại những chuyện của con hồi còn nhỏ, khi đó kinh tế nhà mình không phải là giàu có gì, cũng không có tiền dư dật để dành cho con cái, thế nhưng mình rất vui là mình đã ở bên con vào những lúc chúng cần mình nhất, giúp chúng vượt qua những tháng ngày đầu tiên của đời người. Đợi khi con cái có thể tự mình đi được, và đi học tiểu học, mình lại có thể làm những việc mà mình yêu thích. Mình không phải là một người mẹ xuất sắc, song mình nguyện cùng lớn lên với các con của mình.

Mạng sống con người là quý giá nhất, còn tiền bạc, địa vị, học vấn và sự nghiệp đều là phụ trợ chứ không phải là những thứ nhất thiết phải có. Tất nhiên, không phải ai cũng có điều kiện và cơ hội ở nhà chăm sóc con như mình, mình cũng có một số người bạn rất yêu thương con cái, nhưng buộc lòng phải tạm thời xa con một thời gian. Hoàn cảnh của hai bạn không giống như các bạn của mình lắm, cho dù Hạnh có mong muốn tiếp tục đi học thì cũng không nhất định phải đưa con gái về nước. Rất nhiều người không có điều kiện như hai bạn nhưng đều đã vượt qua được. Hạnh có thể vất vả một chút, buổi tối hoặc cuối tuần đi học, ban ngày vừa chăm sóc con, vừa học bài. Nếu muốn toàn tâm cho học tập hoặc công việc thì có thể tìm cho cháu Dương một người trông trẻ. Đồng thời, hàng ngày cần bỏ thời gian ra chăm sóc cho cháu Dương, cùng cháu đọc sách, chơi trò chơi hoặc nói chuyện với cháu... cứ như thế thì có thể tạo dựng được một mối quan hệ mẹ con thân thiết. Hiện nay, rất nhiều gia đình có thói quen đọc truyện cho con nghe trước khi đi ngủ, đó là một hoạt động rất tốt giữa cha mẹ với trẻ, điều này không những bồi đắp thói quen đọc sách của trẻ, nâng cao khả năng đọc của trẻ, mà còn rất tốt cho sự phát triển về mặt tình cảm của trẻ. Nếu đưa cháu Dương về nước, không biết hai bạn sẽ bù đắp thời gian dành cho cháu thế nào. Mong hai bạn hãy suy nghĩ thật kỹ rồi hãy quyết định, trừ khi không thể làm khác được.

Mình chỉ nói ra suy nghĩ của mình để hai bạn tham khảo, mong hai bạn có thể đưa ra quyết định đúng đắn, mình tin rằng hai bạn sẽ có được sự lựa chọn sáng suốt!

Bạn thân,

Thu Phương".

b. Giúp trẻ vượt qua sự bất ổn về tâm lý

CÂU CHUYỆN NHỎ

Tôi và mẹ của Quang Huy là bạn thân của nhau. Mẹ của Huy không đi làm, mà ở nhà chăm sóc Huy - 2 tuổi và chị gái của Huy - 4 tuổi. Cô chị ban ngày đến học ở Trường Montessori của tôi. Hàng ngày Huy và mẹ cùng nhau đưa cô chị đến trường, cho nên tôi và Huy không xa lạ gì. Một ngày, tôi đến nhà Huy chơi. Ăn cơm tối xong, tôi và mẹ Huy nói chuyện với nhau. Quang Huy đòi uống nước, bạn tôi liền đưa cho cậu một bình nước nhỏ. Huy cầm cái bình đựng nước vận bên trái, rồi vận bên phải, nhưng vẫn không thể mở nắp bình ra được. Lúc này quả bóng đặt trên bàn bị Huy làm rơi xuống đất, Huy từ trên ghế leo xuống nhặt lấy quả bóng. Tôi liền giúp Huy mở nắp bình đựng nước ra. Huy đang rất vui vẻ đặt quả bóng xuống bàn, quay đầu lại nhìn thấy bình nước đã được mở nắp, liền khóc thét lên: “Con muốn tự mở cơ, tự mở cơ”. Tôi biết mình đã sai, liền vội vàng lấy nắp bình nước đặt lại như cũ, nhưng Huy lại đẩy bình nước đi: “Cái bình này mở rồi”. Bạn tôi nhìn tôi cười gượng, lắc lắc đầu: “Đừng khóc nữa con, là cô Thu Phương giúp con mở nắp, để mẹ đi lấy cho con một cái bình khác”. Mẹ Huy đi lấy một bình nước khác thì Huy mới ngừng khóc. Cậu lại vận mãi vẫn không mở nắp được, cuối cùng không còn cách nào khác Huy liền đưa bình nước cho mẹ bảo mẹ mở giúp. Sau khi bạn tôi mở bình nước ra, Huy mới uống nước ừng ực. “Cần đưa con đến trường học của cô Thu Phương để giáo dục thôi”, mẹ Huy nói.

Không lâu sau, quả thực mẹ Huy đã đến trường tôi đăng ký học cho cậu con trai. Còn nhớ trong mấy tháng liền, Huy đều có tâm trạng lo lắng khi phải xa mẹ. Lúc đầu, bạn tôi phải ở ngoài hành lang lớp học đọc cho Huy hai quyển sách, nói là đọc xong bạn tôi phải đi, còn Huy thì vào lớp. Nhưng sau khi bạn tôi đọc xong hai quyển sách, Huy lại đòi mẹ đọc lại một lần nữa, bằng không cậu sẽ khóc thét lên. Ban đầu bạn tôi chiều ý của Huy, sau đó tôi nói với cô ấy: “Đã nói là đọc xong hai quyển sách thì mẹ sẽ đi, vậy bây giờ chị tạm biệt Huy đi, bảo với cậu bé là sau khi tan học chị sẽ quay lại đón cậu ấy, sau đó hãy nhanh chóng rời đi”. Mẹ Huy không biết phải làm sao nữa, đành nén lòng bỏ đi. Khi đó Quang Huy chạy đến cổng trường, tức giận vừa đập vào cánh cổng vừa khóc, còn hét to rằng muốn mẹ. Tôi ngồi xuống bên cạnh Huy, thử an ủi cậu, nhưng không có tác dụng. Tôi biết lúc này Huy muốn trút bỏ tức giận, cậu biết tôi đang ở bên đỡ cậu. Mấy phút sau, mẹ Huy gọi điện thoại đến nói rằng, chị quên không để lại chú chó bông cho Huy. Tôi liền bảo chị dừng xe ở phía sau của trường, tôi sẽ đến lấy. Nếu chị xuất hiện thì Huy lại làm nũng chị một lần nữa. Tôi đưa Huy đến góc đọc sách của lớp học, nói với cậu là tôi phải đi lấy chú chó bông cho cậu, sau đó sẽ về ngay, có một cô giáo khác trông chừng Huy. Đến khi tôi quay lại thì Huy vẫn đang khóc, khi nhìn thấy tôi mang chú chó bông và đọc cho cậu nghe một quyển sách, cậu mới ngừng khóc và im lặng lắng nghe.

Tinh thần là cảm giác bên trong về sự vật mà con người đã từng trải qua. Có loại tình cảm tích cực như: yêu thương, vui vẻ, thỏa mãn, dễ chịu, vui sướng, bên cạnh đó cũng có loại tình cảm tiêu cực như: tức giận, sợ hãi, chán nản, oán hận, đau buồn... Giống như thế giới vật chất xung quanh chúng ta là chân thật, cảm giác của chúng ta đối với con người và sự việc cũng là chân thật. Hơn nữa, tình cảm của con người có từ khi chúng ta được sinh ra và kéo dài đến khi chúng ta chết đi.



Đối với trẻ từ 0 - 3 tuổi, hai tâm trạng trẻ thường gặp nhất là sợ hãi và cáu giận.

- Sợ hãi:

Khi được 6 - 7 tháng tuổi, trẻ nhìn thấy người lạ sẽ khóc, có khi nắm chặt lấy tay mẹ, ôm chặt lấy chân hoặc quần áo của bố hoặc người chăm sóc trẻ. Nếu người lạ nói chuyện với trẻ, trẻ sẽ cảm thấy sợ hãi hơn. Đến khi được khoảng 2 tuổi thì cảm giác sợ hãi với âm thanh lạ, người lạ và những đồ vật không quen thuộc của trẻ sẽ dần giảm đi; nhưng trẻ lại sợ người xấu và những con vật gian ác, bóng tối... ở trong sách, trên tivi và trong suy nghĩ. Có trẻ tỏ ra sợ hãi với cả mặt nạ trong trò chơi.

Đọc thêm

Giúp trẻ khắc phục tâm lý sợ hãi

Tâm lý "sợ hãi" là một phần của sự phát triển bình thường của trẻ, người lớn cần phải hiểu điều đó, chứ không nên thấy trẻ 2 tuổi sợ người lạ mà cha mẹ chỉ trích, vội vàng mắng trẻ là "việc gì phải sợ", cha mẹ cần giúp trẻ học cách đối xử và ứng phó với những người và sự việc mà trẻ có cảm giác sợ hãi:

- + Cha mẹ nên thừa nhận tâm lý và cảm giác sợ hãi của trẻ bằng những câu như: "Cái mặt nạ kia trông thật đáng sợ".

- + Giúp trẻ tự ứng phó và thoát khỏi tâm lý sợ hãi như: trẻ nhỏ sẽ khóc, ngậm tay, cắn ngón tay cái..., những đứa trẻ lớn hơn sẽ dùng tấm thảm an toàn hoặc một đồ chơi cố định nào đó để loại bỏ tâm lý căng thẳng. Khi trẻ đã mệt, đã buồn ngủ, bị kích động hoặc gặp tình huống bất ngờ, những bảo bối nhỏ này của trẻ sẽ trở thành niềm an ủi, người bạn thân thiết, người trung gian... giúp trẻ lấy lại bình tĩnh, điều hòa cơ thể để sẵn sàng đón nhận những thử thách mới. Chẳng hạn như: khi bắt đầu ngủ một mình trong phòng riêng trẻ sẽ sợ, hãy để trẻ ôm những đồ chơi mà trẻ thích như con chó bông, con mèo bông, hoặc tấm thảm an toàn, chúng sẽ giúp trẻ thoát khỏi tâm lý sợ hãi. Sau khi Quang Huy được ôm chú chó bông của mình, cậu đã bình tĩnh hơn rất nhiều. Ở trường học, cô giáo nên khuyến khích những trẻ khoảng 2 tuổi vừa mới đi học ôm mèo bông hoặc chó bông mà trẻ thích khi đi ngủ, để giảm bớt áp lực tâm lý cho trẻ.

- + Đối với trẻ sợ người lạ thì không nên ép trẻ phải chào hỏi người lạ. Chỉ cần bảo trẻ gật đầu hoặc vẫy tay là được.

- + Người lạ không nên bắt chuyện với trẻ quá nhanh, hãy cho trẻ một chút thời gian để "làm quen" đã.

- + Tìm một số câu chuyện nhỏ có liên quan đến việc khắc phục tâm lý sợ hãi rồi đọc cho trẻ nghe, hoặc kể cho trẻ nghe những trải nghiệm về sự sợ hãi của bản thân hồi còn nhỏ.

- + Người lớn cũng có tâm lý sợ hãi, có lúc cũng nên kể cho trẻ biết. Chẳng hạn như: bạn vừa đến một thành phố, bạn bị lạc trên đường cao tốc, trời lại tối... Hãy kể cho trẻ nghe, để trẻ và bạn cùng nhau cảm nhận tâm lý sợ hãi, cười tâm trạng lúng túng của bạn lúc bị lạc đường, vỗ tay cho kết thúc vở kịch của bạn.

+ Đôi lúc, cha mẹ nên cùng trẻ nói hoặc dự đoán những việc sắp xảy ra nhằm giúp trẻ khắc phục tâm lý sợ hãi. Chẳng hạn như: một anh bạn nhỏ bên nhà hàng xóm vừa mới mua được một cái mặt nạ sư tử muốn khoe với con bạn. Bạn biết con bạn sợ mặt nạ sư tử, vậy bạn hãy nói trước với con rằng, anh bạn bên hàng xóm có một cái mặt nạ sư tử, anh ấy muốn đeo để cho con xem. Cái mặt nạ đó là giả, anh ấy đeo vào giống như một con sư tử trông rất đáng sợ, nhưng đằng sau mặt nạ là khuôn mặt của anh ấy.

+ Dùng trò chơi (chơi trò gia đình) để cùng trẻ "trải qua" cảm giác sợ hãi, và tìm biện pháp khắc phục thích hợp.

- Cáu giận:

Cùng với sự phát triển của cơ thể, trẻ được khoảng 2 tuổi không những biết đứng, biết đi, mà còn biết trèo cầu thang, ăn cơm, đi vệ sinh. Trẻ ngày càng có nhiều khả năng, thị giác ngày càng phát triển, có thể tự mình làm được rất nhiều việc, cộng thêm sự phát triển về khả năng ngôn ngữ và sự tăng cường về khả năng lý giải, khiến trẻ bắt đầu có ý thức độc lập và ngày càng được nâng cao. Việc gì trẻ cũng muốn "tự làm", nếu người khác "giúp đỡ" thì trẻ sẽ cáu giận giống như Quang Huy ở ví dụ trên.

Ở độ tuổi này, khi trẻ rất hào hứng và tò mò muốn khám phá thế giới xung quanh thì giữa trẻ và cha mẹ thường xảy ra mâu thuẫn. Mỗi khi trẻ nhìn thấy cha mẹ dùng que diêm đánh vào hộp diêm để phát ra lửa, sau đó châm lửa vào bếp thì cảm thấy rất thú vị và kỳ diệu. Thế là, trẻ cũng muốn thử nhưng cha mẹ lại kiên quyết không cho, nói là không an toàn. Khi đó, trong đầu trẻ sẽ nghĩ và đặt ra câu hỏi "Tại sao mẹ có thể mà mình lại không thể chứ?". Khi qua đường, người khác đều tự đi sang, cha cũng tự đi sang, mẹ lại cứ phải nắm tay trẻ. Sự hiếu kỳ và mong muốn tự chủ của trẻ thường không đồng nhất, thậm chí là đối lập với sự hạn chế của cha mẹ. Trẻ không hiểu, nên không đáp ứng được yêu cầu của cha mẹ, thế nhưng ngôn ngữ của trẻ lại có hạn, không thể nói rõ cảm nhận của bản thân với cha mẹ, hoặc là giống như anh chị của trẻ có thể "đàm phán" với cha mẹ, thuyết phục cha mẹ. Thế là trẻ phát cáu, không những khóc ầm lên mà có lúc còn lăn lộn trên sàn nhà, thật khiến cha mẹ khó chấp nhận được. Cha mẹ thường than phiền về trẻ 2 tuổi, thường nói "không". Bạn muốn trẻ làm như thế này nhưng trẻ lại làm thế kia; bạn muốn trẻ lên giường thì trẻ lại muốn xuống dưới đất.



Cần giúp trẻ biết dùng ngôn ngữ để biểu thị nhu cầu, suy nghĩ và cảm nhận của mình. Cha mẹ cần phải làm gương và nên hạn chế về thỏa mãn những yêu cầu của trẻ, trẻ cần nói rõ lý do vì sao muốn thứ đó, cha mẹ cố gắng dùng giọng nói nhẹ nhàng khuyên bảo trẻ như: "Mẹ biết con rất tức giận, nhưng trước khi ăn cơm không được ăn bánh, bởi vì con ăn bánh quy rồi thì sẽ không ăn cơm được".

Khi cho trẻ lựa chọn một vấn đề thì cha mẹ nên đưa ra hai "phương án lựa chọn", chẳng hạn như: khi sang đường, bạn muốn trẻ dắt tay bạn thì bạn có thể hỏi trẻ: "Con muốn dắt tay trái hay tay phải của mẹ?". Trẻ sẽ lựa chọn một trong hai sự gợi ý của cha mẹ. Mục đích

của bạn đã đạt được, trẻ cũng sử dụng quyền lựa chọn của mình. Nhưng nếu trẻ buông tay mẹ muốn chạy thì người mẹ phải lập tức ôm lấy trẻ, sau đó bảo với trẻ là khi sang đường nếu không dắt tay mẹ sẽ rất nguy hiểm, cho nên khi đi ngoài đường cha mẹ phải luôn giữ an toàn cho trẻ. Trẻ khoảng 2 tuổi rất giống với trẻ mười mấy tuổi, hoặc là giống sinh viên vừa vào đại học. Một mặt nghĩ là mình đã lớn rồi, có thể làm được rất nhiều việc, cũng biết rất nhiều việc, nhưng mặt khác còn rất lóng ngóng, chưa có ý thức an toàn. Cha mẹ ngoài việc thừa nhận khả năng của trẻ, khích lệ trẻ tìm tòi khám phá cũng cần xem xét đến sự an toàn của trẻ và sự an toàn của người khác, chú ý đến cảm giác của trẻ cũng như cảm giác của người khác, từ đó giúp trẻ tạo cảm giác an toàn.

Khi chơi "trò chơi gia đình" với trẻ, mẹ hãy để trẻ an ủi, giúp bạn giải quyết các vấn đề.

Mục đích cuối cùng cha mẹ giúp trẻ là rèn cho trẻ khả năng tự kiểm chế cảm xúc và trạng thái tâm lý của mình.

Cha mẹ cần hiểu con, nhưng không phải việc gì người lớn cũng phải nghe theo trẻ, mà nên cho trẻ biết những yêu cầu của trẻ không phù hợp với yêu cầu của cha mẹ, chẳng hạn như: nếu yêu cầu và cách làm của trẻ là đúng thì cha mẹ có thể thỏa mãn theo của trẻ; nhưng nếu là yêu cầu không hợp lý và không an toàn, cha mẹ sẽ không đáp ứng yêu cầu của trẻ, khi đó trẻ còn phải làm theo yêu cầu của cha mẹ. Nhưng khi dạy con, cha mẹ không thể dùng phương pháp đánh mắng, mà nên dùng những lời nói hoặc hành động nhẹ nhàng, lời nói phải luôn luôn đi đôi với hành động.

Đọc thêm

Giúp trẻ kiểm chế cơn giận của bản thân

"Tức giận", "nổi cáu" sẽ theo suốt cả cuộc đời chúng ta, đó chính là "sản phẩm phụ" của nhân tính mà bản thân chúng ta không thích nhưng không có cách nào khắc phục được. Bản thân chúng ta đều vì không hài lòng mà tức giận hoặc nổi cáu, huống chi trẻ em vừa mới chập chững làm người?

- Hiểu, đồng cảm với cảm giác của trẻ, đồng thời đưa ra kiến nghị: "Xếp các miếng gỗ xếp hình lên mà lại rơi xuống thì rất dễ làm con người ta phát chán, con thử đặt miếng gỗ to ở dưới, rồi đặt miếng gỗ nhỏ lên trên miếng gỗ to xem sao!".

- Tạo ra môi trường và các hoạt động phù hợp với sự phát triển ở độ tuổi của trẻ, khiến trẻ có thể giảm bớt những buồn chán không cần thiết.

- Cần dạy cho trẻ biết khi nào và làm thế nào để nhờ người lớn giúp đỡ. Nói với trẻ rằng, nếu khóa quần áo kéo mấy lần rồi mà vẫn không được thì không nên nóng vội mà hãy đi tìm cô giáo hoặc cha mẹ nhờ giúp đỡ. Ví dụ như, Quang Huy trong câu chuyện ở trên, cậu tự mình vặn cái bình đựng nước ở bên trái rồi vặn sang bên phải nhưng vẫn không mở nắp bình được, cuối cùng, Huy đã nhờ mẹ giúp đỡ.

- Người lớn không nên giúp đỡ trẻ quá sớm, mà cần cho trẻ một cơ hội để thử sức. Chẳng hạn như trong câu chuyện của Quang Huy ở trên, Huy rất tức giận khi tôi giúp cậu sớm quá, bản thân tôi chỉ nghĩ mình nên làm như thế mà thôi.

c. Dạy dỗ trẻ



Nói đến việc dạy dỗ trẻ, mọi người thường liên tưởng đến việc chửi mắng, đánh đập hay phạt trẻ em. Thực ra, ý nghĩa thực sự của dạy dỗ là muốn tốt cho trẻ, cha mẹ đưa ra yêu cầu và bảo trẻ thực hiện theo những yêu cầu đó, để trẻ biết hành vi nào là đúng, hành vi nào là không thích hợp. Ngoài ra, dạy con còn có ý nghĩa là làm mẫu và truyền dạy những quy phạm lễ nghi và tiêu chuẩn đạo đức cơ bản của con người. Một số nhân tố có tác động đến việc dạy dỗ trẻ như: quan hệ thân mật giữa cha mẹ và trẻ trong thời kỳ trẻ còn nhỏ, tính cách của trẻ, phương pháp giáo dục của cha mẹ và kỳ vọng về con cái. Cha mẹ vừa muốn yêu thương lại muốn dạy dỗ con trẻ, như vậy vừa cho trẻ có được tự do, nhưng tự do đó trong khuôn khổ và một phạm vi nhất định.

Tiến sĩ Montessori nhấn mạnh, cha mẹ cần tôn trọng trẻ em, cho trẻ sự tự do để trẻ có thể khám phá và học tập, đồng thời cho phép trẻ phạm sai lầm trong quá trình học tập. Chẳng hạn như, nếu trẻ rót nước trái cây bị rót ra ngoài cốc thì cũng không nên mắng trẻ, mà hãy giúp trẻ cẩn thận rót nước vào trong cốc, đợi sau khi khả năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng của trẻ được củng cố thì trẻ sẽ không làm dây ra ngoài cốc nữa. Ngoài ra, việc chuẩn bị môi trường phù hợp với sự phát triển về thể chất và tinh thần cho trẻ là việc làm rất cần thiết, hơn nữa các hoạt động trong môi trường phải phù hợp với độ tuổi và khả năng của trẻ, từ đó có thể làm giảm sự cáu giận không cần thiết và cảm giác thất bại ở trẻ. Ở trẻ em có một số quy luật phát triển tự nhiên như: tâm trí tiếp thu, làm cho trẻ rất tò mò và khao khát tìm kiếm và khám phá đối với môi trường xung quanh. Thông qua việc không ngừng khám phá của trẻ làm cho khả năng phối hợp của bản thân trẻ được hoàn thiện, năng lượng ở bên trong được giải phóng, nhờ “làm việc” mà được thỏa mãn, biểu hiện những hành vi thích hợp. Mặt khác, trong môi trường lớp học Montessori, các yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến trẻ như: lớp học có nhiều độ tuổi khác nhau, môi trường và giáo cụ được chuẩn bị tốt, các hoạt động từ đơn giản đến phức tạp, không khí vui vẻ, thái độ thân mật yêu thương của cô giáo đối với trẻ, khiến cho trẻ hạn chế được điểm yếu, lòng tự tôn, yêu chuộng hòa bình, thích sự trật tự, thích lao động, thấy vui khi được chia sẻ với người khác, từ đó giúp trẻ có thể phát triển một cách tự nhiên.

Tiến sĩ Montessori đặc biệt nhấn mạnh rằng, cha mẹ cần cho trẻ tự do, nhưng sự tự do này cần nằm trong một khuôn khổ nhất định, nói cách khác trẻ có tự do làm những việc đúng. Nếu trẻ khóc thét lên hoặc vượt quá phạm vi, chuẩn mực của lễ nghi, người lớn nhất định cần ngăn chặn kịp thời. Trong lớp học Montessori đều có những nguyên tắc cơ bản để mọi người thực hiện theo. Chẳng hạn như: trong lớp học không được hét to, ở trên sân trường có thể nói chuyện to. Trong lớp học chỉ được đi mà không được chạy. Các bậc cha mẹ cũng cần suy nghĩ một số yêu cầu hợp lý đối với trẻ ở gia đình, thử đưa ra một số quy tắc gia đình, sau đó thảo luận với trẻ, đồng thời bảo trẻ và các thành viên khác trong gia đình cùng tuân theo.

- Các dạng cha mẹ dạy dỗ con trẻ:

Các bà mẹ thường nói chuyện với nhau, và chủ đề của họ thường xoay quanh đến những đứa con của mình.

CÂU CHUYỆN NHỎ

Bích Hường sẽ kể với chị em về con gái 2 tuổi của mình. “Khi được 1 tuổi rưỡi, Thảo Nguyên cùng tôi đến bác sĩ kiểm tra và tiêm mũi tiêm chủng. Khi tiêm, cháu khóc không ngớt. Từ đó trở đi, chỉ cần nói đến bác sĩ là con bé sợ. Hôm qua, tôi đưa cháu đi khám bệnh, có nói thế nào cháu cũng không chịu xuống xe, khóc thét lên đòi về nhà, tôi không có cách nào đành đưa cháu về nhà hẹn hôm khác khám, may mà không phải là điều trị gấp. Hôm sau đưa cháu đi khám, tôi không biết phải làm sao đây...”.

Không đợi Bích Hường nói xong, Tuyết Nhung liền nói: “Bích Hường, nói với chị bao nhiêu lần rồi, chị nuông chiều con cái quá, làm sao có thể để con bé nói không đi khám bác sĩ là không đi luôn? Nếu là bệnh phải điều trị gấp thì làm thế nào? Nếu là em, em sẽ bế con bé đi thẳng vào phòng khám, mặc cho bé khóc. Bé như thế mà đã muốn mẹ phải nghe lời mình, khi lớn lên chắc sẽ muốn làm gì thì làm đây? Em nói có phải không, Minh Nguyệt ẹ t ?”. Minh Nguyệt là người ít nói, nếu như không hỏi đích danh cô ấy thì cô ấy sẽ không chủ động đáp lời. Cô chậm rãi nói: “Con của em lúc nhỏ cũng từng như vậy. Mềm mỏng quá chỉ sợ nuông chiều làm con hư, cứng rắn quá lại sợ làm ảnh hưởng tới lòng tự tôn của con. Sau đó, đành phải mềm nắn rắn buông. Trước tiên, em phải kiên nhẫn nói lý lẽ với con, bảo với con là em rất hiểu cảm nhận của con, đồng thời cũng bảo cho con biết là hành vi của con là có hạn. Cho nên, chị hãy nói lý lẽ cho cháu nghe trước, nếu cháu vẫn không xuống xe thì chị đành sử dụng biện pháp của chị Tuyết Nhung là bế cháu đi thẳng vào phòng khám. Những gì em nói chưa chắc đúng, bởi vì mỗi đứa trẻ sẽ có tính cách khác nhau, chị hãy thử nghe quan điểm của chị Hiếu Huy xem”.



“Đúng rồi, chị Hiếu Huy được học về giáo dục trẻ em, theo chị xét về lý luận giáo dục thì phải giải quyết sự việc này như thế nào”, Phương Lan nhìn tôi một cách khẩn thiết. Nghe Lan hỏi vậy, tôi liền trả lời: “Đừng xem em được học về giáo dục mà đã hay, dạy con nhà người ta thì được, đến con của mình thì cũng không dễ chút nào. Những gì các chị nói đã cho em một số gợi ý, các chị nói đều có lý cả, kinh nghiệm của chị Minh Nguyệt cũng rất đáng quý. Để giải quyết chuyện của con gái chị Bích Hường, biện pháp tốt nhất là: trước hết chị nói với cháu vì sao cháu phải đi khám, để cô bé có chuẩn bị về mặt tâm lý hoặc chị có thể đọc sách có liên quan đến khám bệnh cho bé nghe, để cháu hiểu rằng bác sĩ cũng yêu thương và quan tâm đến bé giống như bao người khác. Nếu bé khóc không muốn xuống xe, chị cần nói với bé rằng, chị rất hiểu nỗi sợ hãi của con, thế nhưng con có khóc cũng không giải quyết được vấn đề gì, chị sẽ không vì con khóc mà không đưa con đi khám bác sĩ, chúng ta không có sự lựa chọn nào khác, nhưng chị sẽ luôn ở bên cạnh bé, chăm sóc và bảo vệ cho bé. Sau đó, bế bé xuống xe, đưa đến chỗ bác sĩ, sau khi rời khỏi phòng khám, bảo với bé rằng chị rất vui khi cháu đến khám

bác sĩ, chị biết việc này rất khó đối với cháu, nhưng cháu đã làm được rồi. Đồng thời chị cũng cần hỏi cảm nhận của cháu, giúp cháu tự tin và thoải mái hơn sau chuyện này”.

“Chị Bích Hoàng chú ý đến cảm giác của trẻ, sợ trẻ bị tổn thương về tâm lý, suy nghĩ như thế là đúng. Thế nhưng, chị chỉ vì trẻ khóc, sợ gặp bác sĩ mà đưa trẻ về nhà, qua đó chị đã gửi cho trẻ một thông điệp rằng khóc lóc có thể giải quyết vấn đề, khi gặp khó khăn sẽ không dám đối mặt, có thể bỏ chạy, lâu dần trẻ rất có thể sẽ nản lòng, chạy trốn hiện thực. Chị Tuyết Nhung đã sử dụng biện pháp cứng rắn: ta là mẹ, con phải nghe lời mẹ, mẹ bảo gì con phải làm theo là được. Trẻ sẽ trở nên rất nghe lời, nghe theo sự điều khiển của người khác, nhưng bản thân không có chính kiến.

Theo nghiên cứu, các bậc cha mẹ về cơ bản có 3 dạng: thứ nhất là dạng quyền uy, thứ hai là dạng chuyên chế, thứ ba là dạng nghe theo.

Cha mẹ dạng quyền uy luôn quan tâm và hiểu trẻ, dành thời gian cho trẻ, có kỳ vọng, yêu cầu và kiểm soát hợp lý đối với trẻ. Quyền uy của họ có thể thu hút sự chú ý của trẻ, họ sẽ dùng phương pháp dạy dỗ khuyên bảo trẻ và nói rằng tại sao lại có yêu cầu và kỳ vọng này, những yêu cầu và kỳ vọng đó đối với trẻ có lợi gì, đối với người khác có ảnh hưởng gì, đồng thời cũng lắng nghe ý kiến và quan điểm của trẻ. Trong một chừng mực nhất định trẻ có sự tự do đầy đủ. Những đứa trẻ lớn lên trong gia đình dạng này sẽ có khả năng cạnh tranh và khả năng thích ứng cao nhất, chúng có tính tự chủ rất cao, luôn tràn đầy niềm tin, chủ động hòa nhập vào môi trường xung quanh.

Các cha mẹ truyền thống của Việt Nam thường thuộc nhóm chuyên quyền, cha mẹ nói gì, con phải làm, đừng hỏi tại sao. Cha mẹ dạng này không giảng giải lẽ phải với trẻ, không thể hiện sự yêu thương, hiểu và cảm thông, thậm chí còn dùng vũ lực dạy trẻ, dạy con bằng phương pháp “yêu cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi”. Những đứa trẻ lớn lên trong gia đình dạng này thường sẽ rất chú trọng đến bài vở, cũng rất nghe lời, nhưng khi gặp áp lực chúng thường không biết tại sao phải làm việc này việc kia. Chẳng hạn, như việc học đàn, mẹ bảo trẻ học thì trẻ phải học tại sao cần học trẻ không biết, cũng không cần biết mà trẻ chỉ biết học.

Cha mẹ dạng nghe theo thông thường yêu trẻ hơn cả yêu mình, đáp ứng mọi nhu cầu của trẻ một cách không có giới hạn, khi ở bên cạnh trẻ cảm thấy bất lực. Những đứa trẻ trong gia đình dạng này bất luận là về mặt giao tiếp hay nhận thức đều không có khả năng cạnh tranh, chúng thiếu tính tự lập.

Sau khi tôi nói xong thì mọi người đều không có phản ứng gì. “Lẽ nào các chị không đồng ý với em?”, tôi hỏi một cách hơi thất vọng. Chị Tuyết Nhung đáp lại: “Ồ, không phải, bọn chị đang tự ngẫm lại xem mình thuộc dạng cha mẹ nào”.

- Phương pháp dạy dỗ trẻ:

Thông thường, cha mẹ hoặc giáo viên khi dạy dỗ trẻ thường sử dụng một số phương pháp sau:

+ Dùng phương pháp nhắc nhở để trẻ thực hiện theo như: “Con đừng quên sau khi chơi xếp hình xong con phải cất các thứ vào trong giỏ”.

+ Làm gương. Rất nhiều hành vi của trẻ đều học được dựa trên quan sát hành vi của người khác, trẻ thích bắt chước người lớn hoặc những đứa trẻ lớn hơn. Cha mẹ phải tự mình nêu gương. Đồng thời, trẻ càng để ý đến cha mẹ thì càng thích bắt chước những hành vi tốt, thái độ cũng như phương pháp giải quyết công việc của cha mẹ. Trẻ thích bắt chước hành vi tốt, nhưng trẻ học hành vi xấu cũng rất nhanh.



+ Phương pháp tán thành tích cực. Khi nhìn thấy hành vi tốt của trẻ, cha mẹ cần tán thành. Phản ứng tích cực đối với hành vi của trẻ như thế này sẽ khích lệ trẻ thực hiện hành vi đó. Đặc biệt là khi nhìn thấy một đứa trẻ ba tuổi đang cùng chia sẻ đồ chơi với bạn thì nên nói với trẻ rằng: “Xem ra con cho bạn Minh cùng chơi đồ chơi thì bạn Minh rất thích, con chơi cũng rất vui vẻ, cùng chơi với bạn có lúc thú vị hơn là chơi một mình”. Khi nhìn thấy trẻ đang kiên nhẫn đứng chờ xếp hàng chơi cầu trượt ở ngoài sân trường thì cần nói với trẻ rằng: “Xếp hàng để chơi cầu trượt vừa lễ phép lại công bằng”.

+ Chuyển sự chú ý. Khi nhìn thấy trẻ cướp đồ chơi của một trẻ khác, người lớn cần nói với trẻ rằng: “Đồ chơi đấy do bạn Minh lấy chơi trước, con có thể chơi tranh ghép này”.

+ Phương pháp phớt lờ. Khi người lớn biết trẻ rõ ràng cố tình thực hiện hành vi không phù hợp để thu hút sự chú ý của cha mẹ, thì có thể giả vờ không biết. Khi hành vi không phù hợp của trẻ không thu hút sự chú ý và phản ứng của trẻ không có kết quả thú vị thì hành vi không phù hợp đó sẽ bớt đi và có thể biến mất. Chẳng hạn như: đã muộn rồi trẻ còn khóc không chịu rời nhà, cha mẹ vẫn muốn bế trẻ đi, trẻ sẽ càng khóc to, lúc này cha mẹ không cần nói lại với trẻ nữa. Một ví dụ khác: cha mẹ sẽ giải thích với trẻ rằng tại sao trước bữa ăn không được ăn bánh, thế nhưng trẻ vẫn khóc đòi ăn, không cho thì nằm lăn trên sàn nhà, cha mẹ không nên để ý đến trẻ, đợi trẻ bình tĩnh trở lại thì sẽ tự ngừng; nếu như ở nơi công cộng thì phải bế trẻ rời đi chỗ khác.

+ Phương pháp tự kiểm điểm và làm nguội. Để trẻ bình tâm lại, trẻ sẽ tự kiểm điểm hành vi của mình. Chẳng hạn như: việc đánh bạn hoặc cắn bạn là không cho phép, đưa trẻ đến một nơi yên tĩnh để trẻ có thể bình tĩnh lại, sau đó cha mẹ hãy nói chuyện với trẻ.

+ Đánh mất quyền chơi. Mẹ đã nhắc nhở trẻ nhiều lần mà trẻ vẫn không thu dọn các miếng gỗ ghép hình lại, mẹ liền thu dọn các miếng gỗ cất đi, hai ngày không cho trẻ chơi.

+ Cho trẻ lựa chọn: “Con muốn mặc áo màu trắng hay màu đen?”.

+ Nhắc nhở trước: “Đến giờ đi ngủ rồi, mẹ cho con thêm năm phút để vẽ, sau đó phải đi đánh răng, rửa mặt, rồi lên giường đi ngủ”.

- Những điểm cha mẹ cần lưu ý khi dạy dỗ trẻ:

+ Nhận thức được mỗi trẻ mỗi tính, với những trẻ tính cách khác nhau thì cần có phương pháp dạy dỗ khác nhau. Đối với những trẻ hay xấu hổ thì cần động viên trẻ, cha mẹ cũng

không yêu cầu trẻ “hoàn mỹ”; phạm sai lầm là một quá trình quan trọng để trẻ học tập và rút kinh nghiệm. Đối với những đứa trẻ khó dạy thì cần có yêu cầu rõ ràng kiên quyết, nói rõ với trẻ vì sao cha mẹ yêu cầu như thế, để trẻ thực hiện theo.

- + Hành vi của trẻ và sự phát triển trí lực, cũng như lễ phép với cha mẹ và giáo dục đạo đức có liên quan với nhau. Đồng thời, thái độ lễ phép và hành vi đạo đức của trẻ lại được hình thành từ quá trình dạy dỗ, uốn nắn của cha mẹ.

- + Dành thời gian ở bên cạnh trẻ, từ đó thiết lập quan hệ thân thiết với trẻ, làm cho trẻ luôn có cảm giác an toàn, đồng thời cần đánh giá sự việc chứ không đánh giá con người, để cho trẻ biết rằng, mặc dù đang nghiêm khắc dạy dỗ trẻ, cha mẹ vẫn rất yêu thương trẻ.

- + Tìm nguyên nhân vì sao trẻ "không ngoan". Vì trẻ đói, mệt, buồn, bị bệnh hay là vì trẻ muốn nói chuyện, muốn thu hút sự chú ý của bố mẹ. Sau khi tìm ra nguyên nhân hãy chọn cách thích hợp để giải quyết.

- + Tạo lập cho trẻ những quy luật và thói quen sinh hoạt hàng ngày. Chẳng hạn như: trẻ biết sau khi đánh răng rửa mặt xong, cha mẹ sẽ kể chuyện cho trẻ nghe trước khi ngủ, sau khi nghe kể chuyện trẻ sẽ tự tắt đèn đi ngủ.

- + Bồi đắp lòng cảm thông cho trẻ, giúp trẻ học cách đồng cảm và thấu hiểu cảm giác của người khác.

- + Xác lập cho trẻ những quy định rõ ràng và yêu cầu không được thay đổi để trẻ thực hiện.

- + Đối với những hành vi không phù hợp của trẻ dưới hai tuổi thì cần phải kịp thời nhắc nhở, sau khi sự việc xảy ra cha mẹ mới nhắc trẻ thì trẻ có thể không biết bạn đang nói gì.

- + Cần có phản ứng kịp thời đối với những vấn đề liên quan đến an toàn.

- + Để trẻ bình tĩnh lại, khi cho trẻ tự kiểm điểm lại bản thân thì không cần nhiều thời gian, thông thường trẻ ba tuổi thì cần ba phút, trẻ năm tuổi thì cần năm phút.

- + Dạy trẻ dùng lời nói, không dùng nắm tay. So với nắm đấm, lời nói hữu hiệu hơn nhiều.

- + Đối với trẻ từ hai tuổi trở lên, phương pháp giáo dục hữu hiệu nhất là nói rõ lý lẽ, nói với trẻ hành vi của trẻ ảnh hưởng tới bản thân và người khác thế nào, đồng thời nói rõ yêu cầu và mong đợi của cha mẹ, và cha mẹ đưa ra những quy tắc chuẩn mực để trẻ tuân theo.

- + Tránh dùng cách xử phạt bằng bạo lực. Xử phạt bằng hình thức này là một hành vi không tốt, bạn làm gương xấu cho trẻ, khi đó trẻ lại hiểu lầm rằng mọi việc có thể dùng vũ lực để giải quyết. Xử phạt bằng bạo lực còn tạo ra tâm lý thách thức và oán hận ở trẻ; càng dễ làm hư trẻ thậm chí là ngược đãi trẻ.

- + Tránh cho trẻ nghe những câu chuyện hay những hành vi mang tính bạo lực hoặc xem phim bạo lực, cho dù đó là những câu chuyện truyền thống phổ biến như: Tôn Ngộ Không đánh yêu quái.

- + Những biện pháp giáo dục mà cha mẹ bạn sử dụng đối với bạn hồi nhỏ mà bạn không thích và bị tổn thương thì không nên sử dụng lại với con bạn.

+ Không nên trút giận vào trẻ. Khi cha mẹ gặp chuyện khó chịu cần tránh giận cá chém thớt mà trút giận lên trẻ.

+ Khi dạy dỗ trẻ, cha mẹ cần thống nhất ý kiến từ trước, tránh chỉ trích nhau trước mặt trẻ.

Lời khuyên

Dạy cho trẻ cách giải quyết mâu thuẫn với người khác

+ Nếu thấy trẻ khác lấy đồ chơi hoặc đánh con bạn, bạn hãy dạy con nói thật to với trẻ đó: "Bạn lấy xe của mình, mình rất giận, mau trả lại cho mình" hoặc "Không được đánh mình".

+ Dùng ngôn ngữ cơ thể, như giậm chân, hét to với người bắt nạt trẻ, dùng ánh mắt... để thể hiện thái độ không hài lòng.

+ Nếu bạn của trẻ không nghe lời trẻ thì hãy nói lại với cô giáo hoặc cha mẹ.

+ Khi trẻ nhiều lần bị đánh, bị bắt nạt ở trường học thì cha mẹ cần trao đổi trực tiếp với giáo viên, ở khu dân cư thì cha mẹ cần nói chuyện với gia đình của đứa trẻ đánh hoặc bắt nạt con mình.

+ Cha mẹ không nên vội vàng can thiệp vào chuyện của trẻ, đôi khi cha mẹ cần động viên để trẻ tự giải quyết mâu thuẫn với nhau. Chẳng hạn như: khi quả bóng của trẻ bị đứa trẻ khác cướp mất, trẻ chạy đến chỗ mẹ, nhờ mẹ lấy bóng cho. Người mẹ hãy nói: "Con có thể tự mình nói với bạn, quả bóng là của tớ, bạn có thể trả lại tớ được không?", hoặc "Con hỏi bạn xem có phải bạn muốn chơi bóng cùng con không?". Có lúc trẻ vừa cầm được một món đồ chơi công cộng thì bị một bạn khác giật mất, nhưng trẻ không quan tâm, đi lấy đồ chơi khác, lúc này cha mẹ không cần can thiệp, cha mẹ có thể để trẻ tự chơi một cách tự nhiên với trẻ nhà khác, nhằm tạo mối quan hệ thân thiện hơn, độ lượng hơn.

+ Người lớn nhất định không được đánh trẻ con của nhà khác.

- Kỹ năng nói chuyện với trẻ:

CÂU CHUYỆN NHỎ

Còn nhớ hồi tôi thực tập tại một trường mầm non Montessori, trong lớp có một bé gái tên là Phương Anh, trông rất ngây thơ đáng yêu, nhưng lại hay xấu hổ, thẹn thùng, hướng nội. Tôi đặc biệt yêu quý và quan tâm đến cô bé. Có một lần Phương Anh bị ốm, phải nghỉ học hai ngày. Sang ngày thứ ba, đến giờ ăn cơm trưa, tôi và một trợ giảng người Mỹ khác dẫn bọn trẻ đi ăn Phương Anh cũng đi cùng. Cô bé bỗng nhiên ho không ngớt, cơm trong miệng cũng bắn ra ngoài, tôi đứng dậy định rót cốc nước cho cô bé thì nghe thấy trợ giảng người Mỹ kia nói nhỏ: "Phương Anh, con không nên ho vào người bạn khác". Thế nhưng chỉ mấy phút sau, cô bé lại ho cô giáo lại nói "Cô chẳng phải vừa nói với con là không được quay về phía người khác ho cơ mà?", người trợ giảng kia mặt bình tĩnh lập lại. Tôi chỉ thấy mặt của Phương Anh đỏ ửng lên, cô bé cúi đầu, rơm rớm nước mắt. Tôi đang định tiến đến giải vây cho cô bé thì nhìn

thấy cô giáo Grace đi đến nói: “Phương Anh à, cô biết mấy hôm nay con không được khỏe, ho nhất định rất khó chịu, nhưng khi ho cần dùng một tay che miệng lại, quay người đi chỗ khác, như cô thế này này”, cô giáo Grace làm mẫu. “Làm như thế thì vi khuẩn sẽ không truyền sang người khác”. Phương Anh gật đầu. Cô giáo Grace đỡ lấy cốc nước từ tay tôi rồi đặt trước mặt Phương Anh. Cô bé dùng khăn giấy lau nước mắt, rồi nói “cảm ơn” rất lễ phép.

Câu chuyện tưởng chừng bình thường này đã để lại cho tôi một ấn tượng rất sâu sắc, hai cô giáo cùng xử lý một sự việc, một cô giáo nói “Không nên hướng vào bạn khác mà ho”, nhưng không bảo với Phương Anh phải làm thế nào, kết quả là cô bé lại hướng vào bạn khác mà ho, rõ ràng cô bé không cố tình. Cô giáo trợ giảng kia không vui, Phương Anh bị phê bình cũng khóc vì tủi thân. Còn cô giáo thứ hai dùng ngôn ngữ cơ thể để thể hiện sự quan tâm và thấu hiểu đối với Phương Anh, bảo với cô bé khi ho cần làm thế nào và làm mẫu cho Phương Anh xem. Sau đó, tôi để ý thấy khi ho Phương Anh đã quay người đi chỗ khác và dùng hai tay che miệng lại.

Từ đó trở đi, khi nói chuyện với học sinh hay với con, tôi thường xuyên nhắc nhở bản thân là cần nói những lời nói mang tính tích cực để động viên khích lệ trẻ, chúng ta, dùng “nên” thay cho “không được”, sử dụng ngữ điệu bình thường tự nhiên, để cho trẻ biết được có nhiều cách khác nhau để làm một việc, dùng thái độ tích cực để chỉ bảo cho trẻ cách thức đúng đắn. Chẳng hạn như, khi nhìn thấy một đứa trẻ cầm bút định vẽ lên mặt bàn, tôi sẽ nói với nó: “Này, bạn Minh muốn vẽ à, giấy trắng đây, bạn nên nhớ là khi vẽ thì phải vẽ lên giấy” chứ không lên nói: “Không được vẽ lên mặt bàn, bảo con hàng trăm lần rồi vẫn không nhớ gì cả”.

Khi nhìn thấy một đứa trẻ hai tuổi đứng lên ghế, tôi sẽ nói: “Ghế là dùng để ngồi, chân con nên đứng trên sàn nhà, đứng trên ghế sẽ bị ngã” và đỡ bé đứng xuống dưới sàn nhà, chứ không nói: “Không được đứng ở trên ghế, như thế rất nguy hiểm”.

Khi tôi muốn ngăn trẻ làm ồn, tôi sẽ nói: “Này cháu, nói nhỏ một chút, nếu không người khác không tập trung làm việc được”; chứ không nói: “Đừng có làm ồn nữa, cô đau hết cả đầu rồi đây này”.

Tôi thường ngồi xuống, nắm chặt tay của trẻ, nhìn chăm chú vào mắt trẻ, dùng giọng nói ôn hòa nhưng kiên quyết, vừa không làm tổn hại tự ái của trẻ, vừa để cho trẻ biết là hành vi của trẻ là không tốt và cần sửa đổi.

CÂU CHUYỆN NHỎ

Một lần khi chuẩn bị ăn sáng, cậu con trai sáu tuổi nói với tôi: “Mẹ ơi, con muốn uống sữa”. Tôi nói: “Được rồi, sữa ở trong tủ lạnh, con đến lấy đi”. Mấy phút sau tôi nghe thấy con trai “a” một tiếng, tôi quay người lại thì thấy cái cốc bị đổ, sữa đổ lênh láng trên mặt bàn, con trai lên nhìn tôi, xem tôi phản ứng thế nào. Tôi điềm tĩnh nói: “Khăn giấy ở bên cạnh, con lau sạch mặt bàn là được rồi”. Chưa được hai phút sau thì con trai tôi lại “a” một lần nữa, sữa lại đổ tung tóe. Tôi bực mình, từ trong nhà bếp nói vọng ra: “Con hôm nay làm sao thế, đến sữa cũng

không biết rót nữa". Tôi vừa trách móc vừa giúp con lau bàn, khi tôi tiện tay cầm hộp sữa lên mới phát hiện ra hộp sữa rất nặng, tôi với tay lấy một cái cốc, có ý dùng một tay rót sữa, cảm thấy quả thật hơi vất vả. Thế là tôi nói với con đang buồn bã: "Con đừng buồn nữa, mẹ biết nguyên nhân con làm đổ sữa rồi, là vì hộp sữa quá nặng, rồi mẹ sẽ mua hộp sữa nhỏ hơn, con rót sẽ không bị đổ nữa". Từ đó trở đi, tôi luôn mua hộp sữa nhỏ, con trai khi rót sữa không làm đổ nữa.

Đối với trẻ dưới hai tuổi cha mẹ không được nói câu dài, câu nói cần đơn giản, rõ ràng, nhằm thẳng vào sự việc.

Khi trẻ làm ra chuyện gì đó, không nên phản ứng ngay, mà cần nhìn nhận nguyên nhân dẫn đến sự việc đó, sau đó tìm biện pháp giải quyết.

Khi trẻ kể về những phiền muộn ở trường học hoặc khi chơi với các bạn, cha mẹ cần có phản ứng tích cực. Khi cha mẹ hiểu cảm giác của trẻ thì trẻ mới mở lòng chia sẻ với mình, nói với chúng ta toàn bộ sự việc, nhân đó cũng cần khuyên bảo trẻ các cách khác nhau để xử lý sự việc. Nếu sau khi trẻ kể xong cha mẹ ngay lập tức phê bình trẻ thì trẻ không những không tiếp thu những lời chúng ta nói, mà còn khép kín, ngại tâm sự với tâm lý: dù sao cha mẹ cũng không hiểu, mình không nên nói ra. Có lúc khi trẻ kể với cha mẹ sự việc xảy ra và cảm nhận của trẻ xong thì bản thân trẻ đã hiểu rõ, đã có đáp án rồi, không cần cha mẹ góp ý, tự trẻ sẽ biết cách giải quyết vấn đề đó như thế nào.

Khi phê bình hoặc tán dương trẻ, cha mẹ cần chú ý nguyên tắc đánh giá sự việc chứ không đánh giá con người. Chẳng hạn như: khi bạn bảo trẻ thu dọn đồ chơi nhưng trẻ không làm, thì cha mẹ không nên mắng trẻ lười biếng, bởi vì như thế không những không thể giải quyết vấn đề, mà còn làm cho trẻ có sự đánh giá không đúng về tính cách và nhân cách của mình. Chỉ cần sử dụng ngôn ngữ đơn giản, chỉ bảo hoặc nhắc nhở trẻ làm. Nếu là trẻ nhỏ, khi cần thiết thì hướng dẫn hoặc làm mẫu cho trẻ biết cần thu dọn đồ chơi như thế nào. Nếu bạn thấy phòng của trẻ được sắp xếp gọn gàng sạch sẽ, cũng không nhất thiết phải khen trẻ: "Con thật giỏi, sắp xếp phòng thật gọn gàng sạch sẽ" mà có thể nói: "Con hãy nhìn xem chồng sách được xếp đặt gọn gàng trên giá sách, ghế cũng được xếp rất ngăn nắp, ở trong phòng sạch sẽ đọc sách hoặc làm việc đều rất thoải mái", cha mẹ nói rõ với trẻ những cố gắng và kết quả mà trẻ đã đạt được.

Trẻ làm đúng hay sai không phải là vấn đề cơ bản, điều quan trọng là làm cho trẻ ý thức được rằng, trong quá trình trưởng thành của trẻ cha mẹ luôn quan tâm chăm sóc, hiểu, khuyên bảo, tiếp nhận và tin tưởng trẻ. Dù trẻ cao hay thấp, thông minh hay dần dộn, vui vẻ hay buồn chán, khi trẻ có gia đình yêu thương thì tình cảm của trẻ mới phát triển lành mạnh, nhân sinh quan của trẻ mới tích cực. Nhờ có gia đình yêu thương trẻ cũng mới biết dùng sự yêu thương đó để yêu thương người khác, dùng sự thấu hiểu như vậy để cảm thông với người khác, vui với niềm vui của người khác, khóc cùng sự đau buồn của người khác.

Phải thừa nhận rằng, những bậc làm cha mẹ như chúng ta đến bản thân mình nhiều khi cũng rất khó kiềm chế, sự kiên trì nhẫn nại và tình thương của chúng ta có giới hạn. Trẻ ngoan không nói làm gì, trẻ hư sẽ khiến chúng ta nổi cáu. Trong quá trình sống cùng trẻ, tôi

nhận thức sâu sắc hơn về bản thân mình, đồng thời tôi cũng nhận ra điểm yếu của bản thân và mong muốn thay đổi, mở rộng tấm lòng bao dung, độ lượng của bản thân, khiến cho tôi có thể đồng hành với sự trưởng thành của con.

Kỹ năng nói chuyện với trẻ là điều rất quan trọng, nhưng nếu không có tình yêu thương thì tất cả đều là nói suông.



- Giáo dục lễ nghi:

Mỗi dân tộc đều có chuẩn mực lễ nghi và quy phạm hành vi riêng được lưu truyền từ đời này sang đời khác. Mặc dù, có một số khác biệt, nhưng nguyên tắc cơ bản là giống nhau, đó là tôn trọng bản thân, tôn trọng người khác, có lòng thông cảm, luôn đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để suy nghĩ và hành động, có tính tình cương trực ngay thẳng... Người hiểu lễ nghi sẽ biết được cần phải đối nhân xử thế như thế nào, giao tiếp với người khác, giải quyết mâu thuẫn với người khác ra sao, do đó càng tự tin, càng có cảm giác an toàn. Lời nói và hành động của người đó rất đúng mực, làm việc có trách nhiệm, không cố chấp bảo thủ, là một người được mọi người xung quanh yêu quý và kính trọng.

Thói quen lễ nghi không phải là sẵn có, mà cần được giáo dục và không ngừng truyền bá. Dưới sáu tuổi là thời kỳ bồi đắp và tạo dựng tính cách tốt nhất cho trẻ, trong giai đoạn quan trọng này, nếu người lớn là tấm gương về lễ nghi thì sẽ tạo nền tảng tốt cho cuộc đời của trẻ sau này. Cha mẹ là người thầy đầu tiên của trẻ, mặc dù có chịu ảnh hưởng từ bạn bè, thầy cô giáo và phương tiện truyền thông đại chúng, nhưng người có ảnh hưởng lớn nhất đối với trẻ vẫn là cha mẹ, cha mẹ là người có trách nhiệm, đồng thời cũng là tấm gương cho trẻ trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Người xưa có câu: “Muốn người khác đối xử với mình thế nào thì hãy đối xử với người đó như thế”. Tương tự, muốn trẻ đối nhân xử thế như thế nào thì cha mẹ nên hành động như thế. Khả năng tư duy logic của trẻ có hạn, rất nhiều yêu cầu tưởng trẻ đã hiểu nhưng thực ra trẻ vẫn chưa hiểu, như việc cha mẹ chào hỏi bạn bè và người lạ như thế nào, nói chuyện với ông bà và người lớn tuổi như thế nào, thậm chí ngữ điệu nói và ngôn ngữ cơ thể... những điều đó đều được trẻ lưu lại trong mắt và biểu hiện ra ngoài. Ngoài việc tự mình làm gương, cha mẹ còn nên dạy dỗ trẻ những điều như: thái độ tôn trọng người khác và lời nói, hành vi lịch sự là gì, giúp cho trẻ trở thành người có trách nhiệm, vui vẻ, tự tin và biết lễ nghi.

Hành vi “xấu” của trẻ không phải vì trẻ “xấu”, mà là vì khả năng ngôn ngữ của trẻ dưới ba tuổi còn có nhiều hạn chế, trẻ chưa biết dùng ngôn ngữ để biểu đạt suy nghĩ của mình, liền

dùng hành động phi ngôn ngữ để nói chuyện. Chẳng hạn như: Bảo Ngọc nhìn thấy đồ chơi trong tay của bạn rất đẹp, Ngọc không biết dùng ngôn ngữ để mượn bạn, liền dùng tay để giật lấy. Hơn nữa, trẻ trong giai đoạn này luôn coi mình là trung tâm, trẻ sẽ không chia sẻ đồ vật với người khác, trẻ giữ đồ vật gì thì đồ vật đó là của trẻ.

Chúng ta thường nhìn thấy những đứa trẻ khoảng hai tuổi chơi đồ chơi riêng của từng đứa, để trẻ ở độ tuổi này chơi cùng nhau hoặc cùng nhau chia sẻ một đồ chơi là việc không hề dễ dàng, song trẻ từ ba tuổi trở lên lại thích chơi cùng bạn bè. Trẻ khoảng hai tuổi cũng chưa biết nghĩ cho người khác, do đó khi nhìn thấy lời nói và việc làm không đúng của trẻ, cha mẹ không nên nghĩ rằng trẻ “hư”, không được đánh trẻ, mà hãy nhân cơ hội này dạy bảo trẻ, sau đó giải thích rõ cho trẻ biết những lời nói và hành động nào là tốt, những lời nói và hành động nào không được chấp nhận. Chẳng hạn như: “Vừa xong khi bố ngủ, con nói nhỏ như vậy là rất tốt, không làm ồn ảnh hưởng đến bố để bố nghỉ ngơi thoải mái”; “Bạn Phương Đông đang chăm chú chơi xếp gỗ, con mà đến cướp mấy miếng gỗ đó thì thật rất không lịch sự”. Để trẻ học cách nhìn nhận lời nói và hành động của mình từ góc độ của người khác: “Khi con đang chơi đồ chơi, có bạn đến giật đồ chơi của con, con cảm thấy thế nào?”. Sau đó bảo trẻ cần phải làm thế nào: “Nếu con muốn chơi xếp gỗ cùng với bạn Phương Đông, trước hết con cần hỏi bạn Đông xem bạn ấy có đồng ý không. Nếu bạn Đông đồng ý thì con cần cảm ơn bạn trước khi cùng chơi. Nếu bạn Đông không đồng ý thì con phải chờ bạn chơi xong rồi mới được chơi”. Để hình thành cho trẻ thói quen nói và hành động tốt ngoài việc cha mẹ làm gương ra, cha mẹ nên sử dụng ngôn ngữ đơn giản, cụ thể để trẻ biết được chuẩn mực về lời nói và hành động.

+ Sử dụng ngôn ngữ lịch sự:

(1) Biết nói và biết trong trường hợp nào thì dùng lời lẽ lịch sự như: “Xin mời”, “Cảm ơn”, “Không có gì”, “Chào cô (bác, chú...)”, “Tạm biệt”, “Xin lỗi”, “Đừng ngại”... Cha mẹ nhất định phải sử dụng những lời nói lịch sự này trong sinh hoạt hàng ngày như: “Mẹ mời bố nói”, “Mẹ mời bố ngồi”, “Mẹ mời bố uống trà”... Đây là hình thức làm mẫu tốt nhất đối với trẻ. Thường xuyên như vậy sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến trẻ khi trẻ nói sẽ tự nhiên dùng những lời lẽ đó, từ đó, trở thành thói quen. Điều này rất quan trọng đối với trẻ dưới sáu tuổi.

“Mời (nhờ, hãy)” và “Cảm ơn” đi liền với nhau, nhờ người khác làm một việc gì đó đừng quên nói “Cảm ơn”, như khi nhờ trẻ giúp đỡ thì nói: “Nhờ con đưa quyển sách kia giúp mẹ”, “Cảm ơn con”.

“Cảm ơn” và “Không có gì” không thể tách rời nhau. Khi trẻ nói “Cảm ơn”, cần nhớ nói “Không có gì”.

Khi vô tình đụng phải người khác thì cần nói “Xin lỗi”, hoặc khi đang nói chuyện với người khác thì điện thoại cố định hoặc điện thoại di động đổ chuông, trước khi nghe máy cần nói: “Xin lỗi, tôi nghe điện thoại một chút”. Khi ăn cơm, vô tình bị ợ hoặc ho thì cần nói “Xin lỗi”, ngược lại khi người khác nói với bạn “Xin lỗi”, bạn nói “Đừng ngại”. Khi gặp người khác thì nói “Chào bác (anh/chị...)”, khi rời khỏi đó thì nói “Tạm biệt”.

(2) Nói với người khác dùng ngữ điệu vừa phải đủ nghe, không được kêu hét to và cũng không được nói lẩm bẩm.

(3) Kiểm soát âm lượng: ở trong phòng cần nói nhẹ nhàng, ở ngoài sân có thể cười nói thoải mái.

(4) Khi nói cần nói rõ ràng, không ấp a ấp úng.

(5) Không ngắt lời người khác, chăm chú lắng nghe người khác nói.

+ Hành vi chuẩn mực:

Nơi công cộng	- Ở trên đường phố nên đi, không nên chạy, ở sân trường có thể chạy. - Không được lớn tiếng gây ồn. - Cần lễ phép với mọi người. - Nhường đường, nhường chỗ cho người già hoặc phụ nữ mang thai. - Không được phép thì không được tùy tiện cầm đồ của người khác. - Cần luôn ở bên cạnh người thân, không được đi với người lạ hoặc lên xe của người lạ. - Nếu bị lạc đường, cần tìm cảnh sát giúp đỡ, ở cửa hàng cần nhờ nhân viên bán hàng giúp đỡ. - Chú ý giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, không được vứt rác bừa bãi. Cha mẹ cần luôn mang bên người giấy vệ sinh và túi ni-lông.
Đón xe đi	- Trẻ từ nhà đến bến xe cần có người lớn đi cùng. - Khi qua đường cần hết sức cẩn thận, chú ý nhìn đèn giao thông, nhất định phải tuân theo tín hiệu đèn giao thông “đèn đỏ thì dừng lại, đèn xanh thì đi”, không được vi phạm, cha mẹ nhất định phải làm gương cho trẻ. - Cần đi trên đường phố, không được chạy. - Ở trạm dừng xe, phải đứng ở phía ngoài vạch an toàn của đường quốc lộ, tự giác đứng sau người đến trước mình. - Khi xe đến, đợi xe dừng hẳn, khi cửa xe mở mới lên xe theo trật tự. - Nếu không cẩn thận làm rơi đồ ở dưới đất bên cạnh xe hoặc ở dưới xe thì không nên nhặt ngay, mà hãy nói với cha mẹ hoặc nhân viên bán vé. - Sau khi lên xe rồi thì ngồi vào chỗ ngồi, không được đứng hoặc đi lại. - Giữ trật tự không làm ồn. - Giữ gìn vệ sinh trong xe. - Khi đến bến xe, không nên đứng quá gần cửa xe. - Sau khi xe dừng hẳn, cửa xe mở ra thì mới xuống xe theo trật tự.
Lễ nghi trên bàn ăn	Nơi tốt nhất để dạy trẻ cách ứng xử ở bàn ăn là ở nhà. Bữa sáng và bữa trưa rất khó có đông đủ các thành viên trong gia đình cùng ngồi ăn cơm với nhau, nhưng trong một tuần phải có mấy bữa mọi người trong gia đình cùng ăn với nhau. Trước khi ăn hãy bảo trẻ xếp ghế ngồi, sắp các dụng cụ dùng khi ăn (như bát, đĩa,...) từ đó giúp trẻ hình thành mấy nguyên tắc dưới đây: - Trước bữa ăn phải rửa tay, khi ăn cơm phải ngồi vào ghế. - Đợi đông đủ tất cả mọi người trong gia đình rồi cùng ăn cơm. - Trước khi ăn cơm phải mời mọi người bắt đầu từ người lớn tuổi nhất trở xuống. - Khi nhai đồ ăn miệng phải ngậm lại. - Khi trong miệng có đồ ăn thì không nói chuyện. - Đối với những đồ ăn không thích thì ăn ít một chút, không được phàn nàn là đồ ăn làm không ngon. - Dùng thìa hoặc đũa ăn cơm, cố gắng không dùng tay. - Dùng khăn giấy lau mồm.

- Khi bị ợ cần nói “Xin lỗi”.
- Sau khi ăn xong phải nói với bố mẹ và hỏi xem có thể ra khỏi bàn ăn không.

+ Làm mẫu hoạt động lễ nghi:

(1) Bắt tay

Cha mẹ giải thích với trẻ rằng, khi gặp người lạ, cần đưa tay phải ra nắm chặt lấy tay của đối phương biểu thị sự lịch sự và nói: “Xin chào”

(2) Mời bạn khác chơi cùng

Nói với trẻ rằng: “Thế nào mới là lịch sự mời bạn bè chơi cùng? Hãy xem mẹ làm mẫu nhé”.

+ Đi đến chỗ một bạn đang chơi đồ chơi, dừng lại trước vị trí cách bạn đó hai bước.

+ Đợi một chút, khi thấy bạn ấy dừng chơi thì hỏi: “Xin lỗi, bạn có thể cho mình cùng chơi xếp gỗ được không?”.

+ Nếu bạn ấy nói “được” hoặc “đồng ý” thì nói “cảm ơn”.

+ Nếu bạn ấy nói “không đồng ý” thì cần nói “không sao”, sau đó mời bạn khác chơi cùng hoặc chơi một mình.

Giải thích với trẻ rằng, hỏi ý kiến bạn khác cần lịch sự, nhưng bạn ấy cũng có quyền từ chối.

(3) Muốn chơi cùng với bạn khác

Nói với trẻ: “Hôm nay, mẹ sẽ làm mẫu cho con cách hỏi bạn khác khi con muốn chơi cùng bạn nhé”.

+ Đi đến chỗ bạn Đông đang chơi xếp gỗ.

+ Lặng lẽ nhìn bạn Đông chơi, đợi đến lúc thích hợp thì hỏi bạn Đông là: “Đông này, tớ có thể chơi xếp gỗ cùng bạn được không?”.

+ Nếu bạn Đông nói “được” thì nói với Đông là “cảm ơn”, rồi ngồi chơi cùng bạn Đông.

+ Nếu bạn Đông không đồng ý thì nói “Không sao, mình sẽ đi hỏi bạn khác”.

(4) Mượn đồ vật

Gồm có: cha, mẹ, con, bút, giấy.

+ Mẹ ngồi ở bàn dùng bút viết chữ, ở trên bàn học có cái hộp đựng bút.

+ Cha (hoặc mẹ) bảo trẻ quan sát xem cha (hoặc mẹ) mượn đồ vật (bút) như thế nào.

+ Cha đứng bên cạnh mẹ chờ lúc thích hợp thì hỏi: “Anh có thể mượn cái bút của em một lúc được không?”.

+ Nếu mẹ cho cha mượn bút, cha cần nói: “Cảm ơn em, anh sẽ trả em ngay”.

+ Sau khi dùng bút xong, cha lập tức đưa trả mẹ bút, và nói “Cảm ơn”.

Nếu mẹ không đồng ý cho mượn, cha liền nói: “Được rồi, đợi sau khi em dùng xong thì anh dùng”.

Giải thích với trẻ rằng, khi mượn đồ của người khác cần lịch sự, nhưng người khác có quyền từ chối.

(5) Nghe điện thoại

Trẻ em 2-3 tuổi thích chơi trò điện thoại, chúng bắt chước giọng nói của người lớn để nói một mình. Trẻ từ 4 tuổi trở lên đã có thể hiểu rằng, dùng điện thoại có thể nói chuyện được với người thân hoặc bạn bè ở xa,



chúng cũng thích nghe điện thoại. Nếu là điện thoại của bà hoặc của ông thì cho trẻ nói chuyện với ông bà. Sau khi trẻ đã có một số kinh nghiệm nói chuyện điện thoại, cần dạy trẻ khi nghe điện thoại phải nhớ nói: “Chào..., cháu là...”. Mặc dù không nhìn thấy người bên kia là ai, nhưng nói chuyện phải có qua có lại, có nghe có nói, không nói hết phần người kia. Giọng nói không nên quá to (trẻ thông thường vì không nhìn thấy đối phương, sợ đối phương không nghe thấy nên sẽ nói to). Nói chuyện điện thoại xong cần nói “Tạm biệt”, cuối cùng đặt ống nghe xuống.

- Quan niệm giá trị:

Có thể kể ra một số quan niệm giá trị mà trẻ có thể hình thành được như: tôn trọng, trung thực, cần cù, dũng cảm, có lòng yêu thương (lòng thông cảm), tự kiểm chế, công bằng, chính trực, vui vẻ... ngoài ra, còn có quan niệm giá trị đôi bên cùng có lợi. Đọc cho trẻ nghe những sách truyện thiếu nhi viết về những quan niệm giá trị này, hoặc kể câu chuyện có liên quan và cùng thảo luận với trẻ, để trẻ có được sự giáo dục tốt nhất và áp dụng vào trong thực tiễn cuộc sống.

+ Tôn trọng:

Tôn trọng bao gồm tôn trọng cha mẹ, tôn trọng thầy cô giáo, tôn trọng bản thân, tôn trọng tiền của, tôn trọng thiên nhiên và môi trường, tôn trọng quyền lợi và tín ngưỡng của người khác, đối xử lễ phép với người khác, luôn quan tâm đến cảm giác của người khác.

Tôn trọng cần có từ hai phía. Trong gia đình cần thiết lập môi trường tôn trọng, quan trọng nhất là cần chú ý nói chuyện với trẻ hoặc cư xử với chúng như thế nào cho đúng mực. Khi chúng ta yêu cầu trẻ thường không giải thích tại sao mà chỉ nói “Người lớn bảo con làm thì con hãy làm theo”, khi chúng ta làm gì sai cũng không nói “xin lỗi” với trẻ, cho nên chúng ta cần thay đổi thái độ của bản thân, nói chuyện với trẻ bằng những ngôn ngữ lịch sự. Chuyện của trẻ hoặc chuyện trong gia đình có liên quan đến trẻ cũng cần hỏi ý kiến của trẻ. Có tôn trọng trẻ thì mới có thể yêu cầu trẻ tôn trọng người khác, lời nói và việc làm cần lịch sự, luôn nghĩ cho người khác. Yêu cầu đối với trẻ cần kiên quyết, đối với những điểm không phù hợp trong lời nói và việc làm của trẻ thì cần uốn nắn kịp thời.

Dùng ví dụ thực tế cụ thể hoặc phương thức trò chơi để giải thích cho trẻ hiểu như thế nào là “tôn trọng” và “không tôn trọng”:

- Khi mẹ và bạn Quang Minh nói chuyện, bạn Minh nhìn mẹ, chăm chú lắng nghe (bạn Minh tôn trọng cha mẹ).
- Bạn Quang Minh hái một bông hoa đẹp ở trong vườn hoa (không tôn trọng môi trường).
- Cười nhạo đứa trẻ tàn tật (không tôn trọng người khác).

+ Trung thực - nói “thật”:

Những đứa trẻ trước độ tuổi đi học đều có lúc không nói thật. Ở phần trước đã đề cập đến việc trẻ em ở độ tuổi này không biết phân biệt rõ những thứ chân thực và không chân thực, trong sách truyện phim dành cho thiếu nhi thường có những tình tiết hư cấu, tưởng tượng, chẳng hạn như: con chim biết nói, con thỏ đi học... cho nên khi nói chuyện trẻ cũng

thường cho thêm vào những chi tiết tưởng tượng và ý nghĩ, ước muốn, người lớn không nên mắng trẻ nói dối, mà nên bảo với trẻ rằng đó là những thứ trẻ thích. Có một lần sau kỳ nghỉ hè trở về, một cậu bé tên là Hoài Nam kể với tôi rằng, trong kỳ nghỉ hè vừa rồi nhà của cậu bé đã sang Hàn Quốc. Cô bé ở bên cạnh tên là Thanh Hương cũng vội vàng khoe với tôi rằng, mẹ cũng đã từng đưa cô bé đến Hàn Quốc. Tôi và mẹ của Thanh Hương rất thân nhau, tôi biết không có chuyện đó, liền nói với cô bé: “Có phải cháu cũng muốn được mẹ đưa đi Hàn Quốc như Hoài Nam không?”. Hương nói: “Đúng ạ”. Có lúc trẻ còn vì lấy lòng người khác mà nói không đúng sự thật. Chẳng hạn như: Nhà có một bạn nhỏ đến chơi, người mẹ nói: “Bạn Đông thật giỏi, ăn hết một bát cơm to rồi đấy”. Thế là Nhật Lệ cũng không chịu thua kém nói: “Con cũng giỏi, con đã ăn hết cơm rồi”. Trong khi đó bát của cô bé vẫn còn hơn nửa. Người mẹ không nên vội mắng cô bé, mà nên nói là: “Con muốn nói con cũng sẽ ăn hết cơm giống bạn Đông. Con đã ăn hết nửa bát rồi, con sẽ cố gắng ăn hết nửa bát còn lại, đúng không?”. Có lúc để tránh bị phạt mà trẻ đổ trách nhiệm sang người khác hoặc các con vật nuôi, cần kịp thời uốn nắn trẻ.

Có lúc trẻ sẽ nói với cô giáo về việc bạn cùng lớp làm cái gì trẻ, lúc đó bạn không nên nổi giận đi tìm cô giáo hoặc để phân xử đúng sai, mà nên đi hỏi xem đầu đuôi sự việc, có thể bạn sẽ nghe được một câu chuyện khác.

Khi trẻ nói thật, cha mẹ nên tin tưởng chúng. Chẳng hạn như: trẻ rất khó khăn nói là do không cẩn thận nên đã làm vỡ chậu hoa, khi đó bạn không nên hỏi trẻ thế nào mà làm vỡ chậu hoa, không nên để trẻ vì tránh bị mắng phạt mà nói dối, nên nói với trẻ là chậu hoa bị vỡ thật đáng tiếc, lần sau con cần cẩn thận hơn, song mẹ rất vui khi thấy con thành thật nói là con đã làm vỡ nó, lòng trung thực còn quan trọng hơn cả một chậu hoa đẹp.

Khi phát hiện trẻ nói dối cha mẹ cần uốn nắn kịp thời, nếu không để lâu sẽ thành thói quen xấu sau này trở thành tính cách của trẻ. Một người có tài nếu uy tín có vấn đề thì sẽ gặp tiếng xấu về sau. Rèn luyện sự thành thật và môi trường sống có quan hệ trực tiếp với nhau, nếu cha mẹ nói dối nhưng lại yêu cầu trẻ thành thật thì không những làm khó trẻ, mà còn biến cha mẹ thành người nói dối con mình khi dạy chúng. Không có ai là hoàn hảo cả, ai cũng có khuyết điểm, nhưng mắc sai lầm lại nói dối thì sai lại càng thêm sai. Cha mẹ nên chú ý lời nói của mình, mặc dù là lời nói dối thiện chí nhưng cũng cần tránh nói trước mặt trẻ. Người lớn thường giống như trẻ con, để trốn tránh trách nhiệm, giữ thể diện, lấy lòng người khác mà cố tình nói dối. Rõ ràng là ngủ dậy muộn nhưng trước mặt trẻ lại nói với cô giáo là đồng hồ của gia đình bị hỏng, cha mẹ không nên vì giữ thể diện mà nói dối trước mặt trẻ như: “Cô giáo nếu hỏi con tại sao đến lớp muộn, thì trẻ nói là do đồng hồ của gia đình mình bị hỏng”. Làm thế không những là mình đã nói dối, mà còn dạy trẻ nói dối.

+ Sự cảm thông:

Rất nhiều đứa trẻ khi được một tuổi có thể cảm nhận được sự khó chịu hoặc tổn thương của người khác. Những đứa trẻ có tình cảm lành mạnh thì càng dễ hiểu cảm giác của người khác. Những đứa trẻ luôn sống trong môi trường yêu thương, mọi nhu cầu được đáp ứng, khi nhìn thấy người khác khó chịu thì chúng sẽ có phản ứng.

Trong quá trình sống chung với trẻ, sự phản ứng của cha mẹ đối với trẻ ảnh hưởng đến việc bồi dưỡng lòng thông cảm của trẻ. Khi trẻ bị ngã, đầu đập xuống đất, cha mẹ cần vỗ về

con: “Con ngã có đau không, để mẹ dùng đá chườm cho con nhé”... Cha mẹ nên dùng lời nói và hành động để thể hiện cảm giác và phản ứng trước tình huống xảy ra với trẻ, làm cho trẻ dần dần hiểu được cảm giác của người khác, từ đó nảy sinh lòng cảm thông.

Hành vi thông cảm đối với người khác của trẻ biểu hiện như sau: trẻ được một tuổi sẽ không biết phải làm sao, biểu hiện thường là nhăn mày, nhìn đối phương hoặc khóc to. Trẻ hơn một tuổi sẽ có hành động như vỗ vào vai đối phương.

Trẻ từ hai đến tuổi rưỡi sẽ cầm đồ vật đưa cho đối phương hoặc dùng lời nói để an ủi như: nhìn thấy một em bé khóc đòi mẹ, trẻ sẽ đưa đồ chơi của mình cho em bé, hoặc nói “đừng khóc nữa, đừng khóc nữa”.

Trẻ từ ba đến sáu tuổi khi nhìn thấy đứa trẻ nhỏ tuổi hơn mình hoặc người bạn mới trong lớp khóc, trẻ sẽ đến an ủi, giúp đỡ, dỗ em hoặc bạn chơi; có lúc nhìn thấy có người bắt nạt đứa trẻ nhỏ tuổi hơn mình, trẻ sẽ đứng ra bênh vực.

Khi thấy những hành vi này của trẻ, cha mẹ nên động viên trẻ, và cần lưu ý là khen trẻ qua từng hành động cụ thể chứ không phải là khen ngợi một cách chung chung “Con thật giỏi”, chẳng hạn như: “Mẹ (bố) rất vui khi thấy bạn Minh khóc con đã đưa con chó bông của con cho bạn Minh chơi”.

Lòng thông cảm và sự sẻ chia trong cuộc sống và trong xã hội hiện nay rất cần, đặc biệt là đối với những trẻ em được sinh ra và lớn lên trong điều kiện đầy đủ vật chất như hiện nay thì sự cảm thông càng quan trọng hơn. Nếu như trẻ có lòng thông cảm đối với những đứa trẻ tàn tật, những đứa trẻ không nơi nương tựa và những đứa trẻ không có điều kiện đi học, thì trẻ sẽ càng quý trọng những gì chúng có, trẻ sẽ chú ý đến nhu cầu của người khác và thường giúp đỡ họ trong khả năng của mình. Nếu mọi người trong xã hội cùng hiểu nhau như thế, cùng giúp đỡ nhau thì nhân loại sẽ là một đại gia đình thật đầm ấm và hạnh phúc!





Phần II

Phát triển cơ thể

1. Vận động cơ bắp

Sự phát triển về vận động của trẻ là phát triển từ trên xuống dưới, từ đầu xuống chân, trước hết là từ đầu, cổ, thân trên (thân người), sau đó là chân. Trẻ được khoảng 1 tháng tuổi có thể ngẩng đầu; trẻ được khoảng 2 tháng tuổi có thể nâng ngực; trẻ được 5 tháng tuổi có thể ngồi trên chân của mẹ; trẻ được khoảng từ 6 - 7 tháng tuổi có thể tự ngồi; trẻ được 8 tháng tuổi có thể bò và vịn vào đồ vật đứng lên; khi 11 tháng tuổi trẻ có thể trèo cầu thang và đứng được; trẻ được 1 tuổi có thể đi hai chân tách ra giống như con vịt; khi trẻ từ 1 - 2 tuổi có thể ngồi xổm, đẩy, kéo, trèo và đi, khi đi, trẻ thường dùng cánh tay để giữ thăng bằng; thích đẩy, lôi đồ vật, lắc lư cơ thể theo tiếng nhạc, thích ngồi trên sàn nhà để chơi trò lăn tròn. Trẻ từ 2 - 3 tuổi có thể lên và xuống cầu thang, thích chạy nhưng không biết thay đổi hướng đi hoặc dừng lại đột ngột; thích trèo cao, như: cầu trượt, có thể nhảy bằng hai chân xuống đất từ điểm cao nhất của cầu trượt, có thể đối mặt với bóng ném mục tiêu. Khả năng phối hợp của cơ thể trẻ từ 3 - 5 tuổi được nâng lên rõ rệt, khi đi hai chân thay nhau bước về phía trước, cánh tay lắc tự nhiên, lên xuống cầu thang thoải mái và có thể đi đường thẳng; chạy mà không sợ ngã, có thể dừng lại theo ý muốn của trẻ; trẻ thích đạp xe đạp, thích trèo lên cây hoặc trượt cầu trượt, ngoài ra trẻ có thể một tay ném bóng hoặc bắt bóng, nhảy một chân và có thể tham gia nhiều các hoạt động khác.



2. Sự phát triển của tay

Ngoài ra, sự phát triển vận động của trẻ còn được thể hiện thông qua sự phát triển từ phần giữa của cơ thể hướng ra ngoài cánh tay, tay và ngón tay. Động tác đầu tiên của trẻ là nắm, cầm từ rất sớm trẻ đã bắt đầu nắm ngón tay của người mẹ.

Khi được 4 tháng rưỡi, trẻ có thể với được và nắm chặt đồ vật để đưa đưa như: đưa đưa chuông lắc. Khi được 5 tháng, trẻ có thể nắm được đồ vật, đồng thời có thể phán đoán

đồ vật có nằm trong phạm vi có thể với tới không. Trẻ sẽ dùng hai tay để nắm chặt đồ vật (như bình sữa), từ đó, trẻ có thể khám phá các đồ vật khác nhau. Khi được 6 tháng tuổi, trẻ có thể chuyển đồ vật từ tay này sang tay khác, đồng thời nếu một tay cầm bình sữa thì tay kia có thể vỗ vào bình sữa. Vào thời gian này, trẻ có thể một tay cầm một đồ vật, đồng thời có thể đặt một vật lên trên một vật. Khi được khoảng 9 tháng thì trẻ biết dùng ngón cái và ngón trỏ để nắm chặt đồ vật. Làm được điều này do sự nắm chặt của ngón cái và ngón trỏ, hay còn gọi là cầm, kẹp. Lúc này ngón trỏ của trẻ có thể tách rời với các ngón tay khác, trẻ có thể dùng ngón tay chỉ các đồ vật ở chung quanh. Thông qua sự chăm chú của ánh mắt, sự chỉ hướng của ngón tay để giao tiếp với người lớn bằng ngôn ngữ cơ thể.

Trẻ dưới 1 tuổi không biết buông đồ vật ở trong tay ra và đưa cho người khác. Trẻ từ khoảng 1 tuổi trở lên (18 - 20 tháng tuổi) sẽ biết chơi xếp gỗ. Trẻ 2 tuổi không những có thể chơi xếp gỗ thành tháp, mà còn biết làm rất nhiều việc khác như: xếp tranh từ 2 - 4 miếng ghép, vẽ bằng bút sáp màu, ngoài ra có thể xâu các hạt thành chuỗi dài với nhau... Trẻ từ 3 - 5 tuổi, cả ngày luôn chân luôn tay làm đủ các thứ việc nhất là trong sinh hoạt hàng ngày như: ăn cơm, mặc quần áo, tắm rửa... ngoài ra, còn dùng các loại dụng cụ như: kéo, kẹp, dũa, dao..., dùng tay viết hay vẽ, cắt các thứ, xâu các hạt lại với nhau..., làm thủ công các loại.



Phần III

Phát triển giác quan

Chúng ta nhận biết về thế giới đều bắt đầu từ các giác quan của mình. Thông qua các cơ quan cảm giác, trẻ có thể nhận biết hình dáng của người mẹ, thưởng thức mùi vị của sữa mẹ... những thông tin giác quan này được tích lũy trong bộ não của trẻ sau này trở thành ký ức và hệ thống tri thức, từ đó giúp trẻ nhận biết thế giới này.

1. Thị giác

Trẻ vừa sinh ra đã có thể nhìn, nhưng thị lực có hạn, khi ánh sáng thay đổi mạnh yếu, phản ứng của trẻ chậm hơn của người lớn. Do đó, khi ánh sáng đột nhiên sáng lên, trẻ sẽ nhắm mắt lại. Khi trẻ còn nằm trong bụng mẹ xung quanh khá tối, cho nên ánh sáng trong phòng trẻ ban đầu cần hơi tối, từ đó, để trẻ thích ứng dần dần.

Trẻ khi mới chào đời nhìn đồ vật hoặc mặt mẹ vẫn còn chưa rõ, trẻ nhìn rõ nhất những thứ cách mặt trẻ 2cm, đến khi được 2 - 3 tháng tuổi thì trẻ có thể nhìn bình thường gần bằng người lớn. Trẻ dưới 1 tháng tuổi khi nhìn mặt người và các đồ vật khác chỉ là nhìn đường viền vòng ngoài; khi trẻ được 2 tháng tuổi thì có thể nhìn thấy phần ở giữa, trẻ được 4 tháng tuổi thì sẽ nhìn thấy toàn bộ. Giống như khi trẻ nhìn khuôn mặt của mẹ, trẻ sẽ nhìn những sợi tóc ở trên đầu hoặc phần dưới của cằm của người mẹ, phải đến khi được 3 - 4 tháng tuổi thì trẻ mới có thể nhận rõ ngũ quan của người khác.

Trẻ em mới sinh có thể dõi theo các đồ vật di chuyển, khi các đồ vật dừng lại một lúc trước mắt trẻ để trẻ nhìn chăm chú, sau đó từ từ di chuyển ánh mắt của trẻ sẽ di chuyển theo sự di chuyển của đồ vật.

R.L.Fancy là người đầu tiên phát hiện ra trẻ em nhìn thấy sự khác biệt giữa các đồ vật có hình vẽ có quy luật biến hóa với các đồ vật không có hình vẽ như thế. Ông phát hiện ra rằng, trẻ em nhìn các đồ vật có hình vẽ có quy luật lâu hơn các đồ vật có hình vẽ không có quy luật, đồng thời cái mà trẻ thích nhìn nhất là mặt người.

Nghiên cứu khác cho thấy, trẻ em thích nhìn các màu sắc tương phản, đặc biệt là sự tương phản giữa màu đen và màu trắng. Trẻ nhìn điểm giáp giới đen trắng khá lâu. Ông



Fancy phát hiện thấy trẻ em thích màu đỏ hơn màu trắng. Nghiên cứu khác cho rằng, trẻ em thích màu xanh lam và màu xanh lá cây hơn màu đỏ.

Cùng với sự phát triển của cơ thể, tầm nhìn của trẻ không ngừng được mở rộng. Ban đầu trẻ chỉ có thể nằm trong tư thế mẹ đặt, khi đặt trẻ nằm ở trên giường, tầm mắt của trẻ hướng tới các đồ vật trong thành giường và trên trần nhà. Sau khi trẻ biết lẫy, trẻ sẽ nhìn thấy được nhiều đồ vật hơn. Khi trẻ được 6 tháng tuổi sẽ biết ngồi, không gian của trẻ chuyển từ mặt phẳng sang lập thể. Đến khi biết bò thì trẻ không chỉ bị động nhìn, mà còn chủ động tiến đến các mục tiêu mà trẻ đã hướng tới. Khi biết đi, không gian của trẻ càng rộng hơn, trẻ có thể nhìn từ các góc độ khác nhau, thậm chí là các đồ vật ở sau cửa hoặc sau cái hộp, trẻ có thể đi tới để nhìn. Điều này không có nghĩa là trẻ dưới 2 tuổi càng nhìn nhiều đồ vật thì càng tốt, cần liên tục thay đổi đồ chơi cho trẻ. Đôi khi, lại không nên để trên giường quá nhiều đồ chơi, ở dưới sàn nhà cũng không nên xếp quá nhiều đồ chơi, như vậy trẻ sẽ không có không gian thoải mái để chơi.

Việc phát minh ra tivi và máy tính đã làm phong phú cuộc sống của con người, tuy nhiên, nó cũng mang lại không ít những hạn chế cho trẻ. Rất nhiều cha mẹ nghĩ rằng máy tính là khoa học công nghệ nên cho trẻ chơi máy tính từ rất sớm. Một số cha mẹ dùng tivi để thu hút sự chú ý của trẻ. Các bậc cha mẹ cho rằng, xem tivi có lợi cho trẻ, cho rằng con của mình rất tập trung mới có thể ngồi trước màn hình tivi hàng nửa tiếng đồng hồ. Thực ra, các hình ảnh trong tivi luôn thay đổi, cho nên có hại cho việc bồi dưỡng khả năng tập trung của trẻ. Do đó, hàng ngày trẻ không nên xem tivi quá nhiều. Rất nhiều bậc phụ huynh hoặc giáo viên tranh luận rằng, xem tivi có thể tăng thêm tri thức cho trẻ, chơi trò chơi trong máy tính có thể bồi dưỡng khả năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng, điều này tôi không phủ nhận, nhưng xin hãy nhớ là trong thế giới phức tạp và phong phú này có rất nhiều thứ mà trẻ cần nhìn, cần khám phá, cần hiểu; hơn nữa, trẻ em ở độ tuổi này nên dùng các giác quan để nhận biết các đồ thật, người thật, việc thật, vật thật như: thiên nhiên tươi đẹp lại tràn đầy sức sống với những sự vật như bầu trời, mặt đất, hoa cỏ, cây cối, bò sát, chim muông..., ngoài ra, còn có con người, sự việc, sự vật có quan hệ mật thiết với cuộc sống của trẻ. Cha mẹ và thầy cô giáo kể chuyện và đọc sách cho trẻ nghe, việc này không thể dùng tivi để thay thế; dùng tay để học các kỹ năng cơ bản trong cuộc sống, các hoạt động phối hợp tay mắt tốt nhất như: dùng thìa để ăn cơm, dùng bàn chải để đánh răng, tự mình học cách cài khuy áo... không thể dùng trò chơi máy tính để thay thế. Trẻ cần chủ động tham gia các hoạt động trong cuộc sống hiện thực, chứ không nên bị động say sưa trong những hình tượng hư cấu trong các trò chơi. Trẻ em dưới 2 tuổi không cần máy tính, cũng không nên xem tivi nhiều. Các trường mầm non có chất lượng cao rất ít dùng tivi, máy tính, có dùng chỉ cho các hoạt động đặc biệt mà thôi.

2. Thính giác

Trẻ em mới sinh ra đã có thể nghe thấy âm thanh, chúng sẽ phản ứng khi nghe thấy âm thanh mới. Khi nghe thấy một loại âm thanh, trẻ sẽ quay về hướng phát ra âm thanh đó, rất cảnh giác tìm kiếm nguồn phát ra âm thanh. Các nhà nghiên cứu cho rằng, những âm thanh dài từ 5 - 10 giây là thứ có thể tạo hứng thú cho trẻ nhất, còn những âm thanh kéo dài mấy phút làm cho trẻ mất cảm hứng. Do đó người lớn nói mấy câu sau đó im lặng còn gây chú ý đối với trẻ hơn là nói thao thao bất tuyệt. Trẻ sơ sinh còn có thể phân biệt được âm cao âm

thấp, âm nhẹ âm nặng, những âm thanh chói tai hoặc khác lạ sẽ làm cho trẻ sợ. Sau khi trẻ đã quen với một loại âm thanh nào đó, trẻ sẽ không còn nhiều hứng thú nữa, dần dần trở thành một loại âm thanh trong vô vàn âm thanh trong cuộc sống. Khi có âm thanh mới xuất hiện, trẻ lại sẽ có phản ứng. Mặc dù, trẻ cần nghe các âm thanh khác nhau, nhưng cần có thời gian yên tĩnh thì trẻ mới có thể thưởng thức các âm thanh khác nhau. Rất nhiều cha mẹ mua đĩa ca nhạc cho trẻ nghe, làm phong cảnh âm nhạc, điểm xuất phát là tốt, nhưng nếu cứ mở nhạc liên tục thì trẻ sẽ chán không muốn nghe, thậm chí nhạc trở thành tiếng ồn. Cha mẹ nếu muốn cho trẻ nghe một loại âm nhạc thì cần có đầu có cuối, đồng thời không nên cho trẻ nghe trong thời gian quá dài. Dù là loại âm thanh nào đều không thể thay thế bằng giọng nói của con người. Trẻ em có thể phân biệt được giọng nói của mẹ; giọng nói quen thuộc và dịu dàng không những tạo cho trẻ cảm giác an toàn, mà còn làm cho trẻ thấy yên bình.

3. Vị giác

Trẻ em mới sinh thích vị ngọt hơn vị chua, vị đắng và vị mặn. Khi trẻ sơ sinh khóc, cho trẻ uống một chút nước đường thì trẻ sẽ lập tức ngừng khóc. Do đó, khi con của bạn khóc đến nỗi bạn chịu bó tay thì hãy thử cho trẻ uống một chút nước đường.

4. Xúc giác

Trẻ em vừa sinh ra đã có cảm giác đau nhức và đụng chạm đối với cơ thể. Nghiên cứu cho thấy, trẻ được vuốt ve và xoa bóp sẽ tăng cân nhanh hơn trẻ không nhận được sự vuốt ve nào cả. Chúng ta thường nhìn thấy các bậc cha mẹ dùng tay xoa sau lưng của trẻ, nhất là bế dựng trẻ lên cho dựa vào ngực và vai của người lớn để xoa bóp sẽ khiến trẻ bình tĩnh.

Chuẩn bị cho trẻ các đồ chơi có chất liệu khác nhau như: bóng da, bóng len sợi, bóng bằng vải... Ngoài ra, còn có một hoạt động mà trẻ từ 1 tuổi rưỡi đến 2 tuổi rưỡi chơi không biết chán, đó là dùng một cái chậu to bên trong đựng bột ngô, đặt một cái cốc nhỏ, một cái thìa nhỏ và một cái muôi nhỏ để trẻ múc bột ngô đổ đi đổ lại. Một thời gian sau thì dùng gạo, hạt ngô... thay cho bột ngô.





Phần IV

Phát triển ngôn ngữ

1. Giai đoạn sơ sinh

Chúng ta đã từng nói đến việc trẻ từ một môi trường hoàn toàn khác đến thế giới hoàn toàn mới lạ này. Trẻ thông qua mắt nhìn, tai nghe, miệng nếm, mũi ngửi và tay sờ để nhận biết thế giới xung quanh. Thông qua những cảm nhận mà cơ quan cảm giác quen thuộc có thể dùng ngôn ngữ để mô tả. Sự phát triển ngôn ngữ của trẻ có quan hệ ít nhiều với những lời nói của mẹ hoặc người chăm sóc trẻ, thậm chí nó cũng có ảnh hưởng rất lớn tới sự tích cực chủ động đáp của trẻ. Tiếng khóc đầu tiên, ngôn ngữ cơ thể của trẻ được cha mẹ đáp lại kịp thời, trẻ có được sự phản ứng tích cực, khiến trẻ được động viên, từ đó phát ra càng nhiều tín hiệu cho mẹ. Trẻ em thích nghe âm thanh, nhất là giọng nói của mẹ và người chăm sóc. Những lời nói có thanh điệu cao, thay đổi ngữ điệu và ngừng ngắt của người chăm sóc trẻ khiến trẻ vui, từ đó, có động tác hoặc âm thanh đáp lại; còn giọng nói nhỏ nhẹ của người lớn làm cho trẻ bình tĩnh, đi vào giấc ngủ. Do đó, mẹ nên nói chuyện với trẻ từ khi trẻ được sinh ra, nói với trẻ về con người, sự việc và sự vật quanh trẻ.

Ví dụ: “Đây là tay của con”, “Đây là bình sữa của con”, “Đây là cái giường của con, mẹ đặt con lên giường nằm ngủ nhé”.

“Tiếng ‘lạch cạch’ con nghe thấy là tiếng bố con lên gác đấy”.

“Ồ, thảo nào con khóc, thì ra bím của con ướt hết rồi, sau khi mẹ thay bím cho con xong, con sẽ cảm thấy dễ chịu ngay thôi”.

Ban đầu, trẻ nghe người mẹ nói một cách bị động, nhưng rất nhanh sau đó, trẻ sẽ tham gia cuộc trò chuyện. Khi người chăm sóc trẻ nói chuyện với trẻ, trẻ sẽ đối thoại lại “ư, ư”, và có thể “nói chuyện” qua lại với đối phương, trẻ dùng tiếng khóc khác nhau để thể hiện nhu cầu của mình.

Trẻ em thích bắt chước âm điệu, tiết tấu trong giọng nói của người lớn nhất là người chăm sóc trẻ, từ đó phát ra những tiếng “a...a”.

Trước khi trẻ nói được thành lời, trẻ sẽ ra hiệu để nói chuyện, như quay đầu, nhìn chăm chú, sau đó đưa tay ra để cho đồ vật hoặc cầm đồ vật của người khác, khi muốn đồ vật nào đó trẻ dùng tay chỉ đồ vật; gật đầu biểu thị khẳng định, lắc đầu là phủ định; vẫy tay biểu thị tạm biệt; giơ hai tay lên biểu thị muốn được bế...

Trẻ được khoảng 1 tuổi sẽ nói được từ đầu tiên, cùng với sự tăng thêm về lượng từ vựng thì trẻ hơn 1 tuổi sẽ dùng từ đơn để biểu thị con người, sự việc và sự vật ở xung quanh; từ đơn cũng đại diện cho ý nghĩa phức tạp như: khi nghe tiếng gõ cửa, trẻ liền gọi “bố, bố”, ý của trẻ là “Bố về rồi”. Khi cha mẹ nghe trẻ nói thì cần chú ý ngữ điệu, động tác ra hiệu và bối cảnh giao tiếp để hiểu chính xác ý nghĩa biểu đạt của chữ hoặc từ trẻ nói, để từ đó có câu trả lời hoặc hành động cho phù hợp.



2. Giai đoạn từ 1 tuổi rưỡi đến 3 tuổi

Trẻ em được khoảng 1 tuổi rưỡi sẽ ghép các chữ lại với nhau để biểu đạt rõ hơn ý kiến của chúng như: “Chi Chi giày giày”, biểu thị bé Chi muốn người mẹ đi giày cho mình, mà trước đây chỉ nói “giày giày”.

Khi được 2 tuổi, trẻ có thể nói, trẻ bắt đầu ý thức được rằng ngôn ngữ có sức mạnh, lúc này trẻ thường nói “không”. Cha mẹ cần giúp trẻ dùng ngôn ngữ để diễn tả tâm trạng của bản thân. Trẻ khoảng 1 tuổi rưỡi đến 2 tuổi rất dễ “động chân động tay”, việc này cũng có liên quan đến sự phát triển ngôn ngữ của trẻ; những đứa trẻ nào biểu đạt rõ ràng, lưu loát thông thường không dễ “động chân động tay”.

Trẻ khoảng 3 tuổi thích nói nhiều, hơn nữa trẻ có thể thích kể sơ qua quá trình xảy ra của một sự việc và trẻ diễn đạt bằng ngôn ngữ khó hiểu.

Cha mẹ không nên sửa lỗi ngữ pháp, lỗi dùng từ của trẻ, chẳng hạn như trẻ nói “Con hôm qua muốn đến nhà bà nội chơi”. Người mẹ biết rằng, điều mà trẻ muốn nói là ngày mai chứ không phải hôm qua. Người mẹ nên trả lời: “Đúng rồi, ngày mai con muốn đến nhà bà nội chơi”.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, người mẹ cần lưu ý đến những thứ trẻ hay chú ý hoặc những thứ trẻ có hứng thú, trên cơ sở đó, cần nói chuyện với trẻ về những con người, sự việc và sự vật trẻ nhìn hoặc chú ý đến thì hiệu quả sẽ càng tốt hơn, điều này có lợi cho việc tăng thêm vốn từ vựng cho trẻ. Ngoài việc nói chuyện tự nhiên với trẻ cha mẹ cần cho trẻ ngồi lên chân mình và cùng trẻ đọc sách báo, kể chuyện cho trẻ nghe hoặc mặt đối mặt chơi trò chơi với trẻ, điều này không những giúp trẻ tập trung tinh lực, mà còn góp phần nâng cao khả năng chú ý cho trẻ.

Như chúng ta thường thấy, trò chơi trẻ em dường như thông dụng nhất trên thế giới này là cha mẹ và trẻ mặt đối mặt, cha mẹ dùng tay che kín mắt của mình lại rồi nói “Mẹ (bố) đâu rồi?”, sau đó bỏ tay ra, mở to mắt, nhìn trẻ đầy ngạc nhiên nói: “Mẹ (bố) đây rồi”. Dùng khăn trùm đầu trùm lên đầu trẻ (hoặc lên đầu cha mẹ) rồi nói: “Bố (mẹ) đâu rồi?”. Sau đó bỏ khăn ra và nói: “Bố (mẹ) đây rồi”.

Những cuốn sách tranh ảnh có hình vẽ lớn và ít câu từ là phù hợp nhất đối với trẻ từ 0 - 3 tuổi. Các bức tranh ảnh trở thành điểm cuốn hút để trẻ và cha mẹ tạo dựng thị giác chung. Cha mẹ và trẻ cùng xem một bức

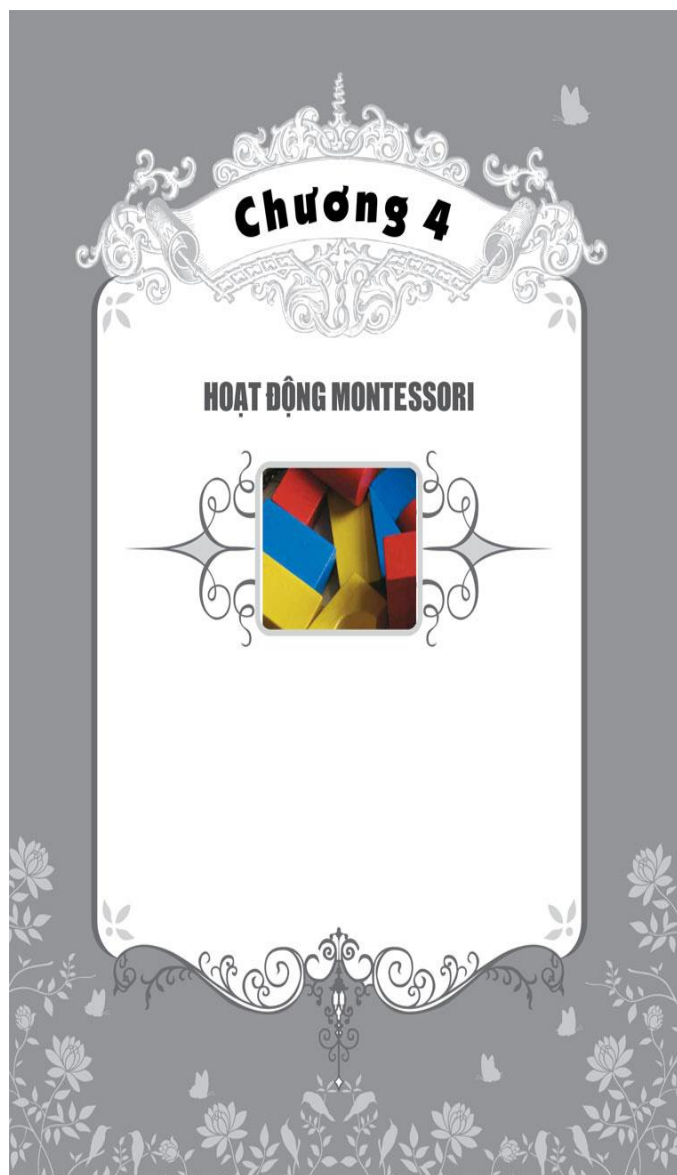


tranh ảnh, và dùng ngón tay chỉ vào bức tranh thì có thể khiến trẻ có sự tập trung trong thời gian dài, lúc đó cha mẹ nói sơ qua cho trẻ nghe nội dung bức tranh ảnh đó. Trẻ em ở độ tuổi này cũng rất thích những bài hát nhi đồng và đồng dao, những bài hát này rất có lợi cho sự phát triển về ngôn ngữ của trẻ. Ngoài ra, trẻ em ở độ tuổi này còn rất thích những câu từ lặp lại, gieo vần, âm luật và âm điệu so sánh.

3. Giai đoạn từ 3 - 6 tuổi

Trẻ em từ 3 - 6 tuổi có thể sử dụng chính xác các từ “mẹ (bố)”, “con (cháu)”, “bạn ấy (bác ấy)”, trong khi nói chuyện trẻ sử dụng chính xác một số khái niệm không gian và trạng thái thời gian về “hiện tại”, “quá khứ” và “tương lai” hay “khoảng”, “ở dưới”, “bên cạnh”, “phía trước”, “phía sau”... và thích nói chuyện với mọi người, có thể tham gia thảo luận tổ hoặc nhóm nhỏ, kể lại những việc mà mình đã trải qua. Chẳng hạn như: kể với bạn bè về những gì trẻ đã trải qua khi đi tham quan vườn bách thú; có thể nói về nội dung của các bức tranh ảnh; dùng ngôn ngữ để giải quyết mâu thuẫn với bạn bè, diễn tả cảm nhận của bản thân, tự mình thêm bớt câu chuyện; thích hát, học thuộc ca dao; thích nghe kể chuyện, đọc sách, vẽ tranh, viết chữ; nhận ra những chữ thường gặp; thích đọc và viết những chữ và câu đơn giản.





"Nếu nhìn vào một đứa trẻ mà có thể biết được lớn lên trẻ sẽ thành người thế nào, thì chúng ta cũng có thể từ việc nhìn vào một đứa trẻ mà biết được tiền đồ của một dân tộc".

(Montessori, "Bí mật thời thơ ấu")



Phần I

Đồ chơi và cách chơi

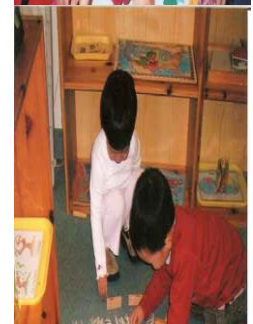
Hiện nay, đồ chơi trẻ em tràn ngập thị trường, đủ hình dạng, màu sắc, chủng loại. Có nhiều loại là mẫu mã mới, nhưng cũng có không ít loại là hàng nhái. Thực ra, cha mẹ không cần phải bỏ ra quá nhiều tiền để mua đồ chơi cho trẻ em, bao gồm cả giáo cụ Montessori. Ở Mỹ, tôi chưa thấy phụ huynh nào mua cả một bộ giáo cụ Montessori cho trẻ. Nếu phụ huynh hiểu được quá trình phát triển thể chất và tinh thần của trẻ thì có thể sử dụng ngay các đồ dùng sinh hoạt hàng ngày của gia đình, thậm chí là các phế phẩm như: vỏ bao bì, hộp sữa bột, vỏ chai nước khoáng..., để thiết kế ra các giáo cụ cho vừa kinh tế vừa hiệu quả, lại được trẻ yêu thích. Cùng trẻ chơi các trò chơi truyền thống là một việc không thể thiếu được. Trong quá trình trưởng thành của trẻ có hai loại đồ chơi nhất định phải có đó là: tranh ghép và gỗ xếp hình.

1. Tranh ghép

Tranh ghép hỗ trợ rất nhiều cho sự phát triển khả năng phối hợp nhịp nhàng giữa tay và mắt của trẻ. Căn cứ vào độ tuổi của trẻ để mua tranh ghép cho phù hợp, trước hết cha mẹ nên mua những bức tranh ghép đơn giản và có ít miếng ghép, dần dần tăng độ khó lên. Trẻ dưới 1 tuổi thường chỉ có thể chơi loại tranh ghép có một hình vẽ (như hình tròn) và có núm cầm to một chút để trẻ cầm cho dễ; trẻ từ 1 - 2 tuổi thích hợp với loại tranh ghép có 2 - 3 miếng ghép; trẻ từ 3 - 4 tuổi có thể chơi với loại tranh ghép có từ 20 miếng ghép trở xuống; trẻ từ 4 - 5 tuổi có thể chơi với loại tranh ghép phức tạp hơn. Một số hình vẽ như con vật, cỏ cây hoa lá, phương tiện giao thông... sẽ được đa số trẻ ưa thích. Các miếng ghép của bức tranh ghép cơ bản đều có núm cho trẻ cầm, trẻ nhỏ thì tranh có núm cầm to hơn, trẻ lớn hơn thì núm cầm nhỏ hơn.

Ngoài tác dụng hỗ trợ cho khả năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng, việc chơi tranh ghép còn có ích cho sự phát triển về khả năng đọc viết của trẻ. Chẳng hạn: chữ viết tiếng Anh do mấy chữ cái ghép thành; chữ ghép tiếng Việt có cả dấu, các chữ cái và nét bút khác nhau tạo thành các chữ khác nhau giống như một bức tranh ghép, do đó trẻ nào ghép tranh tốt thông thường khi đọc sách cũng không cảm thấy vất vả. Hơn nữa, động tác cầm núm miếng ghép cần dùng 3 ngón tay, từ đó góp phần làm tăng thêm sự linh hoạt của các ngón tay, thuận lợi cho việc trẻ cầm bút viết chữ sau này.

Rất nhiều bức tranh ghép thường bị mất mấy miếng ghép nên không thể chơi được, nếu bỏ đi thì thật tiếc. Có thể dùng chúng vào việc trang trí, khi vẽ hình hoặc vẽ tranh màu nước, dùng hồ nước dán mấy miếng ghép lại với nhau sẽ cho kết quả bất ngờ, hoặc dán vào xung quanh của bức tranh thành khung.



2. Gỗ xếp hình

Trong số tất cả các đồ chơi của trẻ em thì đồ chơi gỗ xếp hình được đa số trẻ em yêu thích và có giá trị ứng dụng lâu bền. Trẻ dùng gỗ xếp hình chơi được rất nhiều trò khác nhau như: các miếng gỗ được xếp nối đuôi nhau để thành tàu hỏa, các miếng gỗ được xếp chồng lên nhau thành tòa nhà cao tầng; hoặc là từ trong đồng các miếng gỗ xếp hình tìm ra những miếng gỗ có màu sắc hoặc hình dạng tương tự nhau. Khó hơn một chút là tìm ra những miếng gỗ có màu sắc hoặc hình dạng giống nhau; học tên gọi của các khối hình học, toán tổ hợp... Ngoài ra, trẻ sử dụng gỗ xếp hình, qua đó trẻ có thể học và hiểu được các khái niệm về trọng lượng, sự cân bằng, không gian...



Phần II

Quan sát và phân tích ví dụ thực tế

Mọi trẻ em đều thích chơi, đó là một phần cuộc sống của trẻ. Đối với trẻ dưới 3 tuổi, quá trình chơi là quá trình học tập của trẻ, đồng thời đây cũng là phương pháp học tập tự nhiên, hiệu quả và phù hợp nhất với trẻ. Khi trẻ cười, và nói chuyện “ê a” với mẹ chính là lúc trẻ đang học cách làm thế nào để mẹ có phản ứng với chúng, học cách giao tiếp với mọi người. Khi trẻ đưa nắm tay của mình đặt vào mồm, rồi đưa lên trước mắt thì là lúc trẻ đang nhận biết bộ phận cơ thể của mình. Trẻ thường với những đồ vật để cầm chơi, những hành động như dùng miệng nếm, lật lên xem, gõ xuống sàn nhà... đó chính là cách trẻ nhận biết những đồ vật trẻ có, nhận biết mùi vị, hình dạng, tính chất của đồ vật đó... Khi trẻ leo lên rồi lại leo xuống cầu thang, khi đó là trẻ đang học khả năng phối hợp nhịp nhàng giữa cánh tay và đùi. Khi cùng mẹ chơi trò bịt mắt bắt dê sẽ giúp trẻ hiểu được rằng, khi con người hoặc đồ vật bị che đi hoặc không ở trong phạm vi tầm mắt thì con người và đồ vật đó vẫn tồn tại. Khi trẻ xếp các đồ vật chồng lên nhau thành đống là lúc trẻ đang học kích cỡ to nhỏ, hình dạng và sự cân bằng của đồ vật... Những trò chơi tạo nền tảng rất tốt cho sự phát triển của trẻ sau này.

Tiến sĩ Montessori nhấn mạnh, người lớn cần trở thành người quan sát của trẻ. Đồng thời với việc bị trẻ quan sát, bắt chước thì cha mẹ cần biết quan sát trẻ. Việc sắp xếp các hoạt động cần dựa và nhu cầu của trẻ và cha mẹ có thể hiểu được nhu cầu của trẻ thông qua quan sát chúng. Qua quan sát, cha mẹ có thể biết được một số kiến thức cơ bản về sự phát triển của trẻ, từ tình cảm, trí lực và thể lực trong mỗi giai đoạn, từ đó, cha mẹ biết được cần phải hỗ trợ trẻ như thế nào.

1. Đẩy xe

Thời gian: 16 - 16h5' chiều, sau khi trẻ ngủ trưa và ăn xong bữa phụ buổi chiều.

Địa điểm: Trường mầm non, có 5 trẻ từ 1,5 - 3 tuổi.

Nhân vật: Khánh Linh, 23 tháng tuổi.

Khánh Linh bỏ sách và chó bông vào trong xe mua đồ, sau đó đẩy xe đi. Cô bé nhìn thấy trên sàn nhà có một cái mũ của nhân viên phòng cháy chữa cháy liền nhặt và đội lên đầu. Cái mũ quá to, che mất mắt của Linh, cô bé liền dừng lại chỉnh mũ rồi tiếp tục đẩy xe đi. Linh đẩy xe rất thành



thạo, cô bé thoải mái đẩy xe đi qua các bạn ở trong lớp và bàn ghế. Đột nhiên, xe dừng lại, Khánh Linh gắng sức đẩy xe, xe vẫn không chuyển động. Linh cúi xuống xem phần dưới của xe, nhưng không phát hiện được gì. Cô bé đứng lên thử đẩy xe lần nữa, nhưng vẫn không được. Linh đi tìm cô giáo, tay phải Linh kéo tay cô giáo, còn tay trái chỉ về phía cái xe đẩy: "Cái xe không đi được cô ạ". Cô giáo liền tiến đến để giúp Linh, sau khi quan sát chiếc xe một lượt, cô giáo chỉ về phía bánh trước của xe, thì ra có một bạn gấu bông chặn ngang bánh trước. Cô giáo cầm lấy bạn gấu bông đưa cho Khánh Linh, cô bé vui mừng nói với cô giáo: "Em cảm ơn cô ạ". Sau đó, Linh ôm gấu bông vào trong lòng, vỗ nhẹ vào lưng của gấu rồi đặt vào trong xe mua đồ, tiếp tục đẩy xe.

Thông qua ví dụ trên chúng ta có thể phân tích như sau:

Về phát triển trí lực: Khánh Linh biết xe đẩy dùng để đựng đồ, cho nên cô bé bỏ sách và chó bông vào trong xe. Linh biết mũ dùng để đội ở trên đầu nên cô bé đội cái mũ của nhân viên phòng cháy chữa cháy lên đầu. Khi Linh phát hiện xe không chuyển động được, cô bé biết nguyên nhân nằm ở phần dưới của xe, liền cúi xuống xem phần dưới của xe.

Khánh Linh có năng lực giải quyết vấn đề: Khi thấy mũ che lấp mắt của mình, Linh đã dừng lại để đội lại mũ. Khi xe đẩy không chuyển động được, cô bé gắng sức đẩy, thấy xe vẫn không chuyển động, Linh liền ngồi xuống xem phần dưới của xe. Khi Linh không tự mình giải quyết được vấn đề, Linh liền đi tìm cô giáo để giúp đỡ. Cô bé biết dùng ngôn ngữ và động tác tay để tìm kiếm sự giúp đỡ của người khác, cho đến khi vấn đề được giải quyết.

Về phát triển ngôn ngữ: Khi cần giúp đỡ, Linh dùng ngôn ngữ ("Xe không chuyển động được ạ"), dùng động tác tay (tay phải kéo tay cô giáo, tay trái chỉ về phía xe đẩy) đến nói chuyện với cô giáo để tìm kiếm sự giúp đỡ. Khi cô giáo giúp Linh giải quyết vấn đề và đưa cho Linh con gấu bông, cô bé nói "Em cảm ơn cô ạ", điều đó chứng tỏ Linh đã biết sử dụng ngôn ngữ để cảm ơn người đã giúp đỡ mình.

Về vận động: Động tác của Linh rất thành thạo. Cô bé bỏ sách và chó bông vào trong xe đẩy, sau đó cô bé nhặt mũ của nhân viên phòng cháy chữa cháy đội lên đầu; cô bé đẩy xe rất thành thạo đi qua các bạn ở trong lớp và những cái bàn.

Về hoạt động của tay: Nhặt mũ của nhân viên phòng cháy chữa cháy và đẩy xe.

2. Chơi trò gia đình

Thời gian: 10h - 10h10' sáng.

Địa điểm: Trường mầm non.

Nhân vật: Thành Lợi, Thanh Tâm, Văn Đức, Phương Mai.....

Thành Lợi nằm lên con chó bông; tay trái của Thanh Tâm cầm một quả táo cho vào mồm, tay phải cầm một quả chuối đặt ở bên tai như đang gọi điện thoại:

"Phương Nguyệt à, bạn có biết không, mình vừa sinh một em bé đấy! Đúng rồi, tốt lắm, tạm biệt". Thanh Tâm đặt chuối và táo xuống, cầm lấy một hộp sữa cho Thành Lợi uống. Lúc này, Văn Đức đến.

Thanh Tâm nói với Văn Đức: "Bạn xem em bé của tớ này, chỉ thích uống sữa thôi. Con ơi, mẹ hát cho con nghe một bài nhé". "Con cò bé bé, nó đậu cành tre..."

Thành Lợi: "Con uống xong rồi".

Thanh Tâm: "Hết rồi à".

Văn Đức: "Tớ đi đây, tớ phải về ăn cơm rồi. Bye-bye".

Thanh Tâm: "Bye-bye, hẹn gặp lại nhé".

Thanh Tâm đứng dậy nói với Phương Mai đang dùng khăn lau bàn: "Con là chị, trông em nhé, mẹ phải đi đến cửa hàng mua đồ đây".

Phương Mai: "Con muốn mẹ cơ".

Thanh Tâm: "Con lớn rồi, phải trông em giúp mẹ chứ, mẹ sẽ về ngay thôi, con chó sói xám có gõ cửa thì con đừng mở cửa nhé".

Trò chơi gia đình rất quan trọng với sự phát triển về ngôn ngữ, tình cảm và giao tiếp của trẻ. Trẻ từ sau 1,5 tuổi đã bắt đầu biết "giả vờ", trước hết là "giả vờ" bản thân, ví dụ như: cầm cái cốc đưa lên môi giả vờ uống nước, ở giai đoạn này, nội dung trò chơi và đạo cụ đều xuất phát từ sinh hoạt hàng ngày của trẻ; bắt đầu dùng cái cốc cho chó bông uống nước. Sau 2 tuổi, trí tưởng tượng của trẻ tiếp tục phát triển, chẳng hạn như việc Thanh Tâm dùng quả chuối làm điện thoại. Tuổi lớn thêm trí lực nâng cao thêm, các tình huống của trò chơi gia đình cũng dần dần phức tạp hơn. Trong quá trình quan sát, tôi phát hiện ra rằng, trẻ em có năng lực tổ chức, năng lực hợp tác và giải quyết vấn đề rất tốt. Chúng cùng nhau thảo luận, bàn bạc rồi đưa ra chủ kiến, khi có xung đột thì hai bên thương lượng giải quyết, hoặc là đưa trẻ lớn hơn đứng ra giải quyết. Sau khi trẻ tìm được vai đóng của mình trẻ sẽ sử dụng ngôn ngữ và hành vi sao cho phù hợp nhất để nhập vai. Chẳng hạn trò chơi của mấy đứa trẻ ở trong ví dụ trên, mặc dù mới có 2 - 3 tuổi, nhưng chúng phối hợp với nhau rất ăn ý. Thanh Tâm vào vai mẹ, cho nên cô bé bắt chước người lớn để nói với con của cô bé, dùng rất nhiều câu mệnh lệnh. Còn Thành Lợi bình thường thích nói nhưng do đang đóng vai em bé nên cố gắng không nói gì, cũng không cử động mà chủ yếu nằm yên; Văn Đức và Phương Mai cũng tham gia trò chơi gia đình và đóng theo đúng vai của mình, hơn nữa từ khi chơi trò gia đình cùng với các bạn nhỏ, khả năng nói chuyện của Văn Đức có tiến bộ rõ rệt.

Nếu chú ý quan sát sẽ thấy rằng, trẻ em có tài làm biên kịch, đạo diễn và diễn viên. Bằng cách dựa vào những trải nghiệm cuộc sống, những câu chuyện nghe được, những tình huống xem thấy ở trên tivi, trẻ em dùng những ngôn ngữ đơn giản để phát huy trí tưởng tượng của chúng, cùng nhau phối hợp diễn xuất, tạo ra những câu chuyện hóm hỉnh đáng yêu.



Hiện nay, đối với những trẻ bị trầm cảm dùng phương pháp trò chơi để điều trị rất tốt, trong đó chơi trò chơi gia đình mang lại hiệu quả cao và khá điển hình. Thông qua trò chơi này, trẻ có thể trút bỏ được những gánh nặng về mặt tâm lý như lo lắng, bất an, hoảng loạn, cảm phẫn, nhờ đó giúp trẻ hiểu được những mối quan hệ trong từng sự việc cụ thể.



Cha mẹ có thể phối hợp làm người sắp đặt hoàn cảnh, người quan sát và cùng đóng vai, có thể sử dụng một góc của một gian phòng bố trí thành địa điểm của trò chơi gia đình.

Thực ra, đạo cụ rất đơn giản, ví dụ như: quần áo, mũ và ba lô của người lớn đã dùng... Trẻ em rất thích mặc quần áo của người lớn để đóng vai cha hoặc mẹ. Đôi khi cũng có thể để một số cái cốc nhỏ, bát nhỏ, muôi nhỏ và thực đơn để tạo thành bối cảnh phòng ăn. Trong gia đình có hai con thì thông thường trẻ lớn (khoảng dưới 8 tuổi) sẽ chơi với em nhỏ. Những gia đình mới có một con thì thông thường trẻ sẽ tự chơi một mình, nhưng có lúc trẻ lại muốn cha mẹ chơi cùng. Cha mẹ cần cố gắng tuân theo mạch suy nghĩ của trẻ, đóng vai theo sắp xếp của trẻ, khi cần thiết thì cha mẹ nên đáp ứng những yêu cầu đề nghị của trẻ, từ đó trẻ có thể bộc bạch những suy nghĩ và tình cảm thông qua ngôn ngữ và hành vi của mình. Đồng thời cùng việc tận hưởng niềm vui đoàn tụ gia đình, cha mẹ chính là người trực tiếp dẫn dắt trẻ trải qua sự trưởng thành về mặt tình cảm.



Phần III

Tổ chức các hoạt động phù hợp với sự phát triển thể chất và tinh thần của trẻ

Sau khi cha mẹ đã chuẩn bị một môi trường thích hợp cho trẻ, hiểu và biết một số phương pháp quan sát sự phát triển của trẻ, việc cha mẹ cần làm tiếp theo là tổ chức các hoạt động phù hợp với quá trình phát triển của trẻ cả về thể chất lẫn tinh thần.

Khi tổ chức các hoạt động cho trẻ, cha mẹ cần chuẩn bị những thứ cần thiết, sau khi cha mẹ làm mẫu xong thì trẻ có thể tập làm theo và làm đi làm lại nhiều lần. Ngoài ra, cha mẹ nên chú ý đến từng chi tiết, chẳng hạn như: hành động rót nước, không những cần chuẩn bị 2 cái cốc thật, mà còn cần chuẩn bị một cái khay vừa phải để đựng 2 cái cốc.

Sau khi đã chuẩn bị xong, cha mẹ cần làm mẫu trước cho trẻ. Khi đã tìm ra phương pháp hiệu quả và chuẩn xác nhất thì cha mẹ từ từ phân tích từng động tác một và dùng bút ghi chép lại các bước phân tích. Ví dụ: đối với hoạt động quét dọn, cha mẹ cần dạy trẻ dùng tay nào cầm cán chổi, quét từ đâu trước..., mỗi lần làm mẫu cha mẹ cần phân tích từng bước một để trẻ nắm được.

Khi cha mẹ làm mẫu, động tác phải chậm, thái độ phải nghiêm túc, sau mỗi động tác thì dừng lại một chút. Khi trẻ tập làm, cha mẹ cần bình tĩnh, không nên nóng vội yêu cầu trẻ phải làm đúng ngay lần đầu; cha mẹ quá nôn nóng trẻ sẽ bị căng thẳng. Cha mẹ cần theo dõi quá trình học tập của trẻ, từ lúc trẻ còn vụng về đến khi trẻ đã làm thành thạo, không bỏ qua một bước nào. Khi trẻ mới tập làm, việc mắc sai lầm là khó tránh khỏi, đây là một phần của quá trình học tập, cha mẹ không cần sửa chữa ngay mà ghi nhớ những chỗ trẻ làm sai, lần sau khi làm mẫu thì nhấn mạnh chỗ sai đó cho trẻ. Có một số hoạt động rất phức tạp, khi dạy cha mẹ nhớ phân đoạn chúng đợi sau khi trẻ nắm được phân đoạn này thì cha mẹ tiếp tục giới thiệu sang phân đoạn khác.

Một khi trẻ đang tập trung chú ý làm thì cha mẹ không nên làm phiền con. Việc rèn luyện khả năng tập trung và chú ý cho trẻ rất quan trọng, một người ngồi không vững thì rất khó làm được việc gì. Đôi khi một câu tán thưởng cũng sẽ làm trẻ mất tập trung. Khi trẻ lấy lại sự tập trung tiếp tục làm là lúc nhu cầu phát triển bên trong của trẻ được thỏa mãn, chứ không phải vì lời tán thưởng của người khác. Có những lời khen của cha mẹ sẽ khiến trẻ chuyển từ nhu cầu phát triển bên trong thành người ưa nịnh, từ đó làm giảm sút tính tích cực trong học tập của trẻ.

Sau khi trẻ đã nắm được một hoạt động, cha mẹ không nên chuyển sang hoạt động mới ngay. Mà trước khi giới thiệu hoạt động mới, trẻ vẫn phải duy trì hoạt động đã biết cho đến khi trẻ không còn hứng thú với hoạt động đó nữa thì mới chuyển sang hoạt động mới.





Phần IV

Hoạt động của trẻ từ 0 - 3 tuổi

1. Từ 0 đến 3 tháng tuổi

Chuẩn bị hoạt động cho trẻ từ 0- 3 tháng tuổi là để trẻ nhận thức và thích ứng với môi trường mới nhanh hơn. Do khả năng vận động của trẻ trong giai đoạn này có hạn, cho nên các hoạt động chủ yếu là thông qua các giác quan như thị giác, thính giác... Trẻ mới sinh, tất cả đối với trẻ đều mới lạ, cho nên trong tuần đầu tiên cha mẹ phải cho trẻ thời gian yên tĩnh để tự quan sát và tiếp nhận. Sau 2 tuần thì lấy 1-2 trang hình vẽ thị giác giờ lên, cách mặt trẻ 2cm, trẻ sẽ tự nhìn những thứ mà trẻ thích. Có một số trò chơi cha mẹ cần tham gia cùng trẻ, những trò chơi này chỉ có thể chơi khi trẻ đã ăn no, ngủ đủ giấc và tâm trạng thoải mái, và chỉ chơi trong khoảng thời gian ngắn. Khi trẻ không còn hứng thú và khóc thét lên thì cần dừng chơi ngay lập tức, những kích thích quá mức đó sẽ không tốt cho trẻ.

1.1. Hoạt động thị giác

- Phương pháp đơn giản:

- * Mẹ và con mặt đối mặt, cách nhau 2cm, mẹ cười và nói chuyện với con.
- * Khi cho trẻ uống sữa, lúc trẻ dừng lại nhìn mẹ thì mẹ cười và nói chuyện với con.
- * Treo ảnh được phóng to của mẹ ở trên giường hoặc trên tường gần chỗ con nằm.
- * Sử dụng tranh ảnh: cha mẹ cắt tranh ảnh của gấu trúc và ngựa vằn dán lên tờ giấy trắng, dán hoặc treo ở trên giường hoặc trên tường gần chỗ trẻ nằm.
- * Bế trẻ ra ngoài trời: Vào những hôm thời tiết đẹp, cha mẹ nên bế trẻ ra ngoài, cho trẻ nhìn cảnh vật xung quanh như: trời mây, cây xanh, tường nhà, động thực vật...

- Cha mẹ tự làm ra các tranh ảnh thị giác như:

😊 Mặt cười

Vật

Một tờ giấy cứng màu trắng, một tờ giấy cứng màu đen, một lọ keo nước, một cái kéo.

liệu:

Cách làm và sử dụng:
Dùng tờ giấy cứng màu trắng cắt ra thành hình tròn. Dùng tờ giấy cứng màu đen cắt ra 2 con mắt, một cái mũi, một cái miệng. Dùng keo dán 2 con mắt, một cái mũi, một cái miệng lên tờ giấy cứng trắng hình tròn. Treo tờ giấy có hình mặt cười lên trên giường của trẻ.

 Bàn cờ

Vật liệu: Một tờ giấy cứng màu trắng (hoặc tờ giấy trắng), một tờ giấy cứng màu đen, một lọ keo nước, một cái kéo.

Cách làm và sử dụng: Dùng tờ giấy màu đen cắt ra thành một hình vuông. Dùng tờ giấy màu trắng cắt ra 5 hình vuông nhỏ. Dùng keo dán 5 hình vuông nhỏ màu trắng lên hình vuông màu đen theo vị trí tương ứng thành bàn cờ (như ảnh minh họa). Treo bàn cờ ở trên giường hoặc trên tường chỗ trẻ nằm.

Ghi chú:
Căn cứ vào tuần tuổi của trẻ mà số hình vuông trong bàn cờ được làm nhỏ hơn và nhiều hơn.

 Cái bia

Vật Một tờ giấy cứng màu trắng hoặc một tờ giấy hình tròn, một tờ giấy cứng màu đen, một lọ keo nước, một cái kéo.

Cách làm và sử dụng: Dùng tờ giấy cứng màu đen cắt thành một hình vuông. Dùng tờ giấy cứng màu trắng cắt thành 3 - 4 đường tròn có đường kính lớn dần, đường tròn này nằm trong đường tròn kia, cách nhau từ 1 - 2mm (đường tròn lớn nhất phải nằm lọt trong tờ giấy hình vuông màu đen). Dán các đường tròn màu trắng đó lên tờ giấy hình vuông màu đen (như ảnh minh họa).

Ghi chú: Cùng với sự tăng thêm về tuần tuổi của trẻ mà số lượng các đường tròn màu trắng cũng tăng lên.

Cuộn phim

Vật liệu: Một cuộn phim (hoặc ống hình tròn màu đen bất kỳ), dây băng ghi âm màu trắng, một cái kéo, một sợi len màu trắng.

Cách làm và sử dụng:
Dùng kéo cắt dây băng ghi âm thành 2 sợi nhỏ. Dán 2 sợi dây băng đó vào 2 đầu của cuộn phim. Dán sợi len vào điểm giữa cuộn phim. Những lúc tâm trạng trẻ thoải mái, cầm chặt sợi len giơ cuộn phim lên trước mắt trẻ cách 2cm. Đầu tiên giơ cuộn phim lên trước mắt trẻ,

sau khi trẻ nhìn một lúc thì đưa cuộn phim sang bên trái rồi bên phải trước mắt trẻ. Khi trẻ không thích chơi nữa thì dừng lại.

1.2. Hoạt động thính giác

Có thể tiến hành hoạt động thính giác theo các cách dưới đây:

- * Mẹ và con mặt đối mặt nói chuyện với nhau.
- * Gọi tên trẻ từ bên trái hoặc bên phải của trẻ.
- * Cầm chiếc chuông hoặc chiếc trống nhỏ để ở bên trái, bên phải, phía trước, phía sau của trẻ rồi rung lắc phát ra âm thanh, trẻ sẽ quay đầu về hướng phát ra âm thanh để tìm kiếm vật phát ra âm thanh.
- * Dùng các đồ vật gõ phát ra âm thanh như: mảnh gỗ, bát đĩa...
- * Dùng cùng một đồ vật gõ làm phát ra âm thanh ở những vị trí xa gần khác nhau với trẻ.

2. Trẻ từ 4 tháng đến 1 tuổi

Đối với trẻ từ 4 tháng đến 1 tuổi, có thể tiến hành những hoạt động sau:

- * Đưa tay cầm của chuông (hoặc cái gậy đồ chơi) đặt vào tay của trẻ. Trẻ sẽ nắm chặt lại, nhìn chăm chú và nửa muốn nửa không muốn rung lắc tạo ra âm thanh.
- * Cho trẻ tự cầm bình để uống sữa và nước.
- * Đóng mở: đóng mở cái hộp, cái nồi và vung nồi...
- * Bỏ vào, lấy ra: chuẩn bị một cái xô nhựa hoặc cái vò (hũ, vại) hơi to, bỏ các vật dụng hàng ngày, như quả bóng nhỏ vào trong đó, sau đó lại lấy ra.
- * Cho trẻ chơi đùa với những quả bóng có màu sắc đẹp.
- * Chuẩn bị xe đồ chơi to một chút để trẻ đẩy về phía trước hoặc phía sau.
- * Trong nhà nếu có đàn piano, cha mẹ hãy bế trẻ ngồi lên ghế chơi đàn, đánh âm trầm, sau đó đánh âm bổng.
- * Mùa hè đưa trẻ đến nơi có cây to để trẻ nghe tiếng chim hót.
- * Cha mẹ nên ghi lại các âm thanh khác nhau rồi mở lại cho trẻ nghe. Chẳng hạn như: giọng nói, tiếng cười của mẹ; tiếng khóc của trẻ; tiếng chim hót ngoài thiên nhiên; tiếng sóng biển... Cha mẹ cần chú ý: mỗi lần mở một loại âm thanh khác nhau cho trẻ nghe, nếu trẻ thích thì mở tiếp loại âm thanh khác, nếu trẻ không thích thì không mở nữa.
- * Mở nhạc cổ điển cho trẻ nghe.
- * Nói chuyện với trẻ, hát cho trẻ nghe các bài hát ru hay những bài hát đồng dao.

(Chú ý: Những hoạt động nói trên cũng phù hợp với trẻ lớn tuổi hơn một chút).

* Mua cho trẻ những quyển sách, tranh ảnh có rất ít hoặc không có chữ, hình ảnh đơn giản, rõ ràng và có liên quan đến cuộc sống của trẻ.

* Cha mẹ cùng trẻ chơi trò chơi với mũ: người mẹ ngồi đối diện với trẻ, đội lên đầu một cái mũ, nói với trẻ: “Có phải là mẹ không?”, sau đó lại đội một cái mũ khác.

* Chơi trò “Đồ chơi mất rồi”: giấu các đồ chơi nhỏ ở dưới khăn mặt hoặc khăn tay, cha mẹ nên để lộ ra một phần của đồ chơi, từ đó giúp trẻ có thể tự tìm đồ chơi.

* Mẹ và trẻ ngồi đối diện nhau. Tay mẹ cầm một thứ đồ chơi phát ra âm thanh mà trẻ thích, hai tay giấu ở sau lưng, tay phải cầm đồ chơi giơ ra phía trước mặt trẻ, đồng thời gọi tên trẻ. Sau đó, đổi sang tay trái cầm đồ chơi giơ ra trước mặt trẻ, lại đổi sang tay phải, cứ đổi theo thứ tự tay trái tay phải, mắt của trẻ sẽ nhìn theo hướng đồ chơi xuất hiện. Trẻ sẽ nhận biết được thứ tự, nếu tay trái cầm đồ chơi chưa đưa ra phía trước mặt trẻ thì mắt của trẻ sẽ nhìn về hướng tay trái đó.

* Về các hoạt động vận động thì tham khảo nội dung “Bố trí môi trường cho trẻ từ 4 tháng đến 1 tuổi rưỡi”.

- Cha mẹ dạy cho trẻ biết tên gọi của các đồ vật ở xung quanh.

- Bế trẻ đến trước gương để trẻ nhận biết bản thân trẻ và các bộ phận trên cơ thể trẻ.

ĐỒ CHƠI TỰ LÀM: ỐNG LĂN BẰNG NHỰA

Vật liệu và công cụ:

Hai bình nhựa màu xanh lục giống nhau, một cái kéo, dây băng màu đỏ hoặc màu vàng và 2 - 3 quả chuông nhỏ, nửa thìa hạt đậu đỏ, nắp bình có màu.

Cách làm:

+ Dùng kéo cắt bỏ hai đầu của hai bình nhựa, giữ lại phần trục thẳng đứng.

+ Bỏ quả chuông, hạt đậu đỏ, nắp bình vào trong một trong hai phần trục thẳng đứng của bình nhựa.

+ Cắm hai miệng của hai phần trục thẳng đứng của bình nhựa vào nhau.

+ Dùng dây băng buộc chặt chỗ nối của hai phần trục kia lại.

+ Dùng dây băng buộc chỗ nối ở phía đối diện để trang trí.

Cách dùng:

+ Giơ ống lăn lên trước mắt trẻ, cách từ 2 - 3 cm, dừng lại một lúc, sau đó đưa sang các vị trí khác nhau: bên trái, bên phải, phía trên, phía dưới.



+ Đặt ống lăn lên tấm thảm, cách trẻ không xa lắm, động viên trẻ đưa tay ra với và bò đến lấy.

+ Trẻ nằm trên giường, đặt ống lăn lên phía trước chân trẻ, khi trẻ duỗi chân ra sẽ phát ra âm thanh.

(Ghi chú: có thể lấy hai hộp nước trái cây cắt làm đôi rồi phơi khô, gộp lại thành một cái hộp hình lập phương, bỏ hạt đậu hoặc quả chuông nhỏ vào bên trong. Đặt hộp hình lập phương đó ở chỗ trẻ với tới được, khi trẻ cầm có thể lắc nhẹ để chơi).

3. trẻ từ 1 đến 1 tuổi rưỡi

Trong giai đoạn này, cha mẹ có thể chuẩn bị cho trẻ một số hoạt động và vật liệu sau:

* Cha mẹ để trẻ ngồi trên ghế, tay nắm chặt lấy ghế để uống nước.

* Cha mẹ chuẩn bị 2 - 3 hộp có kích thước khác nhau để trẻ xếp thành hình tháp.



* Cha mẹ có thể chuẩn bị các lọ thuốc, hộp trà và hộp đựng thực phẩm để trẻ xếp theo thứ tự lớn nhỏ hoặc xếp thành hình tháp.

* Chơi trò xếp hình với 10 miếng gỗ xếp hình trở xuống.

* Chơi trò xếp tranh với các miếng xếp có núm cầm to.

* Cha mẹ chuẩn bị 2 - 3 bộ nồi có vung bằng nhựa để trẻ đẩy vung lên nồi làm thành cái nồi hoàn chỉnh.



* Chuẩn bị một cái hộp hoặc cặp lồng bằng nhựa, khoét một cái lỗ hình tròn ở giữa nắp hộp, cho một số đồ vật nhỏ vào trong hộp từ miệng lỗ. Cũng với cách làm như vậy, khoét một cái lỗ hình tròn, cho quả bóng bàn vào trong hộp. Hoặc khoét một cái lỗ hình vuông, cho miếng gỗ xếp hình hình vuông vào bên trong hộp. Các hoạt động trên tăng thêm về số lượng hộp tăng từ 3 lên 5 hộp).

* Cha mẹ nên dạy trẻ biết tên gọi các đồ vật có trong gia đình, như tên gọi của các vật dụng trong nhà, đồ điện gia dụng...

* Cha mẹ chú ý quan sát và hiểu các ngôn ngữ cơ thể của trẻ, dùng tay chỉ đồ vật, giơ hai tay ra muốn được bế... để phản ứng lại.

* Làm phiên dịch của trẻ. Khi thấy trẻ chỉ vào cái cốc, người mẹ liền nói: "Đây là cái cốc của anh Mai", hoặc là "anh Mai có muốn uống nước không?".



* Cha mẹ chuẩn bị sẵn cốc, bát, thìa bằng nhựa để trẻ chơi trò giả vờ tự ăn hoặc uống nước.

* Cha mẹ chuẩn bị sách có liên quan đến cuộc sống của trẻ. Sử dụng bìa cứng kết hợp với các hình vẽ có nền thanh nhả; mỗi cuốn sách như thế có ghi thêm một câu hoặc các câu gieo vần, lặp lại. Những cuốn sách đó phù hợp với lứa tuổi của trẻ.

* Cha mẹ chuẩn bị cho trẻ 3 cây bút sáp các màu đỏ, vàng, xanh và mấy tờ giấy trắng để trẻ tự vẽ cái gì mà trẻ thích.

* Cho một đến hai loại màu nước vào từng túi nhựa liền miệng riêng biệt, dán chặt miệng túi lại, trẻ dùng tay in hình ngón tay của mình lên trên túi nhựa đó.

* Cho trẻ chơi với mì nắm hoặc đất sét.

4. trẻ từ 1 tuổi rưỡi đến 3 tuổi

a. Hoạt động sinh hoạt hàng ngày của trẻ

* Mục đích:

Bồi dưỡng khả năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng, sự tập trung, tính độc lập và ý thức có trật tự.



* Phương pháp:

* Lấy một cái khay, đặt hai cái bát bằng nhựa lên trên khay, trong một cái bát đặt mấy quả bóng bông vải nhỏ hoặc hạt đậu. Trẻ dùng tay nhặt quả bóng bông vải hoặc hạt đậu bỏ sang cái bát còn lại, nhặt cho đến khi hết thì thôi.

* Lấy một cái khay, đặt hai cái cốc nhỏ bằng nhựa lên trên khay, đổ gạo vào một cái cốc (khoảng hơn nửa cốc). Trẻ dùng tay đổ gạo từ trong cái cốc này sang cái cốc kia.

* Lấy một cái khay, đặt một cái thìa và hai cái bát vào trong khay, cho hạt đậu vào một cái bát (khoảng hơn nửa bát). Trẻ dùng thìa múc hạt đậu từ trong cái bát này sang cái bát kia. Đây là hoạt động nhằm giúp trẻ học cách cầm thìa, chuẩn bị cho việc trẻ tự xúc cơm sau này.

* Lấy một cái khay, đặt hai cái cốc nhựa vào trong khay, trong đó một cái cốc được đổ hơn nửa cốc nước. Trẻ dùng tay đổ nước từ trong cái cốc này sang cái cốc khác. Hoạt động này có thể bồi dưỡng cho trẻ sự tập trung và khả năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng và khả năng độc lập. Sau đó, trẻ có thể tự rót nước lọc, rót nước hoa quả hoặc sữa để uống.



* Lấy một cái khay, đặt hai cái cốc nhỏ bằng nhựa vào trong khay (trong đó có một cái cốc đổ non nửa cốc nước), một cái ống hút dùng để hút nước. Trẻ dùng ống hút hút nước, sau đó nhả vào cái cốc không. Hoạt động này có thể bồi dưỡng cho trẻ sự chú ý, khả năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng, khả năng cầm bằng ba ngón tay, làm cho các ngón tay của trẻ khỏe hơn để sau này cầm bút viết.

* Lấy một cái khay, đặt hai cái bát bằng nhựa lên trên khay (trong đó một cái bát đổ non nửa bát nước), một cái giẻ rửa bát bằng chất xốp như bọt biển. Trẻ dùng tay nhúng giẻ rửa bát vào trong nước, cầm lên, dùng hai tay vắt cái giẻ mút cho nước rơi xuống cái bát không.

* Cha mẹ chuẩn bị một cái khay hoặc một cái hộp sâu một chút, sau đó cha mẹ đổ bột ngô hoặc hạt cát vào bên trong, lấy thêm một hai cái thìa nhỏ, một cái cốc chia độ, một cái bát nhỏ, một cái muôi có lỗ. Trẻ sẽ chơi rất lâu với trò chơi này. Hoạt động này có thể giúp trẻ về khả năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng, giúp trẻ tập dùng dụng cụ ăn cơm và nhận thức khái niệm về dung lượng nhiều ít...

* Khi chế biến thức ăn bằng bột mì, cha mẹ đưa cho trẻ một ít bột, có thể cho thêm một chút màu sắc lên bột. Đưa cho trẻ một cái que nhỏ cán bột mì, một con dao bằng nhựa, một cái kéo bằng nhựa. Hoạt động này nhằm giúp trẻ tập luyện sức nắm của tay, tăng cường sự linh hoạt của ngón tay, khả năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng, tập thái, tập cắt...

* Cha mẹ chuẩn bị một lọ hồ dán loại nước, cho thêm một ít màu sắc, hồ nước trở thành chất sơn để vẽ bằng tay. Đặt một số tờ báo cũ lên trên bàn, đặt thêm một tờ báo trắng to lên trên các tờ báo cũ. Cho hồ nước có màu sắc vào trong một cái bát, sau đó đặt một cái thìa nhỏ vào trong bát. Trẻ có thể tự do dùng hồ nước để vẽ.

* Cha mẹ cho đầy đất sét vào trong một cái hộp nhựa nhỏ, chuẩn bị thêm một cái búa bằng nhựa cứng, mấy cái đinh bằng gỗ. Sau đó cho trẻ dùng búa đóng đinh vào trong đất sét.

* Cha mẹ chuẩn bị cho trẻ một quả chuối tiêu, một con dao bằng nhựa, một cái thớt nhỏ. Bóc vỏ quả chuối, cho trẻ dùng dao thái chuối. Nếu con dao có răng cưa thì không cần bóc vỏ chuối, cứ thế thái chuối luôn.

* Xâu hạt. Cho trẻ dùng dây giày xâu các hạt gỗ to lại với nhau thành chuỗi.



- * Dạy trẻ cách mặc và cởi áo khoác ngoài, kéo khóa, cài khuy áo, đeo giày, buộc dây giày.
- * Dạy trẻ xếp giày thành đôi.
- * Dạy trẻ xếp bút tất thành đôi.
- * Dạy trẻ quét nhà.
- * Dạy trẻ lau bàn.
- * Dạy trẻ rửa hoa quả.

* Tắm cho búp bê. Chuẩn bị một cái chậu to một chút, một con búp bê bằng nhựa, một món đồ chơi trong nước (như con vịt nhựa), một cái khăn mặt và khăn tắm nhỏ, một lọ giả đựng nước gội đầu. Hướng dẫn trẻ cách tắm cho búp bê.

* Rửa vỏ sò. Chuẩn bị một cái khay, 2 - 3 vỏ sò, một bàn chải nhỏ, một bình tưới nhỏ có nước, một cái khăn mặt khô.

* Cho cá sấu ăn. Chuẩn bị một cái khay, trên đó đặt một con cá sấu đồ chơi đang há miệng, một cái bát có đựng hạt đậu, một cái thìa nhỏ.



b. Hoạt động giác quan

* Trò chơi với vỏ hộp đựng sữa bột:

+ Rửa sạch, lau khô vỏ hộp đựng sữa.

+ Bóc hết giấy dán ngoài vỏ hộp, có thể dán thêm giấy màu bên ngoài vỏ hộp cho thêm bắt mắt.

+ Vẽ một hình tròn, hình vuông hoặc hình tam giác ở trên nắp nhựa của vỏ hộp sữa, sau đó dùng kéo cắt bỏ phần vừa vẽ.

+ Căn cứ vào hình vẽ vừa cắt bỏ, chọn lấy 3 miếng gỗ xếp thành hình lập phương, 3 miếng gỗ xếp thành hình cầu hoặc hình trụ, sau đó bỏ vào một cái bát nhỏ hoặc hộp nhỏ. Đặt vỏ hộp sữa đã được khoét nắp và bát (hộp) đựng các miếng gỗ xếp hình vào trong một cái khay. Bỏ các miếng xếp gỗ hình lập phương vào trong vỏ hộp sữa qua lỗ hình vuông, bỏ các miếng xếp gỗ hình cầu hoặc hình trụ vào trong vỏ hộp sữa qua lỗ hình tròn.

* Cha mẹ chuẩn bị 3 - 5 vỏ hộp đựng thuốc, một cái hộp giấy hình chữ nhật có chiều cao bằng một nửa vỏ hộp đựng thuốc, cho trẻ vẽ các hình tròn lên trên hộp giấy theo hình dạng của vỏ hộp đựng thuốc, dùng kéo



cắt bỏ hình vừa vẽ, đặt vỏ hộp đựng thuốc vào trong lỗ tròn vừa cắt theo độ to nhỏ của vỏ hộp.

* Cha mẹ chuẩn bị 3 - 5 hộp đựng cơm có hình dạng giống nhau nhưng kích cỡ to nhỏ khác nhau, cất nắp hộp đi. Cho trẻ xếp các hộp đựng cơm theo thứ tự từ to đến nhỏ hoặc xếp thành bộ với nhau.



* Cha mẹ chuẩn bị 3 - 5 chiếc đĩa có cùng màu sắc, kích thước khác nhau, cho trẻ xếp các chiếc đĩa theo thứ tự từ dài đến ngắn.

* Cha mẹ chuẩn bị 3 chiếc hộp bằng sắt hoặc inox, lần lượt cho khoảng nửa hộp bột ngô, gạo và đậu tương vào bên trong hộp, cho trẻ nghe các âm thanh khác nhau phát ra từ trong các hộp, sau đó cho trẻ xếp các hộp theo thứ tự phát ra từ âm thanh lớn đến âm thanh nhỏ.

* Cha mẹ chuẩn bị 2 vỏ chai nhựa đựng nước khoáng. Lần lượt cho vào 2 chai nước ấm và nước vừa lấy từ tủ lạnh ra. Cho trẻ cảm nhận các nhiệt độ khác nhau từ 2 chai đựng nước đó.

* Dùng 3 tờ giấy màu đỏ, vàng và xanh cắt thành các quân bài có kích thước to nhỏ khác nhau, dạy cho trẻ nhận biết 3 loại màu sắc khác nhau trong các tờ giấy.

* Từ các quân bài cắt nói trên, chọn ra 3 cặp quân bài có kích thước bằng nhau, cho trẻ tập xếp các quân bài thành đôi.

* Cha mẹ chuẩn bị 3 tờ bìa cứng có màu đỏ, vàng và xanh, cha mẹ lấy bất kỳ một tờ bìa trong đó rồi bảo trẻ tìm đồ vật ở trong phòng có màu sắc giống màu sắc của tờ bìa. Sau đó tiếp tục làm tương tự với 2 tờ bìa còn lại.



* Cha mẹ hướng dẫn trẻ tìm các sợi dây hoặc quả bóng hơi có cùng màu sắc.

* Cha mẹ chuẩn bị mấy cặp giẻ rửa bát bằng xốp mềm có màu sắc khác nhau, sau đó để cho trẻ xếp các giẻ rửa bát đó thành đôi theo màu sắc.

* Cha mẹ rửa sạch một số loại trái cây rồi cắt thành miếng nhỏ, đặt vào trong đĩa, bảo trẻ nhắm mắt lại, dùng đĩa hoặc đũa lấy miếng trái cây đặt vào miệng trẻ, cha mẹ thử hỏi trẻ đoán xem đây là loại trái cây nào (để luyện tập vị giác).

* Cha mẹ bỏ một số loại trái cây vào trong một cái giỏ, sau đó đảo lộn các loại trái cây với nhau. Bảo trẻ nhắm mắt lại và thò tay vào giỏ lấy một loại trái cây bất kỳ, dùng tay sờ, nói xem trái cây đó là loại gì (để luyện tập xúc giác).



* Cho trẻ chơi xếp hình với các loại hình học khác nhau như: hình vuông, hình tam giác, hình tròn...

* Xếp thành đôi hình hình học. Dùng bìa cứng cắt thành các hình hình học như hình tam giác, hình tròn, hình hộp chữ nhật, mỗi loại cắt hai hình. Cho một nhóm trẻ dán các hình vừa cắt lên tờ giấy cứng, sau đó cho một nhóm trẻ khác đặt các hình vừa cắt xong bên cạnh các hình vừa dán lên tờ giấy cứng sao cho thành đôi.

* Chuẩn bị một miếng gỗ nhỏ bằng phẳng, đóng mấy hàng đinh gỗ lên trên miếng gỗ, cho trẻ dùng dây chun dựa vào các hàng đinh kéo thành các hình vẽ khác nhau.

* Chuẩn bị một cái đế đựng đĩa CD, mấy vòng tròn bằng vải hoặc nhựa. Cho trẻ bỏ các vòng tròn vào trong trụ đế đựng đĩa CD.

* Cho trẻ xếp các miếng gỗ xếp hình và hình vẽ thành đôi.



c. Hoạt động ngôn ngữ

* Nhận biết trái cây. Cha mẹ để từ 3 - 5 loại trái cây vào trong một cái làn, lấy một quả ra nói rõ tên gọi của trái cây này, cứ như thế làm giống với các loại trái cây còn lại, sau đó, bỏ trái cây vào trong làn.

* Nhận biết rau xanh. Cha mẹ bỏ từ 3 - 5 loại rau xanh vào trong một cái giỏ nhỏ. Sau đó, cha mẹ lấy ra một loại rau xanh và nói rõ tên gọi của loại rau xanh đó, tương tự như vậy với các loại rau xanh còn lại, cuối cùng bỏ rau vào trong làn.

* Nhận biết động vật. Cha mẹ bỏ một số đồ chơi hình các con vật nuôi vào trong một cái giỏ nhỏ (hoặc túi nhỏ) như: lợn, ngựa, trâu, bò, dê, vịt, ngỗng... cha mẹ nói rõ tên gọi của từng con vật để cho trẻ nhận biết.

* Cha mẹ chuẩn bị cho trẻ một chiếc điện thoại đồ chơi hoặc tốt nhất là điện thoại cũ không dùng nữa. Cầm điện thoại lên và bấm số nói chuyện, sau đó đặt điện thoại xuống.

* Cha mẹ chuẩn bị một con búp bê đồ chơi, một cái giường đồ chơi, một cái khăn mặt nhỏ. Bế búp bê lên, dỗ cho búp bê ngủ, đặt xuống giường và đắp khăn lên.

* Xếp trái cây thành đôi. Cha mẹ bỏ từ 3 - 5 loại trái cây vào trong một cái giỏ nhỏ, mỗi loại 2 quả, cho trẻ chọn trái cây xếp thành từng đôi giống nhau.





* Xếp rau xanh thành đôi. Cha mẹ bỏ từ 3 - 5 loại rau xanh vào trong một cái giỏ nhỏ, mỗi loại 2 mớ (hoặc củ, quả), cho trẻ chọn rau xanh xếp thành từng đôi giống nhau.

* Xếp tranh ảnh và đồ vật thành đôi. Cha mẹ chuẩn bị một con dao nhựa, một cái thìa nhựa, một cái nĩa nhựa và các bức ảnh về các đồ vật đó, sau đó cho trẻ lần lượt xếp các đồ vật đó với bức ảnh tương ứng của đồ vật.

* Nhận biết các bộ phận của cơ thể. Chuẩn bị một bức tranh em bé (toàn thân), cho trẻ chỉ các bộ phận của cơ thể em bé rồi nói rõ tên gọi của các bộ phận như: mắt, mũi, cánh tay, chân...

* Khớp tranh ảnh. Cha mẹ chuẩn bị từ 3 - 5 tờ tranh ảnh về các con vật hoặc trái cây, dùng kéo cắt các tờ tranh ảnh thành đôi, cho vào trong một cái giỏ hoặc cái đĩa nhỏ, sau đó cho trẻ khớp các tờ tranh ảnh đã bị cắt thành tờ tranh ảnh như lúc đầu.



* Chiếc túi thần bí. Cha mẹ bỏ một số đồ vật nhỏ hàng ngày thường dùng vào trong một cái túi vải, sau đó, cha mẹ bảo trẻ cho tay vào trong túi sờ vào một đồ vật, rồi nói rõ tên gọi của đồ vật.

* Cha mẹ chuẩn bị cho trẻ một cái hộp dẹt to một chút, bỏ vào đó một lớp muối ăn, sau đó trẻ dùng ngón tay vẽ hoặc viết chữ trên lớp muối.

* Dùng bút sáp màu viết chữ, vẽ tranh.

* Dùng phấn viết viết chữ, vẽ tranh lên trên một cái bảng đen nhỏ.

* Cầm một tờ tranh ảnh lên rồi giới thiệu nội dung của tờ tranh ảnh.

d. Hoạt động toán học

* Nhận biết các khái niệm cơ bản như: dài ngắn, to nhỏ, ít nhiều, dày mỏng, hình hình học, hình học lập phương (miếng gỗ xếp hình).



* Nhận biết các con số từ 1 - 5 hoặc từ 1 - 10.

* Dùng bìa cứng cắt thành các chữ số từ 1-10, sau đó lần lượt dán lên mặt sau của 2 quân bài to nhỏ khác nhau. Trẻ dùng ngón tay vẽ theo các con số được cắt bằng bìa cứng, từ đó giúp trẻ nhận biết các chữ số và nét bút.

* Cha mẹ nên cho trẻ tập viết các chữ số trong hộp đựng cát.





Phần V

Hoạt động của trẻ từ 3 - 6 tuổi

1. Hoạt động sinh hoạt hàng ngày

Hoạt động sinh hoạt hàng ngày của trẻ từ 3 - 6 tuổi chủ yếu là các kỹ năng cơ bản của sinh hoạt hàng ngày, trong đó bao gồm các hoạt động như tự chăm sóc bản thân, giữ gìn môi trường xung quanh, kiểm soát vận động, giáo dục lễ nghi...

Thông qua đó, trẻ có thể học cách tự chăm sóc bản thân (như rửa tay, buộc dây giày, rót nước...) nhằm giúp trẻ có thể tự lập, không ỷ lại vào người khác, việc của trẻ để trẻ tự làm, từ đó nâng cao lòng tự trọng của trẻ. Việc học cách giữ gìn môi trường xung quanh như việc chăm sóc vật nuôi nhỏ, cây cảnh, cây hoa, quét nhà, lau bàn... giúp trẻ nâng cao ý thức trách nhiệm. Khi trẻ hoặc người khác không may làm bẩn bàn, trẻ sẽ không bỏ đi, mà dùng giẻ lau sạch bàn. Khi trẻ nhìn thấy chậu cây cảnh đã khô nước, trẻ sẽ tự mình múc nước tưới cho cây mà không cần ai bảo, từ đó có thể góp một phần sức lực trong môi trường tập thể, khi đó trong lòng trẻ sẽ cảm thấy vui và được thỏa mãn. Vận động cơ bắp mạnh như chạy, nhảy... giúp cơ thể trẻ cân đối hơn; vận động cơ bắp nhẹ như dùng đũa gấp đồ vật, xâu chuỗi hạt... giúp tay của trẻ linh hoạt hơn, tăng cường sự phối hợp nhịp nhàng giữa tay mắt, từ đó làm cho não bộ của trẻ càng linh hoạt. Giáo dục lễ nghi bao gồm lời lẽ lịch sự và lễ tiết dùng để giao tiếp với mọi người như: nói cảm ơn hoặc xin lỗi, chào hỏi mọi người, nhờ giúp đỡ... hoặc khi xảy ra mâu thuẫn với mọi người thì dùng ngôn ngữ như thế nào để thương lượng giải quyết cho hợp lý. Những điều đó rất cần trong xã hội hiện đại, đồng thời cũng là một khâu quan trọng trong sự trưởng thành của trẻ.

Học tập trong lớp học Montessori trẻ sẽ được sống trong một môi trường chân thực, khi thấy mặt bàn ướt trẻ sẽ tự lấy giẻ lau, sàn nhà bẩn trẻ sẽ tự quét, trẻ tự giác tưới nước cho cây và cho các con vật nhỏ ăn, khi ăn trẻ mời nhau ăn đồ ăn... Môi trường tự nhiên là nơi rất tốt để trẻ phát triển cả về thể chất và tinh thần.



a. Nội dung hoạt động

Hoạt động sinh hoạt hàng ngày Montessori bao gồm các nội dung sau:

- Kỹ năng thao tác động tác:

* Đóng mở đồ vật: đóng mở hộp, đóng mở nắp bình, đóng mở cửa, đóng mở tủ.

* Các ngón tay cầm nắm đồ vật: trẻ dùng năm ngón tay của một bàn tay cầm đồ vật (các loại lương thực như gạo, đậu đỗ...) đưa từ bát này sang bát khác. Dùng hai tay vắt một cái giẻ mút đã ngậm đầy nước từ trong bát này sang cái bát khác.

* Đổ đồ vật: để xúc các loại lương thực như gạo, đậu đỗ... đổ từ bát này sang bát khác.

* Gấp đồ vật: gấp giấy ăn, gấp bít tất, gấp quần áo.

* Cuộn đồ vật: cuộn tấm thảm sau khi ngồi chơi xong.

* Nhẹ nhàng cầm và đặt đồ vật: nhẹ nhàng cầm và đặt xuống các đồ vật tinh xảo dễ vỡ, xếp gọn cái ghế dựa hoặc khay có chứa đồ vật.

* Dùng kéo cắt đồ vật: dùng kéo cắt một số đồ vật như: thỏi đất sét, mảnh giấy, tờ giấy có các nét vẽ, tờ giấy có hình vẽ, mảnh vải...

* Khâu may đồ vật: cho sợi len vào mắt kim to bằng nhựa, dùng sợi len và kim to bằng nhựa xuyên qua lỗ của miếng giấy cứng, dùng mũi kim to bằng sắt khâu vải...

- Chăm sóc bản thân:

* Mặc vào và cởi ra như: găng tay, giày, áo khoác ngoài, áo lót trong.

* Giữ quần áo: treo quần áo vào mắc treo quần áo, cho quần áo vào móc phơi quần áo.

* Học cách đóng khuy áo, kéo khóa quần áo.

- Giữ gìn môi trường xung quanh:

* Học cách cầm chổi quét nhà, trước hết quét trong phạm vi hẹp trước rồi sau đó quét trong phạm vi rộng.



- * Lau sàn nhà.
- * Lau mặt bàn.
- * Gấp bát tất.
- * Rửa cốc, bát, mâm.
- * Tưới hoa.
- * Cắm hoa.

- Chuẩn bị đồ ăn:

- * Rửa trái cây.
- * Rửa dụng cụ nhà bếp.
- * Dùng dao nhựa cắt bánh mì, cắt chuối.
- * Dùng con dao nhỏ bổ dưa chuột, thái cần tây.

- Giáo dục lễ nghi:

* Chào hỏi: trước hết nói “Cháu chào chú (bác) ạ!”, sau đó bắt tay, chú ý khi nói chuyện với người khác phải nhìn vào mắt của đối phương.

- * Nghe điện thoại.
- * Nói “cảm ơn”.

b. Làm mẫu hoạt động sinh hoạt hàng ngày

Đối với các hoạt động dưới đây, cha mẹ nên làm mẫu trước, sau đó cho trẻ làm theo.

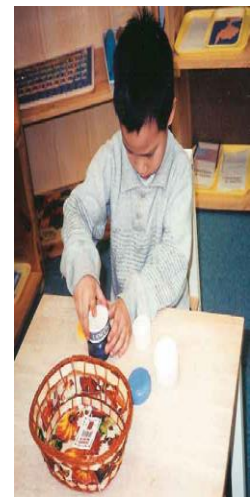
Cái lọ và nắp lọ

Vật liệu:

3 loại lọ (hoặc hộp) có kích cỡ to, vừa và nhỏ.

Thao tác mẫu:

- + Đặt một cái giỏ có đựng 3 loại lọ (hoặc hộp) lên trên mặt bàn (hoặc thảm nền).
- + Lấy một cái lọ từ trong giỏ, mở nắp của lọ ra, đặt lọ và nắp lên mặt bàn.
- + Làm tương tự với hai cái lọ còn lại.
- + Lấy một cái lọ bất kỳ, tìm cái nắp tương ứng của lọ rồi nắp lại.



- + Tương tự, tìm cái nắp tương ứng của hai cái lọ còn lại rồi nắp lại.
- + Bỏ những cái lọ đã được đậy nắp vào trong cái giỏ như lúc đầu.

Mục đích:

Nhằm bồi dưỡng khả năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng, nhận biết phân biệt kích cỡ to nhỏ, khái niệm Toán học một đối một, làm cho tay và ngón tay của trẻ khỏe hơn và linh hoạt hơn.

Mở rộng:

Có thể làm tương tự với vật liệu là đinh ốc và mũ ốc.

Độ tuổi thích hợp:

Trẻ từ 3 tuổi trở lên.

Đổ hạt đậu

Vật liệu:

Hai cái cốc, một cái khay, nửa cốc hạt đậu.

Thao tác mẫu:

- + Đặt hai cái cốc lên trên cái khay, trong cái cốc ở bên tay phải đựng hơn nửa cốc hạt đậu.
- + Hai tay bưng cái khay đặt lên mặt bàn.
- + Tay phải nắm chặt lấy cái cốc ở bên tay phải.
- + Tay trái nắm chặt lấy cái cốc ở bên tay trái.
- + Cầm cái cốc đựng hạt đậu ở bên tay phải đổ vào cái cốc ở bên tay trái.
- + Sau khi chơi xong, cất cái khay về vị trí ban đầu.



Mục đích:

Nhằm dạy trẻ cách đổ đồ vật, khả năng phối hợp tay mắt nhịp nhàng và khái niệm một đối một.

Sau khi trẻ chơi trò đổ hạt đậu đã thành thạo thì cho trẻ tập chơi trò đổ nước, sau đó là đổ sữa, nước trái cây...

Độ tuổi thích hợp:

Trẻ từ 3 tuổi trở lên.

Rửa tay

Vật liệu:

Dung dịch rửa tay hoặc xà phòng thơm, khăn mặt.

Thao tác mẫu:

- + Cho trẻ đứng lên cái ghế trước bồn nước ở trong nhà bếp hoặc nhà vệ sinh, kéo hai tay áo của trẻ lên.
- + Mở vòi nước ra, cho chảy đầy hơn nửa bồn nước.
- + Cho tay vào trong nước.
- + Nhỏ một ít chất lỏng rửa tay vào trong lòng bàn tay.
- + Hai tay trước hết xoa vào nhau, sau đó dùng lòng bàn tay xoa lên mu bàn tay, xoa từng ngón tay.
- + Dùng nước rửa sạch chất lỏng rửa tay.
- + Xả hết nước ở trong bồn nước.
- + Dùng khăn mặt lau khô các ngón tay và bàn tay.

***Mục đích:***

Nhằm chăm sóc bản thân và hoàn thành một hoạt động hoàn chỉnh.

Độ tuổi thích hợp:

Trẻ từ 2 tuổi rưỡi đến 4 tuổi.

Quét nhà***Vật liệu:***

Chổi quét nhà, hót rác, thùng đựng rác.

Thao tác mẫu:

- + Để thu hút sự chú ý của trẻ, cha mẹ nói với trẻ: “Ồ, sàn nhà bẩn quá, chúng ta phải quét sạch thôi”.
- + Cầm chổi, quét từ chỗ xa đến chỗ ở giữa.
- + Dồn rác vào giữa thành một đồng nhỏ.
- + Tay trái cầm hót rác, tay phải cầm chổi quét dồn rác vào trong hót rác.
- + Đổ rác vào trong thùng đựng rác.
- + Cất chổi và hót rác về chỗ cũ.



Mục đích:

Để trẻ học cách giữ gìn vệ sinh môi trường sống xung quanh.

Độ tuổi thích hợp:

Trẻ từ 3 - 6 tuổi.

Cắt đồ vật**Vật liệu:**

Một cái kéo nhỏ dành cho trẻ em, một tờ giấy, một cái hộp nhỏ hoặc khay nhỏ.

Thao tác mẫu:

- + Một tay cầm kéo, một tay cầm tờ giấy.
- + Dùng cái hộp nhỏ hoặc khay nhỏ để hứng các mảnh giấy vụn.
- + Sau khi cắt xong, bỏ giấy vụn vào trong thùng đựng rác hoặc để lại dùng cho trò chơi dán giấy.

Độ tuổi thích hợp:

Trẻ từ 3 - 6 tuổi.

**2. Mỹ thuật**

Trẻ em dưới 6 tuổi rất thích vẽ, dù là ở nhà hay ở trường mầm non, chúng ta thường nhìn thấy trẻ viết viết vẽ vẽ, cắt giấy, dán giấy... Trong giáo dục Montessori, hoạt động mỹ thuật cũng chiếm một tỉ lệ lớn, tùy theo sở thích mà trẻ đến lấy các vật liệu cần thiết từ trên giá sách của khu mỹ thuật, sau đó chơi trò chơi mỹ thuật. Mỗi tuần các cô giáo nên tổ



chức một hoạt động mỹ thuật, cùng làm với trẻ; hàng năm tổ chức một buổi triển lãm nghệ thuật, trong đó có mời cha mẹ, bạn bè của trẻ em trong trường đến dự.

Cửa sổ tri thức

Mỹ thuật có thể giúp trẻ nhận thức thế giới xung quanh chúng thể hiện cảm nghĩ và trải nghiệm cuộc sống của trẻ, khai thác tiềm năng trí lực của trẻ; có vai trò rất quan trọng trong việc bồi dưỡng khả năng của trẻ trên nhiều phương diện như: sức sáng tạo, sức tưởng tượng, óc thẩm mỹ, khả năng giải quyết vấn đề...



Lời khuyên

Khi tham gia các hoạt động cùng trẻ, một điểm rất quan trọng mà cha mẹ cần chú ý là coi trọng quá trình hoạt động chứ không quá coi trọng kết quả.

Tốt nhất là trước hoặc trong quá trình tham gia các hoạt động với trẻ, chúng ta có thể tự mình thử trước, hoặc cùng chơi với trẻ và cùng nhau chia sẻ niềm vui. Khi đã có sự hưởng thụ và cảm giác thỏa mãn này, bạn mới hiểu được cần phải hướng dẫn trẻ như thế nào, thưởng thức từng tác phẩm của trẻ, tôn trọng sự cố gắng của trẻ. Bởi vì, chúng ta đều không phải là nhà mỹ thuật thiên tài, cho nên chúng ta càng phải chú ý hơn quá trình học tập của trẻ và quá trình thưởng thức đó không có ranh giới giữa cái hay và cái dở. Với việc không ngừng cố gắng, trẻ càng vẽ lại càng có lòng tin, càng vẽ nội dung càng phong phú, từ đó trình độ vẽ tranh của trẻ ngày càng nâng cao.

Nếu như chúng ta nhấn mạnh kết quả, chúng ta sẽ nóng vội muốn trẻ sớm thành công, hoặc đưa ra cho trẻ những yêu cầu không phù hợp với thực tế. Trẻ 3 tuổi có cách vẽ của trẻ 3 tuổi, 5 tuổi có nội dung của 5 tuổi, người lớn có quan niệm nghệ thuật của người lớn. Cho

dù là cùng lứa tuổi, nhưng mỗi người có con mắt thẩm mỹ không giống nhau, không thể có cùng một khuôn mẫu nhất định. Có lúc trẻ vẽ được bức tranh rất đẹp, trẻ lại tô lên bức tranh các màu sắc khác nhau, cuối cùng làm cho bức tranh đẹp ban đầu hoàn toàn thay đổi, không nhìn ra bức tranh gì nữa, điều đó có liên quan gì? Lúc đó, đứng ở bên cạnh chúng ta cần kiềm chế, không nên ngăn cản trẻ, vẽ được bức tranh mà người lớn cho là đẹp không phải là mục đích của trẻ, quá trình khám phá mới là niềm vui. Trẻ em giống như các nhà khoa học nhỏ dùng màu sắc và công cụ để tìm tòi, để thử nghiệm, để phát hiện, để sáng tạo. Trẻ chỉ có thể tiến bộ khi dám mạnh dạn thử nghiệm, không sợ sai, có lòng tin vào bản thân mình.

Cha mẹ cần chuẩn bị cho trẻ các vật dụng cần thiết như: giấy trắng, giấy màu, các loại bút (bút sáp màu, bút máy, bút chì đủ các màu), kéo, hồ dán, màu nước...

Trẻ em có thể tiến hành các hoạt động mỹ thuật dưới đây:

a. Dán

Trẻ có thể sử dụng các vật dụng là các loại giấy như: giấy thủ công, giấy dán tường, giấy báo, giấy bao bì, các vật dụng bỏ đi như: nắp chai, đầu mẫu bút sáp màu, đầu mẫu sợi len, khuy áo cũ, tạp chí cũ, các mảnh vải vụn...; những thứ có trong giới tự nhiên như: lông chim, lá cây, hạt cát, quả cầu bông... thậm chí là một số thực phẩm như hạt đậu, muối, bột ngô, cà phê, chè khô...

Ví dụ: dán các hình vẽ đen trắng xen lẫn nhau, hình vẽ màu trắng dán lên giấy màu đen, hoặc hình vẽ màu đen dán lên giấy màu trắng.



b. Vẽ tranh

Căn cứ vào dụng cụ vẽ tranh, về cơ bản có thể chia vẽ tranh làm hai loại, đó là: vẽ theo tranh và vẽ sáng tạo.

Trẻ có thể dùng bút để vẽ, trong đó có một số loại bút vẽ như: bút sáp màu, bút máy, cọ màu, chổi sơn... Chất liệu có thể chọn giấy trắng, giấy thủ công, giấy nhám, thậm chí có thể vẽ bản dập, như bản dập bằng lá cây.

Vẽ sáng tạo là nhằm phát huy tính sáng tạo của trẻ, không hạn chế ở việc vẽ bằng bút vẽ, trong đó có: vẽ bằng ngón tay, vẽ bằng bàn vẽ, vẽ bằng cầu tròn, vẽ bằng dụng cụ nhà bếp, vẽ in hình rau xanh, vẽ bằng bông vải, vẽ bằng sợi thừng, vẽ bằng trục lăn, vẽ bằng ống cao su, vẽ bằng bóng hơi...

c. Điều khắc

Trẻ có thể sử dụng kẹo bông, các miếng gỗ nhỏ và vật phẩm bảo vệ môi trường để tiến hành “sáng tác”.

d. Cắt bằng kéo

Trẻ có thể dùng kéo nhựa để cắt thổi đất dẻo cao su; cắt sợi giấy trắng rộng 1mm; cắt hình vòng cung; cắt các hình như: hình vuông, hình tròn...; cắt các hình vẽ trên các tờ họa báo; cắt tùy thích.

e. Đan (bện, tết)

Có thể dùng một số chất liệu như: giấy, ống hút, dải băng màu...

f. Các hoạt động khác

Có thể làm một số xếp giấy, mặt nạ...



3. Âm nhạc

Trẻ từ khi còn trong bụng mẹ đã thích âm nhạc. Sau khi được sinh ra, trẻ có thể nghe âm thanh và phân biệt rõ âm thanh trầm hay bổng; nhưng âm thanh mà trẻ thích đó chính là giọng nói của người mẹ, giọng nói du dương trầm bổng của người mẹ sẽ trở thành thứ âm nhạc hay nhất đối với trẻ.

Cùng với âm điệu du dương của âm nhạc, trẻ từ rất sớm đã thích nghe và hát đồng dao, các ca khúc thiếu nhi. Cha mẹ cần cho trẻ nghe những trải nghiệm âm nhạc phong phú, để tiếng hát đi cùng sự trưởng thành của trẻ. Chẳng hạn như: khi hát các ca khúc thiếu nhi, cha mẹ có thể hát cùng trẻ, hoặc tất cả mọi người trong gia đình cùng hát. Các thành viên trong gia đình cùng nhau hát và thưởng thức những niềm vui, hạnh phúc mà âm nhạc mang lại. Nếu bạn thực sự không biết hát hoặc sợ hát sai nhạc, khi đó bạn có thể hát cùng với máy ghi âm hoặc đĩa nhạc. Ngoài ra, cha mẹ còn cần cùng trẻ nghe các loại nhạc như: nhạc cổ điển, nhạc hiện đại, nhạc Việt Nam, nhạc nước ngoài, để hòa cùng giai điệu của âm nhạc và cùng trẻ chơi các trò chơi liên quan đến nhịp điệu, tiết tấu và âm cao thấp, từ đó nhằm giúp trẻ có những cảm nhận về âm nhạc. Ngoài ra, cha mẹ cần tạo cơ hội cho trẻ tiếp xúc với các loại nhạc cụ như: trống, bát, trống con và đàn gõ trong nhạc hòa tấu; đàn ghita, đàn vi-ô-lông trong nhạc cụ dây; sáo, cây tiêu trong nhạc cụ ống; kèn đồng, kèn hiệu trong nhạc cụ đồng... Bạn cũng có thể dùng các đồ vật trong sinh hoạt hàng ngày như: nồi, cốc... làm các loại nhạc cụ, điều đó sẽ mang lại những vui mừng, ngạc nhiên cho trẻ. Khi mới sinh ra trẻ đã yêu thích âm nhạc, trẻ có hứng thú đối với các nhạc cụ, cha mẹ nên dựa vào hứng thú đó mà tạo cho trẻ môi trường học tập âm nhạc tốt. Một số gia đình có điều kiện mời giáo viên âm nhạc đến nhà dạy cho trẻ, cho trẻ tham gia các cuộc thi về âm nhạc, từ đó tạo ra cơ hội để trẻ mở rộng tầm mắt, đồng thời làm phong phú hơn sự trải nghiệm của trẻ, đó chính là nền tảng tốt cho sự phát triển âm nhạc của trẻ sau này. Tuy nhiên, mỗi đứa trẻ đều có khả năng thưởng thức, cảm nhận về âm nhạc khác nhau, mặc dù, trẻ em đều thích âm nhạc nhưng không phải đứa trẻ nào cũng là thiên tài âm nhạc. Việc cha mẹ giúp trẻ học các kiến thức về nhạc lý và thưởng thức âm nhạc nhằm mục đích cho trẻ tận hưởng âm nhạc, đồng thời làm phong phú và nâng cao chất lượng cuộc sống của trẻ, giúp trẻ có cuộc sống vui vẻ hơn.

Ở đây, tôi muốn nhắc nhở các bậc cha mẹ không nên để trẻ thực hiện ước mơ nằm ngoài khả năng của mình. Ở nước ta, đa số các bậc phụ huynh đều thích cho con mình học đàn piano, rất nhiều ông bố bà mẹ khi nhỏ gia đình không có điều kiện cho học đàn piano nên đến đời con thì mua đàn và mời giáo viên dạy cho con mà không cần biết là con có thích học đàn không, có tài năng âm nhạc không, cha mẹ cứ nghĩ rằng: cố gắng kiên trì khổ luyện thì cũng có thể thành tài. Cha mẹ làm như thế cho dù là vì tương lai của trẻ hay là để thỏa mãn sở thích của bản thân cũng đều không thỏa đáng. Bởi vì cha mẹ không tôn trọng quyền lựa chọn của trẻ, áp đặt mong muốn của mình lên trẻ, cho dù trẻ có cố gắng khổ luyện thành công, thì cũng không có ý nghĩa với trẻ. Nếu như thành công được tạo ra trong sự đau khổ, vậy sự thành công này có được xem là thành công không?

Trong quá trình trưởng thành của con, tôi cũng đã mắc phải sai lầm trên. Giờ đây tôi muốn chia sẻ với các bậc cha mẹ sai lầm đó của mình, mong rằng các bậc cha mẹ không mắc phải sai lầm như tôi, cha mẹ nên tôn trọng niềm đam mê, sở thích và thiên bẩm của trẻ để có thể dẫn dắt trẻ một cách chính xác.



CÂU CHUYỆN NHỎ

Chúng ta không tập đàn piano nữa

Trong Hội Việt kiều ở Mỹ có một quy định bất thành văn là trẻ em được khoảng 6 tuổi bắt kể là bé trai hay bé gái đều phải học một loại nhạc cụ đó là đàn piano và đàn violin.

Khi cậu con trai lớn của tôi được 6 tuổi, tôi cũng nhờ cô giáo mua đàn piano cho con tôi. Ban đầu, con tôi và tôi đều rất hào hứng, khi con tôi đi học đàn, tôi luôn ở bên cạnh để cổ vũ. Chồng tôi bảo: "Hồi nhỏ, em không có cơ hội học đàn, bây giờ em và con cùng học luôn đi". Không cần chồng tôi bảo, thực ra ngay từ buổi đầu tiên đưa con đi học đàn tôi đã có ý định như thế.

Khi con tôi trở về nhà tập đàn, tôi ngồi bên cạnh quan sát con đánh đàn, rồi tôi cũng ngồi vào đánh. Lúc đầu rất đơn giản, cảm thấy đánh đàn không có gì khó cả, "có công mài sắt có ngày nên kim", biết đâu có một ngày tôi và cậu con trai mình sẽ cùng biểu diễn trên sân khấu! Thế nhưng, giấc mộng đẹp của tôi chỉ được mấy ngày thì đã tan vỡ. Càng ngày độ khó càng tăng lên, tôi lo nhìn bản nhạc thì tay lại không kịp, nhìn xong bản nhạc thì đầu óc tôi loạn hết cả lên, lúc đó tay mới đánh thì không kịp nữa. Tôi nghĩ, hay mình già rồi, khả năng phối hợp tay mắt đã kém, đành phải bỏ dở việc học đàn giữa chừng.

Sau khoảng nửa năm, hứng thú học đàn của con trai tôi đã giảm hẳn. Hàng ngày, tôi phải ngồi ở sau để theo dõi con học đàn, có lúc trong tay cầm mấy cái kẹo, có lúc trong tay lại cầm cái roi, mềm rắn đủ cả, nhưng khi tôi không chú ý là con tôi lại trốn đi chơi bóng. Cứ như thế dùng dằng trong hơn một năm liền.



Có một lần, sau khi tôi nói với con năm lần, nó cuối cùng mới chịu ngồi xuống tập đàn. Vừa mới tập chưa đầy mười phút, tôi đi nghe điện thoại, khi quay lại thì đã không thấy con trai đâu cả. Tôi vội vã đi tìm đâu cũng không thấy, sau đó tôi phát hiện thấy con đang chơi bóng ở trong gara, tôi tức quá đóng cửa gara lại, nói với con: “Con cứ ở trong đó mà chơi nhé, đừng có ra ngoài nữa!”. Con tôi chạy lại đẩy cửa gara, tôi liền giữ chặt cánh cửa. Nó ở bên trong cánh cửa khóc thét lên, tôi ở bên ngoài cánh cửa rơi nước mắt. Sau đó, thấy mình hơi quá đáng, tôi liền chạy về phòng của mình tự hỏi bản thân, nên làm thế nào đây?

Nghĩ lại trước đây, con trai tôi là một đứa trẻ rất hiểu chuyện và nghe lời. Sau khi sinh con ra, tôi ở nhà ba năm để chăm sóc con, quan hệ giữa hai mẹ con rất thân thiết. Từ khi con học đàn, quan hệ giữa hai mẹ con trở nên vô cùng căng thẳng, để ép con học đàn, tôi đã từng mắng con, thậm chí, có lúc tức giận lên tôi còn đánh con. Đôi khi tôi thực sự muốn con thôi không học đàn nữa, nhưng lại sợ con sau này gặp việc khó lại nản lòng, cho nên tôi luôn bảo con rằng cần kiên trì, thực ra cũng là động viên bản thân mình.

Một lần, con trai thương lượng với tôi về chuyện có thể lấy tập bóng thay thế cho tập đàn, tôi ậm ừ từ chối đề nghị của con. Trong suy nghĩ, tôi luôn cảm thấy đàn piano rất tao nhã, biết đánh đàn piano rất đáng tự hào. Người chơi đàn piano là người kiên trì dày công luyện tập, mọi người sẽ nhìn người ấy bằng con mắt ngưỡng mộ và khâm phục; còn chơi bóng thì có thể làm được trò trống gì chứ? Sau đó, con trai luôn có ý kiến về tôi và không còn hứng thú gì với việc chơi đàn piano nữa. Hàng ngày, tôi phải thúc giục, ép buộc thì con mới miễn cưỡng tập mấy lần, nhưng không tập trung tinh thần. Thế nhưng vừa mới nhắc đến bóng rổ, bóng chuyền, mắt con trai tôi liền sáng lên.

Những ngày tháng đó con tôi rất khó chịu, làm mẹ như tôi càng khó chịu hơn. Thế là, tôi đi đâu gặp ai cũng hỏi: “Con nhà chị có học đàn piano không?”, rồi “Tại sao phải học?”. Và tôi nhận được câu trả lời của mọi người là: con nhà người ta học đàn, con nhà mình cũng không thể lạc hậu được. Có người nói trẻ con học nhạc cụ thì sau này sẽ thuận lợi khi học đại học; cũng có người nói chúng ta hồi nhỏ không có cơ hội để học đàn, giờ trẻ có điều kiện rồi thì nhất định phải học đàn. Những câu trả lời này, tôi đều đã quen tai nhưng chưa thể thuyết phục được tôi. Tôi từng hỏi con của bạn tôi rằng, trong lớp của con có mấy bạn đang học đàn piano, và câu trả lời là cơ bản chỉ có 2 - 3 người, nhưng có 1 - 2 người là người Việt Nam, cũng có nghĩa là ở Mỹ, đa số trẻ em đều không biết chơi đàn piano.

Tôi vẫn không cam tâm, tiếp tục tìm lý do để cho cậu con trai mình tiếp tục học đàn, thế là tôi đến thư viện tìm sách, cuối cùng tôi tìm được một quyển sách về giáo dục, trong sách có phần nói đến chuyện trẻ em học đàn piano, tôi đọc quyển sách và nội dung trong đó làm tôi tâm phục khẩu phục. Mục đích học nhạc cụ là để làm phong phú thêm cuộc sống của trẻ, làm cho trẻ có một cuộc sống vui vẻ hạnh phúc. Đây là mong muốn của tất cả các ông bố bà mẹ, thế nhưng tại sao con trai tôi, con của các bạn tôi và những ông bố bà mẹ chúng ta lại phải vất vả về việc chuyện học đàn piano? Nói cách khác, nếu trẻ không còn hứng thú với đàn piano, thì tại sao chúng ta lại ép chúng phải tập đàn.

Thứ bảy tuần sau đó, tôi đưa con trai đến trường học tiếng Việt, đúng hôm đó nhà trường có mời một nữ sinh đã nhiều lần giành giải thưởng về đàn piano và cha mẹ của nữ sinh đến trường trao đổi về kinh nghiệm giáo dục trẻ em với các bậc phụ huynh khác. Tôi và các bậc phụ huynh khác đều thực sự khâm phục nữ sinh kia thật tài giỏi, cô bé sẽ có tương lai xán lạn.

Sau khi nói chuyện trao đổi xong, tôi và mấy bậc phụ huynh liền gặp gỡ mẹ của nữ sinh kia để nhờ chị chỉ bảo. Khi thấy tôi nói: “Chị thật may mắn! Con gái chị thật giỏi, chơi đàn rất hay lại đoạt giải. Con trai của em cũng học đàn nhưng nó không còn hứng thú nữa, không thích tập đàn nữa”, mẹ của nữ sinh liền tươi cười nói với tôi: “Có đứa trẻ nào thích tập đàn đâu? Trừ khi là thiên tài! Con gái tôi ban đầu cũng không thích tập đàn, là tôi cả ngày cầm một cái roi ngồi bên cạnh giám sát con; kinh nghiệm của tôi là người mẹ nhất định phải nghiêm, tuyệt đối không được động lòng trước nước mắt của con, mánh khéo của trẻ con mình đều biết cả rồi nên cháu phải phục tôi, đợi khi tập đàn đã trở thành thói quen thì những ngày làm cha làm mẹ sẽ tốt hơn...”.

Tôi nghe đến đây liền cảm thấy da đầu ngứa ngáy. Chỉ nhìn miệng của bà mẹ kia đang nói là đã thấy không thoải mái rồi. Trước mắt tôi hiện ra hai cảnh tượng: một là cô nữ sinh kia mặt mày rạng rỡ giờ cao giải thưởng đàn pianô, hai là cô nữ sinh kia vừa khóc vừa tập đàn dưới cái roi trong tay của người mẹ. Tôi đột nhiên tỉnh ngộ, nói với mẹ của nữ sinh kia: “Vì giải thưởng danh giá này, chị và con gái chị đã phải trả một cái giá quá đắt rồi”. “Đương nhiên rồi, trên đời này làm gì có cái gì dễ đạt đâu”, bà mẹ kia còn đang thao thao bất tuyệt thì tôi đột nhiên đã có câu trả lời! Tôi chạy ra bên ngoài. A! Không khí ở bên ngoài thật trong lành! Tôi hít một hơi thật sâu cảm thấy tâm trạng rất thoải mái. Tôi nhìn đồng hồ thấy còn mười phút nữa mới tan học, nhưng tôi có cái gì đó nóng lòng muốn gặp con trai ngay bây giờ. Tôi nói với con rằng: “Chúng ta không tập đàn nữa! Bởi vì tuổi thơ hạnh phúc của con còn quan trọng hơn tập đàn, con xem bố mẹ cả đời không biết chơi đàn nhưng sống rất hạnh phúc đó sao?”.

Cuối cùng, con trai tôi đặt một nụ hôn vào má tôi, cả hai mẹ con cùng rơi nước mắt.

Từ đó con trai tôi không tập đàn nữa, thời gian thay vào đó là con tôi chơi bóng chuyền cùng bạn bè.

4. Giáo dục giác quan

Trẻ em dùng giác quan để nhận biết môi trường xung quanh. Trẻ dùng tay để sờ, dùng mắt để nhìn, dùng mũi để ngửi, dùng tai để nghe, dùng miệng để nếm, để nhận biết tính chất của sự vật. Rất nhiều khái niệm trừu tượng như: màu sắc, hình dạng, to nhỏ, mùi vị, âm thanh, nhiệt độ, màu nền, trọng lượng... nhất định phải thông qua giác quan thì mới có thể thực sự nhận biết được. Chẳng hạn như: muốn dạy cho trẻ 3 tuổi biết màu đỏ là gì, cần phải để trẻ nhìn thấy màu đỏ thì trẻ mới hiểu được; muốn dạy cho trẻ biết vị ngọt là như thế nào, cần phải cho trẻ nếm một thứ có vị ngọt (như kẹo), sau đó bảo với trẻ rằng, kẹo là ngọt, tiếp tục cho trẻ nếm một quả chanh, rồi bảo với trẻ là chanh thì chua. Thông qua các hoạt động giác quan Montessori để phát triển, mở rộng và hoàn thiện các giác quan của trẻ; từ việc luyện tập đó, trẻ dần dần thực hiện chuyển từ các hoạt động đơn giản sang các hoạt động phức tạp để phát triển độ nhạy bén của các giác quan. Ví dụ: đối với màu sắc, ban đầu cha mẹ cho trẻ học 3 màu sắc cơ bản là đỏ, vàng và xanh, sau đó học các màu sắc khác, cuối cùng học các sắc điệu khác nhau trong cùng một sắc hệ. Hoạt động giác quan còn có thể làm cho thế giới vốn hỗn độn trở nên có trật tự và có quy luật, mỗi vật đều có tám tính chất gồm: màu sắc, hình dáng, kích thước, mùi vị, âm thanh, nhiệt độ, màu nền và trọng lượng; có đồ

vật có kích cỡ to nhỏ giống nhau nhưng màu sắc lại khác nhau, nhưng nhiều đồ vật có hình dạng giống nhau nhưng trọng lượng lại khác nhau...

Dưới đây là các dụng cụ thường dùng trong hoạt động giác quan của giáo dục Montessori:

Thế hình trụ có nút	Các hình vẽ và hình hình học	Hộp hình sáu cạnh to	Bảng xúc giác giấy nhám
Tháp phần trắng	Món ăn hình hình học	Hộp hình sáu cạnh nhỏ	Hộp vải
Cái thang màu nâu	Thế hình học lập thể	Số có hai chữ số	Bảng ấm áp
Cái gậy đỏ	Thế hình học lập thể và các cạnh	Nhi thức (toán học)	Thùng âm thanh
Thế hình trụ không có nút	Hộp hình chữ nhật	Tam thức (toán học)	Thùng khurú giác
Khay thao tác hình hình học	Hộp hình tam giác	Bảng màu sắc	Bình vị giác

a. Phương pháp giáo dục tam đoạn thức

Lần đầu tiên khi bạn nhìn thấy hoạt động giác quan, bạn sẽ cảm thấy rất đơn giản, nhưng đó là đối với người lớn, còn đối với trẻ em thì việc đó không hề dễ dàng. Khi cùng trẻ tiến hành hoạt động giác quan, chúng ta thường dùng phương pháp giáo dục tam đoạn thức. Phương pháp giáo dục tam đoạn thức do Edouard Seguin phát minh ra, được Tiến sĩ Montessori sử dụng phổ biến trong các phương pháp giáo dục của bà để trẻ học tên gọi và tính chất đặc trưng của các sự vật (giáo cụ). Mỗi bài tập đều sử dụng “ngôn ngữ” là chủ yếu. Sau khi trẻ đã quen thuộc với các giáo cụ bằng giác quan, sẽ dùng phương pháp giáo dục tam đoạn thức để giới thiệu những ngôn ngữ này. Phương pháp này không chỉ dùng trong dạy học giác quan, mà còn dùng trong các phương diện khác như toán học, ngữ văn, địa lý và các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày.

- Đoạn thứ nhất: Giới thiệu đồ vật (những thứ liên quan đến giác quan).

Cha mẹ nói với con trẻ: “Đây là...”.

Nếu như trẻ chưa rõ quan hệ giữa “đồ vật” và tên gọi, cần làm lại bước này.

- Đoạn thứ hai: Xác nhận tên gọi của đồ vật (giáo cụ).

Cha mẹ nói với con trẻ: “Chỉ... cho bố (mẹ) xem”, hoặc là “Đưa... cho bố (mẹ)”.

Đồ vật được giới thiệu sau cùng trong bước thứ nhất được hỏi đầu tiên trong bước thứ hai. Sau khi trẻ đã nắm được bước thứ hai thì chuyển sang bước cuối cùng.

- Đoạn thứ ba: Trả lời tên gọi của đồ vật.

Cha mẹ hỏi con trẻ: “Hãy nói cho bố (mẹ) biết đây là cái gì?”.

Cũng như trên, trước hết hỏi tên gọi của đồ vật sau cùng trong bước thứ hai.

Làm mẫu

Từ cùng một nhóm giáo cụ chọn ra ba thứ có tính chất khác nhau, như ba đồ vật có hình dạng khác nhau là hình tam giác, hình vuông và hình tròn, đặt chúng lên trên thảm nhà.

Bước thứ nhất: Cha mẹ cầm lên một thứ trong ba thứ đó, như hình tam giác, rồi dùng mắt nhìn, dùng tay sờ, dùng ngón tay lướt theo hình dáng của vật để cảm nhận hình, sau đó ngẩng đầu lên, nhìn vào trẻ nói rõ rằng tên của vật (hình) này: “Đây là hình tam giác”. Giới thiệu với trẻ tương tự như vậy đối với hai hình còn lại, sau đó bảo trẻ thử giới thiệu. Nếu trẻ chưa nắm được thì cần làm lại bước này.

Bước thứ hai: Cha mẹ nói với con trẻ: “Chỉ cho mẹ (bố) hình tròn”. Nếu như trẻ chỉ đúng rồi thì cha mẹ tiếp tục hỏi hai hình còn lại, nếu trẻ chỉ sai thì cũng tiếp tục hỏi hình khác. “Chỉ cho mẹ (bố) hình vuông”. “Chỉ cho mẹ (bố) hình tam giác”. Nếu như trẻ phát hiện lỗi sai và tự sửa thì tiếp tục chuyển sang bước thứ ba. Nếu trẻ chưa nắm được bước thứ hai, thì cha mẹ làm lại bước thứ nhất và bước thứ hai cho trẻ xem, trẻ nắm được rồi thì tiến hành bước thứ ba. Nếu trẻ vẫn chưa nắm được thì dừng lại, lần sau làm lại.

Bước thứ ba: Chỉ hình tam giác rồi hỏi trẻ: “Đây là hình gì?”. Chỉ hình vuông rồi hỏi trẻ: “Đây là hình gì?”. Chỉ hình tròn rồi hỏi trẻ: “Đây là hình gì?”.

Giáo dục tam đoạn thức không những tăng thêm lượng từ vựng của trẻ, mà còn thông qua những từ vựng đó để nhận biết tính chất của đồ vật như: màu sắc, hình dạng, kích thước, ít nhiều... từ đó hình thành khái niệm logic ở trẻ, thông thường mọi người coi giáo dục giác quan là nguồn gốc của toán học.

b. Làm mẫu về hoạt động giác quan

1. Xếp tháp

Vật liệu:

10 cái hình hộp (hoặc cái hộp, cái cốc) có các kích cỡ to nhỏ khác nhau.

Thao tác làm mẫu 1:

Xếp theo hàng dọc:

- + Nói với trẻ: “Hôm nay mẹ (bố) cùng con chơi trò xếp tháp”.
- + Lần lượt đặt 10 hình hộp lên trên thảm (mỗi lần chỉ đặt một cái).
- + Nhìn chăm chú vào những hình hộp đó, tìm ra cái hình hộp to nhất, đặt lên trên thảm cách gần chỗ trẻ ngồi.
- + Cẩn thận tìm cái hình hộp to thứ hai, nhẹ nhàng đặt lên trên hình hộp to nhất kia.



+ Lần lượt làm tương tự với các hình hộp còn lại cho đến cái hình hộp bé nhất, xếp thành một hình tháp.

+ Cùng trẻ quan sát, thưởng thức, sau khi hoàn tất, cầm lấy cái hình hộp bé nhất đặt lên trên thảm, sau đó lần lượt nhẹ nhàng cầm đặt các hình hộp còn lại lên trên thảm.

+ Lần lượt cất các hình hộp về vị trí ban đầu.

Thao tác làm mẫu 2:

Xếp theo hàng ngang:

+ Bảo với trẻ nơi cất các hình hộp kia.

+ Sau đó dùng hai tay mỗi lần một cái đặt 10 cái hình hộp đó lên trên thảm.

+ Nói với trẻ: “Mẹ (bố) cần xếp các hình hộp này theo thứ tự từ lớn đến nhỏ”.

+ Chọn ra hình hộp to nhất, đặt lên trên thảm ở phía bên trái.

+ Tiếp tục chọn ra hình hộp to thứ hai, lần lượt xếp theo hàng ngang từ trái sang phải các hình hộp, cho đến hình hộp nhỏ nhất.

+ Sau khi xếp xong, dùng một tay trượt lên các hình hộp, từ vị trí hình hộp to nhất rồi trượt từ trái sang phải, cho đến hình hộp nhỏ nhất, cảm nhận các hình hộp dần dần nhỏ dần.

+ Cất các hình hộp về vị trí ban đầu.

Hoạt động mở rộng 1:

+ Chọn ra và đếm ngược hình hộp to thứ ba, dùng phương pháp tam đoạn thức dạy cho trẻ khái niệm “lớn” và “nhỏ”.

+ Lấy ra hình hộp to nhất và hình hộp nhỏ nhất, dùng phương pháp tam đoạn thức dạy cho trẻ khái niệm “to nhất” và “nhỏ nhất”.

+ Dùng phương pháp tương tự dạy cho trẻ các khái niệm: to, khá to, to nhất, nhỏ, khá nhỏ, nhỏ nhất.

Hoạt động mở rộng 2:

Dùng giấy trắng cắt ra 10 hình vuông (đối với trẻ 2 - 3 tuổi thì chỉ cần 3 - 5 hình vuông) có cạnh dài từ 1-10mm.

+ Xếp các hình vuông trên mặt bàn hoặc trên thảm công tác theo thứ tự từ to đến nhỏ, từ hàng ngang sang hàng dọc.

+ Dùng hồ nước dán các hình vuông lên bìa giấy cứng rồi treo lên tường.

Mục đích:

+ Bồi dưỡng khả năng phân biệt thị giác đối với các đồ vật có kích thước khác nhau, để trẻ có thể quan sát môi trường xung quanh bằng ánh mắt



sắc bén.

+ Bồi dưỡng cho trẻ về sự tập trung, ý thức có trật tự, khả năng phối hợp tay mắt và khả năng độc lập.

+ Bồi dưỡng cho trẻ kiến thức về Toán học.

+ Làm công tác chuẩn bị cho trẻ học hệ thập phân.

Độ tuổi thích hợp:

2 tuổi rưỡi đến 4 tuổi.

Ghi chú:

Trẻ 2 tuổi có thể bắt đầu tham gia hoạt động này với một số đồ vật có kích cỡ to nhỏ khác nhau rõ rệt và số lượng từ 3 - 5 đồ vật như: chiếc hộp, miếng hình khối, cái bát hoặc nắp chai (lọ); số lượng đồ vật tăng dần lên theo độ tuổi của trẻ.

2. Xếp các cây gậy gỗ màu đỏ

Vật liệu:

10 cây gậy gỗ có độ dài khác nhau, từ 10- 20cm tăng dần đều lên đến 1m. Tô các cây gậy gỗ thành màu đỏ. Nếu không có gậy gỗ thì có thể dùng các mảnh gỗ hoặc giấy cứng.

Thao tác làm mẫu 1:

Xếp theo trật tự dài ngắn:

+ Mời trẻ cùng tham gia trò chơi “gậy đỏ” với bạn.

+ Đặt các cây gậy gỗ ngay ngắn nhưng không theo trật tự dài ngắn vào phía bên trái của tấm thảm hoặc trên mặt bàn.

+ Nói với trẻ: “Mẹ (bố) sẽ sắp xếp các cây gậy theo thứ tự từ dài nhất đến ngắn nhất”.

+ Chọn ra cây gậy dài nhất, dùng tay trái nắm lấy đầu mút bên trái của cây gậy, tay phải nắm đầu mút bên phải của cây gậy, sau đó đặt cây gậy lên trên tấm thảm hoặc trên mặt bàn theo chiều ngang của cây gậy.

+ Làm tương tự với cây gậy dài thứ hai, đặt song song sát bên dưới của cây gậy dài nhất.

+ Làm tương tự với các cây gậy còn lại theo trật tự từ dài đến ngắn, đặt ngay ngắn và song song bên cạnh nhau, cây gậy ngắn hơn đặt sát phía dưới của cây gậy dài hơn.

+ Dùng ngón tay lướt nhẹ từ điểm đầu mút bên phải của cây gậy dài nhất xuống phía dưới các cây gậy ngắn hơn.



- + Cầm lấy cây gậy ngắn nhất, đặt về vị trí ban đầu.
- + Lần lượt cầm lấy các cây gậy còn lại theo thứ tự từ dưới lên, đặt về vị trí ban đầu.

Thao tác làm mẫu 2:

Xếp thành mê cung:

- + Lần lượt xếp các cây gậy gỗ theo trật tự từ dài đến ngắn thành các hình thang.
- + Cầm cây gậy ngắn nhất đặt vào điểm giữa của thảm.
- + Cầm cây gậy ngắn thứ hai, đặt vuông góc tại điểm đầu mút của cây gậy ngắn nhất.
- + Làm tương tự đối với các cây gậy còn lại cho đến cây gậy dài nhất.

Hoạt động mở rộng:

Dùng phương pháp tam đoạn thức để dạy cho trẻ các khái niệm và từ vựng: “dài, ngắn”, “dài, khá dài, dài nhất”, “ngắn, khá ngắn, ngắn nhất”.

Mục đích:

- + Phát triển khả năng phân biệt thị giác đối với các đồ vật dài ngắn.
- + Bồi dưỡng cho trẻ về sự tập trung, ý thức có trật tự và khả năng phối hợp tay mắt.
- + Thỏa mãn nhu cầu đối với sự nhạy cảm về ý thức có trật tự của trẻ.
- + Gián tiếp chuẩn bị cho trẻ học khái niệm và quan hệ trong Toán học từ 1 đến 10, cách tăng giảm...

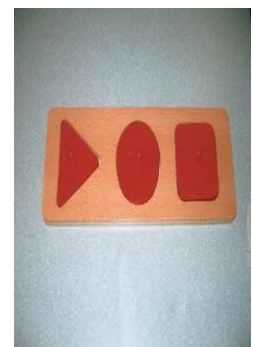
Độ tuổi thích hợp:

2 tuổi rưỡi đến 5 tuổi.

3. Nhận biết và phân biệt các hình trong hình học

Vật liệu:

- + Tranh ghép hình vẽ mua sẵn hoặc tự làm.
- + 6 miếng giấy cứng to, chia thành 6 phần bằng nhau, vẽ hình tương ứng lên trên các miếng giấy đó, dùng dao nhỏ cắt bỏ, bảo đảm các hình vẽ và giấy không bị rách hỏng. Ở trên các hình vẽ dùng dây xuyên qua hạt tạo thành nút để nắm, buộc lại trên các hình vẽ.
- + Đối với miếng giấy cứng thứ nhất, vẽ 6 hình tròn có đường kính khác nhau từ 5 - 10mm.
- + Đối với miếng giấy cứng thứ hai, vẽ 7 hình tam giác có góc và chiều dài cạnh khác nhau.
- + Đối với miếng giấy cứng thứ ba, vẽ 6 hình chữ nhật, trong đó có một hình vuông. Cạnh đáy của các hình chữ nhật đều bằng cạnh của hình vuông.



+ Đối với miếng giấy cứng thứ tư, vẽ 6 hình 4 cạnh, hình 5 cạnh, hình 6 cạnh, hình 7 cạnh, hình 8 cạnh, hình 9 cạnh, hình 10 cạnh.

+ Đối với miếng giấy cứng thứ năm, vẽ các hình đường cong, hình quả trứng, hình ê-líp, hình 4 cánh hoa và hình tam giác cong.

+ Đối với miếng giấy cứng thứ sáu, vẽ 1 hình tứ giác, 2 hình thang, 1 hình thoi, 1 hình thoi.

Thao tác làm mẫu:

+ Mời trẻ cùng làm các hình hình học.

+ Nói với trẻ: “Những miếng giấy cứng này đều là... (ví dụ: hình tam giác). Sau khi mẹ (bố) gỡ bỏ các hình này ra, rồi đặt về vị trí cũ theo hình dạng tương ứng”. Bắt đầu từ các hình hình học ở trên bên trái, dùng ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa nắm lấy cái núm, từ trong miếng giấy cứng đặt xuống bên dưới miếng giấy cứng.

+ Dùng tay còn lại cầm lên hình đầu tiên từ bên trái, dùng tay phải lướt nhẹ theo các cạnh của hình học. Tìm hình học tương ứng ở trên miếng giấy cứng và dùng tay phải sờ lướt trong khung hình học, bỏ hình học này xuống.

+ Tương tự bỏ các hình còn lại vào trong miếng giấy cứng có khoét các hình hình học.

Hoạt động mở rộng:

+ Bỏ các hình xuống phía dưới của miếng giấy cứng không theo trật tự, sau khi đã xếp theo trật tự thì đặt vào trong miếng giấy cứng.

+ Bỏ hình hình học sau khi đã lấy ra đặt vào một chỗ khác. Cầm một hình hình học đặt lên trên miếng giấy cứng có hình hình học tìm vị trí tương ứng, lần lượt bỏ các hình vào đúng vị trí tương ứng.

+ Nhắm mắt lại bỏ các hình hình học vào trong miếng giấy cứng có hình hình học.

+ Cầm lấy một hình, tìm các đồ vật có hình giống nhau ở trong nhà, chẳng hạn như: đồng hồ là hình tròn hoặc hình vuông, cửa là hình chữ nhật... + Làm các tấm, các hình tương ứng, lấy các hình ghép thành đôi với các tấm các.

+ Dạy cho trẻ tên gọi của các hình học, ví dụ: hình tam giác gồm có hình tam giác đều, hình tam giác cân, hình tam giác vuông.

Mục đích:

+ Bồi dưỡng cho trẻ khả năng phân biệt thị giác đối với các hình khác nhau.

+ Bồi dưỡng cho trẻ về sự tập trung, ý thức có trật tự, khả năng phối hợp tay mắt và tính độc lập, chuẩn bị cho trẻ tập viết chữ.

Độ tuổi thích hợp:



Từ 3 - 5 tuổi.

4. Hình hình khối

Vật liệu:

Từ các miếng gỗ xếp hình chọn ra một số miếng gỗ hình khối thường gặp như: hình lập phương, hình chữ nhật, hình cầu, hình ê-líp, hình nón, hình trụ, hình chóp, hình tam giác.

Thao tác làm mẫu:

- + Trước hết để trẻ tự quan sát, chơi với các miếng gỗ hình khối này.
- + Nói với trẻ: “Mẹ (bố) muốn cảm nhận một chút về các miếng gỗ này, xem chúng có thể chuyển động được không”.
- + Dùng phương pháp tam đoạn thức để dạy cho trẻ tên gọi của các miếng gỗ đó.
- + Tìm các đồ vật ở trong nhà có hình dạng giống với các miếng gỗ.
- + Nhắm mắt lại sờ đoán hình dạng của các miếng gỗ.
- + Bỏ các miếng gỗ vào trong một cái túi kín, thò tay vào cảm nhận hình dạng của các miếng gỗ và nói tên gọi của các hình dạng đó.

Ghi chú:

Trước hết giới thiệu cho trẻ nắm các miếng gỗ hình lập phương, hình chữ nhật, hình cầu và hình trụ, sau đó tiếp tục giới thiệu cho trẻ các hình khối còn lại.

Mục đích:

- + Bồi dưỡng cho trẻ về sự tập trung, ý thức có trật tự, khả năng phối hợp tay mắt và khả năng độc lập.
- + Bồi dưỡng cho trẻ khả năng cảm nhận các hình học hình khối.
- + Cho trẻ có thể nhận thức được các hình dạng giống và khác nhau, phù hợp với nhu cầu phát triển về ý thức có trật tự của trẻ.

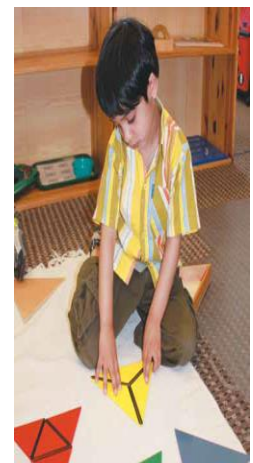
Độ tuổi thích hợp:

Từ 3 - 6 tuổi.



5. Xếp hình tam giác

Vật liệu:



1 tam giác đều to màu xám, 2 tam giác vuông màu xanh (dùng bút mắ màu đen tô cạnh góc vuông của tam giác), 3 tam giác tù màu vàng (dùng bút mắ màu đen tô hai cạnh cân của mỗi tam giác), 4 tam giác cân màu đỏ (trong đó 1 tam giác tô màu đen cả 3 cạnh, 3 tam giác còn lại chỉ tô màu đen 1 cạnh).

Thao tác làm mẫu:

- + Đặt cái khay đựng các tam giác lên trên phía bên trái của thắ.
- + Lấy tam giác màu xám đặt ở phía dưới của cái khay.
- + Nói với trẻ: “Mẹ (bố) muốn dán các tam giác nhỏ lại với nhau tạo thành các tam giác giống tam giác màu xám này”.
- + Lấy ra 2 tam giác vuông màu xanh, mỗi lần lấy một tam giác, ghép hai tam giác vuông liền với nhau theo cạnh thẳng đứng vuông góc đặt lên phía dưới của thắ, cạnh ngắn của tam giác làm cạnh đáy.
- + Dùng ngón trỏ và ngón giữa vẽ một đường màu đen theo đường màu đen của cạnh góc vuông của tam giác.
- + Sau khi 2 cạnh góc vuông của 2 tam giác vuông đều được tô màu đen thì đặt 2 tam giác đối xứng cạnh nhau sao cho 2 cạnh góc vuông màu đen đặt sát cạnh nhau.
- + Đặt tam giác màu xám chồng lên tam giác màu xanh vừa ghép lại, hai tam giác to bằng nhau.
- + Lấy tam giác màu xám đặt về vị trí cũ.
- + Đặt tam giác đều màu xanh vừa ghép lại sang bên phải của tam giác màu xám.
- + Làm tương tự tạo thành tam giác đều giống như tam giác đều màu xám đối với các tam giác tù màu vàng và tam giác cân màu đỏ.

Hoạt động mở rộng:

Dùng giấy màu với màu sắc tương ứng dán lên các tam giác này, cắt rời ra làm thành sách, đặt tên là “Tam giác kỳ diệu”.

Mục đích:

- + Bồi dưỡng cho trẻ khả năng phân biệt thị giác đối với các hình học.
- + Bồi dưỡng cho trẻ về sự tập trung, ý thức có trật tự, khả năng phối hợp tay mắt và khả năng độc lập, phù hợp với nhu cầu trong giai đoạn nhạy cảm của ý thức có trật tự, làm cơ sở cho trẻ chuẩn bị tập viết chữ và học hình học.

Độ tuổi thích hợp:

Từ 3 - 4 tuổi.

6. Phân biệt màu sắc:

Miếng bìa cứng phối màu sắc:

Vật liệu:

Một miếng bìa cứng tròn chia đều thành 3 phần bằng nhau, tô lên 3 màu đỏ, vàng và xanh lam (hoặc dùng giấy màu), làm 3 cái kẹp giấy các màu đỏ, vàng và xanh. Bỏ 3 cái kẹp giấy vào trong một vật chứa như cái cốc nhỏ, rồi đặt cả miếng bìa cứng kia lên một cái khay hình chữ nhật to.



Thao tác làm mẫu:

- + Đặt cái khay hình chữ nhật lên trên mặt bàn.
- + Một tay cầm miếng bìa cứng tròn, 3 ngón tay của tay còn lại cầm lên một cái kẹp giấy.
- + Dùng 3 ngón tay mở cái kẹp ra, kẹp vào phần miếng bìa cứng có cùng màu sắc với cái kẹp.
- + Làm như vậy tương tự với 2 cái kẹp còn lại.
- + Bỏ 3 cái kẹp ra, cho vào vật chứa cũ.
- + Bỏ vật chứa nhỏ và miếng bìa cứng vào trong cái khay hình chữ nhật. Đặt cái khay về vị trí cũ.

Mục đích:

Hoạt động này giúp trẻ học cách phân biệt màu sắc, tăng khả năng phối hợp tay mắt, tăng thêm sức lực cho các ngón tay, sức nắm của ba ngón tay, làm công tác chuẩn bị cho trẻ cầm bút viết chữ sau này.

Hoạt động mở rộng:

Sau khi trẻ đã nắm được hoạt động này, có thể làm một miếng giấy màu khác, ngoài ba màu cơ bản là đỏ, vàng và xanh lam, có thể sử dụng thêm một số màu sắc khác như xanh lá cây, da cam, tím... Miếng giấy cứng này phối hợp với cái kẹp giấy có màu sắc tương ứng là xanh lá cây, da cam và tím.

Độ tuổi thích hợp: trẻ từ 2 - 4 tuổi.

Phối màu các vật dụng thực tế:

Vật liệu:

Cái khay phối màu có chia ngăn, quả cầu nhung (số lượng của khay và của quả cầu nhung là bằng nhau). Một vật chứa nhỏ (như cái bát nhỏ) để đựng quả cầu nhung. Giấy màu và hồ dán có cùng màu sắc với các quả cầu nhung. Căn cứ vào hình dáng chia ngăn của cái khay phối màu mà cắt giấy màu thành hình tròn nhỏ hay hình vuông nhỏ, sau đó căn cứ vào màu sắc của quả cầu nhung để dùng hồ dán dán giấy màu lên trên từng ngăn một, chẳng hạn như: nếu có hai quả cầu nhung màu đỏ thì lần lượt dán giấy màu đỏ lên trên hai cái ngăn.



Thao tác làm mẫu:

- + Cầm lên một quả cầu nhung, xem màu sắc của quả cầu, nếu là màu đỏ thì đặt vào cái ngăn có dán giấy màu đỏ.
- + Làm tương tự, đặt các quả cầu nhung còn lại vào các ngăn có màu sắc tương ứng.
- + Nhặt từng quả cầu nhung cho vào cái bát nhỏ như lúc đầu.
- + Có thể làm đi làm lại nhiều lần.

Mục đích:

Phân biệt màu sắc, tăng cường khả năng phối hợp tay mắt và sự linh hoạt của ba ngón tay dùng để nắm vật.

Hoạt động mở rộng:

Dùng một số dụng cụ như cái kẹp, để kẹp quả cầu nhung đặt vào ngăn có màu sắc giống với màu của quả cầu nhung.

Độ tuổi thích hợp:

Trẻ từ 2 - 4 tuổi.

Phân biệt màu sắc

Cùng một hệ màu, sắp xếp các màu có độ đậm nhạt khác nhau.

Vật liệu:

Màu nước các màu xanh lam, đỏ, vàng và xanh lá cây, ống hút, nước, 7 lọ thủy tinh có cùng kích cỡ.

Thao tác làm mẫu:

Cha mẹ nói với trẻ: “Mẹ (bố) muốn làm mẫu cho con rằng cùng một hệ màu, nhưng sắp xếp các màu có độ đậm nhạt khác nhau”.

- + Đổ đầy nước vào 7 lọ thủy tinh.
- + Dùng ống hút nước đổ vào lọ nước thủy tinh. Lọ thứ nhất cho một giọt màu nước, lọ thứ hai cho 3 giọt, lọ thứ ba cho 5 giọt.
- + Nấp chặt nắp lọ lại, rồi cho vào một cái khay vững chắc hoặc trong một cái giỏ.
- + Sắp xếp 7 lọ đó theo thứ tự từ đậm đến nhạt.

Ghi chú:

Ban đầu trẻ phân biệt sẽ gặp khó khăn, có thể ban đầu chỉ dùng 3 lọ thủy tinh để cho độ đậm nhạt của màu sắc rõ một chút. Hoặc khi cho màu nước vào lọ thủy tinh đựng nước thì lọ thứ hai cho thêm từ 3 - 4 giọt so với lọ thứ nhất.

Hoạt động mở rộng:

- + Dùng phương pháp tam đoạn thức dạy cho trẻ màu đậm, màu nhạt, màu hơi đậm, màu hơi nhạt, màu đậm nhất, màu nhạt nhất.
- + Tìm các màu sắc tương tự nhau ở xung quanh như: màu xanh, trong đó có màu xanh lam và màu xanh lam đậm).



Mục đích:

- + Bồi dưỡng cho trẻ sự tập trung, ý thức có trật tự, khả năng phối hợp, khả năng độc lập.
- + Bồi đắp cảm giác cho trẻ thông qua các màu sắc.
- + Nuôi dưỡng ý thức thưởng thức những màu sắc đẹp có trong môi trường, phù hợp với nhu cầu trong giai đoạn nhạy cảm của ý thức có trật tự.

Độ tuổi thích hợp:

Từ 3 - 5 tuổi.

7. Xúc giác (1)

Vật liệu:

Một tấm gỗ phẳng to, 5 miếng giấy nhám có độ mịn khác nhau nhưng kích cỡ bằng nhau.

Thao tác làm mẫu:

Trước hết, cha mẹ dán các miếng giấy nhám lên trên miếng gỗ theo thứ tự từ mịn đến ráp, từ trên xuống dưới với khoảng cách đều nhau. Sau đó, tiến hành các thao tác dưới đây:

- + Cầm miếng gỗ có dán giấy nhám lên, dùng đầu ngón tay sờ từng miếng giấy nhám từ trên xuống dưới.
- + Vừa sờ vừa nói: “Ráp, hơi ráp, ráp hơn, càng ráp hơn, ráp nhất”.

Mục đích:

- + Bồi dưỡng cho trẻ sự tập trung, khả năng phối hợp tay mắt, ý thức có trật tự và khả năng độc lập.
- + Phát triển độ nhanh nhạy về xúc giác của trẻ.

Độ tuổi thích hợp:

Từ 2 tuổi rưỡi đến 4 tuổi.



8. Xúc giác (2)

Vật liệu:

4 nhóm vải to bằng quân bài có tính chất khác nhau đặt trong một cái giỏ nhỏ, gồm có: tơ tằm, tơ lụa, vải bông và sợi đay. 4 nhóm vải có màu sắc khác nhau, mỗi nhóm có 2 miếng vải.

Thao tác làm mẫu:

Ghép thành đôi cùng chất liệu + Cha mẹ đặt cái giỏ nhỏ có chứa các loại vải lên trên phía bên trái của thảm.

+ Nói với trẻ: “Mẹ (bố) sờ các loại vải này để tìm ra các miếng vải giống nhau về tính chất”.

+ Bỏ các miếng vải trong giỏ lên trên thảm.

+ Lấy một miếng vải đặt xuống bên dưới của cái giỏ.

+ Dùng tay phải lấy ra một miếng vải từ trong giỏ, tay trái cầm miếng vải ở trên thảm, sờ và cảm nhận xem 2 miếng vải có giống nhau không. Nếu không phải thì bỏ vào chỗ cũ, rồi lấy một miếng vải khác. Nếu giống nhau thì bỏ miếng vải cầm ở tay trái về vị trí cũ, đặt miếng vải ở tay phải vào bên phải của miếng vải thứ nhất.

+ Làm tương tự với các miếng vải còn lại.

+ Sau khi hoàn thành thì bỏ các miếng vải vào trong cái giỏ như cũ.

Hoạt động mở rộng:

Nhắm mắt lại để ghép thành đôi các miếng vải.

Mục đích:

+ Phát triển cho trẻ về sự tập trung, giúp trẻ ý thức có trật tự, khả năng phối hợp tay mắt và khả năng độc lập.

+ Phát triển khả năng nhạy cảm của xúc giác.

Độ tuổi thích hợp:

Từ 2 tuổi rưỡi đến 4 tuổi.

9. Trọng lượng

Vật liệu:

8 lọ đựng thuốc không nhìn rõ bên trong (hoặc vật chứa tương tự khác), trong đó, trong 2 lọ đựng đầy bông vải, 2 lọ đựng đầy hạt dưa, 2 lọ đựng đầy gạo, 2 lọ đựng đầy cát hoặc muối và 1 cái giỏ nhỏ.



Thao tác làm mẫu:

- + Đặt cái giỏ có đựng 8 lọ thuốc kia vào phía góc bên trái của mặt bàn.
- + Nói với trẻ: “Mẹ (bố) muốn ghép các lọ thuốc thành đôi theo trọng lượng”.
- + Bỏ 8 lọ thuốc từ trong giỏ ra ngoài, mỗi lần lấy 1 lọ, đặt vào bên phải của cái giỏ.
- + Cầm một cái lọ lên, dùng tay ước lượng rồi đặt vào phía dưới của cái giỏ.
- + Tay phải lấy một cái lọ khác, cảm nhận trọng lượng của lọ, tay trái cầm cái lọ vừa đặt xuống phía dưới của cái giỏ, hai tay cùng cảm nhận trọng lượng. Nếu cảm giác không bằng nhau thì đặt hai cái lọ về vị trí cũ, tay phải lấy một cái bình khác ước lượng xem thế nào, cho đến khi tìm thấy cái lọ có trọng lượng bằng nhau mới thôi. Nếu hai lọ nặng bằng nhau thì bỏ cái lọ cầm ở tay trái xuống phía dưới của cái giỏ, cái lọ cầm ở tay phải đặt vào bên phải của cái lọ vừa đặt xuống phía dưới đó.
- + Làm tương tự để ghép thành đôi đối với các lọ thuốc còn lại.
- + Làm xong thì bỏ từng cái lọ thuốc vào trong cái giỏ như lúc đầu (có thể dùng giấy màu đỏ dán lên nắp của một nhóm lọ, một nhóm lọ khác thì dán giấy màu xanh lam hoặc giấy màu khác, làm như thế sẽ dễ hơn nhiều).

Hoạt động mở rộng:

Cầm một cái lọ đựng đầy bông vải, một cái lọ đựng đầy cát, dùng phương pháp tam đoạn thức để dạy cho trẻ khái niệm “nhẹ” và “nặng”.

Mục đích:

Gợi ý, giúp trẻ cảm giác và nhận biết về trọng lượng, đồng thời bồi dưỡng sự tập trung cho trẻ, khả năng phối hợp, ý thức có trật tự và khả năng độc lập, phù hợp với giai đoạn nhạy cảm của ý thức kỷ luật cao.

10. Thính giác

Vật liệu:

8 lọ đựng thuốc không nhìn rõ bên trong, một ít bột ngô, hạt kê, hạt gạo, dây băng ghi âm màu đỏ, dây băng ghi âm màu xanh lam.

Chuẩn bị giáo cụ:

- + Chia bột ngô, hạt kê, hạt gạo thành 2 phần, sau đó cho riêng vào 8 cái lọ đựng thuốc (mỗi lọ chỉ cho đầy nửa lọ).
- + Chia 8 cái lọ kia thành 2 nhóm, một nhóm thì dán dây băng màu đỏ lên nắp lọ, một nhóm thì dán dây băng màu xanh lam lên nắp lọ.

Thao tác làm mẫu:

Làm tương tự như thao tác làm mẫu đối với “trọng lượng” ở trên.

5. Toán học

Nói đến Toán học, có người đau đầu, có người lại lắc đầu, bởi vì nó quá khó, quá trừu tượng. Tôi ngày trước không thích Toán học, luôn tự trách mình không có tư duy Toán học, cho nên khi học Phổ thông Trung học, tôi liền chọn học môn khoa học xã hội. Thế nhưng khi tôi tham gia huấn luyện Montessori, cái mà cuốn hút tôi nhất lại là Toán học. Khi nhìn thấy các giáo cụ Toán học được Tiến sĩ Montessori dày công nghiên cứu thiết kế thì tôi thấy Toán học không hề khô khan như mình nghĩ, không làm người khác phải sợ. Từ đó, tôi ý thức được rằng, có thể dùng các giáo cụ để học các khái niệm trừu tượng, tạo ra hệ thống logic và nhận thức thế giới xung quanh.

Theo Tiến sĩ Montessori, con người sinh ra là đã có “tư duy” Toán học và không ngừng tích lũy và ứng dụng các tri thức Toán học trong cuộc sống hàng ngày, chẳng hạn như: “Giày của tôi bé, giày của bố to” (to nhỏ), “Ngày mai, tôi đến nhà bà nội chơi” (thời gian), “Bánh của bạn nhiều hơn của tớ” (số lượng), “Gọi điện thoại cho mẹ”, “Tìm tần số tivi” (con số)...

Giáo cụ Toán học Montessori phù hợp với nhu cầu phát triển của trẻ, giáo dục giác quan là tiền đề cho học Toán học. Giáo cụ giác quan và giáo cụ Toán học thông qua thao tác bằng tay, dùng giác quan để thể nghiệm làm cho các khái niệm Toán học trừu tượng được tiếp nhận một cách dễ dàng, từ đó, có thể hiểu và ứng dụng. Những giáo cụ như thế này thu hút trẻ phát hiện, khám phá, thảo luận, làm cho đầu óc trẻ được mở mang, dần dần nhận biết và xác lập các khái niệm cơ bản về Toán học như: phân loại, so sánh, trọng lượng, đo đạc, kích thước, không gian, hình dạng, thể tích, số lượng và mối quan hệ giữa các sự vật...

5.1. Giới thiệu sơ lược về giáo cụ Toán học Montessori

1. Nhận biết về số và lượng dưới 10



Công cụ hoặc phương pháp bao gồm:

- * Gậy đếm.
- * Con số bằng giấy nhám.
- * Gậy con số và thẻ con số.
- * Hộp con thoi.

- * Con số và quân bài.
- * Gậy chuỗi hạt có màu.
- * Trò chơi ghi nhớ con số.

2. Giới thiệu hệ thập phân

Công cụ hoặc phương pháp bao gồm:

- * Chuỗi hạt.
- * Thẻ con số.
- * Con số to được ghép thành (con số phức tạp).
- * Trò chơi tổng loại.

3. Nhận biết về số và lượng dưới 1.000

Công cụ hoặc phương pháp bao gồm:

- * Thang chuỗi hạt ngắn.
- * Hơn một chục hạt.
- * Hơn một chục số và lượng.
- * Thẻ con số dưới 100.
- * Vừa nhảy vừa đếm đến 1.000.

4. Làm toán thêm con số

Thông qua tiến hành các trò chơi dưới đây:

- * Trò chơi ngân hàng: phép cộng, phép nhân, phép trừ, phép chia.
- * Trò chơi tem: phép cộng, phép nhân, phép trừ, phép chia.
- * Trò chơi đếm.

5. Nhớ

Thông qua tiến hành các công cụ hoặc trò chơi dưới đây:

- * Thêm: phép cộng thẻ con số, trò chơi thêm con rắn.
- * Bớt: phép trừ thẻ con số, trò chơi bớt con rắn.
- * Nhân: phép nhân thẻ con số.
- * Chia: phép chia thẻ con số.

5.2. Chế tạo giáo cụ và hoạt động làm mẫu

1. Gậy đếm

Vật liệu:

10 đoạn gậy gỗ, đoạn ngắn nhất dài 10cm, đoạn thứ hai dài 20cm, đoạn thứ ba dài 30cm... đoạn dài nhất dài 1m. Lấy 10cm làm đơn vị chuẩn để quét màu các đoạn gỗ bằng hai màu đỏ và xanh lam đan xen nhau.

Thao tác làm mẫu 1:

- + Cha mẹ đặt hai tấm thảm lên sàn nhà, đặt lần lượt các đoạn gậy gỗ lên trên thảm.
- + Tìm đoạn gậy ngắn nhất đặt lên tấm thảm thứ hai, đầu gậy màu đỏ đặt sát bên trái của tấm thảm.
- + Tìm đoạn gậy ngắn thứ hai đặt lên phía trên của đoạn gậy ngắn nhất.
- + Làm tương tự với các đoạn gậy còn lại, sau khi đặt hết các đoạn gậy sẽ xuất hiện hình bậc thang.

Thao tác làm mẫu 2:

- + Cha mẹ bỏ 3 đoạn gậy đặt lên tấm thảm, tạo thành một hình thang gác.
- + Cầm lấy đoạn gậy thứ nhất, đặt lên phía trước của thảm, dùng tay phải nắm chặt lấy đoạn gậy nói "1".
- + Cầm lấy đoạn gậy thứ hai, đặt lên phía trước của thảm công tác, dùng tay phải nắm chặt đoạn gậy ở phần tô màu đỏ nói "1", tiếp tục nắm phần tô màu xanh của đoạn gậy nói "2".
- + Làm tương tự với đoạn gậy thứ ba.
- + Dùng phương pháp tam đoạn thức dạy cho trẻ tên của các đoạn gậy "1", "2", "3".
- + Làm tương tự dạy cho trẻ từ số 4 đến số 10.

Hoạt động mở rộng:

- + Cầm một đoạn gậy số, bảo trẻ tìm một đoạn gậy màu đỏ có chiều dài tương đương.
- + Đưa cho trẻ một đoạn gậy số, bảo trẻ lấy một đoạn gậy số khác to hơn hoặc nhỏ hơn đoạn gậy số này 10cm.
- + Dùng gậy số để đo các đồ vật trong nhà như: chiều cao của cái bàn, chiều dài của cái tủ...

Mục đích:

- + Cho trẻ học tên gọi của các con số.
- + Cho trẻ biết được rằng, mỗi con số là một cá thể độc lập.
- + Cho trẻ học số lượng từ 1 - 10 và mối quan hệ của chúng.

Độ tuổi thích hợp:

Trẻ từ 2 tuổi rưỡi đến 4 tuổi.

2. Con số bằng bìa cứng***Vật liệu:***

Gồm có 3 tờ giấy nhám to màu xanh lá cây, 1 tờ giấy cứng to, 1 cái kéo, 1 lọ hồ dán.

Chuẩn bị giáo cụ:

+ Cắt 3 tờ giấy nhám to màu xanh lá cây thành 10 phần bằng nhau, tổng cộng cắt thành 10 tờ giấy nhám nhỏ.

+ Dùng tờ giấy cứng to cắt thành 10 con số từ 0 đến 9.

+ Dùng hồ dán dán các con số lên trên tờ giấy nhám.

Thao tác làm mẫu:

+ Cha mẹ đặt cái hộp có đựng các con số từ 0 - 9 lên trên mặt bàn.

+ Lấy ra tờ giấy cứng “1” đặt lên mặt bàn.

+ Dùng tay trái cầm phía bên trái của tờ giấy cứng “1”, dùng ngón trỏ và ngón giữa của tay phải từ từ tô con số trên tờ giấy cứng và nói “1”. Làm đi làm lại 3 lần, sau đó bảo trẻ thử làm.

+ Bỏ tờ giấy cứng đó lên trên mặt bàn.

+ Làm tương tự với con số “2” và “3”.

+ Dùng phương pháp tam đoạn thức dạy cho trẻ tên gọi của các con số.

Hoạt động mở rộng:

+ Tìm một cái hộp giấy hoặc cái khay sâu, bên trong đựng bột ngô. Sau khi tô xong các con số trên tờ giấy nhám, dùng ngón trỏ và ngón giữa tập viết các con số này trong cát hoặc bột ngô.

+ Dùng phấn tập viết các con số này lên một cái bảng đen nhỏ.

Mục đích:

+ Dùng ký ức về xúc giác, thị giác và thính giác để học ký hiệu của các con số.

+ Giúp trẻ nhận biết và nói ra tên gọi của các con số và mối quan hệ giữa ký hiệu các con số viết.

+ Chuẩn bị cho trẻ tập dùng bút viết con số.

Độ tuổi thích hợp cho trẻ:

Từ 2 tuổi rưỡi đến 4 tuổi.

3. Gậy con số và thẻ con số

Vật liệu:

Dùng máy tính hoặc dùng tay viết các con số từ 1 - 10, làm thành thẻ con số, gậy con số.

Thao tác làm mẫu 1:

+ Cha mẹ bỏ các gậy con số lên trên một tấm thảm, xếp thành hình thang gác.

+ Bỏ cái hộp có chứa các thẻ con số lên trên một tấm thảm khác.

+ Ôn luyện các con số này.

+ Cầm lên một thẻ con số (bắt đầu từ 1), hỏi trẻ là con số nào, sau đó nói với trẻ: “Con hãy sang lấy gậy số này ở trên tấm thảm công tác kia cho mẹ (bố)”.

+ Sau khi trẻ lấy gậy con số về thì đặt ở phía dưới của tấm thảm sao cho đầu mút bên trái của gậy con số đặt sát phía bên trái của tấm thảm, lấy thẻ con số tương ứng đặt vào đầu mút bên phải của gậy con số này.

+ Làm tương tự với các gậy con số và thẻ con số còn lại, cho đến khi xếp xong sẽ xuất hiện hình thang, các thẻ con số cũng đặt vào đầu mút bên phải của các gậy con số tương ứng.



Thao tác làm mẫu 2:

+ Đặt các gậy con số không theo trật tự lên trên một tấm thảm, các thẻ con số cũng đặt không theo trật tự lên trên một tấm thảm khác.

+ Làm theo các bước của thao tác làm mẫu 1, xếp các gậy con số thành hình thang vuông, các thẻ con số đặt ở đầu mút bên phải của các gậy con số tương ứng.

Thao tác làm mẫu 3:

+ Đặt lộn xộn các gậy con số lên trên một tấm thảm.

+ Cầm lấy một cây gậy con số đặt lên một tấm thảm khác, bảo trẻ đi lấy một cây gậy con số khác dài hơn cây gậy con số này “1”.

+ Làm tương tự bảo trẻ đi lấy một cây gậy con số khác ngắn hơn cây gậy con số kia “1”, hoặc cây gậy con số khác dài hơn cây gậy con số kia “2”.

Thao tác làm mẫu 4:

+ Đặt các cây gậy con số lên trên một tấm thảm, đặt các thẻ con số lên trên một tấm thảm khác.

+ Cha mẹ cầm lên một thẻ con số, sau đó hỏi trẻ là con số nào, bảo trẻ đi lấy cây gậy con số dài hơn con số trên thẻ kia “2”...

Thao tác làm mẫu 5:

- + Cha mẹ bảo trẻ xếp các cây gậy con số lên trên một tấm thảm thành hình thang, đặt các thẻ con số xuống phía dưới của các cây gậy con số.
- + Cầm cây gậy con số 10 đặt xuống phía dưới của thảm.
- + Chỉ vào cây gậy con số 10 bảo trẻ đếm, sau đó đặt thẻ con số 10 cạnh đầu mút bên phải của cây gậy con số 10.
- + Cầm cây gậy số 9 lên đặt xuống phía dưới của cây gậy số 10, rồi bảo trẻ đếm. Đặt thẻ con số 9 cạnh đầu mút bên phải của cây gậy con số 9.
- + Chỉ vào chỗ chênh lệch giữa cây gậy con số 10 và cây gậy con số 9 rồi hỏi trẻ: “Con xem cây gậy nào đặt ở đây là vừa vặn”.
- + Khi trẻ cầm đến cây gậy con số 1 thì đặt ở chỗ chênh lệch kia và nói: “Cây gậy con số 1 đặt ở đây là vừa vặn”.
- + Đặt thẻ con số 1 lên trên cây gậy con số 1.
- + Đặt cây gậy con số 8 xuống phía dưới của cây gậy con số 9, làm tương tự bổ sung vào chỗ chênh lệch như trên.
- + Khi làm đến cây gậy con số 5, lấy đầu mút bên phải của cây gậy làm chuẩn, tay phải nâng đầu mút bên trái của cây gậy lên, cuộn theo hướng ngang mặt nước, biểu thị cộng hai cây gậy con số 5 lại thì được 10.

Mục đích:

- + Nhằm giúp trẻ nhận biết ký hiệu viết và mối quan hệ về số lượng của các con số.
- + Giúp trẻ nâng cao khả năng phân biệt về độ dài và mối quan hệ giữa chúng với các con số.
- + Giúp trẻ hiểu được thứ tự của các con số.
- + Cho trẻ hiểu được sự tạo thành con số 10, chuẩn bị cho trẻ học phép cộng.

Độ tuổi thích hợp cho trẻ:

Từ 3 - 4 tuổi.

4. Con số và quân bài

Vật liệu:

55 quân bài, thẻ con số từ 1 - 10, 2 cái giỏ nhỏ, một cái khay để đựng giỏ.

Chuẩn bị giáo cụ:

Dùng nhựa cứng cắt ra 10 con số từ 1 - 10, 55 miếng bìa cứng nhỏ hình đồng xu bằng nhau cùng màu sắc hoặc các vật nhỏ khác như: đá hình trứng, nắp chai, khay áo..., chỉ cần cùng màu sắc và to bằng nhau là được.

Thao tác làm mẫu:

+ Cha mẹ đặt cái khay có đựng các con số và quân bài lên trên tấm thảm công tác.

+ Lấy các con số từ 1 - 10 và 55 quân bài từ trong vật chứa đặt xuống phía dưới tấm thảm.

+ Đặt các con số theo thứ tự từ 1 - 10 lên phía trên của thảm, giữa các con số có một khoảng trống.

+ Chỉ con số “1” và nói to thành tiếng, sau đó đặt một quân bài xuống phía dưới của con số “1”.

+ Chỉ con số “2” và nói to thành tiếng, sau đó đặt hai quân bài xuống phía dưới của con số “2”, một quân ở bên trái, một quân ở bên phải.

+ Làm tương tự đặt tất cả quân bài xuống phía dưới của các con số.

+ Bỏ các con số và quân bài lần lượt vào vật chứa như lúc đầu, sau đó đặt vào trong khay.



Hoạt động mở rộng:

Làm tương tự như trên đối với các con số và quân bài, chỉ cho trẻ nhìn, quân bài nào có quân bài khác đi cùng thì là số chẵn, quân bài nào không có quân bài khác đi cùng thì là số lẻ.

Mục đích:

+ Cho trẻ thành thạo với thứ tự của các con số.

+ Giúp trẻ hiểu được các con số là đại diện về số lượng riêng biệt của các đồ vật.

+ Giới thiệu số chẵn và số lẻ.

Độ tuổi thích hợp cho trẻ:

Từ 3 - 5 tuổi.

5. Trò chơi ghi nhớ

Vật liệu:

10 mảnh giấy có ghi các con số từ 1 - 10, 3 cái bát nhỏ (để đựng), nửa bát hạt đậu.

Chuẩn bị giáo cụ:

+ Gấp các mảnh giấy có chứa con số làm đôi, đặt vào trong một cái bát nhỏ.

+ Đặt cái bát không có gì xuống phía dưới của cái bát đựng hạt đậu.

+ Đặt hai cái bát vào trong một cái khay.

Thao tác làm mẫu:

- + Cha mẹ đặt cái khay lên trên thảm công tác.
- + Đặt cái bát có chứa hạt đậu ở các vị trí khác nhau, như nhà bếp.
- + Đặt cái bát có đựng các tờ giấy ghi con số trước mặt trẻ, bảo trẻ lấy một mảnh giấy bất kỳ, mở ra, ghi nhớ con số ghi trên mảnh giấy, sau đó đặt lên trên tấm thảm.
- + Trẻ lấy các hạt đậu ở trong bát đếm cho đủ với con số vừa xong rồi cho các hạt đậu vào cái bát không, đặt xuống tấm thảm.
- + Cha mẹ cầm lấy thẻ con số từ trên thảm công tác, đọc to tên gọi của con số, đếm hạt đậu trong bát để kiểm tra xem số hạt đậu có tương ứng với con số kia không.
- + Làm tương tự với các con số còn lại.

Ghi chú:

Tham gia hoạt động này tốt nhất là có 2 - 3 đứa trẻ.

Mục đích:

- + Giúp trẻ ghi nhớ các con số.
- + Giúp trẻ hiểu ký hiệu của các con số từ 1 - 10 và quan hệ về số lượng của các con số đó.

Độ tuổi thích hợp cho trẻ:

Từ 3 - 5 tuổi.

6. Hoạt động ngôn ngữ

Tiến sĩ Montessori nhấn mạnh, từ 0 - 6 tuổi là giai đoạn nhạy cảm về ngôn ngữ của trẻ. Ngôn ngữ là công cụ để con người trao đổi giao lưu với nhau, con người dùng ngôn ngữ để trao đổi thông tin, biểu đạt tình cảm và nguyện vọng, nhằm thiết lập và duy trì quan hệ xã hội. Lớp học Montessori bao gồm các trẻ em có độ tuổi khác nhau, hơn nữa trẻ có thể tự do đi lại. Được ở cùng bạn bè với nhiều độ tuổi khác nhau tạo cho trẻ em rất nhiều cơ hội để trao đổi giao lưu; mặt khác, việc giáo viên chuẩn bị môi trường ngôn ngữ phong phú đã giúp cho trẻ em vô tình học được các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết.

Ngôn ngữ có quan hệ mật thiết với cuộc sống, như chúng ta đề cập đến việc mua thức ăn ở phần trước, đó chính là việc vận dụng ngôn ngữ vào cuộc sống giao tiếp hàng ngày, từ đó góp phần nâng cao khả năng ngôn ngữ của trẻ và làm phong phú sự trải nghiệm cuộc sống của trẻ, đó chính là tiền đề là cơ sở cho việc đọc viết của trẻ sau này.

Hàng ngày, chúng ta cần dành thời gian để nói chuyện với trẻ, đối với trẻ 3 tuổi cần sử dụng những câu đơn giản, khi nói cần chậm rãi, rõ ràng từng câu từng chữ, kèm theo cả biểu cảm. Điều quan trọng hơn là khi trẻ nói, chúng ta cần kiên nhẫn lắng nghe, cho trẻ có đủ thời gian để trình bày ý kiến của chúng, không được ngắt quãng mạch suy nghĩ của trẻ. Chẳng hạn như: sau khi trẻ đi lớp về, cần hỏi trẻ xem hôm nay có gì thú vị không; hoặc là kể tiếp chủ đề của mấy hôm trước, hỏi trẻ sự tiến triển của sự việc mấy hôm trước thế nào, có gì mới nảy sinh không... Đôi khi dùng những câu hỏi kiểu như “Mẹ (bố) cảm thấy... con nghĩ

thế nào?” để gợi mở trẻ nói ra suy nghĩ, ý kiến và cách nhìn nhận của trẻ về một sự việc hay vấn đề nào đó. Tránh để trẻ chỉ trả lời các câu hỏi “có” và “không”.

Chúng ta cần nói chuyện với trẻ về những sự việc đang xảy ra, miêu tả sự nảy sinh và quá trình của sự việc, chẳng hạn như: “Mẹ mang theo hai chai nước, một chai là của con, một chai là của mẹ, mẹ đã viết tên lên trên vỏ chai để khi dùng không bị lẫn lộn”. Cần khích lệ trẻ giải thích về suy nghĩ và nguyên nhân của những việc mà trẻ làm và những câu mà trẻ nói. Đôi khi trẻ không nghe lời, chúng ta bảo trẻ làm thế này thì trẻ lại làm thế kia, hãy để trẻ nói ra lý do tại sao và điểm có lợi của việc làm đó, nếu trẻ có thể thuyết phục được chúng ta thì chúng ta cần tiếp nhận, như thế cả hai bên đều thấy hài lòng.



Cần cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên, giao lưu gặp gỡ với nhiều người, nhiều sự việc và sự vật ở bên ngoài. Cha mẹ chuẩn bị cho trẻ những đồ dùng biểu diễn ở một góc vui chơi trong nhà, động viên trẻ đóng kịch (trò chơi gia đình) để diễn xuất lại những gì trẻ đã trải qua, sau đó bảo trẻ vẽ ra, viết ra những gì mà trẻ tiếp nhận được. Khi trẻ dùng tranh ảnh, ghép vắn những chữ trẻ tự tưởng tượng, cha mẹ không nên sửa, bởi vì trẻ 3 tuổi có cách biểu đạt của 3 tuổi, trẻ 5 tuổi có cách biểu đạt của 5 tuổi.



“Tiến sĩ Montessori phát hiện ra rằng, trẻ từ 0 - 6 tuổi có giai đoạn nhạy cảm đối với ngôn ngữ. Tuy nhiên, giai đoạn nhạy cảm này không thu hút sự chú ý đặc biệt của mọi người, bởi vì việc lắng nghe mọi người xung quanh không ngừng nói chuyện đã cung cấp cho trẻ những yếu tố cần thiết cho sự phát triển khả năng ngôn ngữ. Nói về giai đoạn nhạy cảm này, cái duy nhất thu hút sự chú ý của chúng ta chính là vẻ mặt tươi cười của trẻ. Khi trẻ nói ra những câu từ ngắn gọn chuẩn xác thì trên khuôn mặt trẻ sẽ tự nhiên lộ rõ niềm vui. Bởi vì trẻ đã phân biệt được các âm thanh khác nhau, giống như trẻ chú ý đến tiếng chuông ở lớp học vang lên. Vào buổi tối cũng vậy, khi trẻ trải nghiệm những niềm vui đó xong, trẻ sẽ dần chìm vào giấc ngủ, việc này cha mẹ cũng nên chú ý. Bởi vì, trước khi trẻ ngủ, cha mẹ ở bên cạnh nhẹ nhàng hát, không ngừng lặp lại những câu từ giống nhau. Với tâm trạng vui vẻ, thể giới ý thức của trẻ dần dần đi vào giấc mơ. Đây chính là lý do vì sao người lớn luôn dùng những câu từ nhẹ nhàng để nói với trẻ. Chúng ta mong muốn trẻ dùng nét mặt tràn đầy sinh lực để đáp lại chúng ta. Đây cũng chính là lý do vì sao con người từ buổi sớm của ngày mới đã bắt đầu mong ngóng đến buổi tối, khi trẻ ngóng chờ có người kể chuyện hoặc hát cho trẻ nghe, lúc này cha mẹ hãy nhớ đáp ứng mong muốn của trẻ”.

CÂU CHUYỆN NHỎ

Con thỏ không bỏ đi

Diệu Mỹ (3 tuổi) đến trước mặt tôi nói: “Cô ơi, hôm qua cháu nhìn thấy một con thỏ ở nhà cháu”. “Ồ! Chắc là thú vị lắm đây, cháu hãy nói cho cô biết đã xảy ra chuyện gì nào để cô ghi ra giấy”, tôi vừa hỏi vừa lấy bút và giấy. “Con thỏ ăn cỏ của nhà cháu, làm cỏ ngắn lại rồi. Cháu chạy đến đánh vào mông con thỏ, thế là con thỏ chạy mất”. “Còn gì nữa không?”, tôi cười mỉm nhìn cô bé. “Cháu đến túm vào tai con thỏ rồi đánh vào mông, nó liền chạy ra phía sau nhà cháu”. “Còn gì nữa không?”. “Không ạ, cháu kể xong rồi ạ”, Diệu Mỹ chạy đến chơi cùng các bạn khác.

Trẻ có trí tưởng tượng rất phong phú, trẻ biết rất nhiều thứ chỉ có điều là chúng không thể nói hết ra được. Giáo viên và cha mẹ nên dành nhiều thời gian ở bên trẻ và nghe trẻ kể, kích thích trẻ nói ra những suy nghĩ của mình. Cha mẹ nên hỏi trẻ những câu hỏi kiểu như: “Còn gì nữa không?”, “Sau đó thì sao?”, “Oa, câu chuyện thật thú vị”... để khuyến khích trẻ kể thật nhiều, nói thật nhiều. Khi đó cha mẹ sẽ phát hiện thấy mỗi đứa trẻ có cách kể chuyện khác nhau, mỗi đứa trẻ đều là một nhà văn nhỏ.

Trong túi xách của cha mẹ nên có một quyển sổ nhỏ và một cái bút, khi có cơ hội là ghi lại những lời bọn trẻ nói. Những trẻ 3 - 5 tuổi đều có khả năng diễn đạt tốt và trẻ sẽ kể những câu chuyện dài, khó mà ngay lập tức ghi lại hết được, cho nên chúng ta có thể tốc ký hoặc dùng máy ghi âm để ghi lại, sau đó, cẩn thận chép sang một quyển sổ khác. Chúng ta nên dành cho trẻ một nơi chuyên để những tác phẩm của trẻ, khoảng một tháng lại thu dọn một lần, đóng lại thành quyển rồi để lên một cái giá sách thấp. Trẻ em rất thích nghe giọng nói của mình trong máy ghi âm và thích cùng người khác đọc những câu chuyện về bản thân mình do trẻ tự viết.

Những ngôi sao nhỏ lấp lánh đang nhảy múa trên bầu trời

Thanh Thương (4 tuổi) cầm bức tranh do cô bé vừa vẽ xong chạy đến chỗ tôi: “Cô giáo hãy xem bức tranh con vẽ này”. Tôi vẫn chưa nhìn rõ cô bé đã vẽ cái gì thì Thương đã gấp bức tranh lại. “Cô có thể xem lại bức tranh của con một chút không”, tôi hỏi cô bé tỏ ý thương lượng.

“Tất nhiên được ạ”, Thương vui vẻ mở bức tranh ra. Tôi chăm chú nhìn bức tranh của cô bé. “Cô nhìn thấy con vẽ rất nhiều đường cong và vòng tròn màu xanh lá cây. Con có thể nói cho cô biết câu chuyện của bức tranh không”, tôi tò mò hỏi.

“Chúng đang chuyển động cô ạ”.

Tôi ngạc nhiên với câu trả lời của cô bé. Khi tôi nhìn lại bức tranh, đúng là bức tranh rất đẹp và sống động.

“Cái gì đang chuyển động thế con?”, tôi hỏi.

“Các ngôi sao đang chuyển động ạ. Các ngôi sao lấp lánh đang chuyển động đấy cô ạ”.

“Làm sao con nhìn thấy được?”, tôi tò mò hỏi tiếp.



“Chỗ này đang chuyển động ạ”, cô bé chỉ vào đường cong nói. “Những vòng tròn này là các ngôi sao đấy ạ”.

“Ừ nhỉ”, tôi gật gật đầu tán thành.

“Ngôi sao ở trên bầu trời ạ”, Thương bổ sung thêm.

“Ừm! Các ngôi sao lấp lánh đang chuyển động trên bầu trời”, tôi kết luận.

“Vâng ạ! Các ngôi sao nhỏ lấp lánh đang nhảy múa đấy”, Thương vui mừng nói.

“Cô giúp con viết được không?”.

“Được ạ”.

Tôi cầm bút viết ở phía trên của bức tranh: “Những ngôi sao nhỏ lấp lánh đang nhảy múa trên bầu trời. Ngày 9 tháng 10, Thanh Thương”, tôi vừa viết vừa nói.

Thanh Thương rất vui, cô bé cầm bức tranh chạy đến chỗ các bạn kể câu chuyện về những ngôi sao nhỏ của mình.

Một bức tranh thật thú vị! Người lớn thường nghĩ rằng, trẻ em chỉ viết linh tinh vẽ linh tinh thôi, chứ không biết trong đó có rất nhiều điều đáng được chú ý, bao hàm rất nhiều câu chuyện nhỏ thú vị. “Tô linh tinh, vẽ linh tinh” là bước đầu tiên để trẻ tập viết, người lớn nên coi trọng chuyện này, đồng thời cha mẹ nên có sự hướng dẫn và khích lệ trẻ.

Trẻ em khoảng 2 - 3 tuổi có thể nói được những từ ngữ đơn giản, chúng thích dùng bút vẽ tranh. Khi trẻ đưa tác phẩm của mình cho cha mẹ xem, cha mẹ thờ ơ sẽ khiến trẻ thất vọng, đồng thời cha mẹ cũng không nên nói chung chung “Ồ! Thật tuyệt vời, đẹp thật đấy”... Làm như vậy trẻ rất vui, nhưng không giúp ích nhiều cho trẻ. Khi cầm bức tranh của trẻ, trước hết cần xem một cách chăm chú, đồng thời nói với trẻ là đã nhìn thấy cái gì, chẳng hạn như: “Ồ, bố (mẹ) nhìn thấy con vẽ 2 đường màu đỏ, còn có 3 vòng tròn màu vàng. Con hãy nói cho bố (mẹ) biết 2 đường màu đỏ này là cái gì không? Và 3 vòng tròn màu vàng kia nữa?”. Khi trẻ trả lời, cha mẹ cần chăm chú lắng nghe và lên tiếng đáp lời trẻ, biểu thị đã hiểu hoặc tán đồng, sau đó cha mẹ nên viết lên phía trên của bức tranh lời của trẻ nói về bức tranh, viết thêm ngày tháng năm. Nếu trẻ không muốn nói hoặc không có gì để nói thì cũng không sao, cha mẹ không được ép buộc trẻ nói. Các bậc cha mẹ cũng không cần thiết lần nào cũng bắt trẻ kể câu chuyện về bức tranh khiến trẻ cảm thấy áp lực.

Việc nghe và ghi lại những câu chuyện do trẻ kể lại sẽ bồi dưỡng khả năng biểu đạt, phát huy trí tưởng tượng, phát triển tư duy và khả năng suy lý của trẻ, mà còn có thể giúp trẻ nhận thức được mối quan hệ giữa nghe, nói và viết. Hãy dùng bút ghi lại những lời đã nói để bản thân mình và người khác có thể đọc được.

HOẠT ĐỘNG LÀM MẪU

1. “Tôi nhìn thấy”

Thu gom một số đồ vật nhỏ hàng ngày cho vào trong một cái giỏ nhỏ như: một quả táo, một cái kéo, một cái bút. Đặt cái giỏ lên trên mặt bàn hoặc trên tấm thảm. Một người miêu tả, một người đoán, sau đó đổi vị trí cho nhau.

“Tôi nhìn thấy một đồ vật màu đỏ, có thể ăn được là...”. Người khác nói: “Quả táo”.

2. Chiếc túi thần kỳ

Bỏ một số đồ vật khác nhau vào trong một cái túi. Trước tiên lấy một đồ vật ra xem là cái gì, sau đó lại cho vào trong túi. Một người thò tay vào trong túi cầm lấy một đồ vật, vừa dùng tay cảm giác đồ vật, vừa miêu tả đặc điểm của đồ vật sờ được chẳng hạn như: “Tôi sờ được một đồ vật cứng cứng, sờ mát mát, dùng để mở cửa”. Một người khác đoán: “Là chìa khóa”.

3. “XX nói...”

Một người ra mệnh lệnh “XX nói...” (XX là tên của người ra mệnh lệnh), một người khác làm theo mệnh lệnh đó, ví dụ: “Mẹ nói: Bỏ tay lên trên đầu”. Một người khác làm theo mệnh lệnh. Nếu người ra mệnh lệnh không nói “XX nói...” mà chỉ ra mệnh lệnh, thì người kia không nên làm theo. Nếu làm theo mệnh lệnh thì coi như là thua. Hai bên có thể đổi vai cho nhau.

“Con nói: Bỏ sách vào trong cặp sách”.

“Mẹ nói: Vào tủ lạnh trong nhà bếp lấy một quả táo, đặt lên trên bàn ăn ở trong phòng ăn”.

“Mẹ nói: Bỏ túi rác ở trên bàn trong nhà bếp vào trong thùng rác trong nhà tắm, rồi cầm cái khăn mặt của mẹ ở trong nhà tắm đưa cho mẹ”.

4. Ghi âm

Khi nói chuyện với trẻ cha mẹ nên ghi âm lại, sau đó mở cho trẻ nghe.

Khi đọc một quyển sách hay có thể ghi âm lại, cha mẹ không có thời gian đọc chuyện cho trẻ nghe thì trước khi đi ngủ cha mẹ có thể mở cho trẻ nghe.

5. Cải biên câu chuyện

Đọc sách cho trẻ nghe, theo nội dung trong cuốn sách để trao đổi các vấn đề với trẻ, sau đó cha mẹ đưa ra quan điểm và cảm nhận của bản thân. Chẳng hạn như: “Mẹ (bố) rất thích cuốn sách này, bởi vì...”, “Mẹ (bố) rất vui vì bạn Hồng đã tìm thấy mẹ”, “Khi đọc đến đoạn... mẹ (bố) thấy rất buồn”. Hoặc đề nghị trẻ cải biên đoạn kết làm mọi người buồn này thành đoạn kết vui, sửa con sói xám xấu tính thành con sói tốt bụng.



Hoặc khi đọc được một nửa của cuốn sách mới thì cha mẹ và trẻ cùng nhau dự đoán kết thúc của câu chuyện.

6. Miêu tả những việc đã trải qua

Cha mẹ nên đưa trẻ đi chơi công viên, đi dạo bờ biển, đến vườn bách thú, đi tham quan viện hải dương học..., nói chuyện với trẻ về những vật đã nhìn thấy, chụp một vài kiểu ảnh, khi về nhà bảo trẻ nói về thứ mà trẻ thích nhất, đưa cho trẻ giấy và bút, khích lệ trẻ viết và vẽ ra những gì đã nhìn thấy, đã nghe thấy và đã xảy ra.



7. Sử dụng các miếng gỗ xếp hình để kể chuyện

Cùng trẻ dùng các miếng gỗ để xếp thành một vườn bách thảo hoặc nông trường, sau đó dùng bút vẽ ra, và giải thích câu chuyện ở trong vườn bách thú hoặc nông trường.

8. Tranh ảnh tôi thích

Cắt các tranh ảnh ở trên các tờ quảng cáo, tạp chí và báo đã thải loại, dán vào một quyển sổ tay mới, nói ra tên gọi của tranh ảnh và lời chú thích đơn giản, ở ngoài bìa của cuốn sổ tay ghi là: “Những tranh ảnh mà tôi thích”.



9. Sáng tác câu chuyện

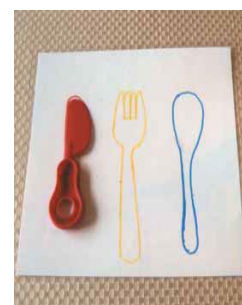
Cắt các tranh ảnh ở trên các tờ quảng cáo và tạp chí đã thải loại, dán lên một tờ giấy trắng, chú thích cho tranh ảnh, sáng tác câu chuyện, khích lệ trẻ dùng bút sáng tác ra câu chuyện (bằng tranh vẽ, ghép vắn, những chữ tự viết ra).

10. Đọc chữ quảng cáo

Khi cha mẹ cùng trẻ đi ra ngoài, nhìn thấy biển quảng cáo hoặc biển hiệu cửa hàng thì cùng trẻ đọc các chữ viết trên thể hiện điều đó.

11. Dán nhãn hiệu

Dán nhãn hiệu cho các đồ vật to ở trong nhà như: tủ lạnh, bàn học, đàn piano...



12. Ghép thành đôi

Căn cứ theo nguyên tắc hoạt động Montessori từ cụ thể đến trừu tượng, trước hết ghép đôi giữa vật thật với nhau, sau đó ghép đôi giữa vật thật với tranh ảnh, giữa tranh ảnh với nhau, giữa tranh ảnh với chữ viết, giữa các chữ cái với nhau.

Làm mẫu 1: Phân loại rau củ trái cây

Chuẩn bị một cái giỏ, bỏ 3 - 4 loại rau củ vào trong giỏ, đồng thời cũng bỏ từng ấy loại trái cây. Ở bên trong giỏ đồng thời bỏ vào 2 cái phiếu, một cái ghi tên các loại rau củ, một cái ghi tên các loại trái cây. Đặt 2 phiếu song song với nhau (ở giữa có một khoảng cách) trên mặt bàn, đặt các loại rau củ ở phía dưới của phiếu rau củ ở bên tay trái, đặt các loại trái cây ở phía dưới của phiếu trái cây ở bên tay phải. Sau đó bỏ rau củ, trái cây và phiếu vào trong giỏ.

Ghép đôi 4 - 5 loại rau củ hoặc trái cây với tranh ảnh của các loại rau củ hoặc trái cây đó.

Làm mẫu 2: Ghép đôi giữa đồ vật với tranh ảnh

Ghép đôi tranh ảnh của rau củ, trái cây với các chữ viết chỉ tên các loại rau củ, trái cây tương ứng.

Bỏ một loại rau củ hoặc trái cây vào trong một cái đĩa rồi đặt lên trên mặt bàn, bên cạnh đặt một cái khay to, bên trong khay để mấy cái bút sáp màu hoặc bút chì màu và một số tờ giấy trắng được cắt làm đôi, trẻ dùng bút và giấy để vẽ rau củ hoặc trái cây để trên mặt bàn.

13. Chiếc hộp nhận biết chữ

Chuẩn bị một chiếc hộp nhỏ, bên trong để mấy cái phiếu và một câu bút chì.

Hàng ngày, vào một thời gian cố định, cha mẹ cho trẻ học nhận biết chữ, hỏi trẻ hôm nay thích học chữ gì. Cha mẹ thay trẻ viết chữ đó trên một tờ phiếu, dạy cho trẻ cách đọc chữ đó, rồi bỏ vào trong cái hộp nhỏ. Đến lần thứ hai, dạy cho trẻ nhận biết chữ thứ 2 với phương pháp tương tự, sau đó bỏ chữ thứ nhất ra đọc. Đến lần thứ ba, dạy cho trẻ nhận biết chữ thứ 3 với phương pháp tương tự, bỏ hai chữ đầu tiên ra đọc lại, cứ thế làm như vậy dạy cho trẻ nhận biết các chữ khác. Sau một thời gian, trẻ sẽ quen dần với các mặt chữ đó, nếu trẻ nhận biết được rồi thì bỏ vào trong hộp, không cần dạy lại. Dần dần, trẻ có hộp tự điển của riêng mình, sau này khi tập viết gặp phải chữ không biết viết, trẻ có thể tìm thấy chữ đó ở trong hộp tự điển.

14. Viết giấy ghi chú

Khi trẻ đang kể cho bạn nghe một câu chuyện nào đó, bạn cố tình: “Mẹ lúc này rất bận, không tiện nói chuyện, con có thể ghi lại những gì con muốn nói với mẹ không, một lát nữa mẹ sẽ trả lời con sau”. Nếu chữ nào trẻ không biết, cha mẹ bảo trẻ nên tìm trong hộp tự điển xem có không.

15. Viết nhật ký

Cùng trẻ viết nhật ký, trước khi đi ngủ hỏi trẻ xem có cái gì cần ghi lại không, trẻ nói bạn viết, sau đó đọc cho trẻ nghe, viết thêm ngày tháng năm. Khi trẻ được 4 - 5 tuổi, trẻ sẽ chủ động viết, còn nếu trẻ không muốn viết thì cha mẹ không nên ép trẻ viết, mà hỏi trẻ xem có phải trẻ muốn vẽ tranh không.





LỜI CUỐI SÁCH

Ngày 22 tháng 6 năm 2006, tôi dậy từ khá sớm, bỏ tất cả những thứ cần mang cho lên xe ô tô. 7 giờ 30, sau khi trang điểm xong, tôi cầm ba lô chuẩn bị ra khỏi nhà. Điện thoại bỗng nhiên đổ chuông, "Ai mà gọi sớm thế nhỉ?", tôi quay người đi nghe điện thoại với bao nghi ngờ. Là cô y tá gọi điện đến, bảo tôi hôm nay đến bệnh viện chụp phim lại. Tôi nói rằng, hôm nay tôi bận không có thời gian, hẹn cô ấy vào ngày mai. Tôi đặt ống nghe xuống, trong đầu tôi hoang mang suy nghĩ, "chẳng lẽ...", tôi lắc lắc đầu, tự nói với mình là hôm nay không được có bất cứ ý nghĩ vớ vẩn nào, tôi vội vàng đến trường để dự lễ tốt nghiệp. Lễ tốt nghiệp diễn ra rất thành công, các bậc phụ huynh cùng bọn trẻ đều rất vui vẻ. Sau khi lễ tốt nghiệp kết thúc vào buổi trưa, tôi vội vàng cùng chồng đi ăn cơm trưa, buổi chiều còn có việc quan trọng đó là sang tên nhà ở. Khoảng 3 giờ chiều đi ra từ phòng luật sư, tôi cảm thấy thoải mái vô cùng: học kỳ ở trường đã kết thúc, nhà cũng đã làm xong thủ tục mua rồi, sáng mai đi khám bệnh, buổi chiều thì đi mua sắm, buổi tối đi dự lễ tốt nghiệp của cậu con trai, ngày kia là cả nhà đã về nước mà không còn vướng bận gì nữa! Về nước thăm cha cùng người thân và bạn bè thân thích! Mỗi lần đi hoặc về nước tôi đều ở trong hoàn cảnh vội vàng, nhưng lần này về nước tôi sẽ dành nhiều thời gian hơn để nghỉ ngơi, thư giãn cho bản thân.

Nhưng bất ngờ đã xảy đến! Hôm sau, đến bệnh viện để chụp phim lần thứ hai, lúc đó có mẫu loãng bị ép ra ngoài, tôi cảm thấy có điềm chằng lành, cô y tá cũng dừng lại đi tìm bác sĩ. Bác sĩ đến, tôi khóc hỏi bác sĩ có phải tôi bị bệnh nặng không. Bác sĩ gật gật đầu, bảo tôi lập tức làm kiểm tra cắt lớp. Càng kiểm tra, tôi càng cảm thấy bất an, ban đầu tôi nghĩ chỉ hơi bị vôi hóa, kết quả chụp cắt lớp là tôi đã bị ung thư giai đoạn 2, khi làm phẫu thuật phát hiện bạch huyết đã lan rộng, thế là bác sĩ quyết định cho tôi vừa truyền hóa chất vừa xạ trị. Truyền hóa chất rất đau đớn. Còn nhớ khi kết thúc truyền hóa chất lần thứ nhất, toàn thân đều cảm thấy tê buốt, giống như một thành phố vừa bị máy bay ném bom oanh tạc. Đặc biệt là trong tuần đầu tiên, tôi không còn sức lực để nói chuyện, tinh thần suy sụp nặng; tuần thứ hai được nghỉ ngơi một chút, tôi lại phải chuẩn bị cho đợt điều trị tiếp theo. Khi tôi điều trị đợt thứ ba, tâm trạng tôi buồn chán. Một buổi sáng sớm mưa dầm, tôi ngồi trên giường, nghĩ về cảnh ngộ của bản thân, đếm thời gian trôi đi, cảm thấy ngơ ngàng, không biết cuộc sống phía trước nên tiếp tục như thế nào. Lúc đó điện thoại của tôi đổ chuông, là bác sĩ gọi, ông hỏi tình hình sức khỏe của tôi và khuyến cáo tôi nếu thấy còn đủ khỏe thì hãy đi lại hoặc là đọc sách. Thế là tôi đi lấy ô, đi trong mưa không rõ mục đích.

Khi quay về nhà, tinh thần của tôi đã ổn định hơn nhiều. Tôi ngồi trên ghế sofa, nhìn đồng sách vở trên giá sách; có một số quyển mà tôi mua khi học nghiên cứu sinh, một số quyển là sách tham khảo tôi mua khi tham gia huấn luyện giáo dục trẻ em. Lúc đó, tôi là một kẻ mua sách điên cuồng, hề nhìn thấy quyển sách nào liên quan đến giáo dục trẻ em là mua mang về, nhưng do quá bận không có thời gian đọc cho nên rất nhiều sách tôi chỉ xem sơ qua, sau

đó xếp lên trên giá sách. Từ trên giá sách tôi lấy xuống một quyển của tác giả E.M.Standing mà tôi thích nhất có tên là "Cuộc đời và sự nghiệp của Montessori". Mặc dù, tôi đã đọc cuốn sách này mấy lần, nhưng mỗi lần đọc đều có cảm giác khác nhau. Tôi mở sách ra, lại một lần nữa đọc được những việc đã trải qua trong cuộc đời của Tiến sĩ Montessori; Vào lúc Montessori phải vứt bỏ tất cả thì cảnh tượng một đứa trẻ ăn mày đang chăm chú chơi với một tờ giấy màu đã làm Montessori cảm động, làm cho Montessori nghĩ lại rằng mình cần phải tiếp tục sống vì những việc mình cần phải làm.

Câu chuyện này tôi đã đọc mấy lần, mỗi lần đọc tôi đều cảm động, nhưng không thực sự hiểu hết ý nghĩa ở trong đó. Hôm nay, khi đọc đến đoạn này, nước mắt tôi lại trào ra. Tôi gấp sách lại, tưởng tượng các tình tiết trong câu chuyện, một đứa trẻ ăn mày, khó có thể tưởng tượng được cảnh ngộ của đứa trẻ đó, không những không được ăn no mặc ấm, mà còn bị mọi người xem thường, không chú ý tới. Một đứa trẻ sống trong tầng lớp thấp nhất trong xã hội, nhưng lại bị cuốn hút bởi một tờ giấy đứa bé cảm thấy vui và thỏa mãn. Lẽ nào cậu bé quên mất thân thể của mình? Quên mất cảnh ngộ của mình? Cậu bé tìm được niềm vui thuộc về mình trong một không gian có hạn!

Tôi đã có nhận thức mới về Montessori, đó không chỉ đơn thuần là một lý luận về giáo dục, mà đó còn là sự trải nghiệm cuộc đời, trải nghiệm tâm hồn và nhận thức về nhân tính; không những hỗ trợ cho sự trưởng thành về trí tuệ và năng lực của trẻ, mà còn có ích cho sự trải nghiệm trong cuộc đời của mỗi người.

Câu chuyện trên đã làm cảm động và giúp đỡ cho Tiến sĩ Montessori như thế nào, hôm nay sau trong 100 năm, câu chuyện này vẫn còn nguyên giá trị. Tôi cảm thấy mình dường như là Montessori của năm đó, xung quanh tôi không tìm thấy đường đi, cũng giống như cảm giác của Montessori năm đó không thể bị cuộc sống hạ gục. Mặc dù, tôi còn trả mà đã mắc bệnh ung thư, nhưng còn có rất nhiều người cầu nguyện cho tôi, có bạn bè khắp các nơi trên thế giới gửi thư thăm hỏi động viên tôi, có người thân trong gia đình ở bên cạnh, có sự quan tâm chăm sóc của chồng... thật nhiều quá. Tôi không nên oán trách, không nên bi quan, mà cần cảm ơn mọi thứ!

Còn nhớ khi tiếp xúc với tư tưởng giáo dục Montessori, tôi bị nó cuốn hút đặc biệt và cảm thấy nước ta rất cần nó. Khi đó muốn viết một cuốn sách giới thiệu về lý luận giáo dục tiên tiến của Montessori và của phương Tây cho các bậc phụ huynh ở trong nước, nhưng sau đó do quá bận rộn nên đành gác việc đó lại. Thoáng cái đã 5 - 6 năm trôi qua, bây giờ có thời gian, có thể chỉnh sửa lại những bài viết đã viết ngày trước, làm tổng kết khi kết hợp giữa lý luận về giáo dục trẻ em hồi học nghiên cứu sinh với thực tiễn giáo dục trẻ em trong gần 10 năm qua. Thế là, tôi gọi điện thoại cho chồng, anh ấy rất ủng hộ. Tôi lại không yên tâm, liền gọi điện thoại về nước cho bạn thân làm về giáo dục tên Đậu Văn Quyên và em trai Ngô Đại Lực, hai người tán thành, thế là tôi bắt đầu viết trong tình trạng sức khỏe cho phép.

Có việc để làm rồi thì tôi không còn cảm thấy "sống một ngày bằng một năm" nữa, không còn than ngắn thở dài nữa, thời gian trôi qua thật nhanh, thoáng cái đã đến trung tuần tháng 2 năm 2007, truyền hóa chất và xạ trị tôi đều đã hoàn thành, sách cũng sắp viết đến lời kết. Lôi Đào là người đã mất rất nhiều thời gian và công sức, ở đây tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến anh Đào. Đồng thời cuốn sách này cũng nhận được sự giúp đỡ của Giáo sư, Tiến sĩ về giáo dục của Đại học Southern California Mỹ tên là Tạ Khải Mông, Tiến sĩ đã sắp

xếp nội dung cuốn sách một cách logic và giúp liên hệ xuất bản. Cô giáo Tôn Phượng Lan cũng đã bỏ rất nhiều công sức cho việc xuất bản cuốn sách. Cuối cùng, được bạn bè giới thiệu, tôi đã làm quen với cô giáo Tăng Thanh yên của Nhà xuất bản Công nghiệp hóa học, chúng tôi vừa mới gặp mà cứ ngỡ như là bạn cũ của nhau, hơn nữa còn có chung một sở thích - đó là lòng nhiệt tâm với giáo dục trẻ em. Cô Yên bằng lòng giới thiệu cuốn sách này với mọi người, hy vọng cuốn sách mang lại nhiều điều bổ ích cho các bà mẹ trẻ và những người làm công tác giáo dục trẻ em. Nhờ có sự giúp đỡ nhiệt tình của những người nói trên, cuốn sách đã được xuất bản thành công, nhân đây tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới mọi người.

(Tôi biết mấy năm gần đây số phụ nữ ở trong nước mắc bệnh ung thư ngày càng nhiều, tôi xin tặng cuốn sách này cho những chị em đang phải đấu tranh với căn bệnh ung thư quái ác, hy vọng rằng mọi người trong hoàn cảnh khổ đau cũng có thể tìm được một tờ giấy màu cho riêng mình).

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>